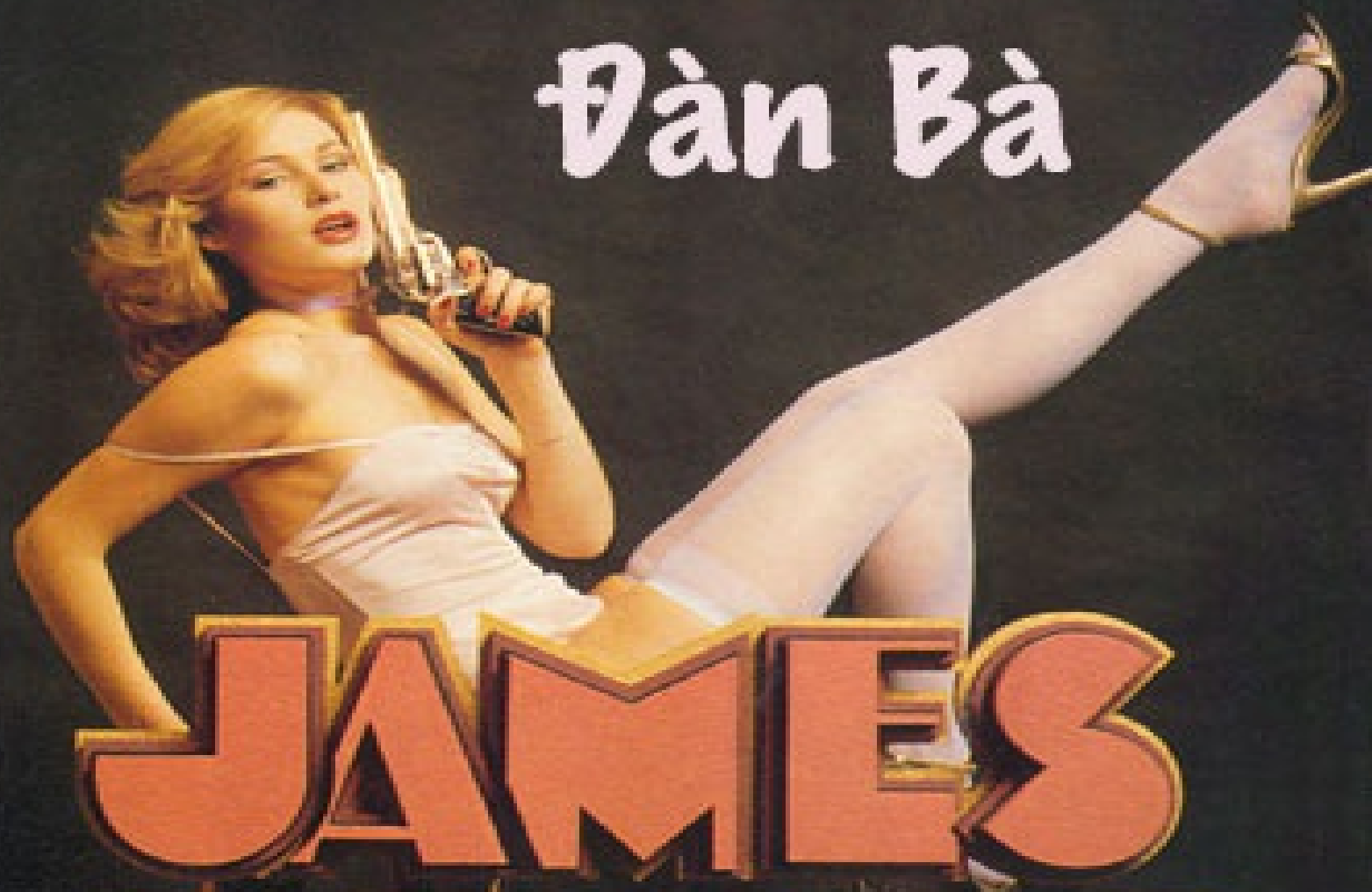


Ôi !
Đàn Bà



JAMES
HADLEY
CHASE

Ebook phát hành tại Sachvui.Com

TRUYỆN TRÌNH THẨM CHỌN LỘC

JAMES HADLEY CHASE

ÔI! ĐÀN BÀ

TRỌNG DANH biên dịch

Nhà xuất bản THANH NIÊN

TỦ SÁCH BOOKBT #290





Thông tin sách

Tên sách: **Ôi! Đàn bà**

Nguyên tác: **Believe This . . . You'll Believe Anything**

Tác giả: **James Hadley Chase**

Biên dịch: **Trọng Danh**

Nhà xuất bản: **NXB Thanh Niên**

Ngày phát hành: **12/07/2002**

Số trang: **286**

Thể loại: **Tiểu thuyết Trinh thám**

Thông tin ebook

Thực hiện ebook: **thanhbt**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>



1.

Từ phía sau bức vách bằng kính của chiếc bàn viết tôi trông thấy người đàn ông đang bước vào phòng chờ đợi. Hắn tóc nâu, cao ráo mảnh dẻ khoảng ba mươi tuổi, tra trong người bộ phục bảnh choẹ. Người thợ cắt nào đó phải tay lành nghề, xuất thân từ ngành nghệ thuật tạo mẫu thời trang, đã tăng thêm cho hắn dáng vẻ phong lưu thanh lịch. Thoạt nhìn ngang khuôn mặt rắn rỏi của hắn, người ta liên tưởng hình ảnh một ngôi sao màu bạc, mà không một đạo diễn yêu nghề nào có thể bỏ qua cơ hội mời chọn hắn ký hợp đồng.

Sue Douglas, cô thư ký trẻ trung xinh đẹp và trung thành của tôi, đã đứng lên và ban cho hắn nụ cười chào khách rạng rỡ và nồng nhiệt nhất. Rất lâu, hiếm gã đàn ông cưỡng lại trước sức quyến rũ của Sue. Thùy mị duyên dáng, từ tốn đoan trang, thể hình hài hòa cân đối, Sue là thần tượng của cánh đàn ông. Thế mà, nụ cười tươi thắm của nàng từ từ tắt lịm như ngọn đèn dầu khô bốc, trước cái nhìn của hắn như vừa nom thấy con ruồi trong cốc rượu.

Hắn đảo mắt quanh quất và nhìn thấy tôi ngồi sau bàn làm việc. Qua bức vách trong suốt, bốn mắt chúng tôi chạm nhau trong một giây, rồi hắn thông dong xô cửa bước vào sau khi không quên lịch sự khép nó lại bằng... cái gót giày.

- Anh là giám đốc ở đây? - Hắn hỏi đồng.

Không mất một giây, đủ biết hắn là công dân vương quốc Anh, đã qua trường lớp ở Eton và Cambridge. Trong thời gian sáu tháng thăm viếng nước Anh, tôi đã quen thuộc hầu hết ngữ điệu của xứ sở này, nó thể hiện rõ nét của tầng lớp xã hội. Thế nên, tôi không thể nhầm lẫn giọng nói của hắn.

- Chính xác! - Tôi đáp và đứng lên, nở nụ cười chào khách. - Clay Burden có thể giúp được gì cho ông?

Tôi đưa tay chỉ chiếc ghế dành cho khách.

Hắn nhìn chiếc ghế vẻ ngờ vực và sau khi tin rằng bộ sậu sáng giá của mình không gặp nguy cơ vấy bẩn, hắn cẩn thận ngồi xuống.

- Anh vừa khai trương cửa hiệu này à? - Hắn hỏi, rồi liếc mắt nhìn quanh.

- Vâng, chúng tôi thành lập nó vừa đúng... sáu ngày, thưa ông.

Hắn nhú mày, rồi nhún vai hàm chứa câu nói: “Không trách anh, không được biết tôi...”.

- Tôi là Vernon Dyer, nổi tiếng ở đây!

- Hân hạnh cho tôi, thưa ông Dyer.

- Tôi đoán anh là người mới đến Paradise City?

- Thưa đúng, ông Dyer.

- Tôi nghĩ rằng chỗ của anh đã chọn được ai đó có năng lực?

Tôi vờ không nghe và lặp lại câu hỏi:

- Tôi giúp ích được gì cho ông, ông Dyer?

Không vội đáp hắn vặn lại:

- Nhân sự ở đây, chỉ có cô thư ký và anh, thôi à?

- Chúng tôi không đủ chỗ, ông Dyer ạ. - Tôi đáp. - Khách sạn không đồng ý cho chúng tôi thuê thêm mặt bằng. Nhưng thế này đã đủ.

- Chà, ngạc nhiên thật... Bên *American Express* sử dụng tới những mười lăm người.

- Không lâu đâu, bởi vì bên ấy không thể thiết đặt nơi làm việc như ở Spanish Bay Hotel này. Như ông biết đấy, nó là loại khách sạn sang trọng bậc nhất Paradise City.

- Tôi không quan tâm đến việc khách sạn có sang trọng hay không. - Hắn đốp chát khô khốc. - Điều tôi muốn biết đấy là khả năng phục vụ của một hãng đại lý du lịch có đạt được hiệu quả cao hay tồi!

- A, ông đã gõ đúng cửa rồi, ông Dyer, ở đây chúng tôi không nói chuyện trên bàn giấy, nhưng bằng những việc làm thiết thực và những hướng dẫn chính xác, cụ thể. Trụ sở chính của chúng tôi đặt ở Miami chuyên lo việc mua vé, cấp chi phiếu du lịch cũng như tất cả những thông tin, tài liệu hữu ích liên quan đến khách hàng, rồi chuyển về chi nhánh ở đây bằng phương tiện nhanh chóng nhất. Thí dụ khách hàng muốn đến New York bằng đường hàng không, chúng tôi sẽ cung cấp lịch trình chuyến bay, mua vé và đặt chỗ trước trên phi cơ ở đây cũng như ở phi cảng Miami. Văn phòng của chúng tôi đặc biệt quan tâm đến những nhu cầu của khách hàng để phục vụ đúng mức cho họ. Tóm lại, chúng tôi sẽ lo toan trọn gói từ A tới Z, ông Dyer

a.

Hắn nuốt những thông tin này bằng cái đuôi dài đôi chân.

- Tôi cho rằng anh phải được biết danh tiếng vang như cồn của ngài Henry Vidal?

Câu hỏi hách dịch này làm tôi bắt đầu nóng máu:

- Ngài Henry Vidal à? Ôi, không... hoàn toàn không. Tên tuổi của ông ấy chưa hề bay tới Boston và ngay khi đặt chân tới thành phố này, tôi cũng chưa hề được nghe người nào đề cập tới nhân vật này. Nói chung, cái tên tuổi này chẳng nói lên nơi tôi cái tích sự gì cả.

Hắn lăm lét nhìn như chừng tôi vừa làm cuộc đảo chính. Trong khi tôi vẫn đứng đưng và thích thú, hắn cố nắn câu thông báo:

- Cho anh biết, tôi có thể đoán chắc như đinh đóng cột rằng, ngài Vidal là nhân vật vô cùng quan trọng và có quyền lực hơn bất cứ ai ở Florida cũng như khắp nước Mỹ!

- Ôi, ông ấy nghĩ mình là ai chứ? Ông đừng nói là nhân vật trên cả Bill Clinton và đương kim Tổng Thống Hoa Kỳ Georges' W Bush? - Tuy nhiên, tôi đầu dụ. - Tôi khó thể tha thứ cho mình là không biết chiêm ngưỡng uy tín và danh vọng của ngài Henry Vidal của ông, thưa ông Dyer:

Hai hòn bi trong cặp mắt hắn tóe lửa:

- Anh muốn tỏ ra bất lịch sự à?

- Cái ý nghĩ ấy còn quá xa đối với tôi, thưa ông Dyer. - Tôi nhìn hắn và lặp lại câu hỏi.
- Thực tế, tôi có thể giúp gì cho ông?

- Tôi là trợ lý của ngài Vidal. - Hắn nói sau khi im lặng một lúc. - Ngài Vidal quyết định hủy hợp đồng hợp tác với hãng *American Express*, đồng thời tin tưởng nơi hãng đại lý du lịch của anh!

Hắn sẫm soi, dò xét:

- Có thể anh sẽ cho rằng số tài khoản ủy thác trong ngân hàng được rót vào một hãng như của anh sẽ không là bao, so với những công việc sẽ làm, ông Burden?

Hắn bắt đầu lưu ý đến cái tên của tôi.

- Không đáng là bao hoặc rất quan trọng và sẽ mang đến khó khăn hay không, đối

với chúng tôi chẳng có sự khác biệt nào cả, thưa ông Dyer. Chúng tôi ở đây nhằm phục vụ lợi ích cho khách hàng của mình.

Một lần nữa hấn lại tỏ thái độ ngán ngẩm của một người trông thấy con ruồi đang bị bằm trong các cốc whisky của mình:

- Được thôi, tôi kỳ vọng vào điều đó và anh nên xem mình đang bắt đầu thực hành. Hãy mở một trương mục vãng lai mang tên Công ty Vidal và từ đó, mọi sự thương lượng với ngài Vidal đều được thông qua sự trung gian của tôi.

- Ông có thể cho tôi một ý niệm về số trương mục dự kiến đấy là bao nhiêu không?

- Tôi vừa khóa sổ trương mục của chúng tôi ở hãng đại lý du lịch *American Express*, đồng thời cũng đã thanh toán bảng kê ngân khoản trong sáu tháng. - Hấn ngưng nói, cặp mắt gắn vào tôi, trước khi thông báo. - Tổng số của nó là... Một trăm ba chục nghìn đô la!

Tôi nhìn chăm chăm vào hấn, không tin ở tai mình.

- Điều này có nghĩa là con số trương mục dự kiến sẽ vào khoảng hai trăm nghìn đô la mỗi năm? - Tôi hỏi dò.

Hấn búng tay, phẩy một hạt bụi tưởng tượng trên đầu gối.

- Đúng thế... Một cuộc trao đổi dựa trên những phương thức tốt đẹp cho đôi bên. Có thể còn nhiều hơn.

Tôi từ từ hít không khí. Đây là một trương mục vãng lai, tôi không thể để trượt tầm tay.

- Ông có cần một bảng tổng kê vào mỗi sáu tháng?

- Đây đúng là cách chi trả của chúng tôi.

Tôi chưa rõ, rồi đây phản ứng của ông tổng giám đốc tôi sẽ thế nào, nhưng một khi *American Express* đã vui vẻ nhận một hợp đồng dịch vụ với Henry Vidal lên tới con số trăm nghìn đô la, thì American Travel Services cũng có thể bắt chước làm theo họ thôi!

- Tôi sẽ chuẩn bị làm ngay. - Tôi tuyên bố. - Tất nhiên sau khi đã thông qua vài thủ tục...

Tôi bỏ lửng câu nói, nhìn thẳng vào Dyer.

- Phải thế thôi. - Hắn rút trong áo một mảnh giấy xếp đôi. - Đây là những chi tiết cần thiết: địa chỉ nhà ở của ông Vidal, người đại diện của ông ấy, tên của các ngân hàng có tài khoản đã ủy thác và tên các nhân viên hối đoái. - Hắn đặt tờ giấy lên mặt bàn. - Anh sẽ nhận thấy tất cả đều toàn hảo. Trong khi chờ đợi, anh chuyển đến chúng tôi: bảng thời khắc biểu các chuyến bay hàng tuần đến Tokyo, Johannesburg và Hong Kong; bảng đơn giá vé hạng nhất cho hai du khách trong mỗi chuyến bay khứ hồi; bảng khai giá thuê một xe du lịch dành riêng cho họ di chuyển trong sáu ngày; bảng chiết tính tiền thuê hai căn phòng trong một khách sạn thượng hạng và tiền ăn theo tiêu chuẩn tuyệt hảo của Hoa Kỳ, cũng trong sáu ngày. Ngay khi nhận được văn kiện định tổng giá phí của hãng American Travel Services, tôi sẽ trao anh một số chi tiết cụ thể khác. Tất cả những thông tin liên lạc đều phải gửi đến tôi qua địa chỉ nơi ở của ông Vidal. Anh nắm vững tất cả rồi chứ?

Tôi gật đầu đồng ý.

Hắn đứng lên:

- Thế thì, tôi có thể nói tạm từ giã anh.

Quên hẳn việc bắt tay tôi, hắn rời văn phòng, bước qua nơi của Sue, không màng nhìn nàng, rồi đi xuống một hành lang rộng thênh thang của khách sạn, hai bên đặt những gian hàng bán mỹ phẩm, chi nhánh của Luce và Fremlin, những cửa hiệu đá quý và thời trang của Saks và Elizabeth Arden cùng những thứ thời thượng khác. Dõi mắt theo đến khi hắn khuất dạng, tôi ra hiệu cho Sue bước vào bàn giấy.

- Gã quái vật hách dịch này là ai thế nhỉ? - Nàng đỏ mặt, hỏi.

- Vernon Dyer! Từ nay chúng ta sẽ còn gặp lại hắn nhiều lần.

Sau khi được nghe tôi thuật vắn tắt, Sue tròn xoe mắt kêu to:

- Hai trăm nghìn đô la?

- Đây là hắn nói, phải chờ kiểm chứng lại. - Tôi viết nguệch ngoạc lên tờ giấy trong cuốn sổ tay, rút nó ra rồi trao cho nàng. - Làm một bảng định giá trong một tuần lễ dựa trên tờ liệt kê những công việc này!

- Nàng gật đầu, cầm tờ giấy, trở về bàn viết của mình.

Tôi nhìn đồng hồ, nó báo mười hai giờ ba mươi lăm phút. Tôi với tay kéo chiếc điện

thoại, quay số và yêu cầu nói chuyện với Joe Harkness, tổng giám đốc khu vực của *American Express*. Chúng tôi quen biết nhau đã lâu, có nhiều quan hệ bạn bè với nhau. Tuy là đối thủ của nhau trong công việc, nhưng ở Paradise City chẳng có mấy khách hàng, nên tình hữu nghị giữa hai cơ sở vẫn duy trì nguyên vẹn.

- Chào, Joe. Clay đây. - Tôi nói, khi nghe tiếng của hắc bên kia đầu dây. - Cậu nói thế nào về một bánh sandwich với tở ở Howard Johnson?

- Nếu tở không lắm, thì ở tiệm ăn ấy còn nhiều thứ sáng giá hơn miếng sandwich của cậu? - Joe đáp, vui vẻ.

- Được thôi, ma mãnh. Đến đấy đi, tở sẽ biếu cậu món bò tẩm hương liệu xông khói.

- Chà, nghe được đấy! Vâng, tở sẽ đến với cậu trong ba mươi phút. - Hắc hứa và gác máy.

Tôi đọc kỹ tờ giấy do Dyer trao.

- Henry Vidal lưu ngụ tại Paradise Largo, nơi có những đại gia mới dám đến ở. Lão có tài sản ủy thác trong ngân hàng ở Paradise City, Miami và New York. Người thừa hành thường trực của lão là Jason Shackman, ba nhân viên hối đoái là Trice, Seigler và Joseph.

Tôi đến gặp Sue tại phòng chờ.

- Tôi đi nói qua một tiếng với Rhoda. - Tôi báo cho nàng biết. - Sau đó sẽ đi ăn trưa với Harkness.

Nàng gật đầu:

- Khi ông trở về, bảng tổng kê công việc và tờ định giá đã có sẵn trên bàn.

Tôi thoát ra và đi xuống dãy hành lang, dẫn đến Trendie của hiệu bán mỹ phẩm thời trang thiếu nữ, nơi Rhoda phục vụ với tư cách bán hàng. Nàng đang ngồi trên chiếc ghế cao, đôi mắt dán vào tờ tạp chí phụ nữ.

Chúng tôi cưới nhau gần hơn hai năm, lúc tôi còn làm giám đốc chi nhánh hãng đại lý du lịch *American Travel Services* ở Boston. Và nàng đã là trợ tá của "Trendie", một thương hiệu có rất nhiều chi nhánh ở những khách sạn trong các thành phố lớn. Trước khi lấy nhau, Rhoda có một gian phòng nhỏ nằm trong cao ốc nơi tôi cư ngụ, nên tôi thường đến chỗ nàng, sau giờ làm việc. Ở chỗ chúng tôi có một quán ăn, nên gần như mỗi tối, chúng tôi đều đến đấy. Sau khi đã sống với nhau rồi, việc chi trả

tiền ăn nàg đều để tôi lo. Thỉnh thoảng nàg nói “em phải tiết kiệm để dành tiền cho em”, về phần tôi, tuyệt nhiên không nghe nàg đề cập tới. Của đáng tội, nàg còn rất trẻ, quyến rũ và đầy gợi cảm. Thế nên, tôi không quan tâm đến việc tích lũy tiền bạc, vả lại tôi đã quen sống cô đơn lâu rồi.

Ngỡ rằng mình bằng lòng sống với Rhoda, nhằm lãng quên hình bóng Valérie, người đàn bà tôi yêu say đắm và đã bỏ rơi tôi từ bốn năm nay, nhưng ý nghĩ này đã phản lại tôi, nhất là sau thời gian ăn ở với Rhoda, tôi cảm thấy chán chường. Dù đẹp, ăn mặc gọn gàng, trang điểm tinh tươm lúc đi làm, nhưng khi về đến nhà, người đàn bà này là con số không, bệ rạc lười biếng và xem việc nội trợ là tạp dịch khổ sai. Thậm chí đến việc giăng màn căng nệm, giặt giũ quần áo, nàg cũng khéo léo khước từ. Thế là tôi phải thuê người làm và việc ăn uống vẫn tiếp diễn nơi quán ăn, thường xuyên không sót bữa nào như những lúc chưa lấy nhau và dĩ nhiên, tôi phải chi thêm khoản này.

Tuy nhiên, nói chí tình số tiền lương của cả hai nhập lại đã cho chúng tôi được sống thoải mái tiện nghi, được đăng ký vào các câu lạc bộ thể thao và được cất giữ tiền riêng của mỗi người. Nói chung cuộc hôn nhân này chỉ mang lại cho tôi sự cân bằng về mặt ức chế tính dục, chứ chẳng có ý nghĩa thiêng liêng gì trong tình nghĩa vợ chồng.

- Rhoda. - Tôi nói, khi đặt chân lên bậc cửa. - Anh sẽ không đi ăn tối với em hôm nay, vì có hẹn.

Nàg miễn cưỡng ngược mắt khỏi tờ tạp chí:

- Nói gì vậy?

- Anh có hẹn. - Tôi gắng gượng lặp lại.

Khi nàg đang chú tâm vào tờ báo, tôi thường phải lặp lại điều gì mình muốn nói.

- Được thôi! Em sẽ gặp lại anh lúc sáu giờ chứ?

Rhoda tiếp tục đọc báo, còn tôi ngồi vào xe lái thẳng tới chỗ hẹn. Tại đây tôi gọi một cốc whisky cho thêm đá, điều này hiếm có đối với tôi mỗi lần trước giờ ăn.

Tôi hỏi Sam, người quản lý đang đứng gần:

- Anh có nghe nói về ngài Henry Vidal không?

Sam lúc lắc đầu:

- Vidal nào? À, không, tôi không biết, thưa ông Burden.

- Người ta nói với tôi ông ấy là nhân vật nổi cộm nhất Florida!

- Đây là do người ta nói thôi, thưa ông Burden.

Hắn cười ruồi, rồi bước đi.

Năm phút sau, Joe Harkness đến.

Người thấp bé, da màu mật, Joe bằng tuổi tôi. Đằng sau bộ mặt vui tươi hóm hỉnh của hắn là khối óc ẩn chứa sự mẫn tiệp nhạy bén và tinh ma trong công việc.

- A ha. - Hắn kéo ghế ngồi cạnh tôi trên ghế cao, trở tay vào cốc rượu của tôi đang đặt trên quầy. - Cái này nhất định đang chờ tớ đây.

- Nếu cậu không nhận, tớ sẵn sàng thu hồi. - Tôi nói và giơ tay làm hiệu cho Sam mang cốc whisky thứ hai. - Tớ vừa tiếp một khách hàng, Joe.

- Biết, trước đây tớ cũng đã thế rồi. Mà này anh bạn, tớ thành thật lo cho cậu đấy. Khi gã bản thủ ấy tuyên bố đóng tài khoản ủy thác ở *American Express* tớ mừng như chết đi sống lại.

- Sao thế? Đừng hòng đánh lừa tớ, Joe.

- Clay, tớ không nói ngoa. Có là điên mới vui mừng trước việc để mất một tài khoản hai trăm ngàn đô la, nhưng thực tình tớ như được thắp cánh một khi đã cạo sạch bát đĩa nơi nhà Vidal và Dyer. Từ hơn mười tám tháng nay, chuyện này đã làm tớ ngập đầu. Thực hết cách...

- Cậu nói gì thế? Chẳng phải tài khoản ít ỏi sao?

- Không, trái lại nó sẽ còn tăng lên nữa. Đây là con số của năm rồi, và nhất định nó đã tăng trong năm nay, nhưng đừng hòng nghĩ rằng cậu đã vớ được cái mỏ vàng. Tớ sẽ bốc cậu ra khỏi ảo tưởng này. - Harkness nốc một hơi, cạn nửa cốc whisky, nói tiếp. - Vidal đòi hỏi chúng tôi nhập vào một số trương mục trong thời hạn sáu tháng. Nói cách khác, lão được sử dụng tiền của chúng tôi.

- Khoảng trăm nghìn đô la gì đó trong sáu tháng. Lão lấy số tiền này cho vay với lãi suất bảy phần trăm và thu được ba nghìn năm trăm đô la tiền lời của sáu tháng, trong khi chúng tôi mất trắng mối lợi này, trước khi lão hoàn lại tiền nhập số trương mục của chúng tôi. Chưa hết, lão còn yêu sách một chiết khấu năm phần trăm trong

những dịch vụ vượt quá mười lăm nghìn đô la trong sáu tháng, mà trong đó lão được lãi ba nghìn bảy trăm năm mươi đô la, còn chúng tôi cũng bị mất nốt. Mỗi lúc đầu cá nguyệt, con số một trăm nghìn đô la tiền dịch vụ làm ăn đã ký kết, lão chỉ cần trả có chín mươi hai nghìn bảy trăm năm chục đô la, nghĩa là mười lăm nghìn đô la trong một năm.

Tôi cười vào mũi hắn:

- Còn thế nào nữa? Cậu là người ấn định các điều kiện, số trương mục vẫn còn đáng kể? Thế sao cậu lại rên rĩ?

- Tại sao tớ rên rĩ à? Tớ sẽ nói cho cậu nghe. Bọn tớ rất thích nguồn hàng của lão và mong đợi được chi trả sòng phẳng. Chúng tôi tính toán, dù với chiết khấu năm phần trăm tiền lãi khá khỉnh. Nhưng chúng tôi đã tự thọt tay vào mắt mình. - Hắn đặt bàn tay lên vai tôi. - Thôi nào, không khéo miếng thịt cháy khét.

Tôi trả tiền thức uống xong chúng tôi xông vào phòng ăn.

- Bởi vì Vidal hiện giờ là khách hàng của cậu, Clay, tớ sẽ không nói tới chuyện ấy nữa. - Harkness nói và ngồi vào bàn. - Tớ gọi thêm món cá hồi xông khói, món bít tết và cậu thấy thế nào về một chai rượu chát, loại hảo hạng?

Tôi gọi người phục vụ hai cá hồi xông khói, hai bít tết và chai rượu vang California.

- Không có rượu Bordeaux à? - Harkness hỏi, vẻ khổ sở.

- Tớ chưa vô mảnh của Vidal. Cậu chẳng nói cái lão bạn hàng ấy không mang lại lợi ích nào à?

- Tớ không nói như thế, nhưng tớ may mắn chỉ thu được hai phần trăm. Nhưng mà thôi, cậu đừng nên tăng thêm phiền bức vốn đã quá nhiều rồi, mà chỉ có trời hiểu.

- Đến thế cơ à? Nhưng những phiền bức gì chứ?

- Tớ đã mất một cô thư ký ưu tú, khó thể có được...

Cô ấy đã xin thôi việc sau năm tháng lo công chuyện cho Vernon. Để Vernon còn giữ được hòa khí, một vụ bạo hành và để không bị đưa ra tòa, chúng tôi phải xì tiền. Ngoài những chuyện lằng nhằng này, Vernon còn luôn luôn tỏ vẻ háu ăn và không bao giờ chịu thỏa mãn.

Người hầu bàn đặt trước mặt chúng tôi các đĩa cá hồi xông khói.

Tôi hỏi Harkness:

- Chuyện bạo hành như thế nào?

Harkness cười mỉm:

- Một trong những nhân viên xuất sắc của hãng chúng tôi, trong cơn bức xúc đã gắn quả đấm vào mồm Vernon. Hắn kiện ngay lập tức và để yên chuyện, chúng tôi phải rót cho hắn năm nghìn đô la, đồng thời mất luôn anh nhân viên tiếp thị.

- Có cách nào để giữ cho Vernon bớt khó chịu không?

- Hắn không bao giờ bước chân tới hãng. Khi muốn nói chuyện công việc, hắn luôn luôn cho chúng tôi cái hẹn ở một trong những nhà hàng loại sang và đắt nhất của thành phố, mà hắn không bao giờ chi trả tiền ăn uống. Tổ ước tính đã thâm hụt hơn bốn chục đô la trong vòng mười tháng để vỗ béo cho cái thứ rác rưởi này.

Chúng tôi ăn trong vài phút và tôi đã suy nghĩ về những điều vừa được nghe:

- Còn Vidal, cậu đã phăng được gì nơi lão?

- Hoàn toàn không nắm được. Chỉ biết sơ sài lão có ngôi biệt thự thuộc loại sầm sét trong khu Paradise Largo, sử dụng một du thuyền cao tốc, một chiếc Rolls hiện đại muì trần, một cô vợ người mẫu xinh đẹp và một núi tiền trong các ngân hàng. Tổ khó hình dung Henry Vidal thuộc nhân vật tầm cỡ thế nào. Lão chỉ giao thiệp với giới thượng lưu. Vernon chỉ lui tới những chỗ bình thường trong khu vực của lão.

- Vidal tạo lập tài sản bằng cách nào?

Harkness ăn hết đĩa cá hồi, ngồi dựa lưng vào ghế, thở phào khoan khoái:

- Bằng cách tung người theo mọi nhu cầu.

- Cách làm ăn quái quỷ gì thế?

- Lão có dưới trướng khoảng trên trăm mạng, được chọn lọc theo khả năng từng ngành nghề. Những gã này lùnh sục khắp nơi, trong và ngoài nước. Có thể nói như hình thái vệ tinh chân rết và điều này giải thích tại sao con số tài khoản của lão trong các ngân hàng cứ tăng lên sau các chuyến du lịch như thế. Theo lời người ta mách tở, phân nửa số gã này rong tìm những người có nhu cầu bán bất cứ thứ gì: đường, cà phê, kim loại kền, sắt thép, dầu hỏa, tàu thuyền v.v... Phân nửa số gã kia đi thăm dò những ai có nhu cầu mua những thứ này. Sau đó, nhờ nắm bắt kịp thời

những thông tin qua mạng lưới nhay bén, Vidal nghiên cứu phối hợp giữa cung với cầu và thu được nguồn hoa hồng đáng kể. Vidal đã đề ra phương pháp ít tốn kém qua việc nắm bắt được thị trường mua bán, nên cuộc sống của lão sung mãn. Vừa rồi, tớ có đọc bài báo loan tin Lybie đã mua được nhiều chiếc tàu bọc sắt phế thải của Anh quốc. Tớ cược Vidal đã thương lượng vụ này với gã ít ra nhiều triệu đô la.

Tôi giật mình, kích động:

- Dyer đòi tớ một bảng thời gian biểu các chuyến bay đi...

Harkness đưa tay ngăn lại:

- Khoan nói, để tớ thử đoán: Tokyo, Johannesburg và Hong Kong, đúng không?

Tôi kinh ngạc, nhìn hắn:

- Chính xác... làm ơn tiếp nữa đi.

- Lo lắng đầu tiên của Vernon muốn biết cậu sẽ thực hiện việc này như thế nào và sẽ trả cho hắn bao nhiêu. Lấy trường hợp của tớ làm bằng chứng, tớ đã cung cấp cho hắn một bảng thời gian biểu nào đó vô hiệu dụng. Do đó, một khi có những công việc quan trọng cần trao đổi, hắn luôn luôn rút một cái hẹn tại nhà hàng. Cậu đừng mong chờ hắn sẽ trả tiền cho những bữa ăn hẹn hò kiểu này.

- Thế thì tiền nong như thế nào?

- Cậu đừng lo điều này. Vidal lúc nào cũng trả đủ.

- Cậu có tham khảo không?

- Hắn rồi, ba ngân hàng và các nhân viên hối đoái... Một tuýp người hoàn toàn vô hại. Nếu cậu muốn, tớ sẽ cho xem các bảng nhiếp sao.

- Vâng, làm ơn giúp giùm...

Hầu bàn mang đến món bít tết.

- Thôi nào, chúng ta thông qua chuyện này. - Harkness đề nghị. - Nhìn miếng bít tết tớ lại thấy đói.

Chúng tôi cùng ăn trong một lúc, hắn nói tiếp:

- Hôm nào rảnh, chúng ta làm một ván golf, Clay?

- Được thôi, nếu cậu muốn không còn manh giáp. Ngày nào, chủ nhật này được không?

- Tại sao không? - Hấn cười rân, rồi ước định. - Chúng ta nên bắt đầu từ sáng sớm, lúc chín giờ nhé?

Ngày chủ nhật, Rhoda không bao giờ dậy trước hai mươi giờ.

Ngày nghỉ, quán ăn không mở cửa và Rhoda không biết làm bếp cũng chẳng muốn tập tành, nên tôi thường tự dọn cho mình mẩu bánh nhân thịt.

- Khi cậu muốn có những thông tin khác về Vidal hãy điện cho tớ. - Harkness nói và bước vào trong, rồi nhìn tôi khẽ lắc đầu. - Clay, tớ thành thật rất tiếc cho cậu...

Hấn đi khuất, để lại trong tôi niềm lo lắng mơ hồ.

2.

Trở về văn phòng, tôi điện đến Humphrey Massingham giám đốc khu vực hăng đại lý American Travel Service đặt tại Miami. Ông nhắc ống nghe và tôi thông báo về việc Vidal.

- Đây là một khách hàng tôi đã để mắt từ lâu, Clay! - Ông nói, giọng kích động. - Tôi không hề nghĩ lão ấy có thể buông rơi *American Express* một cách dễ dàng.

- Trái lại, Harkness rất mừng khi thấy lão ra đi. - Tôi góp ý. - Liệu chúng ta có gặp rắc rối không?

- Hai trăm nghìn đô la, con số khá to mà tôi chưa thể hình dung ra. Cuối cùng được một nguồn hàng như thế, thì ta có thể chấp nhận hàng khối chuyện phiền muộn, nếu có.

- Cứ nói thẳng ra rằng, tôi còn chịu đựng nhiều hơn cũng chẳng sao.

Massingham bật cười:

- Đây là công việc, Clay ạ. - Ông ung dung nói. - Nhưng có yểm trợ. Trước mắt, anh nên làm tốt số tài khoản của Vidal, về sau, tôi sẽ tìm một ai đó, vì Vidal là một khách sộp, dĩ nhiên ta phải tăng cường nhân sự để làm việc.

- Đừng lạc quan, thưa ông.

Tôi đưa ra những yêu sách của Vidal, đồng thời thuật lại những lời cảnh báo của Harkness. Điều này đã hạ bớt phần nào sự háo hức của Massingham:

- Tốt hơn nên chờ anh giải quyết chuyện này ra sao đã. - Ông vẫn kiên trì. - Vả lại, anh chưa biết Vidal sẽ đòi những điều kiện gì.

- Ông cứ tin, Dyer sẽ đòi hỏi ở chúng ta một chiết khấu cao hơn.

- Năm phần trăm là con số giới hạn của chúng ta. Cứ làm thế đi, Clay.

- Tôi đang chờ lão đánh lá bài đầu tiên. Trong khi chờ đợi, chúng ta nên kiểm tra lại các bảng tham khảo.

- Chắc chắn, nhưng Vidal là nhân vật khá nặng cân. Tôi tin rằng về mặt này, chẳng

có vấn đề gì hệ trọng đâu. Các mẫu tham khảo nơi các chủ ngân hàng chắc gì họ đã nói hết.

Sau một lúc im lặng, cuối cùng ông hỏi:

- Anh còn lo ngại điều gì chứ?

- Tôi đang thắc mắc, tại sao Harkness bảo rằng hẳn tội nghiệp cho chúng ta và Dyer không có cảm tình với tôi?

- Chuyện này không có nghĩa Dyer sẽ bòn rút tiền của chúng ta. Anh hãy tin nơi tôi!

Massingham kết luận, rồi gác máy.

Trong khi tôi đặt ống nói xuống thì Sue mang cho tôi bảng định giá công việc và bảng liệt kê giờ khắc các chuyến bay theo đòi hỏi của Dyer. Chúng tôi kiểm tra lại và theo thường lệ, tôi không có gì để chê trách trong việc làm của nàng.

Sau khi khen ngợi, tôi đọc cho nàng đánh máy thư thông báo gửi Dyer, rằng chúng tôi đang lo các thủ tục cần thiết để mở một trương mục trong ngân hàng và sẽ thông báo tiếp cho hẳn biết sau.

Tôi căn dặn Sue:

- Gửi các thứ này ngay đến bưu điện để chứng minh cho hẳn thấy rằng chúng ta rất nhiệt tình trong công việc.

Phần còn lại của buổi làm việc, chúng tôi giải quyết các việc tồn đọng. Mãi gần đến giờ nghỉ, các khách hàng mới để chúng tôi được yên. Mười tám giờ, Sue trở về nhà, và tôi đi rước Rhoda ở cửa hiệu Trendie. Nàng đã nghỉ bán nhưng tôi vẫn phải lượn lờ trước cửa hiệu, đến khi nàng bước ra.

- Chúa ơi, đôi chân của em, - nàng rên rỉ trên đường ra chỗ đỗ xe, - anh được may mắn ngồi suốt ngày, trong khi em không được một phút nghỉ ngơi.

Tôi không muốn nhắc, nàng đã ngồi thanh thoi đọc báo lúc tôi đến cho biết sẽ không cùng đi ăn tối. Tôi không có thói quen than vãn, còn nàng thì không lúc này cũng lúc khác, luôn tìm cớ để ca cẩm.

- Tối nay em có muốn đi xem chiếu phim không? - Tôi hỏi, lúc hai người vào trong xe.

- Chẳng có gì hay ho. - Nàng vừa ngồi xuống đã vội tháo giày ra. - Thời tiết này khiến em phát điên. Trời ơi, làm ơn mở máy lạnh ngay.

Tôi tuân theo, vào mùa này thời tiết thật khó chịu, nhưng còn đỡ hơn ở Miami.

- Em có nghe nói về ông Henry Vidal nào đấy không? - Tôi hỏi, lúc lái xe về nhà.

Nàng thờ ơ đáp:

- Hôm qua bà ấy có đến cửa hiệu, mua dây thắt lưng và quần dài.

- Bà ấy như thế nào?

Rhoda liếc nhìn tôi:

- Tại sao anh quan tâm đến bà ấy thế?

- Ông Vidal vừa mở ở chỗ anh một trương mục trị giá hai trăm nghìn đô la.

- Chúa ơi, anh giàu to rồi! - Rhoda thường bị kích động trước hơi hám đồng tiền.

- Lão ấy, chứ không phải anh. Bà Vidal đi với chồng à?

Rhoda đáp, vẻ khinh thường:

- Không, mụ chỉ đến một mình.

- Bà ấy như thế nào? - Tôi lặp lại câu hỏi.

Lần này nàng khịt mũi, xì hơi. Tôi không ngạc nhiên về thái độ này, Rhoda không hề công nhận người đàn bà nào đẹp hơn mình.

- Không tệ, nếu đàn ông ưa thích thứ lẳng lơ, cao ráo, tóc nâu. Mụ biết cách ăn mặc đấy và đây là một đặc ân cho mụ.

- Bà ấy trông dễ mến chứ?

- Nếu không phần nào như anh muốn nói, thì khi mụ ấy cũng như những thứ đồm đáng khác mang xác đến, đã làm em điên tiết lên rồi.

- Bà ấy trả tiền mặt à?

- Không, bằng chi phiếu.

- Khi ký chi phiếu, bà ấy có tắc lưỡi hít hà không?

- Trời ơi, anh hỏi nhiều chuyện vớ vẩn đó để làm gì? Em có cả khối chuyện phải làm. Làm ơn nhanh lên, Clay. Em còn phải tắm gội.

Một tiếng đồng hồ sau, Rhoda trườn dài trên ban công, phía dưới có con kênh nhỏ, tay này ly rượu tay kia tờ tạp chí. Còn tôi, sau khi từ phòng tắm bước ra, tôi rót cho mình cốc whisky pha nước khoáng, rồi đến ngồi cạnh nàng. Tôi biết trước giờ xuống quán dùng bữa ăn tối, tôi không thể cạy nàng lấy một lời. Tôi rất muốn được nghe nàng nói nhiều về Vidal và cả Vernon Dyer, nhưng vô ích thôi. Nàng không quan tâm bất cứ việc gì, ngoại trừ những tạp chí thời trang và mua sắm áo dài.

Ngồi đối diện với Rhoda, tôi phát hiện nàng hoàn toàn khác biệt với Valérie.

Valérie rất quan tâm tới những công việc của tôi. Nàng thông minh, tế nhị thường bàn luận những vấn đề hệ trọng của tôi, rồi đưa ra những lời khuyên hữu ích.

Valérie!

Gần sáu năm trước, tôi làm giám đốc của *American Travel Services* ở Statler Hilton của thành phố Boston. Người tiền nhiệm của tôi là Roy Cannon được cử phụ trách một căn phòng ở New York, đã đến chờ tôi tại sân bay.

Chúng tôi nâng cốc và Cannon cho biết:

- Điều luyến tiếc duy nhất của tôi ở Boston là đã để mất cô thư ký xuất sắc mà tôi không bao giờ có được và anh sẽ có cái tài năng đáng giá này trong nay mai. Có thể nói trong quá trình làm việc chung, tôi không bao giờ nghe cô ấy than phiền gì về tiền nong, giờ giấc hoặc công việc làm. Trái lại, nàng luôn tỏ ra tươi vui quyến rũ, trí nhớ nhạy bén trong mọi tình huống để giúp anh giải quyết các khó khăn.

Lúc đầu tôi không tin vào những lời tán dương này, nhưng ngay sau đó, tôi nhận thấy Cannon hoàn toàn không nói ngoa. Valérie Dart có đầy đủ đức tính của một người phụ nữ tài năng đảm đang và trung thực. Cao ráo mảnh dẻ, tóc nâu, mắt xanh màu lục bảo, thân hình nở nang cân đối hài hòa, nàng là hiện thân của sự phối hợp tuyệt vời giữa sắc đẹp và trí tuệ.

Chỉ vài ngày thôi, tôi đã say mê nàng. Nhưng dù nàng có cử chỉ và thái độ thân mật, nhưng vẻ lạnh lùng trong ánh mắt nàng cảnh báo tôi phải dè chừng. Chúng tôi làm việc chung từ chín giờ sáng đến mười sáu giờ chiều. Điều này cho thấy chúng tôi được thường trực bên nhau hơn cả thời gian một ngày của đôi vợ chồng. Nàng có một chiếc xe riêng, mỗi chiều hết giờ làm việc nàng phóng xe như bay, trước khi

không quên vẫy tay chào từ giã tôi. Vào những giờ rỗi việc, nàng không hề cho tôi biết nàng đã làm những gì, quen biết những ai và thích đi chơi ở đâu. Thế nên, tôi mù tịt về đời tư và nếp sống của nàng. Đã thế nàng luôn luôn tránh né và giữ kẽ, điều đó tạo nên một khoảng trống cách biệt giữa nàng và tôi.

Một hôm, tôi đánh bạo mời nàng đi ăn tối. Nàng tỏ ra ngạc nhiên, nhưng nói:

- Chà, cảm ơn lắm, chuyện này thật thú vị.

Tôi đưa nàng đến một nhà hàng khiêu vũ có bán thức ăn hải sản nổi tiếng. Khi ăn cũng như lúc khiêu vũ, nàng đều tỏ vẻ dè dặt, nhưng tôi đã thể hiện được phong cách thanh nhã và lịch thiệp. Sau đó cứ mỗi tối thứ sáu, chúng tôi cùng đi ăn nhưng khi tôi mời đi xem chiếu phim thì nàng lịch sự từ chối.

Dần dần hình dáng nàng thấm đẫm vào tôi như có vi khuẩn ở trong máu. Tôi cảm nhận rằng từ đây khó có người đàn bà nào có thể thay thế tình yêu của nàng trong trái tim tôi.

Nàng đã là người đàn bà duy nhất và cho dù tôi sẽ phải đợi chờ vô tận thì nàng vẫn là người đàn bà duy nhất của tôi.

Tôi lái xe thật chậm để trao cho nàng bó hoa và những hộp kẹo. Để tìm một cái cớ tôi nói dối rằng đây là một hình thức để thể hiện sự biết ơn, xin nàng giúp tôi cầm hộ.

Rồi vào một tối thứ sáu, sau ba tháng kể từ ngày tôi tới Boston, trong lúc chúng tôi khiêu vũ, tôi không còn dằn nén được nữa.

- Valérie, - tôi nói, - anh yêu em. Anh ngỡ rằng em đã đoán được điều này. Em bằng lòng cưới anh không? Đây là điều mơ ước nhất trong đời anh. Anh khẳng định chúng ta sẽ hạnh phúc.

Nàng gồng đầu lên vai tôi để che khuất khuôn mặt và chúng tôi tiếp tục khiêu vũ trong nhiều phút nữa. Thế rồi nàng ngược lên nhìn tôi và mỉm cười. Nụ cười ấy làm tôi muốn vỡ lồng ngực vì vui mừng.

- Vâng, Clay ạ, anh cứ hy vọng, nhưng em chưa muốn lập gia đình.

Tôi đưa nàng bước ra ngoài tiệm ăn, đến dưới ánh trăng soi tỏa.

- Em muốn nói rằng anh hãy kỳ vọng vào em, chứ gì?

Tôi không thể tin được điều đó ở nàng.

- Anh nên tin em. - Nàng nói và hôn vào má tôi. - Nhưng em chưa vội vàng gì cả. Chúng ta nên tìm hiểu nhau thêm một thời gian nữa. Khi em lấy anh, em muốn lo toan các việc trong cuộc sống của anh. Nhưng em muốn ở lại hãng này. Em khuyên anh nên kiên nhẫn.

Đêm đó, tôi ngủ yên trong niềm hạnh phúc.

Sáng hôm sau, tôi nhận được điện thoại ở hãng du lịch trung ương, phó giám đốc John Ryner muốn gặp tôi. Ông ấy yêu cầu tôi có thể để Valérie lo công việc trọn buổi sáng. Hôm ấy là ngày thứ bảy mà tôi thì phải đóng cửa vào lúc mười bảy giờ, nên tôi vội lên phi cơ đi New York.

Ryner tiếp tôi rất nồng hậu. Ông đi ngay vào công việc:

- Clay, tôi nghĩ anh để mắt xem chuyện gì đang diễn ra ở châu Âu. Chúng tôi đã xếp đặt để anh đến chi nhánh của chúng ta ở London trong sáu tháng và sáu tháng tiếp theo ở chi nhánh Paris. Hãy nhân dịp này trau dồi tiếng Pháp ở Paris.

Càng lúc người ta càng lui tới vương quốc Anh và nước Pháp, anh phải thăm dò tin tức để biết các khả năng của họ dưới dạng hiện tại. Tôi đặt Bill Olson vào chỗ của anh ở Statler Hilton, nhưng khi trở về anh sẽ nhận lại công việc với mức lương được tăng lên một nghìn năm trăm đô.

- Khi nào anh lên đường?

Tôi làm nhanh bài tính nhẩm, thật đau lòng phải xa cách Valérie nhưng nàng có cho tôi biết rằng muốn có thời gian để suy nghĩ trước khi cưới và tôi biết rằng nàng sẽ không thay đổi ý kiến. Với mức lương tăng một nghìn năm trăm đô la, chúng tôi sẽ có một cuộc sống thoải mái, tiện nghi.

Do đó, tôi không do dự:

- Ngày và giờ xin tùy ông ấn định.

- Ngày thứ ba, được chứ?

- Vâng, thưa được.

Gấp đây, nhưng tôi nghĩ đi càng sớm, tôi sẽ được về sớm.

Ryner rất hài lòng:

- Thế thì hay lắm. Olson sẽ có mặt vào ngày thứ hai và cô Dart sẽ chỉ dẫn công việc cho hắn. Cô ấy tháo vát lắm, phải không? - Lão hỏi và nhìn tôi.

- Một cô thư ký xuất sắc, khó tìm được người thứ hai.

Tôi nghĩ thầm, rồi đây lão sẽ phản ứng như thế nào khi được tin Valérie về sống với tôi.

Trước khi rời New York, tôi gọi điện nói chuyện với Valérie trước giờ nàng về nhà:

- Anh sẽ trở về Boston lúc mười sáu giờ Valérie. - Tôi thông báo. - Anh cần nói chuyện với em. Có thể chờ anh ở sân bay, được không?

- Tất nhiên được, Clay.

Một giờ trước khi lên phi cơ, tôi tranh thủ đến khu bán vàng bạc đá quý mua một cặp nhẫn cưới: một ngọc bích và một kim cương. Tôi cho gói cẩn thận vào chiếc hộp đựng quà cưới, rồi ngồi taxi lên phi trường.

Valérie đã đúng hẹn và đang chờ tôi.

- Có chuyện gì thế, Clay? - Nàng hỏi, trong lúc chúng tôi đi bộ đến bãi đất đỗ chiếc Volkswagen của nàng.

- Tin rất tốt. - Tôi đáp và nhìn nàng, cười mỉm. - Chờ đến quảng trường Franklin, em sẽ được biết. Còn bây giờ, hãy kể anh nghe buổi sáng của em, nó như thế nào?

Biết tôi chưa muốn tiết lộ nên nàng vừa lái xe vừa thuật tôi nghe những việc nàng đã giải quyết trong buổi sáng. Nàng cho biết có cặp vợ chồng đã đứng tuổi quyết định làm chuyến du lịch thế giới. Sau khi trở về họ vẫn chưa tìm được điểm chung để tiếp tục sống với nhau. Câu chuyện đã làm tôi cảm thấy phần nào mất hy vọng.

Chúng tôi dừng xe và sau khi băng qua khu đất đầy ngập hoa hồng, chúng tôi chọn một ghế đá bỏ trống và ngồi xuống dưới ánh chiều tà đang le lói. Tôi bắt đầu thuật nàng nghe các sáng kiến đề nghị của ông phó giám đốc John Ryner, rồi kết luận:

- Anh rất khổ tâm vì phải xa em, Valérie. Nhưng đây là thời điểm đủ để em suy nghĩ và qua một năm anh trở về, sẽ được nghe em cho biết đã quyết định lấy anh. Lý do duy nhất thúc đẩy anh ra đi là được tăng lương. Với số tiền một nghìn năm trăm đô la, cuộc sống của chúng ta sẽ ổn định và thoải mái biết bao.

Nàng nhìn tôi, buông một câu thăm dò:

- Anh sẽ mất em, Clay!

Tôi không đáp, lặng lẽ trao cho nàng chiếc hộp đựng sinh lễ. Sau khi bóc lớp giấy gói bên ngoài và mở chiếc hộp ra, nàng bật một tiếng hoảng sợ:

- Em không thể nhận, Clay. Nó ràng buộc em lời giao kết bền lâu, mà hiện em chưa nghĩ đến. - Nàng khoác tay và trao lại tôi chiếc hộp. - Em cảm kích cử chỉ của anh vô cùng, nhưng trong một năm không ai đoán được điều gì sẽ xảy ra. Vâng, em ghi nhận tình yêu của anh đối với em, nhưng em muốn nó phải khẳng định chắc chắn. Hơn nữa, em không muốn bị ràng buộc.

Tôi không tuyệt vọng:

- Em sẽ không bị ràng buộc gì cả, Valérie. Hãy mang chiếc nhẫn vào ngón tay phải của em, để chiều lòng anh. Khi có quyết định dứt khoát, em sẽ chuyển nó sang ngón tay trái. Em có phản đối không?

- Đây là vật kỷ niệm tuyệt đẹp, rất đáng tôn trọng. - Sau khi quan sát một chập, nàng lấy chiếc nhẫn ra khỏi hộp, rồi đeo nó vào ngón áp út nơi bàn tay phải của mình. - Đây này... anh bằng lòng chưa?

Nàng nhào người vào tôi và chúng tôi trao nhau nụ hôn.

- Và bây giờ em xin mời anh về nhà để được hân hạnh phục vụ anh bữa ăn tối. - Nàng vui vẻ nói tiếp. - Em muốn được chứng tỏ với anh một điều: Valérie là cô thư ký giỏi, đồng thời là người nấu ăn giỏi!

Chúng tôi vào thành phố. Trên đường về nàng mua những thứ dành cho bữa ăn, rồi lái xe đưa tôi về căn hộ của nàng. Căn phòng xinh xắn được trang trí cho một phụ nữ độc thân, tỏa sáng sự tinh tươm sạch sẽ và biệt tài làm bếp của nàng đã cho tôi thưởng thức một bữa ăn tuyệt vời.

Mãi đến khuya trước khi đứng dậy ra về, tôi ước hẹn sẽ cùng nhau dành trọn ngày chủ nhật, tại bãi biển ở Salisbury. Từ đó, tất cả những ngày nghỉ cuối cùng, chúng tôi được hoàn toàn hạnh phúc bên nhau.

Ngày thứ ba, Bill Olson đến để bàn giao công việc và thay thế tôi. Valérie để anh ta lại văn phòng, nàng đi theo tôi ra tận sân bay để từ giã.

- Hãy chờ anh, em yêu. - Tôi cầm tay nàng và bịn rịn nói. - Xa nhau chỉ một năm thôi, em ạ. Rồi thì hai ta sẽ mãi mãi bên nhau dưới mái ấm gia đình.

Nhưng định mệnh cay nghiệt đã xoay hướng đổi chiều.

Từ phương xa tôi đều đặn biên thư về Valérie, nhưng nàng viện dẫn chán viết, nên dần dà tôi không được biết tin tức về nàng.

Sau sáu tháng ở London, tôi được chuyển sang Paris. Tại đây tôi tìm được một căn hộ, gần nơi làm việc, nên vội vàng biên thư thông báo cho nàng địa chỉ mới của tôi. Chờ đợi suốt ba tuần lễ, không hề nhận lấy một lời làm tôi bắt đầu lo âu sốt ruột. Chờ thêm tám ngày nữa, giữa lúc tôi quyết định phải điện thoại cho nàng, thì đúng một cái tôi nhận được một bưu kiện gửi khẩn cấp bảo đảm.

Vừa ngạc nhiên hồi hộp, tôi giở gói bưu kiện: một chiếc nhẫn kèm theo tờ giấy mong manh chỉ có mấy dòng, hiện ngay trước mắt tôi.

“Clay thân mến,

Em đã vĩnh viễn rời khỏi Boston rồi. Rất tiếc phải làm anh đau lòng, nhưng em buộc phải nói ra: em đã có người khác. Rồi đây, anh cũng sẽ gặp ai đó thôi. Những chuyện thế này tuy bất chợt, nhưng chúng vẫn thường xuyên xảy ra. Em cũng hối tiếc, Clay ạ. Xin tha thứ và hãy quên em.

Valérie”.

Suốt nhiều tháng tôi sống trong chán chường, tuyệt vọng.

Ban ngày tôi làm việc quần quật như cái máy và đêm xuống tôi uống rượu đến say khướt, nhưng không dễ dàng lãng quên hình bóng nàng và sự cô đơn, bất hạnh. Cuối cùng, chấm dứt công việc ở nước ngoài, tôi trở lại Boston và khi gặp mặt Olson, tôi đặt ngay câu hỏi tại sao Valérie ra đi.

- Tôi không có ý kiến nào về việc này, Clay. - Olson nói. - Tôi cũng rất tiếc, nàng chỉ nói mình ra đi vì nhiều lý do hoàn toàn cá nhân. Như anh biết đấy, bình thường nàng vẫn tỏ ra khác biệt với chúng ta rồi. Thế nên tôi nghĩ mình không nên cương quyết giữ nàng lại.

Bốn năm trôi qua, niềm đau khổ của tôi không hề phai nhạt. Thế nên tôi cưới Rhoda với kỳ vọng cuộc sống vợ chồng sẽ giúp tôi bớt nhớ thương Valérie. Nhưng cuộc hôn nhân này không phải là giải pháp tốt, vì những lời lẽ trong bức thư đã chấm dứt niềm vui và hạnh phúc của tôi sau những năm dài vẫn làm con tim tôi rướm máu.

- Clay này!

Tôi giật nảy. Hồi ức của quá khứ dạt dào đã làm tôi quên hẳn đang có Rhoda bên cạnh.

- Em đói. - Nàng chuyển thế ngồi trên chiếc ghế, duỗi dài đôi chân xinh đẹp. - Anh làm sao thế, như mèo bị mắc mưa ấy.

- Anh hoàn toàn chẳng có gì cả. Đi ăn thôi. - Tôi hững hờ đáp lại.

Tôi chưa bao giờ nói với nàng về Valérie. Vả lại, nàng chẳng hề hỏi tôi đã yêu người đàn bà nào trước nàng hay chưa. Nàng không yêu tôi đến mức phải quan tâm đến quá khứ của tôi. Trong đầu nàng đã có quá nhiều việc bận rộn rồi.

Chúng tôi xuống quán để ăn những món không thay đổi và khi trở lên căn hộ, chúng tôi cũng không tránh khỏi những buổi tối nhàm chán trước màn kính truyền hình, trước khi lên giường ngủ.

3.

Sáng ngày hôm sau, lúc tôi đang ngồi đọc chồng thư tín thì Humphrey Massingham gọi điện thoại tới:

- Tôi vừa nhận được một số thông tin về Henry Vidal đây. - Lão thông báo, vẫn cái giọng không nồng nhiệt thường lệ. - Các chủ nhà băng cũng như những nhân viên hối đoái, tất nhiên đều tung hô Vidal lên tận mây xanh. Tôi không rõ chuyện dưới đây có nói lên điều gì không, nhưng hết sức lạ lùng. Anh sẽ không thể đoán ra, bản thân Vidal chẳng có gì cả. Căn biệt thự đồ sộ lão đang ở, luôn cả đồ đạc trong nhà đều là những thứ thuê mượn. Sáu chiếc xe hòm, chiếc Rolls lỏng lắt, chiếc du thuyền tráng lệ, các máy thu hình hiện đại, máy quay phim tối tân, kể cả máy điện toán IBM cũng đều là những thứ thuê bao cả. Vòng vàng nữ trang của vợ lão là của nhà "Luce et Fremlin" được hoán chuyển hàng tháng. Quỹ tín dụng mách cho tôi biết lão còn vay nợ thời hạn sáu tháng, nhưng lão vẫn trả đều đặn. Anh có lời giải về mớ hổ lốn này không?

- Đây là một kết luận thuận lợi nếu một ngày nào đó ông bất ngờ lật bẻ trái tấm màn này. - Tôi đưa ra nhận xét.

- Chính xác là tôi cũng đang nghĩ như thế. Tôi có dọ ý Ryner, một trong các giám đốc của *American Express*, ông ấy cho biết mọi người đều bằng lòng mất mỗi hàng của Vidal vì lão đòi hỏi chiết khấu cao và những phiền toái do lão gây ra. Nhưng về tiền bạc, lão đã tỏ ra luôn luôn đúng hạn. Theo dư luận bên ngoài thì trước khi gõ cửa chúng ta, Vernon Dyer đã đến nhiều nơi, nhưng đều bị đá đít. Lý do họ từ chối vì không mặn mà trong việc ứng trước tài khoản trong thời hạn sáu tháng cho Vidal. Và đây là kết luận của Ryner nếu Dyer chịu hạ con số năm phần trăm tiền chiết khấu, thì chúng ta sẽ chấp thuận, bằng trái lại chúng ta sẽ từ chối.

- Chúng ta đồng ý trợ vốn sáu tháng cho hắn à?

- Tôi nghĩ phải thế thôi, cũng như các chủ nợ khác đều làm và Dyer sẽ biết ơn chúng ta. Một là hắn chịu nhận những điều kiện của chúng ta, hai là hắn không được chúng ta làm đại lý. Đường như chúng ta là hy vọng chót của hắn.

- Nhất trí. Xin ông hãy để tôi lo việc này.

Khoảng hơn mười giờ rưỡi, Vernon Dyer nói chuyện qua điện thoại với tôi:

- Tôi đã nhận được bảng định giá của anh. - Hắn nói hơi đay nghiến. - Anh nghĩ gì trong đầu thế, định giở trò à? Cái giá mười phần trăm của anh vượt trội hơn ở *American Express*.

- Cái bảng giá của họ đã có từ mười tám tháng trước và hiện đã tăng lên rồi, ông Dyer ạ. - Tôi nói nhừa nhựa.

- Rồi đây chúng tôi cũng sẽ phải tăng. Những gì chúng tôi đã gởi đến ông hiện giờ là thấp nhất đấy.

Im lặng một lát, Dyer nói tiếp nhưng giọng điệu bớt cộc cằn:

- Anh đã hoàn tất những thủ tục chưa?

- Đã, tài khoản đã ký gởi ngân hàng.

- Chúng tôi cần xem để thảo luận những điều kiện. Hãy đến tiệm ăn “Le Coq d’Or” lúc mười ba giờ. Anh biết chỗ đấy chứ?

“Con gà trống vàng” là tiệm ăn đắt giá nhất ở Paradise City. Chỉ gửi cái mũ vào chỗ giữ đồ đạc cho khách cũng đã mất một đô la rưỡi.

- Cám ơn ông có nhã ý mời, Dyer. - Tôi đáp giọng thân thiện. - Nhưng rất tiếc, tôi không có lệ đi ăn ở bên ngoài. Tôi sẵn sàng chờ ông ở đây, vào giờ ông thấy thích hợp.

- Anh không đi ăn ở tiệm à? - Hắn lặp lại, giọng cáu kỉnh. - Anh định nói gì thế?

- Tôi ăn qua loa ở bàn làm việc, thưa ông Dyer. Tôi bận rộn lắm, không thể đi ra tiệm.

- Lạ thật, trong khi Harkness luôn luôn đi ăn với tôi.

- Tôi không cho phép mình được nhận cái đặc ân ấy. Mấy giờ ông có thể đến chỗ tôi, ông Dyer?

Im lặng một lúc lâu, hắn lại kỳ kèo:

- Nhưng anh sẽ mất lịch sự khi từ chối đi ăn với tôi.

- Vấn đề lịch sự không phải ở đây, mà vì thời gian, ông Dyer. Ông có thể bảo người khác nghe theo đòi hỏi của mình, còn tôi để được ông hài lòng, tôi xin được dùng bữa tại nơi của tôi.

- Giỏi lắm! - Hắn hét âm trong máy. - Thế thì chiều nay lúc mười lăm giờ.

Hắn đập ống nghe vào máy và tôi nháy mắt, cười nhạo với Jue:

- Chấm dứt trò chèn ép ăn uống tốn kém với Vernon. - Tôi nói. - Một khởi sự tốt.

Dyer đến muộn một tiếng đồng hồ.

Vì tôi đang tiếp khách, nên hắn phải chờ đợi và thỉnh thoảng ném cái nhìn sấm sét vào tôi, rồi nóng nảy nhìn đồng hồ. Tôi giả vờ không nom thấy, mãi khi người khách của tôi bước ra, tôi lịch sự làm một động tác mời hắn vào.

- Rất tiếc để ông phải chờ, nhưng chúng ta có cái hẹn lúc mười lăm giờ.

Hắn lau bầu gì đó nghe không rõ, rồi nhích ghế ngồi xuống:

- Tài khoản đó có rồi. - Hắn lên tiếng. - Tôi cho rằng anh đã nói chuyện với Harkness.

- Vâng, tôi có nói với ông ấy.

- Thế thì hay lắm, chúng tôi làm việc với anh trên những điều kiện cũng giống như với ông ấy. - Hắn nhìn chòng chọc vào tôi. - Anh đã biết những điều kiện ấy rồi chứ?

- Tôi có biết, nhưng khổ nỗi chúng tôi không thể chấp thuận được.

Hắn đánh cứng người:

- Anh định nói gì thế? Việc này đã quá béo bở với *American Express*, thì nó cũng sẽ như thế ở chỗ của anh.

- Những điều kiện của ông đã quá cũ từ mười tám tháng nay rồi, ông Dyer! Chúng tôi hiện nay buộc phải hạn chế thấp nhất các điều kiện của khách hàng. Chúng tôi có thể trợ vốn cho quý ông trong thời hạn sáu tháng, nhưng không có vấn đề chiết khấu trên mỗi dịch vụ về phía quý ông.

Hắn chồm tới trước, mặt đỏ như ớt chín, cặp mắt tóe lửa:

- Ông từ chối nguồn hàng của chúng tôi à?

- Tôi không nói như thế, thưa ông Dyer.

- Chính xác anh muốn nói gì? Hoặc anh chấp thuận những điều kiện của chúng tôi như ở *American Express*, hoặc anh chẳng được gì cả...

- Thế thì rất tiếc, tôi chính thức khước từ. - Tôi nói toẹt vào mặt hắn. - Nếu ông tìm được một hãng đại lý nào khác dễ dàng chấp thuận những điều kiện của ông, dĩ nhiên ông có thể rút số tài khoản để ủy thác cho chỗ ấy.

Hai tia lửa đỏ vẫn còn lấp lóe trong mắt, hắn ngã bật vào lưng ghế dựa:

- Anh nói nghiêm túc đấy chứ? Đừng nói anh từ chối hai trăm nghìn đô la trong các sinh hoạt dịch vụ chỉ vì một chiết khấu nhỏ nhoi năm phần trăm.

- Trong khi đó, nó mang về cho ông mười nghìn đô la. Tôi rất tiếc, ông Dyer, nhưng sự việc vẫn không thay đổi.

Hắn mím môi cay cú, nhưng giọng nói bớt thách thức:

- Anh dự định cho chúng tôi bao nhiêu?... Bốn phần trăm?

Tôi mỉm cười, biết hắn đã bị đưa vào tròng:

- Tôi rất tiếc, nhưng sẽ không có chiết khấu nào cả. Thôi thì ông thử đến “Global” hoặc một đại lý khác ở Florida xem?

- Họ không làm nên tích sự gì cả.

Hắn tránh né, tôi biết hắn đã đến những nơi này và bị tự chối.

- Còn nhiều chỗ khác nữa, tôi sẽ nhờ cô Douglas chuyển đến ông bảng danh sách có thể giúp ích nhiều cho ông.

Hắn im lặng một chốc, rồi cúi xuống ngắm nghía đôi bàn tay:

- Anh vẫn còn giữ lập trường cho chúng tôi vay trong sáu tháng chứ?

- Rõ ràng.

- Thật lạ lùng khi anh từ chối mọi chiết khấu trong cuộc làm ăn quan trọng thế này.

- Tôi lấy làm tiếc điều đó, thưa ông Dyer.

Hắn nhún vai, cố nặn một nụ cười:

- Được rồi, hãy giữ lại phần chiết khấu của anh.

- Vâng, theo như ông muốn, thưa ông Dyer.

Hắn lấy từ trong túi một chiếc hộp bằng vàng, mở nắp hộp chọn một điều đầu lọc, rồi châm quẹt:

- Thế còn tiền hoa hồng của tôi, anh trả bao nhiêu?

Tôi nhướng mày tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Xin lỗi... hoa hồng gì ạ?

Mắt hắn tóe lửa:

- Ơ... anh cho rằng hãng của anh sẽ thu được một số lời to tát đó, mà không đền đáp lại tôi một tí gì à?

- Ông liệu thế nào về việc này, ông Dyer?

Mắt hắn sáng lên:

- Tôi có thể nhận năm nghìn đô la... bằng tiền mặt, tất nhiên.

Bố khỉ, - tôi nghĩ thậm - thằng ăn mảnh này đáng được đét roi.

- Tôi sẽ nói lại yêu cầu này với giám đốc của tôi.

Mặt hắn lấm la lấm lét:

- Tôi nghĩ việc này hoàn toàn phải được giữ kín.

- Nhưng giám đốc của tôi nên có ý kiến. Thông thường, ông ấy sẽ không chấp thuận.

- Tôi mỉm cười đồng lõa. - Nhưng tôi nghĩ, nếu ai đó mở một trương mục nơi hãng chúng tôi, thì người đó có quyền đòi hỏi tiền thù lao.

Hắn bật cười rôm rả:

- Tôi quả quyết anh sẽ làm được việc này, vì dù sao tôi đã mang đến cho anh nguồn lợi không nhỏ. Dĩ nhiên ông Vidal sẽ không hay biết gì cả.

- Chà, việc này hơi nhiều khê đấy. Nếu được biết việc viên trợ lý của ông Vidal đòi hỏi năm nghìn đô la tiền thù lao, vì đã ủy thác tài khoản của ông chủ hắn, thì giám đốc của chúng tôi sẽ xin ông Vidal một sự chấp thuận.

Dyer tái mặt:

- Ý anh muốn nói rằng tôi sẽ chẳng được một teng?

- Không, ông sẽ được sự làm việc tận tụy của tôi, và đấy là cái duy nhất sẽ có, ông Dyer.

Giờ thì ánh mắt của hắn đã biểu lộ sự căm ghét tôi tột điểm. Bàn tay run run, hắn rút từ trong túi áo một phong bì dày cộm, rồi vớt nó lên bàn viết của tôi:

- Đây là những yêu sách dành cho anh, Burden. Cảnh cáo anh tuyệt đối không được tặc trách, vì tôi sẽ không tha thứ bất cứ một việc làm chệnh mảng nào của anh.

Hắn đứng lên, rời khỏi bàn viết của tôi, bước nhanh qua cô thư ký Douglas, rồi đi thẳng xuống hành lang.

Tôi chậm rãi mở phong bì, liếc qua tờ đặt hàng, nó đòi hỏi: sáu vé máy bay hạng nhất đi từ New York đến Tokyo, sáu phòng đặt trước trong một khách sạn, thời gian mười bốn ngày, một xe con với tài xế thường trực. Tất cả phải ưu tiên cho khách du lịch.

Tôi cho tờ đặt hàng trở vào phong bì, yêu cầu Jue gửi bảo đảm đến Miami, rồi gọi điện cho Massingham. Tôi tường trình đầy đủ buổi tiếp xúc giữa Vernon Dyer và tôi.

- Hoan nghênh, Clay! Anh không thể nào làm hay hơn thế. - Ông cười âm lên. - Tôi sẽ thuật lại chuyện này cho Ryner. Vâng, ngay khi nhận được tờ đặt hàng, chúng tôi sẽ lo các chuyến bay tới Tokyo. Đừng nói gì cả với Harkness, giữ kín đấy.

Nhưng tôi không giữ kín với Jue.

Trên đoạn đường rước Rhoda trở về nhà, tôi rất muốn thuật lại cho nàng thành quả bước đầu của mình, nhưng tôi biết nàng sẽ không quan tâm. Nàng chỉ biết ca cẩm về đôi chân của nàng.

Trái lại, với Valérie nếu được tôi kể chuyện này, nàng sẽ chăm chú lắng nghe và vui sướng cùng đi ăn mừng.

Vết thương lòng của tôi lại nhức nhối.

4.

Thời gian biểu đến Tokyo, các vé máy bay, phiếu đặt phòng trước tại khách sạn đã tới qua đường bưu điện vào buổi sáng. Lúc mười giờ, tôi điện thoại cho Dyer tại địa chỉ của Vidal. Hắn trả lời, sau khi để tôi phải chờ một lúc.

- Tôi đã có những gì liên quan đến các chuyến bay tới Tokyo. - Tôi thông báo. - Ông có muốn tôi chuyển nó qua bưu điện, hay ông sẽ đích thân đến nhận?

- Anh phải đích thân mang nó đến! - Hắn trả lời cộc lốc. - Tôi có nhiều vấn đề khác để thảo luận với anh. Từ đây về sau, tôi sẽ không mất thời gian để nói tào lao tại phòng giấy của anh.

Sau mấy lời này, hắn đột ngột dập ống nói.

Tôi không ngạc nhiên trước phản ứng ấy, nó là một phần trong sự trả thù vật vãn. Bây giờ đến lượt hắn bắt buộc tôi phải chờ đợi. Tôi ra khỏi bàn viết để hội ý với Sue.

- Nếu khách hàng đến không quá đông, em có thể sẽ tự lo liệu. - Nàng nói.

- Nhưng họ sẽ kéo đến tấp nập và tôi không muốn có sự khiếu nại. Hơn nữa ông chủ khách sạn ở đây rất tốt với chúng ta, để tôi gọi điện thoại nói chuyện với Massingham.

Massingham đã nắm được ngay tình huống:

- Anh còn nhớ Bill Olson, nhân viên ở Boston chứ? - Ông hỏi tôi. - Hắn vừa đến Florida để làm quen công việc ở đây. Tôi sẽ gửi hắn đến chỗ của anh. Hắn sẽ rất ăn cánh với tôi cũng như với anh. Hắn sẽ đến anh trong vòng một giờ đồng hồ nữa.

Tôi giật mình, vì đã lâu không gặp Olson kể từ khi Valérie rời Boston một cách khó hiểu. Nghe đến tên hắn, những kỷ niệm xưa đã bùng dậy trong tôi.

Tôi thông báo Jue biết quyết định này:

- Kê một chiếc bàn nữa. - Tôi ra lệnh. - Nếu em chịu khó đẩy chiếc bàn sang bên trái, chúng ta sẽ còn chỗ.

Nàng gật đầu, đồng ý:

- Em sẽ lo ngay. - Nàng vừa đáp vừa đưa tay đến điện thoại.

Cầm xấp giấy tờ trong tay, tôi rời văn phòng và bước thẳng tới bãi đỗ xe. Trên đường đi, tôi đứng lại và liếc vào tiệm “Trendie”. Rhoda đang ngồi trên chiếc ghế cao, nhìn vào tờ tạp chí.

- Coi chừng, cưng ơi. - Tôi nói to. - Nếu em cứ tự lằm mệ như thế, không khéo sẽ bị đau đôi chân đấy.

Nàng ngẩng mặt lên, đưa cặp mắt trống rỗng vào tôi:

- Cái gì?

- Chẳng có gì sất. Có lẽ anh không trở lại để cùng ăn trưa, đừng chờ. Anh đi gặp ông Henry Vidal.

- Chà, làm ăn lớn, đúng không? - Nàng hỏi, rồi cúi đầu xuống tiếp tục đọc báo.

Paradise Largo là một eo đất nối liền hai xa lộ E1 và A1. Con đường dẫn vào Largo được bảo vệ bằng một nhà gác và một hàng rào điện tử. Không một ai, ý tôi muốn nói bất cứ người nào, muốn bước vào mà không xuất trình giấy chứng minh và lý do thăm viếng.

Nằm bên trong những hàng đậu đơm hoa rực rỡ cao khoảng một mét và những cánh cổng bằng gỗ sồi lỗ chỗ đinh đồng, hiện lên ba hoặc bốn mươi dinh thự lộng lẫy của các nhà tỷ phú kéch xù ở Florida.

Tôi đỗ chiếc Plymouth trước căn nhà gác và gã bảo vệ mặc đồng phục xanh đang ngồi bên trong ném cho tôi cái nhìn soi mói.

Tôi đứng trước gã và tự giới thiệu:

- Tôi là Clay Burden, muốn vào gặp Vernon Dyer ở chỗ ngài Henry Vidal. Ông Dyer đang chờ tôi.

- Giấy phép lái xe của ông. - Hắn nói.

Tôi xuất trình và sau khi xem qua, hắn trả lại tôi rồi với tay nhắc điện thoại. Lúc sau, hắn ấn vào một cái nút và cổng rào điện tử từ từ cất lên, rồi làm hiệu cho xe tôi vào:

- Cánh cổng thứ tư, bên trái.

Tôi khởi động máy, cho chiếc Plymouth tiến vào một lối đi rộng trải cát, rẽ qua trái

và đến trước một cổng rào sắt cao khoảng mét rưỡi. Tại đây một gã bảo vệ khác cũng đồng phục xanh, ấn nút điện cho cổng mở.

- Lái xe thẳng vào, ông Burden. Đỗ xe nơi bãi số bốn.

Tôi làm theo, đi vào con đường ngoằn ngoèo rợp bóng cây cọ, hai bên trồng hoa mộc lan và nguyệt quế đỏ. Một sân cỏ cắt xén công phu và những bụi hoa phăng lì khoe sắc thắm dưới ánh mặt trời đã hiện ra, cho thấy ngôi biệt thự một tầng kiến trúc Tây Ban Nha, phủ đầy hoa hồng và đỏ với một dãy hành lang dài màu hổ phách uốn quanh. Thật là chốn lưu cư xa hoa tráng lệ và bề thế nhất, biểu tượng của cao sang sung mãn.

Theo chỉ dẫn, tôi đỗ xe vào bãi số bốn, cạnh chiếc Rolls Corniche và chiếc Lamborghini Espana. Nằm giữa hai anh chàng đẹp mã, chiếc Plymouth của tôi như một mụ già nhà quê cằn cỗi.

Một người làm công da đen, quần vải xô dài đen riêng trắng, áo vét đỏ sẫm, từ trong bóng râm bước ra, nhoẻn miệng cười, phô hàm răng trắng phau:

- Ông Burden?

Tôi gật đầu.

- Làm ơn đi lối này, thưa ông.

Hắn hướng dẫn tôi dọc theo một lối đi, hai bên trồng hoa kết thành một mái vòm như dải trắng đỏ rực, dài hùng hục tới một kiến trúc bằng gỗ đàn hương đánh vecni trắng.

Hắn nói, trước khi biến đi:

- Cánh cửa thứ ba, thưa ông. Tôi đi thông báo ông Dyer.

Tôi bước vào một gian phòng rộng với chiếc bàn hình bầu dục ở chính giữa, bên trên đầy ngập sách báo, tập san. Tám gã đàn ông béo, gầy, già trẻ đủ cả, đều mặc những bộ complé đang ngồi chờ đợi trên những chiếc ghế bành, các cặp da đặt trên đầu gối. Họ ném cho tôi những cái nhìn ngờ vực như vừa nhìn thấy một địch thủ. Nhưng khi tôi ngồi vào một chiếc ghế, tất cả đều quay mặt đi và đều giữ im lặng. Năm phút sau, giọng nói của một phụ nữ phát ra từ loa phóng thanh vô hình.

- Ông Hedger, xin mời đến phòng số năm.

Một gã đàn ông cao lớn, có tuổi đứng lên và vội vã bước ra.

Nhiều phút chậm chạp trôi qua. Một gã đàn ông khác được gọi đến, rồi đến lượt người khác. Trong phòng chỉ còn lại một gã hói và tôi.

“Giống như ở phòng nha khoa. Tôi nhận xét vừa thấy thêm người thứ tư. Bà thực vậy, nhưng tôi thích chọn phòng trám răng hơn”.

Hắn lấy khăn mùi xoa lên lau mặt đang nhể nhại mồ hôi.

Nhìn vào đồng hồ tay, tôi đã ở đây được một tiếng mười phút. Lần sau, nếu có lần sau, - tôi nghĩ thầm, - mình sẽ mang công việc theo để làm. Gã hói được gọi. Hắn ta làm hiệu cho tôi bằng cái hất đầu và bước ra. Một giờ ba mươi lăm phút sau, tên của tôi được xướng lên.

- Xin mời ông Burden hãy đến phòng số mười lăm.

Vernon Dyer ngự phía sau một chiếc bàn lớn, bên trên có ba chiếc điện thoại, một máy thu âm, một máy nội đàm với ba mươi nút bấm. Một lọ hoa, một đĩa lạc rang muối, ba cái gạt tàn bằng inox, một hộp đựng thuốc lá bằng bạc và một cái hộp nhỏ đựng xì gà cũng có thể hắn vừa đọc cho người khác viết vừa nhai đậu lạc.

- Anh đấy hả? - Hắn nói, giọng uể oải. - Ngồi xuống đi.

Tôi đặt trước mặt hắn một tấm giấy trắng, chiếc phong bì đựng bảng thời gian biểu, các vé máy bay, giấy giữ chỗ trước trong khách sạn và tôi ngồi vào ghế. Hắn dành thời gian để xem các văn kiện. Dĩ nhiên hắn tìm cái cớ gì đó để hạch học tôi. Bất thần hắn ngước đầu lên, cặp mày cau lại:

- Tại sao anh thuê các phòng nghỉ ở khách sạn Pacific Hotel? - Hắn cất vấn. - Khách sạn có một khu vườn tuyệt đẹp, một phong cách phù tang hấp dẫn, rất yên tĩnh hơn ở Imperial.

- Đặt cho họ ở đó ngay! Họ không có thời gian để thưởng ngoạn miếng vườn và lo nghĩ tới sự hấp dẫn, trời ạ!

Tôi phát cáu nhưng giữ bình tĩnh:

- Chuyện nhỏ, thưa ông Dyer.

Hắn ném cho tôi cái nhìn sấm sét:

- Phải có cho tôi những chỗ đặt trước vào mười sáu giờ, không được trễ một phút.
- Ông sẽ có ngay. Có thể lần sau ông nên chỉ cho tôi biết trước những khách sạn nào ông tuyển chọn.
- Đây là bốn phân, ông phải chọn những chỗ tốt nhất.
- Theo tôi Magnifigne là tuyệt.

Mặt hấn đỏ sẫm:

- Lấy những phòng ở Imperial. - Hấn vắt lại tôi các giấy đặt phòng rồi nhìn đồng hồ lúc này là mười ba giờ mười phút. - Trễ quá rồi, đúng không? - Hấn ném cho tôi nụ cười châm chọc. - Tôi buộc phải mời anh trở lại đây. Tôi sẽ hẹn với anh đi ăn. Hãy có mặt ở đây lúc mười lăm giờ. Được chứ?

Tôi đứng lên:

- Tôi có cái hẹn vào giờ ấy, thưa ông Dyer. Tôi rất tiếc.

Hấn nghiêng chiếc đầu thăm dò nhìn tôi, mắt khép lại:

- Với một số tài khoản quan trọng đến thế, tôi chờ đợi được đáp trả lại. Tôi muốn anh phải có mặt ở đây lúc mười lăm giờ.

- Tôi xin lặp lại rằng, nếu chuyện này gấp gáp đến thế, tại sao ông không đến văn phòng của chúng tôi, sau khi ông ăn xong?

Chúng tôi nhìn nhau chòng chọc. Hấn là người đầu tiên quay nơi khác, mặt co rúm vì tức giận:

- Hừ, bởi vì tôi đã trễ thì có thể chịu đựng thêm một chút, tôi sẽ cho anh những chỉ dẫn ngay. - Hấn rút trong ngăn kéo một phong bao dày cộm và đưa qua tôi. - Xem đi, nếu có điều gì cần hỏi hãy điện thoại cho tôi vào ngày mai. Đừng chọn phòng ở khách sạn trước khi hỏi ý kiến của tôi.

- Được. - Tôi nói trước khi ra cửa.

- A, tôi quên. Tôi muốn anh hoàn toàn không vướng bận công việc trong năm ngày, kể từ ngày thứ ba.

- Hoàn toàn rảnh rồi? - Tôi nhìn hấn và hỏi lại.

- Đây là điều tôi muốn nói. Ông Vidal sẽ đi San Salvador có bà Vidal đi theo. Trong khi ông Vidal bận rộn công việc, anh sẽ hộ tống bà Vidal đi viếng thăm thành phố. Một xe lồng lấy trang bị máy lạnh, một căn phòng tiện nghi trong khách sạn. Ông Vidal muốn hai vé du lịch hạng nhất của hãng hàng không Intercontinental và một vé du lịch thông thường cho anh. Các chỉ dẫn đều có trong phong bì.

Chương trình này sẽ thật sự là một trái khoái với những ước muốn của tôi. Tôi tự biết mình sẽ làm một hướng dẫn viên tồi nhất, vì, chưa bao giờ đặt chân tới San Salvador và hơn nữa không phải công việc của tôi.

- Tại San Salvador chúng tôi có một hãng đại lý sẽ lo việc này cho bà Vidal.

- Ông Vidal không muốn như thế. - Dyer nói gần giọng. - Ông ấy không muốn một gã lai châu Mỹ la tinh hộ tống bà Vidal. Ông ấy muốn chính anh làm việc này. Anh có phản đối gì không?

- Nếu vì món tài khoản quan trọng của ông Vidal, thì tôi không phải là người duy nhất đặt trách nhiệm này. - Tôi phản bác. - Chúng tôi phải xem lại nên làm thế nào. Tại Miami, hãng của chúng tôi có một hướng dẫn viên du lịch xuất sắc sẽ cùng đi với bà Vidal!

- Tôi đã nói với ông Vidal rằng anh sẽ rất vui sướng được làm tròn nhiệm vụ này. Thế thì anh chỉ còn mỗi việc là thi hành.

- Nếu tôi vắng mặt trong năm ngày, sẽ không có người để tuân theo các chỉ dẫn của ông. - Tôi lưu ý hần để tìm cơ khước từ.

- Anh đã có trong tay đầy đủ những chỉ dẫn của tôi vào tuần lễ tới. - Hần nói về hết kiên nhẫn. - Sẽ không có công việc nào khác phải giải quyết đến lúc anh trở về.

Tôi tự nhận rằng mình đã thất bại:

- Tôi sẽ xem lại điều gì có thể làm. - Tôi đáp và chấm dứt buổi nói chuyện.

Tôi dừng xe trước nhà hàng Howard Johnson, gọi một đĩa tôm trộn với rau cải tươi và một chai Coca. Trong lúc ăn, tôi đọc lướt qua những yêu cầu hần đưa ra. Chúng bao gồm một khối công việc đến choáng ngợp: đặt hai vé hạng nhất trên phi cơ, chọn chỗ khách sạn cho mười người thăm viếng London trong vòng một tuần lễ. Một chuyến đi cũng như thế cho năm người đến viếng Paris, trong khi hai người khác muốn đi Moscou. Tất cả việc này phải được hoàn chỉnh. Tôi sang qua phần chương trình của Vidal. Vợ chồng lão lên đường vào ngày thứ hai, một chiếc xe gắn máy lạnh đón họ ở phi trường Ilopango và đưa họ về khách sạn Intercontinental. Ngày thứ ba

hôm sau, tôi sẽ đến gặp họ và đi theo bà Vidal. Tôi được đặt dưới sự điều động của bà này trong suốt thời gian lưu ngụ ở San Salvador. Chúng tôi sẽ trở về Paradise City vào ngày chủ nhật.

Tôi vòng xe chạy về văn phòng của hãng, nơi Bill Olson đang bắt đầu làm việc. Sue và hần đang bận rộn tiếp các khách hàng. Olson ngược đầu lên nhìn tôi và mỉm cười. Hần có phần già hơn từ khi chúng tôi gặp nhau lần chót. Hần cao khổng, gầy đét, cương nghị, hần có nụ cười cởi mở và dễ mến.

Không muốn quấy rầy hần, tôi chỉ giơ tay chào rồi bước vào phòng mình. Ở đây tôi điện thoại thông báo cho Massingham, cho lão biết có sự thay đổi trong việc thuê khách sạn và yêu cầu lão gửi giấy đặt trước các phòng nghỉ ở Imperial đến cho Dyer trước mười sáu giờ chiều, rồi tôi nói với lão về chuyến đi đến San Salvador.

- Nếu Dyer không để chúng tôi yên trong lúc anh vắng mặt, thì tôi nghĩ là anh nên đi Massingham. Đây cũng là một thay đổi nhỏ cho anh.

- Nhưng khổ nỗi, chẳng biết tí gì về nơi ấy thì nhất định tôi sẽ là một hướng dẫn viên tồi.

- Gửi một điện báo đến hãng đại lý ở San Salvador, yêu cầu họ chuyển cho anh một chương trình tham quan, đồng thời cung cấp một lái xe biết hướng dẫn. Vidal sẽ đồng ý nhận hần đi chung với anh, phải không?

- Chưa rõ, để tôi thử xem. Khi nhân viên văn thư của ông giữ các giấy thuê phòng thì hần sẽ phải đến đây. Tôi còn nhiều việc phải giải quyết và cũng đang hối thúc bảng định giá.

Massingham nghiêng răng và nguyên rủa:

- Bây giờ tôi mới hiểu tại sao *American Express* xem hần là thằng rác rưởi.

- Đây là đơn đặt hàng đáng kể khiến ông phải quan tâm.

- Được, sáng mai anh sẽ có bảng định giá. - Ông hứa và gác máy.

Tôi gửi một điện báo đến hãng đại lý du lịch ở San Salvador và người ta cho biết mọi thứ sẽ sẵn sàng cùng với người lái xe hướng dẫn, khi Vidal đến nơi.

Mãi đến mười bảy giờ bốn mươi phút, tôi ra khỏi phòng, bước tới chào đón Olson. Chúng tôi siết tay nhau và hần nở rộng nụ cười:

- Rất vui được gặp lại anh, Clay. - Hẳn nói. - Lâu như vô tận chúng ta không nhìn thấy nhau, phải không? Sáu năm.

- Gần như thế. Anh có được vài xếp đặt gì chưa, Bill? Đêm nay anh ngủ ở đâu?

Olson liếc mắt sang Sue, cô này đang xếp lại trật tự trên bàn làm việc:

- Cô gái này đã thuê giúp tôi một căn hộ có cả đồ đạc, ở đường Biscayne Avenue.

- A, rất gần nơi tôi. Nghe này, Bill, chờ tôi xếp đặt giấy tờ xong chúng ta sẽ về nhà tôi ăn tối. Tôi muốn giới thiệu anh Rhoda, vợ tôi.

- Hay quá, tôi chỉ còn hai việc để dứt điểm. Sau đó, tôi sẽ sẵn sàng.

Rhoda trở nên sinh động và hoạt bát khi chúng tôi có khách viếng thăm. Olson và nàng rất hợp nhau, tôi thấy anh tán dương sắc đẹp và phong cách tao nhã của nàng. Lúc đứng pha chế Martini, tôi hơi chua chát nghĩ rằng anh ấy sẽ cụt hứng thế nào khi suốt ngày nghỉ cuối tuần, nàng chỉ lượn lờ trong phòng với chiếc quần jean bản thừu và chiếc áo pull lem luốc dầu mỡ. Đã thế, nàng lười biếng ngay cả vệ sinh cá nhân.

- Anh có gặp lại Valérie không, sau ngày nàng bỏ rơi chúng ta? - Tôi hỏi Olson bằng giọng thờ ơ, trong khi rót rượu.

- Không, tôi chẳng được tin tức nào về nàng.

Rhoda đưa bàn tay tới đĩa đậu phộng rang:

- Valérie là ai thế? - Nàng hỏi giọng tò mò tọc mạch.

Olson bật cười:

- Hóa ra chồng của bà chưa nói bà nghe về Valérie Dart?

- Anh ấy không hề nói với tôi gì cả. - Rhoda bĩu môi, rồi nhận ly rượu tôi trao. - Cô ấy có điểm nào đặc biệt không?

- Em nghĩ rằng tôi không bao giờ cho em biết. - Tôi đưa chiếc ly cho Olson. - Nhưng trên thực tế, em đã không nghe điều gì anh nói.

- Đừng nói rằng anh đã kể em nghe về cô ấy, bởi vì em tin chắc là không. - Nàng thét, giọng bức tức.

- Dù thế nào, cô ấy vẫn không đáng để em quan tâm. Cô ấy là thư ký lúc anh còn làm

việc ở Statler Hilton, trước khi anh quen biết em. - Tôi nói, cố gắng giữ giọng tự nhiên. - Chúc sức khỏe Bill.

- Chà, cô thư ký độc đáo. - Olson trầm trồ, trong khi chúng tôi đang nâng cốc. - Một cô gái có khả năng nhất mà tôi may mắn được làm việc chung với nàng.

Tôi thấy những lời này tuyệt đối không làm hài lòng Rhoda. Nàng rất ghét ai đó tặng bốc một người đàn bà khác.

- Em cược rằng anh đã mê mệt cô ta. - Nàng nhìn tôi nói. - Anh có quyền yên chí.

- Thật vậy sao?

Tôi bước tới cánh cửa sổ, nhìn xuống con kênh. Thật ra tôi đã yêu Valérie và vẫn còn yêu nàng.

- Thật tình tôi không biết tại sao Clay cưới tôi, - Rhoda nói với Olson, - anh ấy luôn trách cứ tôi từ sáng tới tối. Rất tiếc anh ấy đã không hỏi cưới cô Valérie kia, mà dường như theo anh ấy, rất đảm đang và đôn hậu.

Nàng nói giọng chanh chua, khiến Olson phải khó chịu:

- Tôi không bao giờ tin rằng bà không đủ khả năng trên mọi bình diện, bà Burden. - Anh gượng gạo nói.

Tôi không đồng ý điều này. Một thoáng im lặng, rồi chính Rhoda lên tiếng:

- Có tài năng, nhưng người ta vẫn bất cần. Đây là chuyện nhàm chán nhất thế giới. Tại sao tôi phải vất vả trong cái nhà này, trong khi tôi có một bà tổ già? Một khi anh chấm dứt ngẩng mặt nhìn trời, có lẽ anh sẽ nghĩ tới việc rót rượu cho chúng ta, Clay.

Lại một thoáng bối rối trong khi tôi pha Martini.

- Sue có nói với tôi về tài khoản của Vidal. - Olson lên tiếng. - Anh không nghĩ mình đang ngập ngụa trong mớ bong bóng à, Clay?

Tôi nhún đôi vai:

- Massingham đã làm hết cách rồi. Tôi chỉ nghe những lời trách cứ và cũng đã chịu đựng chúng rồi. - Tôi quay sang Rhoda và thông báo. - Em yêu, nhân đề cập công việc, tuần tới anh sẽ rời em trong sáu ngày.

- Anh nói gì chứ?

Tôi thuật cho nàng nghe về chuyến đi tới San Salvador. Nàng chưng hửng, đây là cuộc xa cách đầu tiên của chúng tôi từ khi lấy nhau.

- Còn em thì thế nào đây? - Nàng hét lên. - Ai sẽ đưa rước em đi làm?

- Xe buýt sẽ đưa em đến chỗ làm và sẽ đưa em về tận nhà.

- Xe buýt! Chỉ nghĩ đến việc bị nhốt kín trong chiếc hộp ấy đủ khiến em phát bệnh.

- Tôi sẽ rất hân hạnh được chở bà, bà Burden. - Olson can thiệp. - Không vấn đề gì cả. Tôi rất vui.

Nàng mỉm cười biết ơn Olson:

- Clay không hề nghĩ đến em. Cảm ơn, Bill. Em rất có thể gọi anh là Bill chứ? Xin cứ gọi em là Rhoda.

- Xin sẵn lòng.

Khi bị nàng tấn công, tôi không ngạc nhiên điều này:

- Thế nào, anh đi với mục phụ thủy phu nhân Vidal đấy chứ? Đúng mục đàn bà đang trù kéo anh lên giường!

Tôi không bao giờ thịnh nộ đối với Rhoda, cho dù nàng có làm tôi bực tức cho mấy, nhưng đêm nay phải hết sức cố gắng, tôi mới giữ được sự điềm tĩnh.

- Xem nào, đừng nói ngốc nghếch, em yêu. Anh có công việc phải làm và em không có lý do nào để ca thán.

- Em đoán chắc anh sẽ rất vui khi nghĩ rằng em đang mệt như trong cái tiệm chết tiệt kia.

Tôi quay sang Olson đang hết sức bối rối:

- Anh thấy đói chưa?

- Hơn thế nữa. Tôi đang chờ sự sắp đặt của anh.

- Em sẵn sàng chưa, Rhoda?

- Chưa, em chưa sẵn sàng!

Nàng đứng bật dậy, bước nhanh vào phòng và khua cửa đánh tai.

- Ôi, đàn bà! - Tôi lấm bầm, cố gắng nặn nụ cười.

- Anh nói thế chứ chỗ ở của anh đẹp, cảnh trí ngoạn mục biết bao. - Hẳn ngưng nói, im lặng một chốc, rồi bước ra ngoài hành lang.

- Ừ.

- Lão Vidal, - Olson nói tiếp, dĩ nhiên để thay đổi đề tài, - chính là con người kỳ quặc.

- Về mặt nào chứ? Rõ ràng lão là tay sừng sỏ.

- Năm năm về trước, lão chẳng là gì cả. Đây là một trong số khách hàng của tôi ở Staler Hilton. Thời kỳ ấy, lão đi du lịch bằng vé phi cơ hạng thường. Lão muốn mở một trương mục vãng lai ở chỗ của chúng tôi, nhưng lão chẳng đưa ra một đảm bảo nào cả.

Tôi nhìn hắn, hết sức ngạc nhiên:

- Bằng cách nào Massingham có thể không biết tới lão?

- Tôi không thông báo vì lúc đó ông ấy ở New York. Tôi có kiểm tra ở quỹ tín dụng, được nơi đây khuyên không làm ăn với lão, do đó tôi đã khước từ mọi đề xuất của lão. Thế nên tôi cũng không bao giờ đề cập về vấn đề này nữa.

- Thế mà Massingham đang có những thông tin khác từ quỹ tín dụng.

Olson bật cười:

- Chuyện này đã xảy ra năm năm rồi, Clay, có quá nhiều diễn biến trong thời gian này. Dĩ nhiên người ta phải nói với Massingham những việc bây giờ, chứ không phải như ngày trước, thời gian chúng tôi đã khai trừ Vidal.

- Ngày thứ ba tới đây, tôi sẽ có một đặc lợi không thú vị. Vậy anh có thể cho tôi biết lão thế nào không?

- Một mẫu người kỳ lạ. Trước tiên lùn tịt, cao không quá mét rưỡi và hay gây sự, giống như những ai có thể hình thấp bé, lão để râu và hói đầu, nhưng vô cùng năng động, hăng tiến, nói nhanh kèm theo động tác và đôi mắt có sức thôi miên người ta. Thời kỳ, tôi biết Vidal, lão đã tạo không ít hàng khối chuyện. Khi lão lấy vé đi New York thì người ta sẽ phải nói lão đang xếp đặt lên cung trăng. Nhưng từ dạo ấy trở đi,

tôi cho rằng lão đã thay đổi nhiều. Người ta đồn đãi lão đã thu được rất nhiều triệu. Khi anh nhặt được số tiền nhiều đến thế, thì vô ích để phải máy mở hai bàn tay vì đã có bọn người dưới trướng làm thay cho anh rồi.

- Anh nói đúng. - Tôi xác nhận và lấy Dyer làm điển hình.

Rhoda bước ra khỏi phòng, nàng luôn tỏ ra gắt gỏng:

- Thế nào, có đi ăn không? - Nàng hoạnh hộc. - Em đang đói.

- Bọn anh đang đợi đây, cưng. - Tôi nói.

- Vậy, xin ơn chúa chúng ta nên đến tiệm ăn nào đó kha khá để thay đổi không khí. Em chán ngấy cái cảnh này rồi.

Nàng đi như bơi ra khỏi nhà. Olson và tôi trao nhau cái nhìn bất đắc dĩ, rồi bước theo nàng.

5.

Sau khi tiễn Olson, chúng tôi lái xe về nhà. Trong lúc tôi dọn dẹp các thứ trên bàn, Rhoda bước tới bốc đĩa đậu phộng rang, làm vương vãi xuống tấm thảm.

Lúc ở tiệm ăn, nàng tỏ ra khả ố, giờ thì chệnh mảng vụng về, khiến tôi nổi nóng.

- Em làm gì thế? - Tôi hét. - Xem dưới chân em kìa, tấm thảm đã bị vấy bẩn!

- Tại sao lúc nào anh cũng gào thét được thế? - Nàng đốp chát dữ dội. - Em cho rằng ả Valérie của anh, rất đa năng, rất đảm đang chưa hề làm một chuyện cởn con thế này.

Nếu tôi giữ bình tĩnh và vờ không nghe, thì nàng sẽ không bắt thóp được đề tài Valérie đã chạm đúng tim tôi.

- Thôi, đủ rồi! - Tôi nói to, giận dữ. - Tại sao em nhỏ mọn thế?

Nàng nhếch mép, trề môi, rồi bước vào phòng. Bốn ngày tiếp nối là những thử thách. Tôi lo giấy tờ cho chuyến đi của mình, trả lời điện thoại liên tục cho Dyer; hắn không ngớt đưa ra những câu hỏi ngớ ngẩn, ngu đần và giải quyết các việc thường lệ. Ngoài ra còn phải chịu đựng cái tính khí của Rhoda, nàng càng lúc càng tỏ ra cáu kỉnh.

Lúc tôi bận rộn lau chùi hộp phấn nàng làm đổ trong phòng tắm, thì nàng lại nhai bên tai tôi:

- Đáng ra tôi nên tập giống ả Valérie này, đầy tài năng lại đảm đang.

Buổi sáng vào giờ nàng chưa thức giấc, buộc tôi phải đến hăng muộn, thì nàng lại châm chọc:

- Em đoán chắc rằng ả Valérie này không bao giờ để anh phải chờ.

Mỗi lần nàng đọc lên cái tên Valérie, đối với tôi còn hơn bị kim châm. Tôi cố gắng im lặng và đè nén để không phải nghe những câu châm biếm của nàng, với hy vọng nàng chán nản không phóng kim vào tôi nữa.

Cuối cùng, tôi sung sướng được cách xa nàng trong năm ngày, hôm tôi trở về rất có thể nàng đã quên nhắc tới Valérie.

Buổi chiều thứ hai, chúng tôi mời Olson ăn tối ở nhà hàng và Rhoda đặc biệt trở nên

dễ thương.

Chúng tôi đã có một bữa tiệc vui vẻ, nhưng sau khi tiễn Olson, Rhoda ngồi bật vào ghế tựa, châm lửa thắp đèn thuốc, và trước sự ngạc nhiên của tôi, nàng tuyên bố:

- Chúng ta cùng nâng cốc, Clay. Cốc rượu mừng từ biệt, được không?

- Được chứ, tại sao không? Uống rượu scotch nhé?

- Hừm. - Nàng làm dáng, tỏ vẻ đồng ý.

Tôi rót trao cho nàng một cốc.

- Hãy nói đi, Clay, Valérie có phải người tình của anh không?

Tôi giật nảy người, đến nỗi những viên đá trong chiếc cốc của tôi vang lách cách và rơi tòm xuống tấm thảm.

Rhoda cười nghiêng ngả:

- Ôi, ai là người vụng về nhất trong hai ta?

Tôi nhặt những viên đá và mang chúng vào bếp. Tôi đứng một lúc để lấy lại bình tĩnh, rồi trở ra phòng khách, cảm thấy cái nhìn của Rhoda đang gắn vào tôi.

- Nàng là người tình trước kia của anh, phải không? - Nàng lặp lại.

- Không, nghe này Rhoda. Anh đã chịu đựng hết mức những lời nói bóng gió của em rồi. Em đang áp đặt anh? Từ nay em nên chấm dứt lúc nào cũng kể tên Valérie vào. Anh không biết em đang nghĩ gì trong đầu, khi em cho nó mắc cười, thì với anh, chẳng có gì đáng cười cả.

Nàng vừa nhấm nháp rượu vừa nhìn tôi qua miệng ly:

- Nàng đã có nhiều tin tưởng trong anh lắm, phải không? - Nàng thút thít. - Em tin rằng anh vẫn còn say mê cô ấy.

- Hồng hét! Em tỏ ra ti tiện và ngốc nghếch quá mức!

Nàng đỏ ửng:

- Tóm lại, anh không chối cãi, phải không nào?

- Anh chẳng có điều gì để chối cãi. uống cạn đi rồi chúng ta đi ngủ.

- Năm ngày với người đàn bà trai lơ Vidal ấy, có thể sẽ làm nguội bết cái đầu thương nhớ mối tình xưa của anh. - Nàng đáp lại, giọng chua như dấm.

Đặt cốc rượu lên bàn, tôi vào phòng. Đang cơn tức giận càn hông, tôi chọn con đường rút lui để khỏi phải tặng nàng cái tát tai. Chắc chắn nàng phải hiểu rằng mình đã vượt quá giới hạn nên vẫn ở lại phòng khách, đến lúc nghe nước vòi sen róc rách trong phòng tắm của tôi thế là nàng hối hả thay quần áo và nằm lên giường. Khi tôi tắm xong, nàng quay sang tôi:

- Em chỉ muốn chọc ghẹo anh thôi, Clay. Anh không thích nói đùa à? - Nàng nói.

- Em chưa đánh răng. - Tôi lưu ý nàng. - Trời ạ, làm ơn nhanh lên đi. Anh cần phải ngủ, nếu em không muốn.

- Em cóc cần hàm răng và cho rằng anh là đồ thối, - nàng la hét ồm ồm và quay lưng lại với tôi, rồi tắt đèn.

6.

Một gã đàn ông béo tròn, nước da ngăm, tự giới thiệu dưới cái tên Roberto Rivera, tiếp đón tôi tại sân bay Ilopango. Tuổi khoảng bốn mươi lăm, hăn để ria mép kiểu Charlie Chan, cặp mắt quỷ quyết và nụ cười thâm hiểm. Có thể nói hăn là khuôn mẫu tồi tệ nhất của châu Mỹ la tinh. Thoạt nhìn hăn, tôi đã thấy ghét cay ghét đắng.

- Chúc mừng ông đã đến, Senor Burden. - Hăn bắt tay tôi và giở chiếc nón rơm rộng vành ra chào. - Mọi việc được ổn thỏa, tôi đang trông đợi ngài Vidal và phu nhân, như đã ước định. Không có vấn đề gì cả và tôi hân hạnh được phục vụ ông. Ông có muốn đi ngay đến khách sạn không?

- Vâng, nếu có thể? Có xa không?

- Không đến đâu, chỉ một khoảng cách nhỏ thôi. Đây là chiếc xe tuyệt đẹp được trang bị máy lạnh và đầy đủ tiện nghi.

Hăn hướng dẫn tôi tới chiếc Mercedes màu đen, đầy bụi bặm, đang đậu ngoài trời và mở cửa xe, sau khi không quên lột chiếc mũ rơm ra. Cái mát bên trong xe cho tôi cảm giác dễ chịu. Nhiệt độ dưới bóng râm đã lên đến 40°C. Hăn chui vào xe ngồi sau tay lái:

- Xin lỗi, Senor Burden. Tôi nói được tiếng Mỹ nhưng diễn đạt bằng tiếng Anh thật khó khăn.

Tôi đáp rằng mình đã hiểu.

Hăn rời xa sân bay và đang chìm vào một con đường đầy ngập cát bụi, nơi mà nhiều tốp dân địa phương đang lũ lượt nhau đi. Hầu hết những người này đều đội trên đầu hoặc mang trên vai những chiếc ấm hay bình bằng kim loại.

- Họ mang cái gì thế? - Tôi hỏi.

- Nước, thưa Senor Burden. Ở đây rất thiếu nước, mà tất cả đều cần có nước để sinh sống và đó là cái cách để họ trữ nước về nhà. - Hăn ấn còi xe để lưu ý một anh chàng nông dân đang lang thang giữa đường. - Dân ở đây rất ngốc nghếch, cái nóng làm họ trở nên điên hết. - Hăn cười hở miệng, chìa những chiếc răng vàng lênh nhểnh. - Tôi đã có một chương trình tuyệt hảo cho ông. Phu nhân Vidal sẽ rất hài lòng, ngài Senor

Vidal giàu lắm phải không?

Hắn ném cho tôi nụ cười tinh quái.

- Hắn ông ấy đủ sống. - Tôi đáp ngắn gọn.

- Ở đây nhiều người rất nghèo. - Hắn buồn bã lắc đầu. - Nghèo rất nhiều, mà giàu cũng lắm. Dĩ nhiên số người nghèo chiếm đa số, nhưng những kẻ giàu thì quá giàu.

Chúng tôi đang băng ngang một ngôi làng nhỏ đông cư dân bản địa. Phần đông trong số họ, đội những chiếc nón rơm móp méo, mặc những chiếc áo trắng vấy bẩn và những chiếc quần bạc màu không còn hình dáng. Những người đàn bà phủ tạp dề đủ màu sắc bên ngoài những chiếc áo vải, những mẫu thuốc lá và những thứ thừa mứa khác. Quang cảnh bẩn thỉu này làm tôi ngao ngán.

- Thành phố xinh đẹp. - Rivera lên tiếng. - Ông thích chứ, Senor Burden?

- Vâng, chắc rồi.

- Xin gọi tôi là Roberto, mọi người đều gọi tôi như thế. Tôi là một hướng dẫn viên rất nổi tiếng ở đây. Rất nhiều người Mỹ giàu sang đều nhờ tới tôi.

- Được thể càng hay.

- Chúng ta đang đến gần khách sạn. - Hắn cho xe trườn lên dốc, ngoặt tay lái sang trái và hướng vào con đường vẽ vách hình cong. - Khách sạn xinh đẹp nhất, thưa Senor Burden, mọi người đều ưa thích.

Một nhân viên khách sạn tiến tới mở cửa và tôi bước xuống xe.

- Roberto, vào đi, - tôi đề nghị, - tôi sẽ xem lại chương trình của anh. Giờ thì tôi đi gặp ngài Vidal.

Roberto chìa hàm răng vàng lầy:

- Không phải gấp gáp, Senor Burden. Ngài Senor Vidal cùng với phu nhân đi ăn trưa với những người bạn. José làm chung công việc với tôi đã chở họ đến El Cuco, một địa điểm xinh đẹp gần biển. Họ đang ở trong ngôi nhà sang trọng và tuyệt đẹp của ngài Senor Guzman trị giá hai triệu đô la. Senor Guzman hiện là chủ nhân rất nhiều đồn điền cà phê. Họ sẽ trở về không dưới mười chín giờ. Còn thừa thời gian.

Tôi nhìn đồng hồ, đúng mười hai giờ trưa:

- Được rồi, Roberto. Tôi sẽ ăn trưa ở đây và chúng tôi sẽ gặp lại lúc mười lăm giờ.

- Thế thì tôi về nhà. - Hắn nói, vẻ thỏa thích. - Căn nhà tuy nghèo nhưng đẹp, nơi các con tôi ít trông thấy tôi. Chà, chúng nó sẽ ngạc nhiên lắm.

Hắn cất chiếc nón rơm lên, bắt tay tôi rồi bước vào chiếc Mercedes.

Sau khi ghi tên tại quầy tiếp tân và xem qua căn phòng có máy điều hòa không khí khá đẹp mắt, tôi vào đứng dưới vòi sen tắm gội sảng khoái, thay y phục nhẹ rồi bước xuống nhà ăn thưởng thức các món ăn ngon khoái khẩu.

Tôi ra sân thượng ngồi uống cà phê và nhìn xuống hồ bơi. Bọn trẻ con ở San Salvador, chúng bơi lượn như cá nhưng làm ồn ào quá. Cha mẹ chúng thân hình rắn chắc đang ngồi dưới những chiếc dù bằng vải, nhấp nháy nước hoặc bia.

Đúng mười lăm giờ, tôi gặp lại Rivera đang chờ tôi trong phòng:

- Thức ăn có ngon không, thưa Senor Burden? Tất cả đều hợp khẩu vị chứ? Căn phòng có đẹp không?

- Tất cả đều tuyệt. Nào, chúng ta xem qua chương trình.

Chúng tôi nghiền ngẫm nó. Tôi không được hiểu nó bao nhiêu bởi vì tôi không biết cái xứ sở này, nhưng bù lại Rivera đã khẳng định với tôi rằng hắn không bỏ sót bất cứ một cảnh quang đáng chú ý nào.

- Xế trưa rất nóng bức, tôi đề nghị dạo mát bằng xe và buổi sáng, Senor Burden. Buổi chiều, cái nóng có thể hạ xuống bớt. Sau khi ăn xong, tốt hơn nên tham quan qua loa một chút.

Hắn nói và chờ tôi, vẻ lạc quan tin tưởng.

- Điều này còn tùy thuộc vào bà Vidal. Có thể bà ấy không muốn ngủ trưa đâu.

Bộ mặt của hắn mất hứng:

- Ông nên giải thích cho bà ấy, Senor Burden. Nóng bức dữ dội, rất mệt vào xế trưa.

- Để tôi xem bà ấy sẽ nói thế nào về chuyện này. Sáng mai anh đến lúc tám giờ rưỡi. Tôi muốn chiếc xe phải được lau chùi sạch sẽ, Roberto. Ông bà Vidal là một nhân vật rất quan trọng. Chiếc xe này không xứng với họ.

- Đây là chiếc tốt nhất, thưa Senor Burden, nhưng tôi sẽ lau chùi nó. - vẻ mặt càng âm

u hơn, hẳn đứng lên nói thêm. - Hẹn ngày mai.

Hắn đi rồi, tôi bước sang quầy báo, mua một bản đồ của Salvador, rồi trở về phòng, xuống hồ bơi tắm. Khi trời lên khỏi mặt nước, tôi ngồi vào chỗ mát đọc lại tờ chương trình rồi tra cứu vào bản đồ. Ngày mai, chúng tôi phải đi đến núi lửa Izalco, rồi trở về khách sạn ăn trưa. Không thấy đề nghị gì cả vào buổi chiều. Chuyện này, tôi phải xin ý kiến của bà Vidal.

Lúc mười tám giờ, sau khi bơi lội một lúc, tôi trở về phòng cạo râu, thắt cà vạt, mặc bộ sậu mùa hè, rồi bước ra quán rượu.

Một giờ sau, trong khi tôi nhâm nhi cốc scotch thứ nhì và đang tìm đọc những tin tức đáng chú ý trên tờ New York Tribune, thì Henry Vidal bất ngờ xuất hiện.

Nhờ Bill Olson, tôi đang chờ để biết phần nào về con người này, nhưng khi Vidal hấp tấp bước tới, tôi ý thức ngay rằng không một mô tả nhân dạng nào về lão mà không thích hợp với thực tế.

Như Bill Olson cho biết, Vidal chỉ cao một mét rưỡi, đôi vai to bè của tay đô vật, hai chân ngắn ngắn dày cộm và hai bàn chân nhỏ bé của người lùn. Lão mặc chiếc áo đỏ chóc cổ đứng, chiếc quần đen tuyền bó sát đùi và nịt quanh bụng một chiếc thắt lưng to bản màu trắng có nút thắt bằng vàng. Mái tóc xoắn dài xuống tới cổ áo, trong khi phần trên đỉnh đầu như trụ lúi không một cọng làm trơn bóng cái trán to sù của lão. Hàm ria của lão cũng xoắn, dày và thô cứng.

Cặp mắt sắc sảo của lão mới khiến tôi chú ý thật sự.

Giống như Bill Olson đã miêu tả, đây là cặp mắt có thể hấp hồn anh, chúng xanh tái và sâu, khi nhìn chúng phản ánh sự ngạo mạn, cả quyết và sức mạnh.

Tôi đứng lên khi lão đến trước mặt mình.

- Ông là Clay Burden? Chắc hẳn rồi chính anh.

Giọng của lão sắc nhọn gần như gay gắt. Lão bắt tay tôi, siết mạnh rồi thả ra.

Gã hầu bàn đã có mặt ngay bên cạnh.

- Một cocktail nước trái cây, - Vidal gọi thức uống, - pha loãng với nước lựu, nhanh lên. Đừng làm đậm quá như đêm qua. Ngồi xuống đi. - Lão nói và ngồi xuống một chiếc ghế đối diện tôi. - Anh uống gì thế? Scotch phải không? Tôi không uống rượu và không bao giờ hút thuốc lá. Rượu cần làm hao mòn năng lực trong công việc. Anh

có yêu thích nghề nghiệp của anh không? Phải như thế, vì nếu không anh sẽ không thành công. Người ta cho tôi biết, anh có thể được tôi tín nhiệm. Rất tốt, tôi tuyệt đối muốn có những người đáng tin cậy chung quanh.

Giọng chát chúa của lão vang bên tai tôi như một tràng tiểu liên:

- Theo sắp đặt của Dyer, anh phải làm cho vợ tôi được tiêu khiển trong lúc tôi lo toan công việc. Tôi tin chắc rằng anh có thể sẽ làm được. Nàng muốn đi với tôi, nhưng tôi đã bảo rằng có ai đó đang chờ nàng. Tuy nhiên một khi đàn bà mang một ý nghĩ trong đầu, thì họ không chịu nhả ra.

Lão bật cười nhẹ, giống một tiếng sủa:

- San Salvador là một trứng nhỏ bần thủ, quản lý tồi, vô tổ chức. Một ngày nào đó, người da đỏ Mỹ châu sẽ nổi loạn. Đến từ phi cảng, anh đã nhận thức được sự nhớp nhúa và nghèo đói rồi, phải vậy không? Tôi chắc chắn như thế. Đây là một lối sống hoàn toàn thối chí nản lòng.

Hầu bàn đặt trước mặt lão chiếc cốc to đầy đá nhuyển và nước trái cây. Vidal uống một hơi, cạn phân nửa.

- Được, nhưng vẫn còn đậm nước lựu. - Lão nói với gã này, rồi quay qua tôi. - Bà Vidal bảo rằng bị mệt và đã đi nghỉ, tôi thật sự không hiểu. Tôi thì chẳng mệt bao giờ và chẳng biết cái từ mệt là gì. Phụ nữ luôn luôn bị nhức đầu hoặc kêu mệt. Anh đã lập gia đình chưa? Tôi tin rằng anh đã có. Anh có vẻ có ý thức trách nhiệm. Một người đàn ông không có ý thức trách nhiệm sẽ không thích hợp với tôi. Tôi không có thời gian để hòa hợp được với hắn. Tôi cho rằng bà vợ của anh cũng bị mệt mỏi. Của đáng tội, họ tất cả đều là thế. - Lão bật cười và nốc cạn cốc nước trái cây. - Tôi phải thay y phục để chuẩn bị cho bữa ăn tối, vì công việc, - lão giải thích và đứng lên.

Tôi cũng đứng lên, có chút bối rối nhưng lão nói tiếp:

- Đừng bận tâm. Anh đã hiểu phải làm gì vào ngày mai rồi chứ? Không gì lớn lao lắm đâu ở cái xứ xinh này, nhưng bà ấy muốn tự khám phá. Bà ấy muốn như thế, anh nên làm hết sức mình.

Một lần nữa, lão nghiền bàn tay tôi, rồi biến nhanh như gió.

Tôi ngồi trở lại ghế, uống cạn cốc whisky của mình, rồi gọi hầu bàn rót đầy một cốc khác. Tôi cần uống cho lại sức. Olson cho tôi biết Vidal là con người năng động, nhưng chỉ là cách nói để xuôi tai. Nếu tôi phải ở trọn một buổi chiều với lão, thần kinh của tôi sẽ nhũn mất.

Tôi nghĩ tới bà vợ của lão và đặt cho mình những câu hỏi. Lão có xử sự với bà ấy giống như lão vừa làm với tôi không. Gặp hoàn cảnh này, bà ấy vẫn tồn tại được, phải là người đàn bà phi thường.

Một anh chàng du khách khổng lồ người Mỹ bước vào quán. Hắn đảo mắt chung quanh, trông thấy tôi vội tiến đến gần:

- Cho phép tôi được ngồi chung bàn với anh nhé? - Hắn vừa hỏi vừa kéo ghế ngồi bệt xuống, không chờ câu trả lời, ra hiệu gọi hầu bàn. - Vợ tôi bảo ngồi nhậu một mình là một thói xấu.

Hắn nháy mắt hóm hỉnh nhìn tôi. Cử chỉ của hắn làm tôi rất vui được ngồi cùng và chúng tôi huyên thuyên đủ chuyện cả tiếng đồng hồ, rồi hắn nâng cái thân hình nặng nề đứng lên:

- Tôi đoán người đẹp phân nửa của tôi đã kết thúc xong việc làm đẹp. - Hắn nói. - Vậy tôi sẽ gặp lại cậu sau anh bạn.

Hắn hất cái đầu, rồi tháo đi. Tôi định sau khi ăn tối xong, sẽ lên giường với quyển sách nào đó. Chẳng còn chuyện gì phải làm nữa, tôi bách bộ ra quầy sách mua một quyển có bìa màu sắc rực rỡ. Lúc tôi trả tiền, Henry Vidal đột nhiên xuất hiện nơi buồng thang máy với bộ sậu lụa đen, sơ mi trắng và chiếc cà vạt xanh da trời. Lão đi như chạy băng qua khu tiền sảnh, không nhìn thấy tôi và chui vào chiếc Mercedes đang chờ sẵn. Tôi đi thẳng vào phòng ăn trong nhà hàng.

- Senor Burden?

Người gác cửa nhà hàng đã rời vị trí, đến với tôi.

- Vâng.

- Có tin cho ông, Senor Burden. Hân hạnh mời ông đi lên căn phòng số bảy, lầu bốn, Senora Vidal muốn tiếp chuyện với ông.

Tôi nhìn thẳng vào hắn:

- Cái gì... bà Vidal à?

Hắn gật đầu.

Ngạc nhiên, tôi bước vào thang máy và ấn nút lên tầng bốn. Trong khi chiếc thang đi

lên, tôi linh cảm đêm nay có thể sẽ thú vị, nó đáp ứng điều tôi đang mong đợi: tò mò muốn biết người đàn bà của Vidal như thế nào.

Tôi đi dọc hành lang, dừng lại trước căn phòng số bảy và gõ cửa.

- Mời vào.

Một giọng trầm ấm vọng ra làm thần kinh tôi rung động.

Tôi mở cửa và đứng trước một căn phòng rộng lớn, trưng bày sang trọng, hoa kiểng khắp nơi nhiều đến mức như một gian hàng bán hoa.

Một phụ nữ cao ráo mảnh dẻ, tóc nâu choàng áo dài trắng đang đứng gần cửa sổ.

Cho dù sáu năm dài trôi qua từ độ xa cách, tôi vẫn nhận ra ngay nàng, khiến con tim tôi đập thình thịch vì bồi hồi xúc động.

Nàng càng xinh đẹp, càng duyên dáng hơn bất cứ người đàn bà nào khác. Nàng là thần tượng tôi yêu thương say đắm không phút phai nhạt.

- Valérie! - Tôi thì thầm, đôi mắt gắn chặt vào nàng. - Trời ơi, lẽ nào lại là em! Valérie!

- Cuối cùng hai ta gặp lại nhau, Clay yêu thương của em!

Nàng kêu to, giọng vô cùng xúc động, rồi ào tới vòng tay choàng qua cổ tôi, bộ ngực săn cứng áp sát vào và dâng cánh môi tươi thắm đón nhận nụ hôn tao ngộ đầu tiên của tôi.

7.

Trăng lên cao chiếu qua chiếc giường một tia sáng xanh nhạt. Valérie nằm ngửa, cặp mắt hé mở, hai tay đặt lên ngực. Nằm bên cạnh, tôi chiêm ngưỡng nàng mà cứ ngỡ đang mơ, những giấc mơ rất thường xuyên xảy ra qua những năm dài dĩ vãng.

Qua những nụ hôn đầu tiên, chúng tôi bất chấp mọi thận trọng, không màng chú ý đến mọi việc. Chúng tôi đã gặp lại nhau, trần trụi trên chiếc giường và tay trong tay.

Nhìn ngắm nàng, tôi cảm nhận một cảm giác nhẹ nhàng ân ái, thứ tình cảm tôi chưa bao giờ hưởng được và ý thức rằng tình yêu của tôi đối với nàng chưa bao giờ nồng cháy đến thế.

Nàng nâng hai bàn tay lên mặt:

- Clay thân yêu, anh không biết thế này rất nguy hiểm. - Nàng thì thầm. - Lẽ ra chúng ta đừng bao giờ gặp lại nhau và em buộc phải tiếp tục xa cách anh. Em hết sức phấn đấu và phải chịu đựng những điều mà anh không thể hình dung được. Lúc nghe tin anh đến thành phố San Salvador này, em không thể dằn nén sự thèm khát được gặp anh. Chúng ta còn những điều muốn thổ lộ. - Nàng quay mặt, nhìn nhanh vào chiếc đồng hồ trên bàn. - Nhưng không phải bây giờ. Hãy mặc quần áo vào đi anh. Chúng ta có năm ngày trước mặt để nói chuyện với nhau.

Bây giờ là hai mươi giờ bốn mươi.

- Chúng ta nên nói ngay, - tôi khấn khoản, vì rất muốn biết những gì đã xảy ra trong sáu năm qua, - hãy còn sớm mà.

- Không, anh mặc quần áo vào. - Giọng nàng cương quyết đến nỗi tôi phải vớ tay cầm mở áo quần. - Anh không biết điều lão có thể làm. Nếu có một chút nghi ngờ, lão sẽ đập nát nghề nghiệp của anh. Lão rất hiềm thù, rất hung dữ và một khi lão đã quyết định thì không gì ngăn cản lão không thực hiện. Lão kiên trì sát bên, khiến anh không thể làm việc được nữa. Em nói nghiêm túc đấy, Clay. Hãy nghe lời em.

Tôi hốt hoảng nhìn nàng:

- Khi đi ra, anh nên để phòng. - Nàng căn dặn.

- Em yên tâm, ngoài hành lang không có ai cả.

Tôi mặc nhanh quần áo và khi tôi chồm tới định hôn thì bị nàng đẩy ra:

- Không, anh đi đi... em van anh. Ngày mai, chúng ta sẽ nói.

- Vào lúc mấy giờ?

Sự bối rối ánh lên trong đôi mắt nàng khiến tôi lo âu.

- Em không biết lão sẽ đi lúc nào. Chờ em ở sảnh phòng, ngay khi lão đi khỏi.

- Ôi, Valérie, em yêu... Anh không thể tin rằng chúng ta được gặp nhau.

- Em van anh nên đi ra nhanh. Nếu lão ấy trở về...

Nàng run như chiếc lá.

Đến trước cửa phòng khách, tôi mở khóa không để gây tiếng động và liếc mắt nhìn dọc qua hành lang. Tôi vội vàng nép vào trong, khi trông thấy một cặp nam nữ đang tiến tới cầu thang máy.

- Gì thế?

Nàng còn đang đứng cạnh chiếc cửa ra vào phòng ngủ, vẫn trần trụi, giọng nói run run vì sợ. Tôi đưa tay làm hiệu, bảo nàng im lặng, rồi dáo dác nhìn lần nữa, tim đập như sắp vỡ. Valérie đã truyền sự sợ hãi sang tôi. Cặp kia đã bước vào buồng thang máy. Không quay đầu nhìn lại, tôi ra khỏi phòng đi nhanh trên hành lang, trong khi cửa thang máy đóng chặt lại. Tôi đi như bơi đến cầu thang thường, bước xuống tầng ba để trở về phòng mình.

Tại đây tôi vào phòng tắm, nhìn vào kính soi. Miệng tôi nhem nhuốc son môi, gương mặt hơi xanh tái và xúc động bởi một biểu hiện mới mẻ khó xác định được. Có thể nó nói lên rằng tôi được trẻ hơn, hay vì nỗi sợ hãi và ăn năn đang hằn lên trên ánh mắt tôi?

Tôi rảy nước lên mặt, bước ra mở các cửa sổ, rồi đứng ở lan can. Khí hậu về đêm vẫn ẩm nóng, ánh trăng lơ lửng trên cao vượt trên những ánh đèn xa tím của thành phố. Tôi nghe văng vẳng âm thanh chói tai của dàn nhạc khiêu vũ và đâu đó dưới những cành cọ, tiếng cười rộ của một phụ nữ.

Bàn tay hãy còn run, tôi cầm thuốc lá, nằm lên chiếc ghế dài, châm thuốc hút, ngược mắt nhìn trăng.

Cảm giác thư giãn trở lại và do những cảnh báo của Valérie, tôi nhận thấy mình đã điên rồ không không chế được sự đòi hỏi để chiếm đoạt nàng. Valérie cũng điên rồ nốt, cả hai chúng tôi đều đáng chê trách vì đã đánh mất sự tự chủ.

Những lời nói còn đọng bên tai tôi: “Anh không biết bất cứ điều gì lão có thể làm. Nếu biết được, lão sẽ bẻ gãy nghiệp vụ của anh. Lão rất hiểm thù và rất hung ác...” Chính vì cái giọng hốt hoảng hơn là câu nói của nàng, đã làm tôi ớn lạnh sống lưng. Do kinh nghiệm, tôi biết Valérie không thể kinh sợ dễ dàng đến thế. Qua nhận thức khá chuẩn xác về Vidal, tôi biết nàng không nói ngoa khi cảnh báo tôi. Cặp mắt ngạo mạn, cả quyết và hung bạo của lão càng để lộ cho tôi biết nỗi kinh hoàng của nàng sẽ lên đến đâu và sự trả thù của lão sẽ khủng khiếp đến mức nào, một khi lão khám phá ra mối quan hệ bất chính của chúng tôi.

Đầu óc tôi lại quay về Rhoda và chột rùng mình nghĩ rằng, chắc chắn nàng sẽ biết ngay sự thật. Nàng cũng mang cá tính thù hằn gần giống Vidal. Nàng sẽ không bao giờ tha thứ tôi về việc đã có một người đàn bà khác.

Giờ thì lương tâm tôi bị dày vò, cắn rứt. Tôi có nên vịn cớ bệnh hoạn hay gì đó để không phải trải qua năm ngày tới đây với Valérie, mà biết chắc rằng bí mật của chúng tôi sẽ bị lộ trước những cặp mắt tinh tường và thường xuyên theo dõi? Có thể nào sống trọn một ngày bên cạnh nàng mà tôi không bị Rivera luôn ngồi sau tay lái nghi ngờ chúng tôi là đôi nhân tình?

Tôi cố gắng tự trấn an.

Thật khờ dại để bị dao động. Chuyện đã xảy ra rồi, đừng để tái diễn, - tôi nói thầm, - nguy cơ này đã chấm dứt. Nhưng ngay khi khẳng định phải như thế, thì tôi lại biết rằng những cảm xúc êm dịu của một giờ yêu đương đã không nhạt phai và mãi mãi còn dài. Chúng to tát hơn những nguy cơ và nếu nàng thực lòng trong tình yêu thì tôi tin chắc rằng mình sẽ không cưỡng lại được.

Tôi ở mãi trên lan can, không thiết thời gian trôi qua, chỉ mơ nghĩ tới nàng.

Valérie lại là vợ của Vidal, thật không thể tin nổi! Họ gặp gỡ nhau như thế nào? Rồi, tôi phải nhớ lại lời nói của Olson: Vidal trước kia là một trong những bạn hàng của hắn. Lão có thể gặp Valérie trong thời gian nàng còn làm việc với anh ta. Nhưng tại sao nàng có thể kết hôn được với lão lùn, hói? Olson tin rằng thời kỳ ấy Vidal chưa phát tài, như vậy nàng không thể lấy lão vì tiền. Thế thì, do những nguyên nhân nào khiến nàng quý chuộng lão hơn tôi?

Bí ẩn này làm tôi ngỡ ngàng và cảm thấy bị xúc phạm. Điều này làm tôi đau khổ hơn

cả lúc gặp lại nàng đã là vợ của con cá xà triệu phú, đồng thời là kẻ đang gây cho nàng một nỗi kinh hoàng không thể kể xiết.

Những bức xúc này theo đuổi tôi đến lúc lên giường. Tôi chập chờn mãi đến bảy giờ ba mươi sáng, khi người hầu bàn mang thức ăn lên, tôi mới ngồi dậy với cảm giác nhẹ nhàng.

Lúc tám giờ ba mươi, tôi bước vào khách sảnh. Nơi đây đã có người gác cổng chực sẵn, hẩn nghiêng mình chào tôi:

- Roberto đang chờ, Señor. - Hẩn nói.

- Tôi sẽ nói qua với hẩn. - Ngưng một lúc, tôi hỏi. - Ông Vidal có trong khách sạn không?

- Señor Vidal đã đi hồi tám giờ.

Tôi đến gặp Rivera, hẩn đang đi đi lại lại dưới bóng râm. Thấy tôi, hẩn bước nhanh tới, nhoẻn miệng cười, hàng răng vàng lấp lánh dưới ánh mặt trời:

- Kính chào Señor Burden. Một buổi sáng đẹp trời. Ông ngủ yên giấc?

- Vâng, cảm ơn. Chiếc xe thế nào?

Hẩn làm một động tác, tôi bước tới quan sát chiếc Mercedes, nó được lau chùi sạch sẽ và có vẻ dễ coi.

- Rất vất vả, thưa ông. - Hẩn nói, giọng không vui. - Nó quá kênh càng.

- Tôi đi xem bà Vidal có sẵn sàng chưa.

Tôi trở lại sảnh phòng, nối mạng điện thoại liên lạc, xin nói chuyện với phòng số bảy.

Valérie trả lời gần như ngay lập tức và giọng của nàng, lần nữa làm rung động thần kinh tôi.

- Chào bà Vidal, - tôi lên tiếng, biết tổng gã gác cổng đang nghe, - xe đang chờ, chúng ta có thể khởi hành ngay khi bà đã sẵn sàng.

- Cảm ơn, tôi xuống trong vài phút.

Sau khi gác máy, tôi đến quầy mua thuốc.

Mười phút sau, Valérie ra khỏi buồng thang máy. Nàng mặc áo dài tay in những đóa hoa xanh trắng, chiếc quần màu trắng và một dải băng cũng trắng buột ngang mái tóc. Cái đẹp của nàng làm tôi suýt tắt thở.

- Chào ông Burden, - giọng nàng vui vẻ, nhưng cái nhìn của nàng khó đoán ra và giữ kẽ, - sáng nay chúng ta đi đâu?

- Mời bà sang đây một chốc, tôi sẽ hân hạnh được chỉ dẫn lộ trình.

Tôi đưa nàng đến một trường kỷ ở xa và chúng tôi ngồi xuống, mà không gã gác cổng hoặc nhân viên tiếp tân nào có thể nghe chúng tôi nói chuyện. Tôi lấy tờ lộ trình ra và nói rất nhỏ:

- Có một trở ngại Valérie, gã tài xế. Lỗi tại anh, vì không thể đoán ra người ấy có thể là em. Sẽ nguy hiểm, nếu tách hẳn ra, hẳn có thể sẽ lên tiếng.

Tôi đọc được sự thất vọng trong cặp mắt nàng, nhưng nàng vẫn giữ vẻ mặt bình thản:

- Chúng ta làm thế nào? - Nàng hỏi.

- Hẳn không lái xe buổi trưa vì cho rằng khí hậu nóng bức, không hợp lúc đi dạo mát. Sau bữa ăn, chúng ta có thể gặp nhau trong phòng của anh. Anh phải nói chuyện với em, Valérie!

Sau một lúc suy nghĩ, nàng gật đầu:

- Cũng được, chúng ta lên đường ngay. Nhưng đi đâu bây giờ?

- Viếng núi lửa Izalco. Nó sẽ mở mang cái mớ bã đậu trong đầu em. Anh sẽ ngồi cạnh hẳn. Hãy thận trọng, Valérie. Hẳn rất ranh mãnh, em đừng làm chuyện vụng về đại dột.

Lúc trông thấy chúng tôi đi ra ngoài và bước đến gần, Rivera mở cửa xe và cất chiếc nón lá lên chào Valérie:

- Kính chào phu nhân, hôm nay thời tiết tuyệt đẹp, thuận lợi cho du ngoạn. Lúc đi đường tôi sẽ tường trình về các thắng cảnh.

Valérie cảm ơn hẳn và bước vào xe. Tôi ngồi gần Rivera.

Chúng tôi, Valérie và tôi chỉ nghe dăm ba câu giải thích buồn nản của Rivera. Tôi chỉ

nghĩ tới cuộc họp mặt của chúng tôi vào buổi trưa nay. Cuộc hành trình kéo dài trên một con lộ ngoằn ngoèo và bụi bặm, có những đoạn khó đi đến nỗi chúng tôi phải cho xe lăn bánh từ từ.

Cuối cùng chúng tôi đến khách sạn của Montana đang trống khách, nơi mà Rivera bảo đảm chúng tôi sẽ được trông thấy miệng núi lửa. Dù đang ở tình huống nào, tôi đã phải trầm trồ trước cái hình chóp đen xì và tròn vẹn của cảnh sắc hùng vĩ này, nhưng tâm trí tôi đã bị vướng bận quá nhiều về những hứa hẹn của buổi trưa này. Thế mà tình cảm ấy của tôi hầu như bị cạn kiệt bởi những lời khen ngợi bất tuyệt của Rivera về cảnh trí tuyệt vời ở nơi đây. Hắn đã tế nhị nhận thấy rằng Valérie lẫn tôi đều không chú ý đến những gì hắn mô tả.

- Phu nhân không thích à? - Hắn đưa mắt thăm dò, hỏi Valérie. - Phu nhân không thỏa mãn sao, Senora Vidal?

- Không, tôi nhận thấy nó tuyệt vời, nhưng khí hậu nóng bức đến không thể tiên liệu được. Chúng ta quay về khách sạn.

Cặp mắt nhỏ rí của Rivera sáng hẳn lên:

- Buổi trưa rất nóng, sau bữa ăn tốt hơn nên ngủ trưa. Buổi chiều sẽ mát mẻ và nếu phu nhân muốn dạo mát, tôi sẽ chở đi thăm thành phố.

- Tôi nghĩ hôm nay thế này đã đủ. Ngày mai chúng ta sẽ viếng thành phố.

Bộ mặt của hắn hớn hở:

- Chà, để cẩn thận tốt hơn nên chọn một bãi bơi sạch đẹp. Bây giờ chúng ta quay về?

- Vâng, xin làm ơn giùm.

Gần mười ba giờ, chúng tôi đã về tới khách sạn. Sau khi cảm ơn Rivera đã lái đi xem núi lửa, chúng tôi từ giã hắn và bước vào khách sạn.

- Chúng ta đi ăn chung, ông Burden. Sau đó, tôi đi nghỉ trưa. - Valérie đề nghị.

Những câu nói này, nàng nhằm cho gã gác cổng đang đứng trước mặt nghe. Phòng ăn đông đảo thực khách, chúng tôi mỗi người một bánh hamburger. Tôi chỉ ăn phân nửa miếng bánh và chúng tôi trao đổi nhau đôi câu.

- Không sử dụng chìa khóa phòng của em, Valérie.

Tôi thả thả bên tai nàng khi chúng tôi bước ra. Nàng gật đầu và tôi nói rất nhỏ:

- Lầu ba, phòng số 346...

Tôi khéo léo, trao lên chiếc chìa khóa qua tay nàng.

Valérie mỉm cười, đi thẳng tới cầu thang máy. Tôi bách bộ tới cuối dãy khách sảnh, chậm điếu thuốc và ngồi xuống một chiếc ghế. Chờ mười phút, tôi đứng dậy thông dong tiến đến cầu thang máy đưa lên tầng ba. Valérie đã trần trụi nằm trên chiếc giường của tôi.

Tôi khóa chặt cửa ra vào:

- Valérie! Không nên! Chúng ta...

Nàng đưa hai tay ra. Khuôn mặt đỏ ửng, đôi mắt long lánh chứa chan của nàng làm tôi quên hết mọi dè dặt. Tôi mở tung quần áo và đến với nàng.

Lần này chúng tôi ôm xoắn vào nhau, không hấp tấp vội vàng và cuồng nhiệt như đêm trước. Chúng tôi xử sự nhẹ nhàng để đam mê lan tỏa từ từ, đến lúc nàng đạt đến đỉnh cao, rồi cùng chung nhau hòa nhập vào cực khoái, nhanh chóng và trầm lặng quên cả không gian và thời gian, chỉ còn sự say mê cuồng nhiệt.

8.

Trong căn phòng, chiếc máy điều hòa không khí phát hết công suất để xua đi cái nóng gay gắt của buổi trưa. Valérie nằm bên cạnh tôi trên giường, đang diễn tả tôi nghe những điều đã xảy ra trong sáu năm qua giữa nàng với Henry Vidal.

Nàng đã làm tôi ngạc nhiên khi bảo rằng tôi đã nghi ngờ không sai về chuyện nàng sẽ thổ lộ và yêu cầu tôi nhẫn nại với nàng. Rất khó khăn để giải thích tại sao nàng viết bức thư đó và trả chiếc nhẫn lại cho tôi, nhưng vì sự công bằng cho cả hai chúng tôi, nàng xin trung thực trình bày:

- Khởi sự, - nàng bắt đầu kể, - em được biết Vidal, khi lão đến hãng đại lý ở Staler Hilton. Lúc ấy, Bill Olson đi ăn trưa, chỉ có em trong văn phòng. Lão muốn trở về London bằng đường hàng không, trong khi em đang kiểm tra lịch trình chuyến bay và chuẩn bị giấy tờ, lão soi mói em cùng cái nhìn vô cùng mãnh liệt, khiến em luống cuống. Vì là mùa du lịch, phải tắt bật trả lời điện thoại, nên em xin lỗi vì đã để lão chờ, nhưng lão khẳng định rằng không phải vậy. Em thường suy nghĩ về buổi gặp đầu tiên này, tin rằng mình đã bị thôi miên và hiện giờ em rõ ra là đúng. Trong khi Vidal còn ở đấy, em cảm giác bị mất nghị lực khủng khiếp, quyền lực phi thường của lão đã trấn áp em đến nghẹn thở. Dường như anh cho rằng điều này là xuẩn ngốc, nhưng đấy là một ấn tượng, em xin thề. Trong khi trả tiền vé máy bay, đôi mắt lão vẫn nhìn chòng chọc và tuyên bố lão sẽ gặp lại em. Em không thể kiềm hãm suy nghĩ liên tục về lão. Người ta có thể nói lão đã sở hữu một phần trí tuệ của em. - Nàng làm một cử chỉ tuyệt vọng. - Em bắt đầu mơ về lão, tưởng tượng lão đang theo em, rồi trở nên căng thẳng không dám đi ra ngoài vào mỗi chiều. Nhưng những giấc mơ như thế không chấm dứt. - Nàng cầm chặt cổ tay tôi. - Điều kinh khiếp nhất đó là em không hề thương nhớ về anh, mà luôn luôn nhớ về lão. Những bức thư của anh đều đặn đến, nhưng em không màng đọc chúng. Em biết rằng anh sẽ rất khổ tâm, nhưng em phải cảm thông rằng em đã phải kiệt lực phấn đấu để thoát khỏi cái ảnh hưởng đó. Quỷ ma đã chiếm lĩnh tâm hồn em. - Nàng nhìn thẳng vào tôi. - Anh có tin vào điều này không, Clay?

Tôi không bao giờ tin chuyện quỷ yêu, ma quái. Với tôi, Vidal đơn thuần chỉ là một tỷ phú hãnh tiến và ngạo mạn.

- Anh không biết, hãy kể tiếp đi. Chuyện gì đã đến. - Tôi yêu cầu nàng.

- Từ London trở về, mượn cớ gì đó mỗi ngày lão đều đến hãng đại lý. Em phải đổi giờ ăn trưa với Bill để tránh lão, nhưng tình thế vẫn không đổi khác. Thế nhưng tại sao

phải tiếp tục tránh né? Em đã phải phấn đấu mệt mỏi trong hai tháng khủng khiếp và cuối cùng phải khuất phục vì lão quá mạnh. Từ đó em bị đặt dưới quyền của lão!

- Ý em muốn nói, Vidal đã bắt ép em phải lấy lão? - Tôi hỏi và nhìn thẳng vào nàng.

- Không, lão không bắt ép nhưng lão lấy em làm vật sở hữu, vì em ý thức được rằng, nếu không phục tùng lão em sẽ không bao giờ được bình yên, được nghỉ ngơi. Em đã mệt mỏi, sợ hãi quá rồi. Lấy lão, em sẽ được nhẹ nhàng hơn là tiếp tục phấn đấu.

- Tại sao em không nói cho anh biết điều gì xảy ra? Anh sẽ đến giúp đỡ em.

- Không người nào có thể giúp em. Khi đương đầu với loại người có quyền lực thế này, người ta phải tự cứu bản thân hoặc bị hủy diệt. Trong cuộc chiến này, em đã đơn thân phấn đấu và bị ngã quỵ. Vả lại Clay, em yêu anh và vì vẫn yêu anh lắm, nên em biết rằng lão sẽ quật ngã anh, nếu như anh thử can thiệp vào. Anh không có vũ khí trong tay để chống lại quyền lực của lão. Em đã rất muốn kêu gọi anh, và rồi suy nghĩ lại: "Tại sao lại hủy hoại hai cuộc sống?" Em tự nhủ việc này chẳng ích lợi gì cả. Thế là em biên thư và trả chiếc nhẫn lại cho anh.

Tôi bối rối nhìn nàng. Ai có thể tin rằng điều này vẫn làm người ta sẽ ngủ yên?

- Nó đã vượt quá sức mình, phải thế không anh, Clay? Đây là hiện thân của cái ác, của con quỷ dữ! Anh không tin à?

Nỗi khiếp đảm lạc lõng qua đôi mắt nàng làm tôi âu lo:

- Bọn quỷ ma nhất định đã cáo chung tư thế kỷ qua rồi. - Tôi nói. - Không, anh không tin có quỷ ma lẫn ác thần, nhưng anh hiểu rằng một người đàn ông có nghị lực và sức mạnh như thế đã lấy mất tinh thần em. Anh đồng ý với em rằng lão rất năng động, nhưng điều này không thể nói là thôi miên, là thuật ma quỷ gì cả. Anh không thể chấp nhận những u mê như thế.

Nàng gật đầu như nói lên rằng đây chính là câu trả lời nàng đang mong đợi ở tôi.

- Hay lắm Clay, cứ cho là lão đã làm em mất thần hồn lẫn thần trí đi, chúng ta cũng nên dừng ở đây. Việc này ít phức tạp hơn nhiều, dù rằng thế nào đi chăng nữa nó cũng không công bằng với em. Bất cần! Chúng ta đừng hao phí thời gian. Một hôm, em có hỏi lão tại sao cưới em và đây là câu trả lời chính xác từng chữ: "Anh sẽ trở nên giàu. - Lão đáp, cặp mắt khủng khiếp chòng chọc vào em. - Đồng tiền là sức mạnh và anh muốn cái sức mạnh đó. Em phải giúp anh. Anh đã chọn em như một đối tác, bởi vì em thông minh, nhạy bén và tinh tế. Ngay khi nhìn thấy em, anh biết rằng em là người đàn bà lý tưởng anh đang tìm. Chúng ta cùng làm việc và cùng đạt thắng lợi."

Cặp mắt buồn rười rượi của nàng ngước lên trần phòng:

- Trong bốn năm với em bên cạnh, lão đã đạt được mong muốn. Lão có quyền năng vô hạn và một tài sản khổng lồ. Ở lão có một nghị lực không xót thương đã dẫn lão đến chỗ không dừng lại, buộc lão phải tiếp tục hái ra tiền, vun đắp quyền lực cho tới ngày nằm xuống. Một năm sau đám cưới của chúng em, lão thu được một triệu đầu tiên. Lão không vui mừng, mà còn không thỏa mãn. "Chỉ mới bắt đầu, - lão nói, - chẳng là gì cả". Vì thế, chúng em đã làm việc, không bao giờ dừng lại để đi du lịch, giao tiếp bạn bè, chia nhau những thùng rượu vang. Tóm lại, công việc đã làm em tởm lợm. Nhưng vốn là tên nô lệ trong tay một chủ nhân hung bạo, em vẫn phải làm việc, tiếp tục làm những gì phải làm.

Im lặng lúc lâu, ánh mắt nàng vẫn gắn trên trần phòng:

- Và bây giờ... Sau sáu năm ấy?

Thối chí, nản lòng, tôi không thể chấp nhận câu nói phi lý này. Nàng muốn nói gì, thế nào là kẻ nô tỳ dưới tay lão chủ nhân hung bạo, là ma quỷ ác thần? Tôi chỉ muốn nghe nàng trở thành người tình của Vidal và tình yêu ấy giờ đã nguội lạnh rồi. Giải thích này có thể tôi chấp nhận, chứ không phải thôi miên, tà thuật hay quyền năng của sự chiếm hữu gì gì đó.

- Em trở lại làm chủ đời mình. - Nàng kể tiếp. - Lão ít cần đến em. Em đã quá thừa thãi trong cuộc sống của lão. Lão đã quá bận rộn để hưởng thụ, nhưng khi cần làm thì chính em nhận lĩnh mọi xếp đặt. Nhiều tuần lễ liền, lão giam mình trong văn phòng, có cả khối người nhận lệnh của lão. Từ một năm nay, lão không báo em biết công việc lão đã làm, điều gì lão dự định. Lão thích em ở đấy như một món trang trí... Không có gì khác, lão không cần em giúp và em rất vui về điều này. Ít ra, em cũng được rảnh rang, có thời gian để suy ngẫm, để quay về nỗi nhớ anh, Clay. Anh không thể hình dung em đã hối tiếc biết bao khi trả lại anh chiếc nhẫn, nhưng hãy thông cảm với em, vì vào thời kỳ đó em gần như mất trí. Cho dù cuộc sống của chúng em trải qua cơn lốc xoáy, chúng em lang bạc khắp nơi ở xứ người, em vẫn dành thời gian nghĩ đến anh. Tháng vừa rồi, đọc báo em biết hãng *American Travel Services* mở một chi nhánh tại khách sạn Spanish Bay Hotel và anh là giám đốc. Em đã nói chuyện với Dyer, hấn sợ em và không biết chính xác em có ảnh hưởng hay không. Hấn nhớ lại, trước kia em có làm việc cho *American Travel Services*, nên em không phải khó khăn trong việc thúc hấn chuyển tài khoản ký thác ngân hàng sang hãng của anh làm đại lý. Em bảo rằng mình muốn làm ơn cho những người mà có một thời em làm việc với họ. Hấn đã chấp nhận và việc chuyển đổi đã không có vấn đề. Khi được biết, Henry sẽ đến nơi này vì công việc, em yêu cầu được đi theo, mượn cơ đã lâu không

được đi ra ngoài. Em còn yêu cầu cần có một hướng dẫn viên để thăm thắng cảnh, trong lúc lao bận rộn công việc. Em nói với Dyer rằng anh sẽ là người hướng dẫn. - Nàng vuốt ve bàn tay tôi. - Anh đã từ chối, phải không? Nhưng rồi lại, em đã thành công và hiện tại ta đang ở đây. - Nàng choàng người vào tôi, để được ôm ấp. - Tha lỗi cho em vì đã khiến anh đau lòng, anh yêu. Hãy cố gắng thông hiểu những gì đã qua.

Tôi vỗ nhẹ vào đùi nàng:

- Anh đã không bao giờ quên em, Valérie và anh ngỡ đã vĩnh viễn mất em rồi. Em biết rằng anh đã có vợ rồi chứ?

Nàng gật đầu:

- Dyer có nói với em. Người ấy có làm anh hạnh phúc không, Clay?

- Bọn anh đang sống bên nhau.

- Em đã trung thực với anh, Clay và em xin anh cũng như thế với em. - Nàng lặp lại. - Người ta có làm anh hạnh phúc không?

- Không, bọn anh nghi ngờ lẫn nhau. Nói cho cùng, bọn anh chẳng có cái chung. Em đã biết rồi mà, cô ấy đứng bán hàng ở hiệu Trendie.

- A, Rhoda phải không? Vợ anh đấy à?

- Đúng vậy.

- Nhưng cô ấy xinh đẹp, lại vui tính! Anh lập gia đình bao lâu rồi, Clay?

- Hai năm. Đây là một lần lần.

Nàng nhìn tôi thăm dò:

- Anh không yêu cô ấy?

- Em mới chính là người anh yêu.

Nàng kê mặt vào má tôi:

- Anh không thể nghĩ rằng em rất sung sướng được nghe anh nói câu đó! Giờ thì em không tin có thể sống mà không có anh, Clay.

- Đêm đêm anh đều nhớ đến em. Ý nghĩ rồi đây chúng ta có thể mất nhau lần nữa đã

không tha thứ cho anh. Chúng ta sẽ phải làm thế nào đây? Có nên chấp nhận ly dị chẳng?

Nàng chờ người trong vòng tay tôi:

- Không! Ngay tới việc nghĩ tới nó thôi, em cũng không dám. Nếu lão cho rằng em muốn xa lão chỉ vì anh, có thánh mới biết lão sẽ làm gì?

- Lão có thể làm được gì nào? - Tôi mất kiên nhẫn hỏi. - Nói với lão rằng em đã yêu anh và anh cũng sẽ nói với Rhoda rằng anh đã yêu em. Cả hai người đó sẽ chấp thuận ly dị thôi.

- Nhưng, nghe này Clay! Em đã nói lão rất hung bạo và là một con quỷ dữ. Lão có trong tay một bọn chuyên đâm thuê giết mướn, chỉ chờ lão ra lệnh, chúng sẵn sàng nhúng tay vào tội ác ngay. Có lần một người đàn ông toan dở trò lừa gạt lão, lập tức người này đã bị ba gã đàn em của lão nện một trận thừa chết thiếu sống. Từ đó người đàn ông đáng thương này phải ngồi xe lăn và bị ngờ nghệch.

Tôi ngạc nhiên, nhìn nàng:

- Ồ, thế còn cảnh sát không...

- Chuyện diễn ra trong đêm tối như mực và cú đánh khốc liệt, nhanh chóng bất ngờ, liệu cảnh sát can thiệp được không? Nếu lão phát giác chúng ta là đôi tình nhân, lão sẽ thả bọn chó má ấy ra vô ngay cả anh lẫn em.

Một đứa con gái ngu dốt đã thử đe dọa lão bằng một văn kiện thừa nhận là bà con phả hệ để hy vọng moi được tiền lão. Một trong số tay chân lão đã không ngần ngại tạt nước cường toan vào mặt cô gái, khiến giờ đây cô bị mù lòa.

Nàng xúc động đặt hai bàn tay lạnh cóng lên tôi:

- Khi em bảo chỉ có thánh mới biết lão sẽ hành xử chúng ta như thế nào khi em đưa đề nghị ly dị, thì chuyện đã rồi. Lão sẽ thừa khả năng giết chết chúng ta.

- Anh không tin chuyện này...

- Em khẳng định với anh chuyện đó. - Nàng kêu lên, giọng chói tai và bật ngồi dậy. Nỗi sợ hãi lóe lên qua đôi mắt nàng khiến tôi rùng mình. - Lão sẽ cho người giết chúng ta!

Nỗi khiếp đảm của nàng là hiển nhiên. Tôi chỉ có thể nhìn nàng tuyệt vọng:

- Phải làm thế nào đây?

- Có một cách! Suốt tuần qua, em đã suy nghĩ chín chắn và đã tìm được một giải pháp không nguy hiểm, miễn là anh thật sự không muốn tách xa khỏi em, đồng thời em không thể chịu đựng nổi cái ý tưởng rời bỏ anh. Đây là một giải pháp không có một ảnh hưởng nào đến cuộc hôn nhân của anh.

- Đó là cái gì?

- Em sẽ thuyết phục lão dùng anh để chuyên lo các chuyến đi mà công việc phải cần đến. Anh sẽ như Dyer, một thành viên trong số người của lão. Anh sẽ có một văn phòng trong biệt thự. Khi lão đi vắng, chúng ta sẽ không gặp một nguy hiểm nào. - Nàng nhìn tôi, chờ nghe câu trả lời. - Anh nghĩ thế nào về giải pháp này?

Tôi lắc đầu, hơi thất vọng:

- Tại sao lão chấp thuận chứ?

- Vì hai lý do. Lão sẽ tiết kiệm không tốn kém chi phí cho hãng đại lý và em sẽ đặc trách nhiệm chăm lo. Lão không ngớt nói sẽ tìm cho em công việc gì đó để làm. Xem đi, anh yêu, chúng ta sẽ cùng làm chung với nhau. Em sẽ là thư ký mới của anh. - Nàng ôm chầm cánh tay tôi, ánh mắt rực sáng. - Chắc chắn chúng ta sẽ phải đề phòng rồi, nhưng chúng ta sẽ được ở cùng nhau, giống như thế này, khi lão vắng mặt.

Tôi vẫn lưỡng lự, nhưng nhận thấy kế hoạch này khả thi:

- Thế thì còn Dyer thì sao?

- Hẳn bận rộn với công việc. Hẳn sẽ sung sướng được thoát khỏi vấn đề của những chuyến du lịch. Dyer không đặt một nghi vấn nào.

Một cảm xúc xốc nổi thấm đẫm vào tôi:

- chà, như giấc mơ!

- Nó còn hơn cả điều anh mơ ước. Ngay bây giờ anh lãnh được bao nhiêu?

Tôi nói cho nàng biết:

- Lão sẽ trả cho anh gấp đôi và lão sẽ tính lợi tức cho anh trong đó. Anh sẽ có những giờ trong văn phòng, những giờ trở về nhà cả trưa và chiều. Rhoda và lão sẽ không

hay biết gì cả.

Phải nói rằng tôi ngu ngốc đã tin vào nàng...

9.

Bốn ngày tiếp theo trôi qua vẫn y khuôn một cách. Buổi sáng chúng tôi đi dạo với Rivera. Thật dễ giận phải ngồi xa nhau trong xe, nhưng hai chúng tôi đã nhất trí phải cẩn thận, không ngồi cạnh nhau để tránh sự ngờ vực của Rivera.

Chiếc xe chạy quanh thành phố và chúng tôi tham quan khu Mercado Central, nơi lúc nhúc dân bản xứ đang mua bán hàng hóa đủ thứ màu sắc: hạt đỗ đen, dưa hấu, sắn ngô, rau cải, cà chua, cá, tôm, luôn cả bánh mức phơi bày như trái thảm trên mặt đường đầy bụi bặm và nhớp nhúa. Rivera chở chúng tôi đến Acajalta, nơi những chiếc tàu khách đến từ Panama đang đổ du khách xuống các xe ca để họ thưởng ngoạn thành phố. Chúng tôi ghé vào một quán cà phê để xem họ pha chế một thứ hạt được gọi “cafe de oro”, sau đó mang đi phơi trước khi cho vào bao. Rivera đưa chúng tôi vào một ngôi làng ở Ilobasco, nơi các người thợ già còn nhồi nắn những con búp bê nhỏ bằng đất nung hoặc sành sứ, một nghệ thuật đang trên đường đào thải. Rivera ca thán, giọng tiếc rẻ:

- Tuổi trẻ ngày nay không kiên trì trước một công việc tỉ mỉ.

Hàng ngày, chúng tôi trở về khách sạn đúng lúc dùng bữa ăn nhẹ, rồi Valérie đến với tôi trong phòng. Chốc chốc, tôi trông thấy Vidal vào buồng thang máy hoặc từ trong đó bước ra. Lão cho tôi cảm giác... một người đàn ông đang cố gắng làm tốt công việc, trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ thay vì phải mất ba mươi sáu tiếng để thành công.

Buổi chiều, tôi ở trong phòng một mình, Valérie và Vidal đi theo các đối tác để lo công việc trong các hộp đêm. Valérie nói với tôi đây là một khổ dịch khiến nàng phát điên vì buồn chán. Sau khi ăn tối, trơ trọi một mình, tôi bách bộ rất lâu trong thành phố. Tôi đã được tự do suy nghĩ về kế hoạch Valérie đề nghị. Nếu Vidal chấp thuận, điều này có thể là một giải pháp, nhưng nó sẽ không vững bền và không lâu. Tuy nhiên sau khi soi rọi, tôi đánh giá như thế còn hay hơn chẳng được gì cả. Valérie hình như chắc chắn rằng chúng tôi sẽ không gặp sự nguy hiểm nào cả và tôi sẵn sàng để bị cuốn vào. Tôi tự hỏi Massingham sẽ nói sao khi tôi báo cho ông ấy biết tôi bỏ rơi hãng để làm việc cho Vidal. Ông ấy có thấy đó là một phương thức kém tế nhị? Ông ấy sẽ phản đối? Valérie đảm bảo rằng sẽ thuyết phục chồng nàng ký với tôi một hợp đồng ba năm. Nếu nàng thành công, tôi sẽ không bận tâm lắm về phản ứng của Massingham. Thế còn Rhoda? Để tưởng thưởng, tôi sẽ tặng tiền nhiều hơn cho nàng trong các bữa ăn và sắm cho nàng chiếc xe, để không cần đến tôi phải rước. Tôi nghĩ nàng sẽ không cần biết các thứ còn lại. Valérie khuyên tôi nên kiên nhẫn:

- Em phải chọn những lúc tính khí lão ôn hòa và không bận rộn công việc. - Nàng giải thích, lúc chúng tôi nằm kề. - Ngay khi chúng ta trở về, em sẽ chờ dịp thuận tiện để nói.

Càng lúc tôi càng nghĩ tới kỹ năng thôi miên, cái mà nàng đang tin Vidal đang ứng dụng vào nàng. Tôi cho rằng, ngoài mặt nàng mơ hồ chấp nhận sự ngờ vực của tôi về yêu ma, quỷ quái, nhưng tôi mong sự căng thẳng này sẽ chóng khỏi thôi.

Thế rồi một việc xảy đến, thôi thúc tôi tự hỏi có thể nàng chưa yêu sách gì với Vidal.

Suốt trong buổi trưa cuối cùng chúng tôi ở trong khách sạn, sau khi qua ân ái, chúng tôi nằm song song trên giường. Bàn tay Valérie đặt nhẹ lên tay tôi. Bớt bồn thần, căng thẳng, ý nghĩ ngày kia chúng tôi sẽ xa rời San Salvador lại trở về trong tâm trí tôi. Ngày kia, tôi phải đối mặt với tính chệnh mảng, chây lười và bẩn thỉu của Rhoda. Tôi tự hỏi trong cái bát nháo nào tôi sẽ lại gặp trong căn hộ. Bà giúp việc không đến vào ngày thứ bảy lần chủ nhật. Chính tôi phải lau quét được chăng hay chớ trong những ngày cuối tuần.

Trong khi tôi miên man với những suy nghĩ mông lung, đột nhiên, không dấu hiệu báo trước, Valérie xiết thật mạnh vào tay tôi. Những ngón tay nàng cấu riết vào da, khiến tôi đau nhói phải kêu lên một tiếng.

- Valérie, chuyện gì thế?

Tôi rút mạnh tay ra và nhìn nàng. Cặp mắt nàng thể hiện một cảm xúc bàng hoàng làm tôi lo sợ. Mặt xanh tái, hai cánh môi run run và toàn thân nàng lẩy bẩy.

- Valérie!

Nàng nhả phóc khỏi giường, hấp ta hấp tấp mặc quần áo vào.

- Lão đang ở đây! - Nàng rên rỉ. - Lão trở về rồi! Em luôn luôn biết khi lão xuất hiện. Em lúc nào cũng thể hiện sự đau khổ đáng khiếp sợ.

Nàng mặc áo, tra chân vào dép lê, rồi chạy nhanh đến tấm gương.

- Chồng em không thể có mặt ở đây. - Tôi trấn an, nhưng bị nỗi kinh hoàng của nàng lây lan, đến nỗi tôi cũng phải mặc quần áo vào. - Mới có mười sáu giờ, trong khi Revera cho anh biết lão sẽ về lúc hai mươi giờ.

- Lão đang ở đây. - Vừa chải tóc, vừa khẳng định, nàng cụp người xuống, hai tay đặt

lên ngực. - Chúa ơi em đau nhói!

Tôi ăn mặc chỉnh tề:

- Đừng căng thẳng quá mức. - Tôi bực tức la to vì sự hốt hoảng của nàng đã lan truyền qua tôi. - Lão ấy không thể trở về sớm được! Ngồi xuống đi! Không khéo em bị chuột rút.

- Lão đang ở đây, em đảm bảo mà. - Nàng lại rên rỉ. - Giữ lão lại, trong khi em tranh thủ chạy nhanh về phòng của mình. Khẩn trương lên nào!

Sự khiếp đảm của nàng đã làm tôi hoảng loạn thật sự. Tim đập thình thịch, tôi bước ra khỏi phòng, chạy nhanh tới cầu thang máy và ấn mạnh cái nút bấm. Trong lúc chờ đợi, tôi thầm nói nàng đã bị thẩm hóa và những sự hãi hùng của nàng là vô cùng tận. Rivera cho tôi biết: "Vidal đã đến Santa Rosa ở Lima để thăm một khu đồn điền trồng mía đường. - Rivera làm bộ mặt đưa đám. - Đây là một lộ trình rất xa, rất nóng bức, thưa Senor Burden? - Hẳn khốn - Thánh José khốn khổ! - Có bỏ giấc ngủ trưa chẳng nữa, ít ra trước buổi tối ông chủ mới trở về tới đây".

Vừa rời khỏi buồng thang máy và bước vào sảnh phòng, tôi đã thấy Henry Vidal. Đứng trước quầy tiếp tân, lão đang ký nhận một bao văn thư dày cộm.

Nhìn thấy lão, tim như ngừng đập tôi đứng chết trân tại chỗ, một xúc cảm gớm ghiếc làm tê cóng ruột gan.

Tựa hồ cảm giác sự có mặt của tôi, lão bất thần quay lưng lại. Đôi chân ngắn cùn và to bè, lão đi như nhún nhảy tới chỗ của tôi:

- Những cuộc du ngoạn đó thế nào? - Giọng nói của lão sắc nhọn và căng mắt tí hí, danh cứng của lão sẫm soi vào mặt tôi. - Chẳng có gì đáng để xem đâu, tôi đảm bảo như thế đấy. Vậy mà nàng muốn đến chứ. Tôi đã báo trước cho nàng rồi. Khí hậu nóng bức rất thích hợp với tôi. Nàng nằm ỳ trong phòng, thay vì phải bơi lội trong hồ tắm. Nàng không bị vướng bận gì cả.

Lão xem xét các bức phong bì, tôi cố tìm chuyện gì đó để nói, nhưng sự hốt hoảng đã làm tê liệt đầu óc.

- Ngày mai chúng ta đi, - lão nói tiếp, cặp mắt tí hí gắn vào tôi, rồi quay sang các bức phong bì, - chúng ta phải có mặt ở đây lúc bảy giờ bốn mươi lăm phút. Anh phải lo các thứ, ông Burden. Tiền chè nước, hành lý... tôi không cần phải nói với anh. Hãy nhận hai trăm đô la cho công khó của anh. Vợ tôi có nói rằng anh đã giúp ích cho bà ấy khá nhiều. Cảm ơn.

Đi vòng qua phía sau tôi, lão bước vào buồng thang máy.

Chắc chắn Valérie đang trở về ở trong phòng, nhưng nàng sẽ để lộ ra không? Tôi không dám tin điều này. Chúng tôi đã nhanh chóng thoát khỏi lão trong gang tấc.

Vài người đã có mặt trên hồ bơi. Trẻ con bì bõm dưới nước, hò hét ồm tỏi. Tôi bước xuống các bậc cấp và khi ở ngoài nắng, tôi đi khá xa bể bơi và đến ngồi dưới cây dù.

Tâm trí tôi bị nỗi lo âu cào xé. Bằng cách nào Valérie phỏng đoán được sự trở về của chồng nàng? Nàng có thiên khiếu thấy trước sự việc? Tôi hình dung lại gương mặt co rúm vì đau khổ và đôi tay nàng áp sát lồng ngực. “Em luôn luôn cảm nhận cái đau khủng khiếp thế này, khi lão ở gần”. Tôi có nghe nói về đồng cốt và báo chí đã cho rằng những buổi chiêu hồn luôn luôn bắt nguồn từ bọn phù thủy hay những kẻ ương ương dở dở. Tôi biết chắc tâm trí của Valérie không rối loạn.

Nàng đã bị ám ảnh?

Trong thời gian còn đi học, tôi có đọc thánh kinh. Trong đó có nói đến những người bị ma quỷ ám ảnh. Valérie có nói Vidal là con quỷ.

Tôi nhớ lại những lời nàng nói: “Bọn quỷ ma đã cố sức làm những con người. Lão là một kẻ xấu, một con ác quỷ!”

Tôi muốn hỏi nàng về lão và nghe những câu trả lời mà không cần đến nàng. Nhưng chúng tôi sẽ không còn cơ hội gặp riêng trước ngày trở về Paradise City. Rồi một ý nghĩ khác đập vào tôi, một ý nghĩ làm khô bỏng miệng tôi. Vidal có nghi ngờ Valérie và tôi không?

Tôi đứng lên và đi một vòng quanh khách sạn đến chỗ đỗ các xe taxi. Với một chút may mắn, tôi có thể gặp José tài xế của Vidal còn ở trong vòng thành. Nhưng hy vọng tan biến và lúc trở về khách sạn, tôi thấy Rivera đứng dưới bóng mát đang nói chuyện huyên náo với những người giữ cửa. Tôi tiến về phía hần và nhìn thấy tôi đến gần, hần vội đứng lên và chạy tới tôi:

- Ngày chót của ông ở đây, Señor Burden. Tôi rất buồn. Phu nhân có thể muốn đi dạo một vòng khi trời mát, phải không?

- Tôi không tin như thế. - Đầu tiên ngạc nhiên về đề nghị này, tôi nhớ tới việc hần muốn có tiền trà nước. - Ông Vidal quay về bất ngờ, tôi e rằng bà ấy không muốn ra khỏi phòng.

Hắn nói cười cởi mở:

- May mắn cho José, hắn không phải di từ Santa Rosa đến Lima. Người bạn của Senor Vidal đã gặp ông ấy nửa đường ở Zacatecoluca, nguyên nhân vì trời nóng.

A, thì ra thế, tôi thở phào nhẹ nhõm. Vidal đã không nghi ngờ, lão không tìm cách để bắt chúng tôi quả tang.

- Canh chiếc xe được sẵn sàng vào sáng mai lúc bảy giờ rưỡi. - Tôi dặn dò hắn.

- Vâng, Senor Burden xin ông tin nơi tôi.

Ngưng một chập, hắn nhìn tôi, vẻ lạc quan.

- Nếu phu nhân không muốn đi dạo, tôi có thể đi về.

- Để tôi hỏi lại cho chắc.

Tôi trở lại sảnh phòng và điện thoại lên phòng số bảy. Valérie bốc máy.

- Tôi Burden. - Tôi nói. - Roberto muốn biết bà có muốn đi dạo một lần chót không.

- Để tôi hỏi lại chồng tôi, nàng bình tĩnh trả lời. - Im lặng một lúc, nàng nói tiếp. - Không, ở đây một lát chúng tôi sẽ đến bãi bơi.

Nàng gác máy, tôi cho Rivera biết rằng hắn có thể đi về và hắn vui thích ra đi. Đã mười bảy giờ mười phút, không còn gì phải làm, tôi rất muốn đi bơi, nhưng vì Valérie và Vidal sẽ xuống đây, tôi nghĩ tốt hơn nên bỏ ý định này.

Thế là tôi đi ra phố và vì nóng như thiêu đốt, tôi đi xem các cửa hàng. Bất chợt tôi nghĩ đến phải mang một món quà về cho Rhoda. Thật không dễ, vì nàng luôn luôn chỉ trích cái gì tôi mua cho nàng. Cuối cùng tôi nghĩ, có thể nàng sẽ hài lòng với chiếc thắt lưng da rắn.

Lúc mười tám giờ ba mươi, tôi trở về khách sạn và bước vào quán rượu, cầm ly rượu trong tay, tôi bước ra ngồi nơi sân thượng.

Tại đây, tôi đưa mắt nhìn xuống hồ bơi thì thấy Valérie và Vidal đang ngồi dưới bóng râm của một tàng cây rậm rạp. Lão mặc chiếc quần đùi màu tím nhạt, phơi thân hình dày cộm trên đôi chân ngắn ngủn to bè phủ đầy lông đen. Nhìn lão, tôi cảm thấy một sức mạnh tàn bạo và thô thiển tỏa ra nơi lão với bộ ngực vung tròn như chiếc thùng, trông giống dã nhân hơn là một con người.

Hết sức bất ngờ, lão quay đầu nhìn lên và trông thấy tôi.

Do bản năng tự nhiên, dường như đôi mắt lão không bỏ sót cử động nào của tôi. Thế rồi, lão quay sang Valérie thì thầm điều gì đó. Lộng lẫy trong bộ áo tắm hai mảnh màu xanh ngọc bích, nàng ngược lên nhìn tôi nhích môi cười, rồi làm một cử chỉ khẳng định với Vidal, để lão này giơ tay làm hiệu, mời tôi đến với họ.

10.

Chuyến bay trung chuyển San Salvador - Guatemala - Miami chật ních hành khách. Chúng tôi đến phi cảng sớm hai mươi phút, trước lúc khởi hành. Vidal căn dặn tôi:

- Thông báo cho tôi khi tới giờ.

Rồi Valérie và lão đi vào phòng chờ dành cho các du khách hạng sang.

Với sự trợ giúp của Rivera, sau khi kiểm tra xong hành lý, tôi đến gặp cô tiếp viên hàng không để thông báo rằng vợ chồng ông Vidal sẽ có mặt trên phi cơ, và được cô này hứa sẽ chăm sóc cho họ. Sau đó tôi tặng tiền trà nước hậu hĩnh cho Rivera, bắt tay từ giã hẳn với những lời cảm ơn nồng nhiệt, dù hẳn chưa xứng đáng vì không vất vả cho lắm.

Khi những du khách cuối cùng đi qua rào cản và làm xong thủ tục, tôi bước vào phòng chờ đợi:

- Đã đến giờ lên phi cơ, thưa ngài Vidal - Tôi thông báo.

Liền khi họ ổn định chỗ ngồi, cô chiêu đãi đã đến dâng rượu champagne nhưng họ khước từ, còn tôi đi tìm chỗ dành cho hành khách hạng thường.

“Tuần tới tính từ ngày mai, - tôi nói thầm, - tôi sẽ là nhân viên của Vidal, nhưng tôi chưa tin vào điều này”. Buổi trưa, trước khi Vidal quay về sớm, Valérie có hứa sẽ thừa lúc chồng nàng ngủ gật, thuyết phục lão về việc này. Nhưng rồi tôi trong tình trạng hoảng loạn, liệu nàng còn đủ kiên trì để thực hiện hay không?

Khi tôi đến gặp họ cạnh hồ bơi, Valérie cho biết nàng phải thay y phục để ăn trưa, thế là Vidal và tôi có cuộc họp mặt tay đôi.

- Vợ tôi khuyên tôi nên nhận hẳn anh lo riêng công việc cho tôi. Một ý kiến tuyệt vời. Lẽ ra Dyer phải có ý kiến này đầu tiên, nó sẽ tiết kiệm được tiền bạc cho tôi. Những con suối nhỏ sẽ tạo thành những dòng sông lớn, Burden. - Lão bổ sung và nhìn tôi thăm dò và tôi để ý không nghe lão dùng tiếng “ông” nữa để gọi tôi. - Đúng lý, người ta phải nói cho tôi biết lãi suất tiền hoa hồng ở một hãng đại lý đã lên cao đến thế. Vợ tôi cam đoan rằng bà đã thảo luận ý kiến này với anh và anh đã sẵn sàng làm việc với tôi. Tôi đồng ý cho anh một tuần lễ để sắp xếp công việc. Hãy tiếp xúc với Dyer vào

tám giờ ngày mai. Vợ tôi muốn làm việc với anh. Đây là một quyết định mang tính xây dựng. Bà ấy hiểu rõ công việc của tôi, thế nên bà ấy sẽ lo toan. Mọi người đều phải có một công việc để làm. Hình như anh có khả năng và tôi hy vọng như thế, Burden. Tôi không đồng ý với những người không có năng lực. Anh hãy đến gặp người cộng sự của tôi, ông Jason Shackman, ông ấy sẽ thiết lập một hợp đồng và vợ tôi sẽ cho ông những chỉ dẫn. Nếu ông có những vấn đề cần đặt ra, nên hỏi bà ấy. Hãy giữ những gì đã có và làm hết sức mình, anh sẽ đạt được hạnh phúc. - Lão kết luận, rồi đứng lên đi như bơi về khách sạn.

Tôi dựa lưng vào ghế tựa để thắt dây an toàn. Thế là chuyện đó đã ổn và tám ngày sắp tới, tôi sẽ cùng làm việc với Valérie một lần nữa. Chẳng khác nào được lùi lại sáu năm trước. Được gặp nàng thường xuyên là ước vọng lớn lao của tôi: “chúng ta sẽ như thế này, khi lão vắng mặt”. - Nàng đã đề nghị. - Đây là những lúc tôi sẽ được sống hạnh phúc.

Tôi miên man nghĩ tới những điều mình sẽ phải làm trong tuần tới. Nghĩ tới Rhoda, thấy mình phải hết sức thận trọng để nàng không đặt chút nghi ngờ nào. Cũng đừng để nàng đặt nghi vấn gì về việc Vidal sẽ gia tăng lợi tức cho tôi.

Tôi sẽ khuyên Valérie đừng đặt chân tới cửa hiệu Trendie. Nếu Olson trông thấy nàng, thật là tai họa. Hắn sẽ tiết lộ Valérie là ai, thế là ngọn đèn báo động màu đỏ được bật lên.

Tới phi cảng của Miami, tôi đến gặp Valérie và Vidal tại trạm hải quan.

- Trông coi hành lý đấy, Burden. - Vidal chột ra lệnh. - Đi nào Valérie, chiếc Rolls đang chờ chúng ta.

Tôi phải đợi một chập mới nhận lại được hành lý. Lúc theo người khuân vác hành lý bước vào sảnh phòng, tôi nhìn thấy Vernon Dyer chải chọe trong bộ áo vàng chanh, đang ném cho tôi cái mỉm cười kiểu cách.

- Thế là anh cũng đến để hợp tác với chúng tôi. Anh không thận trọng đấy, anh bạn khốn khổ của tôi. - Hắn nói. - “Cái khúc xương xẩu” vừa thông báo tôi biết tin.

- Cái gì? “Khúc xương xẩu”?

- Đây là từ chúng tôi gọi lão, bí mật tuyệt đối đấy, dĩ nhiên rồi. Tôi chào mừng anh đến, anh bạn đường cùng nô lệ với tôi. Hình như bà Vidal lại lao đầu vào công việc. “Khúc xương xẩu” sẽ không phải trả tiền cho nàng. Đây là cái cách luôn luôn cho lão được lợi. Nhưng tôi thích ở vị trí của tôi hơn là của anh. Giữa chúng ta, anh bạn, có

thể năng khó linh động, tôi lặp lại, khó linh động đấy. Có những ngày, tính tình nàng rất khó chịu. Nàng không thỏa mãn, không nghi ngờ nữa. Chuyện này không lạ lòng, và phải nằm với “khúc xương xấu” đầy lông lá.

Tôi kèm chế dữ dội để không cho hấn cái tát.

- Tôi đang lo hành lý.

- Để đấy, tôi sẽ lo. Nhờ ân sủng của chúa, đây là lần tạp dịch cuối cùng. Thứ hai tới anh bạn.

Bằng một cử động, uể oải, hấn ra lệnh cho người khuân vác chất hành lý lên một chiếc thổ tả đang chờ.

Khi trở về nhà, tôi bắt gặp ngay cái ổ chuột đã thấy trước. Điều ngạc nhiên, Rhoda không có mặt ở đây. Sự mất trật tự ngự trị từ phòng ngủ ra tới phòng khách làm tôi phát nản. Phấn bôi mặt lỗ chỗ trên bàn trang điểm, cái gạt tàn đầy ắp mẩu thuốc lá, giường ngủ buông thõng, thỏi son môi rơi xuống nền gạch, nàng đã giẫm lên và bôi trét vô tội vạ lên tấm thảm chân.

Trong phòng tắm là cả một bát nháo, quần áo vương vãi khắp nơi. Tôi phải qua hai giờ đồng hồ để sắp xếp lại. Đã đến giờ ăn trưa, tôi pha cho mình một cốc Martini và bước vào nhà bếp. Như tôi đã đoán trước, nàng chẳng mua thức ăn dành cho ngày cuối tuần. Ngoại trừ một vài hộp cá, không có thức gì để ăn cả.

Tôi tự hỏi nàng đang ở đâu. Ngày chủ nhật, hiếm khi chúng tôi ra khỏi nhà. Nàng thích lê lết trong phòng, rồi ra hành lang tắm nắng. Trong phi cơ, tôi chỉ uống tách cà phê, giờ thì đói ngấu. Tôi quyết định xuống quán, nhưng khi ra tới cửa, thì Rhoda bước vào nhà.

- Hoan hô! - Nàng la lên và đặt cái hôn nhẹ lên má tôi. - Em không biết lúc nào thì anh trở về. Anh đi du lịch có vui không?

Với một ngày chủ nhật, nàng đã tỏ ra vô cùng thanh nhã, dù rằng không phải khó nhọc trang điểm cầu kỳ.

- Em đi đâu thế? - Tôi hỏi.

- Đến câu lạc bộ. - Nàng bĩu môi, đáp lại. - Ở nhà một mình, em buồn chết được. Có thứ gì đó để ăn không?

- Em biết rõ là không rồi mà. Chúng ta sẽ xuống quán.

- Chúa ơi, lại nữa! Thế mà em nghĩ là anh sẽ mua thứ gì trước khi về đây đấy chứ.

- Thật ra là không. Nhưng anh có món quà cho em. - Tôi đưa cho nàng chiếc thắt lưng da rắn.

- Không hợp kích cỡ của em. Thôi, đi nào... anh đang đói.

Chúng tôi xuống quán ăn và khiêm tốn gọi món thịt.

- Làm cách nào mà anh ăn ý với mụ Vidal thế? - Nàng hỏi, kèm theo cái cười mỉm trêu chọc, khi cô hầu bàn đi khỏi. - Anh si mụ ấy à?

Tôi cầm mẫu bánh vừa được phết bơ lên:

- Rất tiếc đã làm em thất vọng. Không có chuyện yêu đương.

- Dù vậy, anh cũng thừa nhận rằng mụ ấy không tệ?

- Anh công nhận bà ta không tệ.

Tôi thấy nàng cảm tức vì tôi không bị mắc câu của nàng:

- Cái gì... mụ ấy không tìm cách lôi anh lên giường à?

- Đừng nói chuyện tào lao nữa. - Tôi đánh trả, giọng ôn hòa. - Anh đang có tin tức quan trọng chờ thông báo, nhưng em cứ chơi trò đại dốt, nên anh đợi đến khi em chịu chấm dứt.

Tôi mơ hồ cho rằng đấy là cách tốt để nàng quên không đề cập tới Valérie, và tôi đã không lầm. Nàng đỏ mặt tức giận, vì ghét bị xem là trẻ con:

- Tin tức gì quan trọng đâu nào?

- Em không muốn tiếp tục nói về bà Vidal nữa à?

- Thôi, đủ rồi, Clay! Anh thực đáng tởm! Tin tức đó là gì thế?

- Anh đã thay đổi chỗ làm. Vidal dành cho anh một chân nơi chỗ của lão và anh đã nhận.

Nàng mở to cặp mắt:

- Cái gì... Anh bỏ hãng *American Travel Services* à?

- Hoàn toàn!

- Tại sao chứ?

- Anh sẽ được lĩnh gấp đôi ở hãng du lịch và công việc sẽ lợi ích hơn nhiều. Đây là một cơ may, anh không bỏ qua.

- Thật thế à? - Nàng ngưng nói vì cô hầu bàn đến đặt hai đĩa thức ăn trước mặt chúng tôi. - Còn hươu bồng của anh? Anh đã làm việc ở *American Travel Services* suốt nhiều năm liền. Anh có là điên, thật đấy. Thế, khi Vidal chết, anh sẽ làm gì hử?

Tôi chưa nhìn vấn đề dưới hai khía cạnh như thế này. Tôi không thể thổ lộ lý do từ nay mình sẽ làm việc cho Vidal, bởi vì nguyên nhân duy nhất chỉ là muốn được thường xuyên gặp gỡ Valérie.

- Lão còn nhiều năm dài phía trước, nên lão sẽ chi trả tiền hươu cho anh.

Nàng ăn vài miếng thịt, rồi nhú mào:

- Em cho rằng, anh đã hiểu điều anh làm. Anh sẽ làm việc ở đâu?

- Những văn phòng ở gần nhà lão.

- Cái gì? Thế còn em? - Nàng đặt dao nĩa xuống, để nhìn tôi. - Mỗi buổi chiều, em sẽ đi bằng cách nào để từ cửa hiệu trở về nhà?

- Anh sẽ sắm cho em chiếc xe, nhờ vào tiền phụ trội mà anh lãnh.

Cặp mắt nàng sáng rực:

- Anh nói nghiêm túc đấy chứ?

- Đây là cái điều chồng của em đã nói.

- Em chẳng muốn bất cứ một chiếc loại nào cả, Clay. Ngoài chiếc Austin Cooper hay Toyota.

- Em sẽ chọn thứ nào tùy thích.

- Một tài sản đấy chứ.

Sự thỏa thích của nàng là hiển nhiên. Nàng bận bịu nghĩ tới chiếc xe hơn là bươi móc những chuyện khác. Tuy nhiên, trong lúc chuẩn bị lên giường ngủ và sau khi xem

xong chương trình truyền hình, nàng lại phát sinh một phản ứng mới:

- Em cược là anh sẽ thường xuyên trông thấy con lẳng lơ cao lớn ấy.

- Ai thế?

- Mụ vợ của Vidal.

- Chà, điều này sẽ làm anh ngạc nhiên. Anh nghe nói bà ấy đi du lịch rất nhiều với chồng.

Rhoda suy nghĩ một chập, nhưng cuối cùng không dẫn thúc tiếp:

- Thôi, đi nằm. Em thèm được sưởi ấm.

Tôi không thích, nhưng không phải lúc khước từ. Khi tắt đèn và ôm nàng, tôi nghĩ tới Valérie nhưng mặc dù có kỷ niệm của nàng, tôi vẫn không đạt được hiệu quả.

- Anh làm sao thế? - Khi tôi kết thúc, Rhoda giận dữ hỏi. - Một thất bại hoàn toàn.

- Điều này đã rõ tổng.

Rồi nàng quay mặt và tôi nằm trầm lặng trong bóng đêm, nhớ tới Valérie. Tôi thao thức chập chờn mãi đến tiếng trống qua đêm sang.

Tuần lễ kế tiếp tất bật vô cùng và tôi đã bỏ lại mọi việc hàng ngày cho Olson. Tôi đã gặp Massingham, báo ông ấy rằng Vidal đã giao công việc cho tôi.

Ông chấp thuận việc tôi ra đi, mà không phản bác.

- Do anh quyết định, Clay. - Ông nói. - Mất anh, chúng tôi rất tiếc. Anh có chắc rằng mình đã chọn được giải pháp tốt chưa? Hôm nay, Vidal còn ở đây, ngày mai có thể lão biến mất.

- Tôi không tin như thế và tôi đã suy nghĩ kỹ rồi. Tôi cần một thay đổi hơn là bán những vé máy bay. Vả lại, tôi sẽ được lĩnh nhiều tiền hơn.

- Hay lắm, anh thử xem, nếu thấy công việc ở lão làm anh thú vị. Nếu không ổn, anh hãy trở về với chúng tôi. Lúc nào cũng sẽ có một chỗ cho anh.

Thực là hơn cả điều tôi mong muốn.

Tôi điện thoại cho Jason Shackman, cộng sự viên của Vidal. Hắn đã soạn sẵn một hợp đồng cho tôi. Cũng đơn giản thôi, nếu một trong hai chúng tôi, Vidal và tôi, muốn rút ra phải thông báo trước sáu tháng. Thời hiệu của hợp đồng là ba năm, với mức lương tăng hàng năm. Tôi ký, hắn ký thế là xong.

Rhoda đã có chiếc Austin Cooper mà nàng yêu thích. Mặc dù công việc bẽ bộn, những ngày trôi qua dài như vô tận. Tôi nôn nóng đợi chờ cái lúc gặp lại Valérie.

Buổi sáng thứ bảy, giữa lúc tôi đang xếp soạn giấy tờ, thì Dyer chợt đến:

- Có phải anh đã sẵn sàng cho ngày thứ hai, anh bạn? - Hắn hỏi. - Tôi đã có công việc tiếp theo cho anh, sẽ không thất nghiệp đâu. Họ đi du lịch đến hết tuần. Hãy trang bị cho anh một lượng an thần.

Hắn móc túi lấy ra một tấm thẻ màu xanh được ép trong chất nhựa:

- Đây là thẻ thông hành của anh, để xuất trình cho người gác cổng khi ra vào. Đừng làm mất nó đấy. - Hắn nhìn quanh quất, rồi ngồi lên mép bàn của tôi. - Tôi không thấy lý do anh buông bỏ địa vị của mình, ở đây, anh là ông chủ của chính mình, được chọn lựa giờ giấc của công việc. Tóm lại, anh được rảnh cả củ. - Hắn bổ sung bằng cái nhún vai và nhìn tôi, vẻ suy tư. - Tuy nhiên, anh sẽ luyến tiếc những giờ khắc tự do như thế này, khi anh sẽ trải qua một tuần lễ dưới lệnh của “khúc xương xẩu”. Tôi mách riêng cho anh một tin: hãy cảnh giác với bà Vidal! Với chúng tôi, đấy là thứ quái đản. Đôi lúc nàng làm tôi ngơ ngác. Nàng dễ thương như mì được một ngày, sang ngày hôm sau đã cáu kỉnh và phân cách. Một chuyện bất thường đã xảy ra vào hai tháng trước. Đang thảo luận cách thức về buổi tiệc lớn, đột nhiên chúng tôi không thể nhớ lại tên của một trong số khách mời. Trong lúc cả hai đành chịu thua, chợt không nhớ ra tên của vị khách ấy, tôi liền búng các tay như thế này. - Hắn vừa nói, vừa diễn tả điệu bộ bằng cách búng các ngón cái và trở vào nhau đánh cách một tiếng khô khan. - Có thể anh không tin tôi đâu: nàng rơi vào trạng thái lên đồng... Anh biết... như một người bị điều khiển bởi sự thôi miên, nàng trở nên bất động, cặp mắt giương to và trống rỗng, giống bóng ma làm tôi điếng hồn. Trong một hộp đêm, tôi có tham dự màn trình diễn thuộc loại như thế này rồi. Tôi búng tay hai lần trước mặt nàng và nàng hoàn hồn nhanh chóng, cũng như lúc bị hôn mê! Nàng tỏ vẻ hoàn toàn không hay biết về chuyện vừa xảy ra. Có lạ lùng không nào? - Hắn đặt câu hỏi và kết luận bằng cách chìa ra cho tôi chiếc hộp đựng thuốc lá bằng vàng.

Tôi từ khước điều thuốc do hắn mời. Tôi phải hết sức cố gắng để giữ sự điềm nhiên của mình. Thấy tôi không đáp lại gì cả, hắn chau mày. Rõ ràng sự thờ ơ lãnh đạm ra mặt của tôi đã khiến hắn tức giận.

- Đừng nói rằng tôi không báo trước. - Hấn nói tiếp. - Đừng búng mấy ngón tay trước mặt nàng, anh bạn. Dĩ nhiên, trừ phi anh muốn nàng trở thành nô lệ của mình, nhưng sẽ rất bất lợi nếu “khúc xương xấu” đang có mặt ở đây.

- Xin ông miễn chấp, tôi đang sắp đặt hết công việc ở đây. - Tôi nói cộc lốc và mở một ngăn kéo. - Tôi có bốn phận phải làm cho nó được trống rỗng.

- Lẽ ra tôi không nên ở đây mách lẻo mà để anh làm việc. - Hấn nói và đứng cách xa tôi. - Chúc anh ngày cuối tuần thoải mái.

Hấn tiến thẳng đến cánh cửa, rồi chột đứng lại:

- À, còn một chi tiết nữa. “Khúc xương xấu” làm việc bảy ngày một tuần. Tới đây, anh đừng kỳ vọng sẽ có ngày nghỉ cuối tuần.

Sau khi ném mũi tên độc này, hấn bước ra.

Tôi không có thời gian nghĩ tới điều hấn vừa nói về Valérie, vì Olson đã đến vào phút chót để hỏi tôi vài vấn đề. Chúng tôi cùng bàn luận mãi đến mười ba giờ. Vì là ngày chót, tôi mời Sue và Olson cùng Rhoda đi ăn với tôi. Khi họ chia tay, Rhoda cho tôi biết, nàng định đi xuống Palm Beach để mua vài thứ. Vì bây giờ nàng đã có phương tiện đi lại riêng, nên tôi chọn quyết định trở về căn hộ của mình.

Ngồi trên hành lang, tôi suy ngẫm về chuyện Dyer đã kể và những câu nói của Valérie. Vidal thật sự có những quyền năng về thuật thôi miên hay không? Trong trường hợp này, liệu Valérie có bị lão lung lạc không? Nếu có, liệu lão đã lột được lời thú nhận về mối tình của chúng tôi hay chưa?

Sự hoảng loạn và những lời cảnh báo của Valérie về tính hung bạo của chồng nàng đã hiện lên trong tâm não của tôi: “Lão sẽ giết chúng ta!” Nỗi lo âu đã đạt đến mức độ khiến tôi không thể ở lại trên hành lang. Tôi phải làm một việc gì đó để xua đuổi cái ám ảnh to lớn ấy đi.

Tôi đi đến sân golf. Tại đây, tôi bắt gặp Joe Harkness của hãng *American Express* đang tìm một đấu thủ. Trông thấy tôi, anh ta ngoác miệng cười:

- Tớ sẽ đập cậu toi bời. - Anh ta nói. - Tớ cảm giác rất sung sướng đây.

Bị gậm nhấm bởi những tư duy về nàng, tôi không cách nào tập trung được tư tưởng và cũng không bao giờ thấy thích thú hòa nhập vào cuộc đánh golf. Thế nên, khi tan trận đấu và trên con đường dẫn tới quán giải khát, Harkness nói với tôi:

- Chắc chắn cậu đang lo âu việc gì đó. Có phải Dyer đã khuấy nhiễu cậu không?

Vì biết không chóng thì chầy anh ta sẽ phát hiện ra, nên tôi báo cho anh ta biết, kể từ ngày mai tôi sẽ làm việc cho Vidal. Nguồn tin này làm cho Harkness mất vui:

- Có phải là một ý kiến hay chẳng, Clay? - Anh ta hỏi. - Việc này không liên quan đến tớ, nhưng nếu tớ muốn làm việc, thì Vidal sẽ bị liệt vào hạng bét.

- Rất có thể lão là con người mờ ám, nhưng lão trả lương hậu hĩnh, vả lại tớ đang cần một chuyển đổi.

- Được bao lâu chứ? Tớ nghĩ lão sẽ không kéo dài. Cái thanh thế của lão sẽ tan thành cát bụi. Nói thẳng ra, từ lúc lão rút tài khoản ủy thác chỗ chúng tôi, tôi được ăn ngon ngủ yên. Tớ cảm giác một ít lâu ở đây thôi, sẽ xảy ra một biến cố mang nhiều tai tiếng.

Tôi liếc nhìn anh ta, vẻ thăm dò:

- Có phải chỉ là một cảm nghĩ đơn thuần không dựa trên cơ sở nào cả?

- Không có gì đích xác cả, nhưng thiên hạ xì xầm và không có lửa nào không có khói cả. - Harkness nhìn quanh quất và khi đoán chắc rằng không bị ai nghe, anh ta nói tiếp. - Đây là chuyện xác thực, khi hợp đồng của lão với công ty cho thuê xe không có tài xế đã tới thời hạn, vào cuối tháng trở đi, người ta chỉ trợ vốn cho lão chỉ một tháng thay vì sáu tháng. Khi tin này được loan ra, các nhà tài trợ khác cũng làm thế, chứ không thể hơn. Cậu đã nghĩ tới việc này chưa, Clay? Rằng một khi hãng của cậu được tin như trên, liệu họ vẫn giữ mức làm ăn như cũ với Vidal hay đương nhiên phải theo quỹ đạo chung, tức là không chấp thuận cho lão vay, thời hạn là sáu tháng? Nếu Vidal thấy tài chính không còn được đảm bảo hơn, lão sẽ không đại khờ thuê một người nhiều kinh nghiệm như cậu để chuyên lo các chuyến du hành cho lão. Tối thiểu lão sẽ tiết kiệm được tiền hoa hồng phải trả cho hãng đại lý.

Tôi sửng sốt nhìn Harkness. Đúng vậy, tôi chưa nghĩ tới điều này, nhưng bất cần. Chính Valeria đã đề nghị tôi giúp việc cho chồng nàng. Vả lại, tôi biết rằng một khi Vidal nghi ngờ, sắp tới đây lão chỉ hưởng một tháng tín dụng ở *American Travel Services* thì lão lại càng hối hả tuyển tôi vào làm việc.

- Thế lại càng chẳng liên quan đến tớ. - Tôi khẳng định và uống một cốc bia. - Cho dù tình thế của Vidal chao đảo chẳng nữa, tớ chẳng mất mát gì cả. Massingham có hứa sẽ thu nhận lại tớ. Hy vọng Vidal sẽ chống chọi được lâu dài, để tớ thủ được một ít tiền bên cạnh, trước khi lão bị phá sản.

- Tổ mong như thế. - Joe đáp lại, vẻ lo âu. - Tổ phải tự cứu lấy mình, nếu không cái phần nửa mong manh của tổ sẽ tiêu mòn tức khắc. Chúng ta sẽ gặp lại vào tuần tới, phải không?

Khi anh ta đi rồi tôi suy nghĩ về những điều anh ta nói. Tôi nhớ lại, sau khi dọa hỏi Massingham đã khám phá ra Vidal chẳng có gì cả: tòa nhà, những chiếc xe, chiếc du thuyền và luôn cả những nữ trang của Valérie đều là những thứ thuê mượn. Tôi còn nhớ phản ứng của mình lúc bấy giờ. Bất cần biết đến khi người ta muốn cất cánh bay xa.

Vả lại Massingham đã hứa sẽ thu nhận tôi vào làm trở lại, tội vạ gì tôi phải lo âu chứ? Thế nên, với tình thế bây giờ, tôi chỉ nhún vai. Khi người ta nít khẩu bánh của mình, ít ra tôi vẫn còn một khẩu khác.

Tôi quay về thành phố và mua những thức ăn cho ngày nghỉ cuối tuần.

Thư viện đầu mặt với gian hàng tự chọn, nên sau khi nhét đầy hai bao thức ăn và cho nó vào xe, tự dừng tôi thích vào đấy. Một người đàn bà tóc bạc, đôi mắt sáng tinh anh, hình ảnh mẹ hiền gia đình, mỉm cười thân thiện, chào tôi:

- Ông Burden? - Bà giả lả. - Tôi tự hỏi, lúc nào ông đến viếng chúng tôi.

- Thế sao bà biết tên tôi? - Tôi hỏi lại.

Bà cười giòn:

- Biết tên các vị khách mới đến viếng cửa hàng, đấy là một phần trong công việc của tôi. Ông ở hãng *American Travel Services*, đặt văn phòng trong Spanish Bay Hotel.

- Tôi chịu phục.

- Tôi có thể phục vụ gì cho ông, thưa ông Burden?

Tôi hỏi bà ấy có quyển sách nói về thôi miên học không.

- Tôi không có tác phẩm nào chuyên sâu về chủ đề này. Ông có thể tìm thấy những thông tin ở một cuốn sách bách khoa từ điển của chúng tôi. Tôi sẽ tìm cho ông ấy một cuốn.

Tuy không được chi tiết lắm, nhưng các thông tin trong bách khoa từ điển vẫn làm tôi quan tâm, rằng phụ nữ rất nhạy cảm trước khoa thôi miên hơn đàn ông và những người theo đồng bóng. Họ không bị thôi miên điều khiển để có những hành động

nguy hại, như tự hủy hoại thân thể hoặc ăn uống những thứ họ không ưa thích. Tuy nhiên, họ có thể bị hoang tưởng, đại khái như ăn thịt bò, lại nghĩ rằng mình thưởng thức món tôm he, một khi người thôi miên khẳng định với họ như thế. Tóm lại, thuật thôi miên được ứng dụng bởi một người không thông thạo, có thể sẽ nguy hiểm.

Nếu quả đúng, thì đảm bảo biết chắc rằng người ta không thể bắt ép một người yếu bóng vía bằng thuật thôi miên để làm những gì mà người này từ chối thực hành trong khi hẳn đang trong tình trạng bình thường. Trong trường hợp này, không chắc Vidal đã thu nhận ở Valérie lời thú tội về mối quan hệ của chúng tôi.

An tâm về điều đã đọc qua, tôi trở về nhà và trong khi tôi chuẩn bị món gà trộn cải thì Rhoda vừa về.

- Bữa ăn đã sẵn sàng. - Tôi lên tiếng. - Em có tìm được thứ mình muốn không?
- Không. Cho em một ly đầy Martini, cưng. Đôi chân em chết tiệt đây này. - Suốt ngày, Rhoda khổ sở vì đôi chân.
- Em tìm thứ gì đấy?

- Đã xem qua rồi, chẳng có gì đặc biệt. Các thứ ở đây đắt giá hơn ở Palm Beach. Thế mà không ngăn trở được con đười lớn xác phung phí tiền bạc của chồng ả.

Tôi nhẹ nhàng phản bác:

- Nghe này Rhoda, lúc nào em cũng phải gọi bà Vidal là con đười to xác được sao?
- Thế thì sao nào? Anh không thích à?
- Không. Em muốn gọi bà ấy thế nào tùy thích. - Tôi vừa đáp vừa rót rượu vào cốc.
- Cám ơn, em sẽ không bỏ qua đâu. Mụ đến Elisabeth Arden và đã mua sắm đủ thứ ở cửa hiệu danh tiếng này. Thấy em, mụ chỉ gửi nụ cười ruồi, nhiều châm chích hơn là một lời chào.
- Việc gì em phải bất mãn.

Lửa giận lóe qua ánh mắt nàng.

- Đừng trêu chọc em! Há mụ không biết em là vợ của anh à?

Tôi rời hành lang và trải khăn bàn cho bữa ăn:

- Tại sao bà ấy phải biết chứ?
- Em cho rằng anh đã nói với mẹ ấy rồi. Dù sao cũng là một trong số khách hàng của em. Anh không đề cập điều này à?
- Không. Em có đến ăn không?
- Nếu có biết chẳng nữa, có thể mẹ ấy sẽ chẳng màng nói với em.
- Vì em khao khát muốn cho biết, vậy nếu được gặp anh sẽ nói rằng em là vợ của anh.
- Cái gì cơ, nếu được gặp? Hẳn nhiên là anh sẽ được gặp.
- Thế nhưng anh sẽ nói thế nào với mẹ ấy chứ?
- Trời ạ, anh đã nói rồi. Bà ấy thường xuyên đi du lịch.

Nàng khoát một nụ cười mờ ám:

- Hừ, việc gì em phải bất mãn. - Nàng lặp lại câu nói của tôi, rồi cười phá ra.

11.

Điện thoại reo vang trong phòng khách làm tôi giật mình thức dậy. Tôi cảm giác chỉ thêm thiếp được ít phút. Vì xem truyền hình, đến quá khuya chúng tôi mới đi nằm. Tiếng chuông đã kéo tôi dậy, ngay khi chớp mắt.

Miệng làu bàu, tay tôi quờ quạng bật ngọn đèn trên bàn. Rhoda ngồi trên giường, tóc rối nùi, mặt trơ phẩn sáp trông như ma lem.

- Chuyện gì thế? - Nàng càu nhàu. - Tắt đèn đi nào.

- Có điện thoại.

Tôi mò mẫm tìm đôi dép lê.

- Quỷ tha ma bắt! Có ai đó gọi nhầm số. Cứ để nó reo.

Qua nhiều năm làm việc ở *American Travel Services* tôi đã là nạn nhân của điện thoại. Không thể làm tai ngơ mắt điếc được, tôi bước vào phòng khách và nhắc ống nghe.

- Burden, ông đấy phải không?

Tôi sửng sốt nhận ra giọng nói của Vidal.

- Thưa vâng, ông Vidal ở đâu đây?

- Tất nhiên tôi đây, Burden. Tôi phải tới San Salvador lúc chín giờ ba mươi phút sáng mai. Tức là buổi sáng nay. Anh hãy sắp xếp và nhắc tôi. - Lão ra lệnh rồi cắt máy.

- Thôi được, tôi sẽ gọi lại.

Tôi gác máy, đồng thời trông thấy Rhoda đang đứng nơi bực cửa.

- Chuyện gì thế? - Nàng hỏi, giọng the thé. - Trời ạ, làm ơn vào ngủ. Chỉ vài giờ nữa em phải đi làm rồi.

- Trở lại giường đi, đừng làm phiền anh! - Tôi ra lệnh và nhắc ống nói gọi Vidal.

- Đây là nhà riêng của ông Vidal. - Một giọng trân trọng đáp lại.

- Tôi muốn hầu chuyện với ông Vidal. Tôi là Burden.

Tôi chờ, Vidal đã ở bên kia đầu dây:

- Thế nào, dàn xếp xong rồi chứ, Burden? - Lão hỏi, giọng khó chịu.

- Không một chiếc máy bay nào cất cánh sớm để đưa ông đến San Salvador lúc chín giờ ba mươi, thưa ông Vidal. Tôi đã giữ một phi cơ cá nhân cho ông, lên đường vào sáu giờ bốn mươi lăm và ông phải có mặt tại phi cảng lúc sáu giờ mười lăm. Vé máy bay sẽ có sẵn cho ông. Ông có muốn phi cơ chờ ông ở San Salvador không? Nếu không, tôi sẽ giữ cho ông một chỗ của hãng Pan - Am, khi ông báo tôi biết giờ trở về.

- Ở San Salvador, để tôi tự lo. Không để phi cơ thuê bao chờ đợi, vô ích lắm.

- Thế thì hay. Còn một chi tiết nhỏ nhặt nữa, thưa ông Vidal. Giá vé cho một chuyến là chín trăm tám mươi lăm đô la, trả tiền mặt. - Tôi nhấn mạnh hai cái từ này.

- Nói với họ tính vào trương mục của tôi. - Lão ra lệnh và gác máy.

Tôi rửa thầm, gọi lại lần nữa. Không nghi ngờ, lão còn đứng gần máy nói vì đã nhắc ống nghe.

- Ai gọi đấy? - Giọng của lão.

- Vẫn Burden đây, thưa ông Vidal. Ông không mở trương mục tại hãng cho thuê phi cơ ở Florida, nên họ muốn được trả tiền mặt.

- Họ muốn... cái gì cơ?

Lão sửa dữ dội, đến nỗi tôi phải đưa ống nghe ra xa.

- Ông giám đốc đã nói dứt khoát như thế, thưa ông Vidal. Tôi rất tiếc, nhưng phải trả tiền vé trước khi khởi hành.

- Không một kẻ nào xử sự cái cách đó với tôi! - Lão la hét, có lúc tôi sợ rằng lão đã tấn công ai đó. - Hãy nghe tôi, Burden. Tôi nhận anh làm việc cho tôi bởi vì vợ tôi đã tán dương tài năng của anh. Hãy cho tôi thấy tầm cỡ của anh đi! Hãy nói với gã bản thủ ấy rằng, tôi đòi hỏi một tháng thiếu nợ hoặc giả tôi sẽ làm hấn mất việc!

Sau những lời này, lão đột nhiên gác máy.

Tôi ngồi thở để lấy lại bình tĩnh, một lần nữa tôi lại gọi hãng cho thuê máy bay.

- Burden đây, - tôi cố gắng nói thật êm ái, - ông Vidal không thể gom nhặt số tiền mặt

như thế trước khi các ngân hàng mở cửa. Ông có thể cho ông ấy một ngoại lệ được không? Nếu ông chịu dễ dãi, ông ấy sẽ trả lại ông gấp trăm lần.

- Không trả tiền mặt, chẳng có phi cơ. Đây là những chỉ dẫn của tôi, ông Burden.

- Ông Vidal có thể lực, ông Everet. Ông ấy có thể làm cho ông bị phiền toái trước tổng công ty của ông.

Everet phún một tiếng gầm gừ trong họng:

- Cái gã phù thủy, cái quái thai ấy hăm dọa làm tôi mất sở, phải thế không, ông Burden?

- Chà, đúng vậy. Tôi nghĩ đây là ý định của ông ấy.

- Thật thế à? Ông có muốn chuyển một thông báo đến lão không? Tôi bỏ khuyết lão hãy đích thân đến đây để làm việc ấy. Có cần tôi lặp lại không, ông Burden?

- Không, vô ích, ông Everet. Ông đã thể hiện rành rọt rằng, không có tiền mặt, không có phi cơ.

- Thế đấy. Tôi có phải hủy bỏ không?

- Tôi sẽ gọi lại. - Tôi đáp, giọng mệt mỏi.

Tôi nhắc điện thoại gọi Vidal. Hình như đang chờ tôi gọi đến, Vidal đáp lại ngay.

- Thế nào? Ổn cả chứ, Burden?

- Tôi lấy làm tiếc, ông Vidal. Có thể tốt hơn, tôi nên lặp lại những lời nói này của Everet: không có tiền mặt, không có máy bay. Hãy bỏ khuyết thêm, lão hãy đích thân đến đây để làm cho tôi mất việc...

- Mình đã mất chỗ, - tôi đã suy nghĩ, - vì đã thấy trước một cái gì le lói đang dành cho mình, tôi không đau khổ bao nhiêu. Tôi sẽ phải tìm một phương cách để gặp Valérie. Một phương cách ít thử thách hơn.

- Hẳn nói đúng như thế, phải không? - Vidal hỏi, giọng nói chợt bình tĩnh lại.

- Vâng, chính xác như thế.

- Tôi buộc phải chấp nhận sao?

- Đành vậy thôi.

Trước sự ngạc nhiên hết sức của tôi, Vidal cười cộc lốc giống như tiếng gầm gừ.

- Anh có một khí phách hiên ngang hơn tôi nghĩ, Burden. Hãy luôn luôn nói sự thực với tôi. Anh hơn những kẻ nịnh hót kia đang bao quanh tôi. Hãy nói với Everet rằng hắn sẽ được nhận bằng tiền mặt và tôi sẽ đến sân bay vào lúc sáu giờ mười lăm.

Dứt câu, lão gác máy.

12.

Tôi ngủ vừa đủ và khi đến biệt thự của Vidal lúc tám giờ năm mươi, cái ý nghĩ gặp lại Valérie đã làm tôi hăng hái hẳn lên. Sau khi cất xe, tôi đi thẳng tới phòng của Dyer. Đã là một thành viên, tôi không phải đi qua phòng tiếp tân và gõ cửa phòng Dyer, rồi bước vào. Hẳn đang bung tách cà phê, cạnh bên là những chồng thư tín đang mở ra.

- Chào, - hẳn lên tiếng, - tôi được biết chuyện vừa xảy ra đêm qua. Đừng ngạc nhiên trước những bất ngờ do “khúc xương xẩu” dành cho anh. Như tôi đã nói, không có gì bất khả xâm phạm đối với lão. Anh nóng lòng muốn bắt đầu công việc của mình?

- Tôi sẽ được xếp đặt ở đâu?

- Tôi sẽ chỉ dẫn cho anh. - Hẳn uống hết tách cà phê và bước khỏi bàn giấy. - Anh sẽ làm việc trong biệt thự, bà Vidal sẽ cùng làm ở đây với anh. Tôi đã bỏ cả tuần để chuẩn bị bàn giấy cho anh. Anh có thể tự đánh giá. - Vừa nói hẳn vừa đưa tôi đến lối đi trồng hoa quý hai bên lề, thẳng tắp vào tận ngôi nhà. - Có năng khiếu thẩm mỹ, dĩ nhiên bà Vidal đã tạo một phong cách tuyệt xinh.

Chúng tôi bước vào ngôi nhà, dọc theo một sảnh phòng rộng lớn, hai bên tường treo đầy giáp trụ và những vũ khí xưa. Bước lên một bậc thang đường bệ và mở cánh cửa ra vào nằm ở mút hành lang, Dyer dừng lại và làm hiệu để tôi bước vào.

- Đây là chỗ của anh, chiếc bàn to lớn này thuộc về anh và chiếc máy điện toán IBM kia là của bà Vidal. Bảng thời dụng biểu đã được đặt trên bàn, hãy mạnh dạn mở nó ra, anh bạn. Giờ thì tôi quay về ổ của mình, chốc nữa gặp lại.

Hẳn biến.

Đứng dựa lưng vào cửa, tôi quan sát gian phòng rộng, tràn ánh sáng, tất cả đều cầu kỳ, sang trọng. Những cánh cửa sổ to sù mở rộng, nhìn thẳng xuống hồ bơi. Chiếc bàn của tôi đủ để làm cái mặt bàn chơi bi-da, bên trên có hai chiếc điện thoại, một máy nội đàm và máy thư tín điện tử.

Máy nội đàm hiệu Grundig đặt trên chiếc bàn nhỏ, cạnh bên bàn viết của tôi. Tôi ngồi vào chiếc ghế to dành cho giám đốc, trước mặt là chiếc bàn nhỏ hơn, được trang bị một máy điện toán IBM, hai chiếc điện thoại, máy nội đàm và một số bút chì, bút bi. Căn phòng gắn máy điều hòa nhiệt độ. Chưa bao giờ tôi được trần thiết một nơi

làm việc trang trọng thế này.

Trên tấm giấy thấm trắng tinh như tuyết, cất cao một chồng phong bao dày cộm. Bây giờ đúng chín giờ, tôi tự hỏi khi nào Valérie sẽ xuất hiện. Nhớ câu nói của Dyer rằng mình sẽ không hề rồi việc, tôi cầm một chiếc phong bao và mở nó ra. Bên trong là một hồ sơ mang tên hai ông bà William Jackson, gửi từ Rangoon hai tuần trước yêu cầu chọn những căn phòng trong một khách sạn hạng sang. Có kèm theo các sổ thông hành với chiếu khán cần thiết.

Nếu tập hồ sơ này trong tay tôi ở *American Travel Services*, tôi sẽ chuyển đến Massingham, để các nhân viên của ông ấy làm thủ tục và nhanh chóng nhận được chiếu khán. Với Valérie, nàng chưa đủ bài bản để thực hiện. Lãnh sự quán của Birmanie đặt tại Miami, đoạn đường đến đấy và trở về mất hơn một giờ đồng hồ. Trong các lãnh sự quán, luôn luôn phải đợi chờ. Tôi không hy vọng có được chiếu khán trong thời hạn bốn tiếng đồng hồ. Thế là cả buổi sáng kể như mất đi. Đây không phải là cách sắp xếp tốt.

Nhìn vào máy nội đàm, tôi trông thấy tên của Dyer nằm dưới một trong các nút bấm và tôi gọi hắn.

- Burden đây, - tôi nói, - tôi cần ngay một anh chạy việc ở ngoài để đến Miami. Anh có thể gửi hắn đến, được không?

- Hân hạnh cho biết, đấy không thuộc phạm vi của tôi, anh bạn. Hãy gọi đến Lucas, hắn sẽ giải quyết các vấn đề. Rất tiếc. - Hắn đáp và chấm dứt cuộc thoại.

Thấy tên Bernard Lucas trên máy nội đàm, tôi bấm nút gọi hắn và trình bày các khó khăn của mình.

- Chúng tôi không có người rảnh rồi. - Hắn đáp lại, giọng khô khốc, ít niềm nở. - Tôi chẳng biết tí nào về chuyện này. Tôi nghĩ đây là phần hành của *American Travel Services*, tại sao ông không quan hệ với hãng ấy?

- Chúng ta không còn quan hệ với nơi ấy nữa. - Tôi nói, mà cố gắng không để lộ thái độ của mình. - Chính tôi phụ trách các vấn đề về du lịch của ông Vidal. Tôi đang cần một anh chạy việc ở bên ngoài.

- Ông nên yêu cầu ông Vidal cử cho một người. Tôi không có quyền phái khiến người phụ việc.

Tôi thiết nghĩ Valérie sẽ giải quyết được vấn đề. Quan sát lại tập hồ sơ lần nữa, tôi nhận thấy Jackson sẽ khởi hành vào sáng sớm ngày mốt, không mất thời gian để

được cấp chiếu khán nhập cảnh cho họ. Trong khi chờ đợi, tôi có thể dành chỗ trước trên phi cơ, đặt xe đưa trước và dành cái phòng trong khách sạn cho họ. Thế là qua máy thư tín điện tử tôi tiến hành làm và đã hoàn tất công việc. Tôi đặt tất cả giấy tờ vào phong bì và bắt đầu mở một cái khác. Đó là chuẩn bị chuyến du lịch Tokyo cho quý ông Jason, Hamilton, Fremlin và McFeddy. Những xếp đặt thông thường, Vidal phải tiến hành đối với các tai to mặt lớn: nhắc nhở Jason đi chủng ngừa bệnh đậu mùa và lo chiếu khán nhập nội cho McFeddy. Tôi đã chuyển giấy tờ của hai người đến phòng điều hành. Họ phải lên đường trong vòng ba ngày, thế là tôi liên lạc với các công ty hàng không Nhật Bản và dành chỗ cho họ, rồi đánh điện tới Pacific Hotel ở Tokyo để chọn phòng nghỉ.

Nhưng tại sao phải tiếp tục chứ? Mỗi phong thư được bóc ra, tạo thêm một sự bù đầu nhức óc. Dyer đã dồn đống cho tôi cả một bao để phải dò lần từng chiếc. Valérie vẫn biệt tăm. Làm việc nhanh như chớp, nhưng không có thư ký đánh máy, tôi như bị liệt tay chân.

Quý tha ma bắt Valérie ở đâu? Cảm giác rằng mình không thể hoàn thành tốt công việc, đã khiến tôi vừa tức bực lại lo âu. Nhìn đồng hồ trên tay đúng mười một giờ mười, tôi cầm cuốn sổ tay và máy móc ghi lại những chi tiết của các chuyến bay, phòng đã dạn trước ở các khách sạn, theo thứ tự ưu tiên. Tôi có tất cả mười bốn hồ sơ phải bổ sung, năm cái đã được làm gấp, những cái khác có thể chờ đến ngày kia.

Hy vọng Valérie sẽ đến, tôi nghiên cứu tiếp năm tập hồ sơ. Mỗi khi nghe giọng nói của Dyer trong máy nội đàm, tôi mới biết đã mười ba giờ:

- Tôi quên cho anh biết, có một căn tin ở phía sau các dãy phòng làm việc. Thức ăn không tồi, giá bán lại rẻ.

- Người ta có thể mang lên đây cho tôi mẩu bánh kẹp nhân thịt không?

- Được chứ. Tôi quên phút anh bạn có thói quen luôn luôn ăn trưa tại bàn giấy. - Hẳn nói giọng châm chọc. - Quay số 23 nơi chiếc điện thoại màu xanh, người ta sẽ phục vụ, tùy thứ bạn muốn.

- Ông có trông thấy bà Vidal không?

- Bà ấy đã đi Palm Beach rồi. Bà ấy không đến gặp anh à?

Tôi thở dài:

- Không.

- Bà ấy có vẻ không được vui. Có thể bà ấy không nhớ hôm nay là ngày làm việc đầu tiên của anh ở đây. Anh có người môi giới rồi chứ?

- Chưa.

- Đáng tiếc! Thế thì, anh xoay xở bằng cách nào đây? Tôi nghĩ có rất nhiều công việc cho một mình anh.

- Mọi chuyện đã trôi chảy. - Tôi đáp lại, giọng khô khốc, rồi cắt đứt liên lạc.

Đi tới Palm Beach.

Hừ, thật khó tin. Hơn một tuần lễ qua, chúng tôi không trông thấy nhau, nàng không thể quên được điều này! Chắc chắn nàng phải tính nhẩm từng giờ, từng ngày như tôi. Tôi đứng dậy, bước tới cánh cửa sổ. Tôi bắt buộc phải có được các sổ chiếu khán ấy từ phía Rangoon trước mười bảy giờ. Nhìn các giấy tờ đầy ắp trên bàn, tôi không có thời gian để đi đến đấy. Chợt tôi nhớ đến Sue, nàng vẫn sẵn sàng giúp đỡ tôi khi cần đến. Nếu Massingham biết được chuyện này, không khéo nàng sẽ gặp rắc rối. Tôi nhủ thầm, chờ lúc Olson đi ăn trưa, Sue ở một mình trong văn phòng. Thế là tôi điện cho nàng.

- Chào, Clay! Em nghĩ ngay là anh. Công việc diễn tiến như thế nào?

- Anh bị ngập đầu, Sue. Anh không có một cậu trai chạy việc bên ngoài, trong khi anh cần thị thực hai chiếu khán ở lãnh sự quán Rangoon lúc mười bảy giờ này. Nếu giúp đỡ được, em đã cứu sống đời anh.

- Anh đã có các sổ thông hành chưa?

- Rồi.

- Jake phải đến Miami để tìm những sổ chiếu khán, em nói anh ấy đến gặp anh trước. Hãy chờ trong nửa giờ nhé.

- Em thật tuyệt vời!

- Này, Clay... Nói gì với Jake, nếu anh ấy hỏi...

- Anh sẽ nói hết lời, đừng lo âu. Thật là em đã giải thoát cho anh.

- Tạm biệt.

Nàng gác máy. Tôi ngồi lại bàn làm việc và nhìn đống giấy tờ chồng chất trước mặt.

Nghĩ rằng mình phải đánh máy, tôi gom lại hết các bảng thời gian biểu, thì cánh cửa bỗng nhiên bật mở và Valérie xuất hiện.

Nhìn thấy nàng, tim tôi đập không ngớt. Nàng xinh đẹp mỹ miều và rạng rỡ làm sao! Nàng vắt chiếc xách tay bằng chất dẻo đang mang theo lên trên mặt bàn làm việc của nàng, rồi khép cửa lại.

- Clay, anh yêu! Anh hỏi em đã ở đâu à?

- Dyer đã nói với anh rồi. - Tôi đáp.

- Em buộc phải đến đây, có nhiều mặt hàng bán hạ giá trong các cửa hiệu. Em mua được chiếc áo dài rực rỡ còn mới toanh. Em sẽ cho anh xem.

Tôi chồm tới, ôm nàng, nhưng nàng đẩy ra:

- Không, Clay, không phải ở đây! - Nàng thì thầm. - Rất nguy hiểm nếu ai đó bước vào.

Hết sức cố gắng dần cơn khát vọng, tôi tách khỏi nàng. Sự thôi chí nản lòng và nỗi tuổi hờn dần xé lên tôi:

- Không phải lúc để bận tâm đến những chiếc áo, Valérie! - Bất chợt, tôi la lên. - Em đã thấy công việc mà Dyer đã để lại cho chúng ta rồi chứ?

Nàng nhú cặp mày:

- Anh nói gì thế?

- Anh có đây một đồng hồ sơ khẩn cấp, vô lý. Anh đang chờ em đây.

Tôi cầm những chiếc phong bì và đặt chúng lên bàn của mình.

- Em phải giải quyết ngay, mỗi giấy tờ sao thành bốn bản phụ. Trong khi đó, anh kiểm tra bảng thời dụng biểu các chuyến bay.

- Mà này, Clay! - Nàng phản đối, đôi mắt đẹp nhìn tôi đầy ngạc nhiên. - Anh có vẻ lo âu, chuyện gì nghiêm trọng thế?

Tôi nén giận:

- Nếu em không làm ngay, Valérie, sáu nhân vật tai mắt sẽ không thể lên đường và chúng ta sẽ thất bại từ lúc đầu hợp tác. Em nghiêm xem nó có nghiêm trọng thế nào.

- Clay... anh đừng nói với em giọng đó!

- Xin lỗi, anh đã trải qua buổi sáng chết tiệt, đến nỗi anh phải nhờ đến sự giúp đỡ của cô thư ký cũ. Nào, Valérie, chúng ta bắt tay vào việc.

- Nhưng em không thể làm việc như thế này. Phải thay đổi y phục thôi. Anh thấy đấy, chiếc áo lộng lẫy của em sẽ nhăn nhúm khi ngồi xuống. Vả lại, anh yêu, em chưa ăn và anh cũng thế chứ gì?

Tôi ngồi vào bàn viết và kéo chiếc máy đánh chữ của nàng về phía mình.

- Không, lúc này anh không muốn gì cả. Anh sẽ đánh máy, em đi thay áo. Trở ra càng sớm càng tốt. Em đồng ý chứ?

Nàng vuốt nhẹ trên vai tôi:

- Em nghĩ, anh đang giận em.

- Khẩn trương lên, anh van em đấy. - Lót tờ giấy vào máy đánh chữ, tôi bắt đầu gõ. Nhìn tôi một lúc lâu, nàng cầm cái bao bằng chất dẻo và bước ra.

Máy nội đàm trên bàn tôi reo lên. Lắm bữa rửa thầm, tôi đưa tay ấn nút bấm.

- Ông Burden, bảo vệ đây. Có một người chạy việc đi xe gắn máy tên Jake Lamb hỏi ông.

Tôi ra lệnh hắt cho người ấy vào và tiếp tục đánh máy. Năm phút sau, một cô gái đưa Jake vào. Cặp mắt to bằng hai chiếc đĩa, anh ta chiêm ngưỡng sự sang trọng của gian phòng làm việc.

- Ăn nên làm ra thực đấy, phải không ông Burden?

- Jake đã nói công việc với tôi rồi. - Anh ta nói và nheo mắt với tôi.

Tôi tiễn anh ta ra cửa, nơi cô gái đang đứng chờ, rồi tôi dúm tờ mười đô la vào tay của Jake.

Sau khi anh ta đi, tôi bỏ khuyết một trong các hồ sơ rồi chuyển sang cái khác thì Valérie quay trở vào. Nàng mặc sơ mi trắng cho vào váy màu sẫm, trông mỹ miều làm sao.

- Em đã gọi bánh kẹp nhân thịt và rượu Martini. - Nàng nói. - Em sẽ thay vào chỗ của

anh.

- Hay lắm. Anh phụ trách các chuyến bay.

Tôi rời chiếc ghế của nàng.

- Anh không còn giận em nữa, phải không chứ?

- Không, chắc chắn là không.

Nàng ngồi vào ghế:

- Em luôn luôn nghĩ tới lúc chúng mình làm việc chung với nhau, Clay. Anh có hài lòng căn phòng này không?

Tôi ngồi vào chiếc bàn của mình, sợ không kịp giờ:

- Thật lộn lầy. - Tôi đáp và bốc điện thoại. - Giả như Dyer không dọn cho chúng ta khối việc gấp thế này...

Có tiếng gõ cửa và một gã giúp việc bước vào, hẩn đẩy chiếc bàn gần chân bánh xe, bên trên xếp đầy những cái đĩa, một máy đánh cocktail và những cái ly.

- Được rồi, Ferdy. - Nàng nói. - Chúng tôi sẽ tự phục vụ lấy.

Gã giúp việc có tên Ferdy rút lui, nàng đứng lên và châm rượu vào hai cái ly, trong khi tôi đang xem đến dòng chữ của hãng "Pan - Am".

- Em đang đói ngấu này! Hãy đến đây, Clay! - Nàng hét vừa giở các nắp đậy những chiếc đĩa bạc đầy các miếng bánh kẹp nhân thịt nóng hổi, thơm phức.

- Chúng ta ăn trong khi tiếp tục công việc. - Tôi đề nghị.

- Em không thể vừa ăn vừa mở máy chữ cùng một lúc được, mỡ dầu sẽ vấy lên mảnh giấy mất. Và anh không thể gọi điện, trong lúc miệng còn đầy thức ăn. Đừng làm chuyện không giống ai. Thôi nào, đến đây đi Clay!

Tôi chịu thua. Nếu mấy lão tai mắt ấy không thể khởi hành kịp giờ, thì mặc xác họ. Nếu Valérie không cần biết công việc này phải hoàn thành trước khi về nhà, thì rất đáng tiếc, nhưng cũng bất cần.

Tôi bước tới chiếc bàn đựng thức ăn và nhận chiếc cốc to sù Martini - Gin do nàng đưa cho.

- Chúc sức khỏe, anh yêu. - Nàng nói và cười với tôi. - Vui nhỉ, đúng không?

Tôi nốc liền một hơi, hết phân nửa ly cocktail và thấy sảng khoái ngay. Hơn nữa, tôi đang đói như cào ruột. Chúng tôi tấn công những bánh sandwich với trứng cá caviar và cá hồi xông khói.

- Chúa ơi! Chờ đợi thế này đến khi nào chấm dứt. Em tin rằng ngày thứ hai sẽ không đến bao giờ.

- Chính xác, đây là điều anh suy nghĩ. - Tôi nín một lúc, nói tiếp. - Valérie, chúng ta phải được giúp đỡ. Chúng ta cần một cậu trai để lo xin việc thị thực chiếu khán và các việc ở phía ngoài. Anh đã nói với Lucas rồi và hắn trả lời việc này tùy thuộc vào Vidal. Em có thể dàn xếp được không?

- Henry sẽ không chịu đâu, vì lão phải trả tiền cho người này.

- Không người nào xin làm việc không công cho lão.

Một lần nữa tôi lại nóng giận. Nàng giải quyết công việc một cách hời hợt:

- Em sẽ nói chuyện này với Lucas. Có thể hắn sẽ không sẵn sàng.

- Nghe này, Valérie, nếu anh không có được người phụ giúp, chúng ta sẽ không hoàn thành được công việc. Đơn giản như thế.

- Không lẽ ngày nào chúng ta cũng cần đến thị thực chiếu khán?

- Còn khối việc sẽ phải làm bên ngoài. Chúng ta tuyệt đối cần một người như thế.

- Anh không ăn gì cả, cưng?

Tôi uống nốt phần Martini còn lại:

- Anh ngưng. - Tôi nói và bước trở lại bàn của mình.

- Clay...

Bàn tay tôi vừa sờ vào điện thoại:

- Gì thế?

- Anh đừng hăng hụi. Người ta sẽ thu xếp.

- Nếu em thật sự muốn anh làm việc với em, Valérie. - Tôi đáp, gần từng tiếng. - Chúng ta chẳng những tự thu xếp, mà cần phải có một người phụ việc.

Tôi gọi điện thoại đến các hãng hàng không ở North-Eastern và hỏi bộ phận phụ trách giờ các chuyến bay.

- Nói đi nào, anh cho rằng em là kẻ phàm ăn ghê gớm, nếu xơi nốt một bánh sandwich khác? - Nàng rót cốc Martini thứ hai. - Chúng ngon tuyệt, phải không? Đến gần đây cũng. Anh mới ném môi thôi.

Tôi phát cáu, thậm chí không thể nhìn nàng. Tôi đang chờ nhân viên lưu trữ trả lời. Trong khi chờ hẩn lộn, tôi nóng ruột nghĩ thầm:

- Trời ạ, lại phải chờ đợi.

Liệu chúng tôi có thể làm chung với nhau lâu được không? Nếu nàng cho phép tôi được âu yếm, ôm ấp trong một phút thôi, thì tôi đâu có cử chỉ cộc cằn, gay gắt thế này. Trái lại, thái độ thẳng thừng từ chối và sự hờ hững của nàng trước đồng hồ sơ cao như quả núi trước mắt, lại càng khiến tôi hối tiếc sự tĩnh lặng ở Spanish Bay Hotel và sự giúp đỡ hữu hiệu của Sue.

Valérie vẫn còn đang ăn mẩu sandwich, trong khi tôi chấm dứt nói chuyện với anh nhân viên. Tôi còn phải gọi đến các hãng hàng không Pan - Am, B.O.A.C và Swissair.

- Valérie, làm ơn giùm tôi! - Tôi vừa hét vừa quay điện thoại đến hãng Pan - Am. - Bắt tay vào việc! Hãy nhìn đồng hồ, đã qua mười lăm giờ rồi!

Cặp mắt nàng mở to, còn bàn tay thì bốc chiếc bánh khác:

- Ơ, tại sao anh căng thẳng thế, Clay? Yêu cầu anh đừng nói giọng đó. Em chẳng ưa đâu.

Tôi mở cổ áo, nó làm tôi bị nghẹn:

- Cho anh xin lỗi. Anh không muốn to tiếng. Chúng ta bắt buộc phải hoàn tất công việc!

Khi liên lạc được với nhân viên của hãng hàng không Pan - Am, tôi thông báo cho họ danh sách các hành khách và giờ giấc khởi hành.

Valérie đã ăn xong chiếc bánh, dùng khăn giấy lau tay, rồi cầm chiếc cốc, đến ngồi vào bàn làm việc. Nàng bắt đầu đánh máy.

Cầm các bảng lưu trữ trên tay, tôi đứng nhìn nàng sờ sẫm các ngón tay trên mặt máy chữ. Ngày trước đã là cô thư ký tôi không bao giờ có được, chiếc máy chữ của nàng nhảy nhịp giòn tan như pháo nổ, nhưng bây giờ nó tíc tíc như gà nhặt thóc, khiến tôi bàng hoàng hốt hoảng. Với tốc độ này, cả một tuần lễ chúng tôi vẫn không nuốt hết chồng hồ sơ. Tôi kết thúc nói chuyện với Pan - Am, tìm số điện thoại của B.O.A.C, bên tai luôn căng ra với tiếng “tíc tíc” vụng về.

- Chết tiệt! - Đột nhiên nàng hét to.

Đọc lại những gì đã đánh, nàng rút mạnh năm tờ giấy trong máy đánh chữ, vò nát trước khi tức tối vất chúng phũ phàng vào cái sọt.

- Đừng lúc nào cũng chăm chăm vào em! Anh làm em rối bởi đây này. - Nàng nói, vẻ phiền bức. - Sáu năm rồi em không sờ đến máy đánh chữ... Có gì đáng ngạc nhiên đâu?

- Chúng ta đổi chỗ. - Tôi thất vọng, đề nghị. - Em ghi giờ các chuyến bay và anh sẽ đánh máy.

- Không bao giờ! - Nàng phản đối, cặp mắt tóe lửa. - Hãy làm công việc của anh, em lo phần của em!

Giữa lúc chúng tôi đang gườm nhau, bỗng nhiên cánh cửa ra vào bật mở toang và một gã đàn ông chợt xuất hiện.

Phải nói cuộc viếng thăm hết sức bất ngờ này làm tôi sững sờ như rơi từ cung trăng. Gã giống một tay găng tơ thất sủng trong phim viễn tây Hoa Kỳ. Mang bộ sậu màu xám sậm kẻ sọc đen to bản, áo sơ mi đen, mũ trắng rộng vành, cà vạt cũng trắng nốt, cặp giò ngắn ngủn với chiếc cạp lún phún râu, gã có hình dạng của một trong những kẻ ăn mày được phác vẽ trong tranh hí họa.

Thế nhưng gã không có gì đáng để khôi hài. Sự, lằm lì trầm lặng đầy ấn tượng của gã, càng lúc làm tim tôi đập mạnh. Cặp mắt của lão như loài rắn độc, chiếc mồm nhỏ rí với đôi môi mỏng đã chứng tỏ rằng cái gã đàn ông đang đứng như tượng gỗ nơi cửa chắc chắn là một tên vừa nguy hiểm vừa thâm độc.

Cặp mắt ti hí của hắn bắn vào tôi cái tia nhìn khinh khi ngạo mạn là một sự phỉ nhổ. Hắn khẽ khàng quay đầu trên chiếc cổ của con bò tót trông thấy Valérie, hắn tiến tới trước bàn của nàng và vất một phong bao lên đấy:

- Ông chủ có nói bà lo cái này gấp.

Giọng nói của hắn làm người nhớ tới một trận mưa đá. Hắn quay gót rời khỏi phòng, im lặng và nhanh nhẹn như rắn trườn. Cánh cửa lạnh lùng đóng ập phía sau hắn.

Tôi hỏi Valérie bằng cái nhìn, sắc mặt nàng trắng bệch như tuyết.

Chuông trong máy nội đàm reo làm tôi giật nảy người. Tôi đưa tay ấn nút bấm.

- Burden.

- À, Dyer.

- Tôi gửi đến anh tập hồ sơ, anh bạn. Rất tiếc, lẽ ra tôi phải lo trong tuần vừa rồi, nhưng đầu óc tôi ở đâu ấy. Ông Wernstein đã đến Spanish Bay Hotel rồi, vì ngài Vidal có hứa sẽ tổ chức một buổi giảng câu ngòi thuyền. Anh thuê một thuyền máy đầy đủ tiện nghi, được không? Các yêu cầu đều có trong hồ sơ.

Nhìn chiếc máy nội đàm với vẻ thảm hại, tôi nhớ lại cuộc gặp mặt bất ngờ với gã đầu trâu mặt ngựa.

Thình lình Valérie đến đứng bên cạnh tôi:

- Dyer! - Nàng hét chát chúa vào máy nội đàm. - Tự lo lấy việc ấy đi, hiểu chứ? Chúng tôi đã bị quá tải, không thể tổ chức các cuộc đi câu! Anh đã quên, thế thì hãy khẩn trương điều chỉnh cái quên của anh lại đi.

Nàng ấn nút tắt máy. Tôi thấy khuôn mặt nàng hơi ửng đỏ, nhưng đôi mắt còn thể hiện nét kinh hoàng.

- Cái gã ấy là ai thế? - Tôi hỏi và ra hiệu bằng ánh mắt về hướng cánh cửa ra vào.

- Guilio Gesetti, một trong những trợ thủ đắc lực của chồng em, theo cách người ta gọi. - Nàng đáp, giọng run run. - Chính nó đã tạt axit vào mặt người đàn bà mà em đã nói với anh. Nó sẽ hạ sát chúng ta ngay lập tức, chỉ cần một cái hất đầu đơn giản ra lệnh của chồng em.

Cổ họng khô cằn, tôi há miệng để nói gì đó, nhưng không thoát ra khỏi nơi đôi môi. Tôi chưa hoàn toàn tin hắn, khi nghe nàng bảo phải đề phòng những gã giết thuê của Vidal, nhưng bây giờ tôi đã tin... Tôi bị khiếp vía trước bộ dạng của gã ấy, một luồng buốt lạnh chạy dọc theo đốt xương sống tôi.

Nàng quay trở lại bàn làm việc, bóc chiếc phong bì do Gesetti trao cho nàng và mở ra, xem bức thư. Nàng thở dài và nhìn tôi:

- Henry đi Libye vào ngày 5... lão sẽ trở về vào ngày 9. Chúng ta phải làm mọi sự chuẩn bị cho lão. - Nàng cố nặn một nụ cười mỉm. - Tuy nhiên chúng ta vẫn còn một tuần lễ không có mặt lão, anh yêu. Nhớ đấy... cả một tuần!

Gesetti đã làm tôi khiếp đảm, khiến cái viễn cảnh này không tạo cho tôi chút hứng thú nào.

- Anh phải giữ chỗ trước cho ông ấy. - Tôi nói và với tay nhắc điện thoại.

13.

Một vài phút trước mười bảy giờ, Jake Lamb, người chạy việc bên ngoài của hãng đại lý du lịch America Travel Services, bước vào phòng làm việc của tôi. Nụ cười mở rộng kèm theo cái nheo mắt, anh ta chìa cho tôi chiếu khán đã thị thực của Rangoon.

- Đây, thưa ông Burden. - Trông thấy Valérie, anh ta nhún môi như thể huýt gió. - Tất cả đều hoàn chỉnh.

- Nghìn lần cảm ơn, Jake. Anh đã thật sự cứu tôi.

Tôi đã lập bảng lịch trình cho chuyến đi của Vidal đến Lybie và mất kiên nhẫn chờ Valérie đánh máy cho xong. Đến giờ này, nàng chỉ có một hồ sơ và ngân ngữ từng chữ trước hồ sơ xin du lịch của chồng nàng.

Tôi phải chuyển chữ ký thị thực chiếu khán cho gia đình Jackson, việc này đẻ ra một vấn đề mới. Họ lưu trú tại Palace Hotel, nơi này ở rất xa trên đường đi của Jake, nhưng tôi lại phải nhờ đến anh ta một lần nữa, vì không thể nhờ người nào chuyển giúp.

Anh nhìn đồng hồ, tỏ vẻ do dự:

- Tôi trễ mất, ông Olson sẽ lớn tiếng quát tháo.

Tôi đặt các sổ chiếu khán cùng với hồ sơ vào chung một phong bì, rồi móc ví lấy ra tờ năm đô la. Thấy tôi nhướn mày nhìn, anh ta bật cười:

- Được thôi, ông Burden, tôi hân hạnh phục vụ ông. Tôi vẫn có thể thuật lại rằng mình bị vỡ lốp xe.

Khi Jack Lamb đi rồi, tôi quay sang Valérie:

- Chỉ chuyện này thôi, anh đã bị mất tổng mười lăm đô la. Em thấy đấy, chúng ta cần phải có một người sai vật.

- Đừng nói nữa, em đang bận. - Nàng cắt lời tôi. - Ồ, xem này, em đã đánh máy sai, tại anh đấy!

- Anh xin lỗi.

Tôi biết trong giọng nói của mình không có chút nào là hối tiếc, nhưng lo lắng ê chề.

Bước tới máy thư tín điện tử tôi bắt đầu thăm dò để đặt các phòng ở New York. Một trong các máy điện thoại của tôi reo lên.

- Em trả lời điện thoại giùm. - Tôi nói không xoay lưng lại.

Nàng lau bầu câu gì đó trong miệng không nghe, nhưng vẫn bước tới nhắc ống nghe:

- A lô! - Nàng hỏi, giọng mất kiên nhẫn. - Vâng... anh ấy đang ở đây... Ai ở đầu dây?... Ô! - Nàng ngưng một chút. - Xin đừng rời máy. - Nàng nói khẽ với tôi. - Vợ anh gọi anh đấy!

Chúng tôi nhìn nhau, chuyện xảy ra tôi không đoán trước được. Hai lòng bàn tay tôi ướt rịn. Rhoda có nhận ra giọng nói của Valérie không? Tôi cầm ống nghe.

- Rhoda?

- Em đây. Khi mua bánh kẹp nhân thịt và kem, anh đem về luôn hai bao thuốc lá được không? Em hết nhẫn rồi.

Tôi nhìn lên chồng hồ sơ đầy ắp trên mặt bàn, rồi tới chiếc đồng hồ treo tường, đã mười bảy giờ ba mươi lăm phút.

- Rất tiếc, không thể được, em ạ. Anh phải làm việc muộn. Em mua đi. May mắn lắm anh mới trở về được trước hai mươi một giờ rưỡi đêm nay.

- Chín giờ rưỡi à? - Nàng lặp lại, giọng đầy vẻ giận dữ. - Chúa ơi, công việc của anh là gì thế?

- Cả một ngày vất vả. - Tôi giải thích, cố gắng giữ giọng trầm tĩnh. - Ngày đầu tiên... em biết mà. Nghe này, anh phải bám sát. Chiếc bàn làm việc của anh bây giờ tràn ngập giấy tờ.

- Nếu anh nghĩ rằng em sẽ bỏ công đợi chờ anh đến chín giờ rưỡi để ăn tối, thì anh đã tự phỉnh gạt mình rồi đấy! - Nàng hét to, giọng chát chúa.

- Này, này... Cứ đi ăn lúc nào em muốn! Đừng chờ đợi anh! - Tôi nói và gác máy.

- Cô ấy có nhận ra giọng nói của em không? - Valérie hỏi, giọng lo âu.

- Anh không biết, hơn nữa anh bắt cần, tất nhiên rồi. Nào chúng ta tiếp tục công việc.

Mười tám giờ hơn vài phút, Valérie đã chấm dứt việc đánh máy bảng thời dụng biểu của chuyến bay đến Libye.

- Cám ơn Chúa, dứt nợ! Giờ đây em phải chuồn đây, kéo trễ mất.

Nàng đứng lên, rút các tờ giấy than ra khỏi máy chữ.

- Em đi à?

- Phải thế thôi.

- Nhưng còn hơn ba phần hồ sơ phải giải quyết, Valérie.

- Họ sẽ chờ thôi. - Nàng đáp, giọng nóng nảy. - Em đi ăn tối với gia đình Wernstein. Đúng là cực hình, nhưng Henry đã mời họ, em không thể bỏ hẹn.

- Được. - Tôi nói cộc lốc, để không phải đôi co. - Nếu cần thì cứ làm.

- Đừng cẩu kỉnh, cưng! Ngày mai mọi việc sẽ xong.

- Anh hy vọng như thế.

Nàng chạy đến tôi, hôn nhẹ lên má rồi biến nhanh.

Tôi luồn các ngón tay lên tóc. Lẽ ra nên dự kiến. - Tôi nhủ thầm. - Quỷ tha ma bắt chúng tôi để có thể làm tình dưới mái nhà của Vidal! Sẽ hết sức dễ dàng và vô cùng khôn ngoan, nếu tôi còn ở lại với *American Travel Services*.

Tôi co rúm năm ngón tay đập mạnh lên bàn, đầy chán nản. Ít phút sau tôi bình tâm lại, mỗi một nhìn xấp giấy Valérie vừa đánh máy xong cho chồng nàng. Đột nhiên, tôi thấy đứng đưng, không quan tâm lắm đến trách nhiệm của mình. Nếu Vidal không bằng lòng các giấy tờ quá nhiều lỗi do vợ đã đánh máy, lão sẽ bảo nàng làm lại. Tôi xếp bảng định giờ, vé máy bay và giấy đặt thuê phòng ở khách sạn vào một phong bì, rồi gửi đến địa chỉ của Inter Continental Hotel ở khách sạn San Salvador.

Tôi ngồi vào bàn, cặm cụi đánh máy tiếp những tập hồ sơ khác và khi chấm dứt, đồng hồ đã điểm hai mươi hai giờ.

Tôi đến sân bay Miami, ủy thác tập hồ sơ của Vidal cho cô tiếp viên hàng không, mà tôi biết trong cuộc hành trình cô sẽ ghi qua Inter Continental Hotel và chuyển cho địa chỉ này. Tôi trở về nhà vừa đúng hai mươi ba giờ mười tám phút.

Rhoda đang nằm xem truyền hình.

- Anh bị trễ! - Nàng tráo mắt khỏi màn hình, nói to. - Đừng biện minh với em... Thật đáng cảm động!

Tôi bước vào bếp, tìm không thấy thức ăn.

- Em không mua gì à?

- Không. Em quên tuốt, thôi đừng quấy rầy!

Tôi rót một lượng whisky với nước khoáng có khả năng làm chết một con bò, rồi khui hộp đậu, tự động bóc ra ăn, không màng đun nấu hoặc cho vào đĩa.

Tôi vừa ăn xong cũng vừa lúc hết chương trình truyền hình.

Rhoda bước vào bếp, hai tay chống ngang hông, mặt nhăn nhúm và thái độ này cho thấy sẽ rắc rối đây.

- Con tóc nâu cao to nghe điện thoại cho anh. - Nàng bắt đầu. - Anh hẳn khoái chí lắm.

Tôi đang chờ đợi những lời châm biếm chua cay, vì không bao giờ tin vào sự tinh tế của Rhoda:

- Bà Vidal tình cờ bước vào văn phòng. - Tôi vừa nói vừa lúc lắc chiếc cốc. - Lúc ấy anh đang bận rộn với chiếc máy thư tín điện tử nên bà ấy trả lời điện thoại.

- Thì ra thế, bà Vidal “tình cờ” vào phòng làm việc hử? Anh cho rằng em là ai thế? Há anh không nói con đười ươi đã đi du lịch rồi sao?

Khổ sở dần nén cơn giận dữ, tôi đặt chiếc cốc xuống:

- Đừng thô thiển Rhoda, em đã có nó quá đủ rồi. Anh nói bà Vidal vắng mặt luôn và bà đã đến xem anh có sai sót điều gì không.

- Thế tại sao anh dám kết luận em là thô thiển? - Rhoda hét to. - Nếu có kẻ thô thiển thì chính là con đười ươi cao lớn thân thương của anh với tiền bạc và nữ trang! Nếu không là thứ đàn dúm, thì nó cũng gần thế.

- Em muốn thế nào cũng được. Anh đi nằm đây, mệt lắm rồi.

Tôi muốn bước qua nhưng nàng chặn lại.

- Hừ, mệt! Em không ngạc nhiên! Phải làm việc tới giờ này! Anh cho rằng em vừa từ cung trăng rơi xuống ấy à? Thế chẳng đã... với con...

Lẽ ra tôi không nên uống nhiều rượu như thế, chuyện tôi đang làm đã không giống cá tính thường xuyên, nhưng tôi bị mất trí rồi. Tôi vung thẳng tay tát một cái mạnh như trời giáng, khiến nàng loạng choạng thối lui hai bước ra phòng khách, mất thăng bằng và té ngồi lên sàn gạch.

Nàng nhìn tôi bất động, miệng mở rộng, đôi mắt đờ đẫn.

Bỏ mặc nàng đấy, bước vào phòng, tôi run bần bật từ đầu tới chân, bạo lực đã làm tôi ghê tởm. Ngồi lên chiếc giường, hai bàn tay tôi bưng mặt.

Vài phút sau, nàng bước vào nhưng giữ khoảng cách và thay y phục. Từng lúc nàng buông tiếng khóc ầm ục, không có nước mắt.

Tiếng khóc giả vờ của nàng không làm tôi rung động. Tôi đã đắm chìm trong nỗi tuyệt vọng quá nhiều rồi.

Trong tình huống này, tôi ý thức một cách thấm thía rằng, ngay với Valérie mình cũng chẳng thiết làm tình hoặc vẽ vạch trong đầu những dự mưu cùng nàng tìm một nơi nào đó không có nguy cơ. Tôi cảm thấy thất vọng ê chề và Rhoda không còn hiện hữu nữa đối với tôi.

- Em sẽ không nói năng như thế nữa, Clay. - Nàng bỗng nhiên nói, giọng thõn thức. - Anh đánh em là đúng. Em đáng như thế lắm.

Cho rằng tôi có thể ôm choàng lấy nàng và cũng nói lời hối tiếc về việc đã làm, nhưng tôi vẫn đứng yên:

- Thôi, chúng ta đừng nói tới nữa. - Tôi lẩm bẩm, giọng mệt mỏi và đi thay quần áo.

- Anh đã làm em đau, anh biết rõ mà.

- Em không nghĩ rằng em cũng làm anh như thế à? - Tôi mặc bộ pyjama và tiến thẳng vào phòng tắm. - Đừng nói nữa.

Sau đó, khi chúng tôi nằm kế nhau trong bóng tối, nàng choàng tay, nhưng tôi đẩy ra.

- Ngủ đi! - Tôi ra lệnh. - Em không thấy mệt, nhưng anh thì có.

Thật phũ phàng, nhưng uất nghẹn bởi chán nản, ê chề, tôi không đếm xỉa đến việc đã làm nàng đau khổ.

Đêm đó, tôi không ngủ được bao nhiêu.

Thấp thỏm đến công việc ngày mai, Valérie cứ gõ nhịp máy như sên bò, rồi đến việc tôi không tài nào thể hiện tình yêu với Rhoda.

Nàng vừa nằm xuống đã ngủ ngay và tiếng ngáy thường lệ của nàng làm thần kinh tôi căng thẳng, suýt mấy lần định ngồi dậy, nhưng giữ lại được.

Đến sáu giờ rưỡi sáng, tôi trườn nhẹ khỏi giường, tránh làm nàng thức giấc. Tôi vào phòng tắm, thay quần áo, rửa mặt cạo râu, rồi bước sang nhà bếp, chẳng thấy thức ăn, mà chỉ có bao thuốc lá vắt trên bàn. Rhoda đã không bỏ quên những điều thuốc của nàng.

Lúc tôi lui cui trong bếp thì nàng bước vào, đầu tóc bù xù thảm hại:

- Sao anh dậy sớm thế? - Nàng cất vấn.

- Anh phải đi làm, có nhiều công việc lắm. Em có còn nghĩ tới việc mua bánh mì và kem không? Nếu về trễ, anh sẽ gọi điện cho em.

- Clay, em tiếc rằng anh bị đặt vào tình huống này. Thật vậy, em tin chắc anh sẽ không phải như vậy.

Tôi nhận thấy nàng nhận xét đúng, nhưng tôi không còn tự do nữa:

- Thế, em không hài lòng đã có chiếc xe do anh sắm cho em à? - Và tôi tạm biệt nàng.

14.

Đến mười giờ mười lăm, Valérie mới vào gặp tôi. Nàng có vẻ của cô bé gái phạm lỗi:

- Em lấy làm tiếc phải đến muộn thế này, cưng. - Nàng nói và ngồi vào bàn làm việc của mình. - Em không thể thức dậy đúng giờ vì ngủ trễ, sau một đêm chán ngấy với hai kẻ quấy rầy.

Bắt đầu làm việc từ bảy giờ rưỡi, tôi bổ túc được sáu hồ sơ, đánh máy bảng lịch trình các chuyến bay, xếp đặt từng đợt khởi hành và thị thực được bốn chiếu khán.

- Chúng ta gặp trở lại vấn đề thị thực các chiếu khán, Valérie. Em có thể gọi Lucas, bảo với hắn rằng chúng ta cần có ngay một người chạy việc bên ngoài.

Nàng tròn xoe cặp mắt:

- Không thể được, em không có chút quyền hành nào với hắn cả.

- Được rồi, trong trường hợp này, chúng ta tự tìm lấy thôi.

Tôi điện thoại tới sở giới thiệu người làm, cho biết tôi đang cần rất gấp một tay chạy việc bên ngoài. Nơi này hứa sẽ gửi đến trong vòng tiếng đồng hồ một sinh viên đang kỳ nghỉ hè chịu làm việc với giá sáu mươi đô la một tuần.

Sau đó, tôi gửi bức thư điện tử đến Vidal:

“Tôi cần được sự cho phép của ông để nhận một người chạy công việc bên ngoài, với giá sáu mươi đô la một tuần. Rất cần thiết. Burden.”

Valérie nhìn trừng vào tôi:

- Thế là xong, - tôi quay lại chiếc bàn của mình, - nếu chồng em bực bội, anh sẽ móc tiền túi ra trả.

- Lão sẽ không đồng ý đâu.

- Mặc xác lão. Nay, Valérie cho anh biết, tại sao những gã này đi du lịch do phí tổn của chồng em đài thọ?

- Họ làm việc cho chồng em, những người mà lão phải đút lót. Lão thừa ranh mãnh để rút tiền cho họ, những kẻ thường đi đây đó.

- Lão rút tiền cho họ nhằm mục đích gì?

- Để có những tin tức hữu ích. Lão đã sống nhờ vào việc khai thác các thông tin này.

- Em có biết chuyện người ta chỉ chấp thuận cho chồng em vay một tháng, thay vì sáu tháng không? Lão gặp những rắc rối gì thế?

Nàng sững người:

- Những rắc rối?

- Anh nghe nói, uy thế của lão có nguy cơ bị sụp đổ. Đây chỉ là tin đồn, nhưng cũng có thể lắm.

Nàng mím môi suy nghĩ, rồi buông câu trống không:

- Không thể! Chồng em có hàng triệu đô la.

Giữa lúc đó, chuông máy nội đàm reo và Dyer thông báo hân sẽ chuyển đến ba tập hồ sơ khẩn cấp. Nàng đã nghe rõ những lời này, nên tôi không phải lặp lại, nhưng tôi hối thúc:

- Chúng ta khẩn trương lên nào.

Nàng ngồi vào bàn máy, tiếp tục đập chững như trước. Một cô gái mang hồ sơ vào và tôi bắt đầu nghiên cứu. Nghe tiếng “gà mổ thóc”, thần kinh tôi căng thẳng không thể chịu nổi.

- Valérie! Đừng tiếp tục, anh phải có một cô thư ký. Em hiểu anh chứ? Em thiếu hăng say, không thể tiếp tục mãi thế này. Anh không muốn anh vất vả...

Tôi ngừng nói, vì trông thấy nàng tỏ vẻ thất vọng, đưa hai tay lên mặt, gục xuống chiếc máy chữ và khóc nức nở.

Hốt hoảng, tôi bước tới cố sức nâng nàng dậy:

- Valérie, thứ lỗi cho anh! Anh không muốn em bị xúc phạm, đừng ủ dột đến thế, chúng ta bình tĩnh nói chuyện. Chắc chắn có một giải pháp, thôi nào, em yêu đừng buồn nữa. - Tôi nói giọng ăn năn biết lỗi.

- Anh không biết chuyện gì đã xảy ra à? - Nàng chồm tới trước, đôi mắt nhìn thẳng vào tôi. - Thật sự anh không tin rằng em không biết đánh máy và anh cũng không nổi, một cuộc phấn đấu đang diễn ra trước mắt anh?

Tôi kinh ngạc nhìn nàng:

- Cuộc phấn đấu? Xin lỗi, anh không hiểu anh muốn nói gì?

Nàng buông thõng đôi tay, cử chỉ hoàn toàn tuyệt vọng:

- Em đã giải thích nhiều lần rồi, nhưng anh không hiểu. - Nàng nắm lấy hai bàn tay tôi. - Lão đã trừng phạt em! Lúc đặt mấy ngón tay lên đàn máy chữ, em có cảm giác lão điều khiển em bằng ý chí, bắt em phải phạm nhiều lỗi, làm tê cứng các ngón tay, không thể sờ được vào mặt chữ. Chính lão khiến em ngủ quên vào sáng nay để đến trễ. Cũng chính lão xui em đến Palm Beach vào ngày hôm qua để mua chiếc áo, mà em không cần dùng. Lão phá vỡ niềm tin của em đã đặt vào anh. Chung quy muốn trừng phạt em và điều này đã làm lão tràn ngập phấn khởi. Đây là cuộc phấn đấu thật sự...

- Trời ạ, quỷ ma lại đến nữa đây. - Tôi thất vọng nhìn nàng, cố gắng moi trí nhớ để tìm hiểu. - Thế nhưng, Valérie, chồng em muốn trừng phạt em về chuyện gì?

Nàng rùng mình, nắm chặt đôi tay:

- Qua cái đêm đó, em đã không cho phép lão ngủ chung... Không bao giờ, sẽ chẳng bao giờ! Ôi, Clay! Em không thể nói ra điều này. - Nàng đưa hai tay lên bịt mắt. - Khủng khiếp... khủng khiếp quá! - Nàng lẩm bẩm.

Thư điện tử chạy lách cách. Tôi quay lưng lại, thần kinh căng thẳng.

Nàng hắt ra một tiếng nức nở:

- Chính lão đấy, nàng nói tiếp, giọng sợ hãi của nàng làm tôi phát run. - Dù ở cách xa tới đâu, lão luôn luôn đoán được rằng mình đã thành công trong việc trừng phạt em.

Máy điện tử ngưng hoạt động.

- Đến xem đi nào.

Tim đập thình thịch, tôi đến bên chiếc máy và rút tờ giấy ra. Nó run như chiếc lá trong tay tôi, trong khi tôi cầm lên và đọc:

“Đừng quấy rầy tôi về những việc gốc gác. Hãy trưng dụng tôi đa nhân viên cơ hữu. Nếu bà Vidal cần một nữ nhân viên đánh máy, hãy thuê một người đến cho bà. Henry Vidal.”

Tôi lặng lẽ trao tờ giấy qua tay Valérie. Khi nàng đọc nó xong, chúng tôi nhìn nhau lúc lâu.

- Anh thấy không? - Nàng nói, giọng run rẩy. - Lão biết đã thành công rồi mà. Đến bây giờ anh vẫn chưa tin em sao? Anh có còn xem em là loạn trí nữa không? Anh có còn nghĩ rằng hoàn toàn tự do, không phụ thuộc vào lão từ thể xác đến tinh thần không? Và rằng nghị lực của lão đã không chiến thắng được em?

- Anh sẽ tìm cách hỗ trợ em, Valérie.

- Nhưng anh không tin ở em kia mà?

- Có, anh tin nơi em và anh nghĩ rằng em đã bị lão ấy hớp hồn rồi. Đó là câu trả lời duy nhất, nhưng anh làm cách nào để giúp đỡ em đây?

Nàng uể oải lắc đầu:

- Anh chẳng làm được gì cả, không người nào có thể giúp em. Nghĩ rằng em có thừa sức mạnh để chống chọi với lão, nhưng em đã lầm. - Nàng quay mặt, nói như với chính mình. - Ngày nào em còn sống, vẫn còn là nô lệ của lão.

Tôi nhớ lại câu nói của Dyer: ngày kia, hấn búng ngón tay trước mặt Valérie, bất ngờ nàng run sợ khủng khiếp, rồi rơi vào trạng thái xuất thần. Không nghĩ tới những hậu quả, tôi đưa tay lên.

- Nhìn anh này, Valérie. - Tôi ra lệnh, rồi búng hai ngón tay cái và ngón giữa.

15.

Kim đồng hồ trong phòng làm việc chỉ đúng mười ba giờ mười lăm.

Hai tiếng đã trôi qua, từ lúc tôi trông thấy cái cảnh tượng kinh hoàng đã tạo cho Valérie. Ngồi tại bàn làm việc vẫn còn run, tôi hết sức bối rối để lo đến chồng hồ sơ trước mặt mình.

Tôi đã làm gì nào? Do xúi giục ma quái nào khiến tôi búng các ngón tay? Dù rằng Dyer có cảnh báo, nhưng tôi không ngờ có một phản ứng đáng sợ thế này: Valérie đã biến thành con người khác. Bộ mặt đã mất cả nhân tính, nó căng rộng như mặt người chết. Cặp mắt có cái nhìn trống rỗng của kẻ mù lòa, nàng chồm tới trước và ngấm nghĩa bức vách qua bờ vai tôi:

- Tao sẽ giết mày! - Nàng lăm bắm, giọng hung hãn. - Tao chỉ thoát khỏi khi mày thật sự nằm xuống! Cái chết của mày là hy vọng duy nhất của tao.

Không còn khả năng cử động, tôi nín lặng nhìn nàng. Đột nhiên, nàng từ từ đứng dậy:

- Có thể mày đã bắt cần tao. - Nàng thốt lên như thể đang nói với một người vô hình đứng trước mặt. - Cứ cười lên đi, đồ ma quỷ! Mày hủy hoại được tao rồi! Giờ đây đến lượt tao làm việc đó với mày!

Nàng đi vòng quanh chiếc bàn và băng ngang căn phòng, bước đi chệnh choạng như người mù, hai bàn tay như những móng vuốt, cặp môi nhếch lên chìa cả hàm răng. Cuối cùng va vào tường, nàng lão đảo thối lui, rồi quờ quạng đập liên tiếp vào đấy.

- Buông tao ra, để tao đi! Nàng vùng vẫy mãnh liệt như chừng có ai đó mạnh hơn đang giữ lấy nàng. Tao sẽ giết chết mày, sẽ giết mày!

Cảnh tượng hãi hùng, rùng rợn này làm tôi chết trân một chỗ và tóc tai dựng ngược.

Thế rồi, nàng rú lên một tiếng đánh tai nhức óc và té ngồi xuống mà hai tay ôm siết vào cổ như cố giữ một vật vô hình.

Qua cơn hỗn loạn, tôi lấy lại tinh thần, vội vàng chạy đến đưa hai tay ôm xốc nàng:

- Valérie!

Bất ngờ nàng tọng tôi một đấm cực mạnh vào mắt, làm tôi bị chóa trong một lúc. Trong khi tôi loạng choạng lùi lại, nàng đưa hai tay lên cao như để tự vệ, rồi từ từ ngã xuống. Đầu nàng va vào chân bàn vang lên một tiếng, làm trái tim tôi muốn vỡ. Gương mặt nàng nhăn nhó, méo xệch, rồi nhắm nghiền đôi mắt, nằm bất động.

Cực kỳ hoảng loạn, bàn tay run rẩy của tôi ấn được chẳng hay chớ lên cái nút bấm trên máy nội đàm, gọi giục già Dyer:

- Ai gọi đây? - Hẳn hỏi, giọng câu kinh. - Tôi sắp đi ăn.

- Burden, đây. Gọi cấp cứu cho tôi! - Tôi nói như hét. - Bà Vidal bị tai nạn. Mời bác sĩ, nhanh lên.

- Bà ấy bị thương à? - Hẳn hấp tấp hỏi.

- Gửi ai đó đến! Vâng, bà ấy bị thương! Mời bác sĩ!

- Có ngay.

Tôi chấm dứt nói chuyện. Valérie bắt đầu rên rỉ, tôi vội bước tới. Cặp mắt nàng từ từ mở ra.

- Ôi, đầu của tôi! Chuyện gì thế này?

- Em bị té. - Tôi giải thích. - Đừng cử động, sẽ có nhân viên cấp cứu đến.

Nàng chộp lấy bàn tay tôi và siết mạnh, làm tôi cảm thấy đau:

- Lão ở đây, phải không? Anh đã trông thấy lão rồi chứ? - Nàng rùng mình, rên rỉ. - Lão định giết em! Clay, em van anh, đừng bỏ rơi em. Anh hãy hứa đi?

- Chắc chắn rồi. Đừng cử động, bác sĩ sẽ đến nơi.

Nàng thở hắt ra, lăm lăm những gì không nghe rõ, rồi nhắm nghiền mắt và dường như rơi trở vào vô thức.

Cánh cửa mở ra, một người đàn bà có tuổi, tóc bạc, đôi mắt sắc nhọn, cặp môi đanh cứng, bước vào.

Mụ nhìn Valérie, rồi quỳ gối xuống cạnh nàng. Giở mí mắt và xem mạch nàng xong, mụ đứng lên:

- Tôi là Clements, nữ quản gia của ngài Vidal. - Mụ nói. - Tôi nghĩ tốt hơn ông để

chúng tôi ở đây một mình, thừa ông Burden.

Tôi chậm rãi bước ra khỏi phòng và đi xuống cầu thang dẫn tới khu vườn.

- Burden...

Tôi giật mình quay đầu lại. Bước đi thong dong, Dyer tiến về phía tôi:

- Chuyện gì đã xảy ra?

Tôi không thể giữ bí mật.

- Bà ấy lên cơn và té, đập đầu vào chân bàn.

Hắn dăm dăm nhìn tôi:

- Anh có vẻ xúc động, anh bạn... Vào phòng của tôi, uống thứ gì đó. - Hắn đặt tay lên vai tôi và kéo vào phòng làm việc.

Tôi nhìn thấy một chiếc xe đang chạy lên con đường dốc.

- Bác sĩ Fontane, - Dyer cho biết, - đến để chăm sóc bà Vidal.

Chúng tôi bước vào phòng làm việc và hắn rót đầy hai cốc whisky, uống xong, tôi cảm thấy khá hơn.

- Ngồi xuống nào, trông cái vẻ của anh, không khéo người ta bảo anh vừa gặp ma. - Hắn nói, vẻ thăm dò, dò dẫm. - Có phải anh đã tạo tình trạng này. - Hắn búng hai ngón tay.

Tôi nhìn nhận bằng cái gật đầu.

- Điều này chính xác đã xảy ra một lần đối với tôi. Anh nên thuật lại cho “khúc xương xấu” biết, Burden.

Tôi hốt hoảng trước ý nghĩ phải thú nhận với Vidal:

- Ông không thấy, tốt hơn nên để bác sĩ thông báo cho lão sao? Nếu bà ấy bị bệnh nặng thì dĩ nhiên bác sĩ phải tường trình.

- Đúng, nhưng “khúc xương xấu” vẫn muốn nghe ý kiến của anh. Cốc whisky nữa chứ?

. - Không, cảm ơn.

- Xem nào, tôi nghĩ anh nên cần có nó lắm chứ. - Hắn rót đầy thêm hai cốc nữa, rồi chậm rãi nói như tâm sự. - Thật lạ lùng, anh không nhận thấy thế sao? Người ta bảo bà ấy bị thôi miên. Anh có cho là thật không? Tôi có thăm dò về Vidal và được biết lão “xương xẩu” này có một quyền năng về thôi miên học. Có một lần lão nhìn thẳng vào mắt tôi, khiến tôi bất ngờ như bị treo lơ lửng trên không trung. Một cảm giác vô cùng kỳ quặc.

- Tại sao lão lại làm thế? - Tôi hỏi để không đào sâu vào vấn đề.

- Tôi nghĩ rất nhiều về bà ấy và tình huống này đã làm tôi ngạc nhiên. Còn nhớ một trong những người bạn của tôi là bác sĩ Rappach có nói với tôi rằng, thông thường các người đẹp như bà Vidal thường mắc chứng bệnh lãnh cảm và trong nghề nghiệp, ông ấy ứng dụng thôi miên học để trị liệu.

Tôi liếc sang hắn:

- Ông không nói với ông ấy về trường hợp của bà Vidal chứ?

-Ồ, không lạ Chúa tôi! Rappach đã thuật lại một trường hợp lạ lùng về một người có khả năng thôi miên, đã khiến vợ anh ta, một người đàn bà lãnh cảm trở nên cuồng nhiệt trên giường. Đây chỉ là một giả thuyết, nhưng biết đâu bà Vidal đã rơi vào tình trạng này và “khúc xương xẩu” đã áp dụng thôi miên với bà ấy?

Tôi cảm thấy đau nhói, khi nhớ đến câu này của Valérie:

“Em không cho phép lão nằm với em...”

Và sau đó lẩm bẩm trong tuyệt vọng:

“Khủng khiếp... thật khủng khiếp!”

- Tôi thấy anh không được khỏe. - Dyer nói, vẻ lo lắng. - Tại sao anh không trở về nhà nghỉ ngơi?

Tôi uống cạn whisky và đặt chiếc cốc xuống:

- Không thành vấn đề. Tôi sẽ quay trở lại văn phòng, ở đây còn nhiều việc phải làm.

Nói xong, tôi từ giã hắn, trở về phòng mình và khép cửa lại, đầu óc rối tung. Lúc đứng trước bàn làm việc thì điện thoại reo, tôi linh cảm đây là Vidal, nên ngần ngại

không muốn trả lời, nhưng tim đập dữ dội, tôi chầm chậm nhắc ống nghe.

- Burden? - Giọng quát tháo của lão làm thần kinh tôi sắp đứt.

- Vâng, thưa ông Vidal.

- Chuyện gì đã xảy ra? Lão bác sĩ ngu xuẩn đó báo cáo với tôi rằng bà Vidal bị chết giả, rồi đập đầu, bị thương. Không bao giờ bà ấy bị bất tỉnh đến thế. Anh có mặt trong lúc ấy. Thế thì ra làm sao?

Tôi liếm lưỡi trên đôi môi khô cằn:

- Tôi không rõ, thưa ông Vidal. Lúc đó tôi đứng quay mặt ở máy điện toán, có nghe bà ấy đứng lên, rồi tiếng ngã khụy của bà ấy.

- Anh có tin rằng bà ấy bị ngất không?

- Vâng, tôi tin là thế.

Im lặng một lúc, tôi nghe giọng cười như sủa của lão:

- A, ngữ đàn bà! - Lại im lặng một lúc rồi lão hỏi. - Vợ tôi xoay trở công việc như thế nào?

- Rất tốt, thưa ông Vidal.

- Burden! Nhắc anh lời yêu cầu của tôi, hãy luôn luôn nói sự thật! - Giọng nói của lão khô khốc làm tôi cứng người. - Tôi lặp lại câu hỏi: Vợ tôi xoay trở công việc như thế nào?

Tôi suýt trả lời như câu vừa nói, chợt nhớ đến giờ này chắc hẳn lão đã có trong tay hồ sơ đầy những lỗi đánh máy, và đã biết tác giả của nó là ai. Vì tôi ở gần Valérie, sẽ không ngạc nhiên khi bị kết tội nói dối.

- Số là thế này, dĩ nhiên bà nhà mất phần nào thói quen. - Tôi nói nhanh. - Đã sáu năm nay không làm việc rồi còn gì.

- Vợ tôi có năng lực không?

- Chà, bà nhà chưa đạt tới. Chính tôi cáng đáng chuyện này, thưa ông.

Lão bật cười:

- Anh thật miễn tiện. Bác sĩ cho tôi biết bà ấy phải lâm sàng trong vài ngày. Anh hãy tìm một cô thư ký, Burden. Nhà tôi sẽ sớm trở lại với một công việc khá đơn điệu. Tôi hiểu đàn bà, họ nài nỉ một việc năng động, nhưng khi buộc phải vất vả, họ ngất xỉu ngay.

Tôi căm ghét đến mức nếu lão có trước mặt tôi sẽ nện cho một phát.

- Tôi sẽ chấp hành theo thừa ông Vidal. - Tôi hứa.

- Tôi muốn công việc hoàn hảo. Anh chăm lo thế nào đó cho nó được trơn tru.

Lão gác máy, tôi vội gọi điện đến sở giới thiệu người làm, yêu cầu cung cấp một nữ thư ký đánh máy thành thạo, làm việc tạm thời:

- Gấp đây. - Tôi nói. - Bảo cô ấy đón taxi và đến đây càng sớm càng tốt.

- Tôi sẽ gửi cô Connie Hagen đến, một cô thư ký xuất sắc. Ông cần cô ấy bao lâu?

- Một tuần hoặc hai, tôi không biết rõ.

- Được rồi, thừa ông Burden. - Hấn nói thêm. - Người chạy việc do ông yêu cầu, hấn đã đến chưa?

Tôi quên khuấy gã này.

- Tôi chưa thấy hấn đến.

- Hấn sẽ đến ngay, sau khi ăn sáng xong.

Khoảng mười phút sau, cậu thanh niên đến trình diện, hấn tên Ray Potter. Mặt tàn nhang, tóc phủ ngang vai, trông cảm tình, hấn thể hiện một ước muốn được có việc làm.

Tôi hướng dẫn hấn cách thức đi nhận thị thực chiếu khán, các sổ thông hành và địa chỉ các lãnh sự quán phải đến tiếp xúc. Thế rồi tôi tiếp tục tấn công vào xấp hồ sơ còn chất đống, không có thời gian nghĩ tới Valérie.

Connie Hagen đến, một cô gái mười tám tuổi béo đầy nhiều mỡ thừa, khuôn mặt bầu bĩnh thể hiện tính thiện và năng động, làm tôi có cảm tình ngay. Cô mặc quần dài bó sát và chiếc sơ mi vừa đủ nâng bộ ngực đồ sộ.

Tôi giao việc cho Connie đánh máy và nhìn những chiếc ngón no tròn gõ nhịp nhẹ nhàng lên mặt chữ, tôi hiểu rằng mình đã chọn đúng người.

Chúng tôi làm việc tới mười bảy giờ bốn mươi lăm, rồi Potter trở về với các chiếc khăn đã thị thực và nhận tiếp công việc cho ngày mai.

Khi hắn đi rồi, Connie mở xách tay lấy ra mẫu sandwich, cô vừa ăn vừa làm việc.

- Em không nghĩ rằng mình được làm việc ở chỗ của ngài Vidal. - Cô phấn khởi tung hô. - Ôi, giá mà người yêu em được nghe thuật lại, anh ấy sẽ ngạc nhiên đến mức nào. Thật là một vinh hạnh mới được làm việc cho ngài Vidal.

Nhận xét này làm tôi nản chí. Đến lúc này tôi vẫn bù đầu vào công việc, quên hẳn Valérie lẫn Vidal.

- Chấm dứt thôi. - Tôi nói cộc lốc. - Đã gần mười tám giờ.

- Vào mấy giờ ngày mai, thưa ông Burden?

- Chín giờ, xin làm ơn.

- Em sẽ đến đúng giờ, xin chào.

Dứt câu, cô bước ra khỏi phòng làm việc, đóng cửa cặp mông, nhún nhảy đôi chân, dáng điệu hoàn toàn vô tư, không ưu phiền.

16.

Tôi không vội về nhà vì đã báo trước với Rhoda rằng mình về muộn. Tôi muốn có thời gian để tập trung suy nghĩ các vấn đề đang bao quanh.

Ngồi lại bàn làm việc, trước tiên tôi nghĩ thậm chí phải có thêm kiến thức về thôi miên học, cái đã làm tôi điên đảo khi nghĩ tới Vidal đã lạm dụng nó để chiếm đoạt cơ thể của Valérie. Tôi phải tư vấn một chuyên gia, nhưng ai chứ? Tôi nhớ tới bác sĩ Rappach, bạn của Dyer. Tôi lưỡng lự, trên nguyên tắc các bác sĩ không bao giờ phản bội, tiết lộ bí mật nghề nghiệp. Thế nhưng, người này há không nói với Dyer về chuyện người đàn ông đã thôi miên vợ để thoát khỏi lãnh cảm? Nếu với chút tinh tế, tôi sẽ liên hệ được với Rappach, mà không gặp cơ nguy. Tra quyển niên giám điện thoại, tôi đã thấy cái cần tìm: Bác sĩ Hugo Rappach, Neurologue, 1141 West Street, West Palm Beach.

Không phải một khu thường trú, West Palm Beach là vùng ngoại ô, gồm cư dân nhập cư thợ thuyền và người bản địa.

Tôi ấn số máy.

- Bác sĩ Rappach, đây. - Giọng nói trầm nặng, có thể cho thấy là một người lớn tuổi.

- Tôi tên George Fellows, thưa bác sĩ. - Tôi mượn một cái tên tai to mặt lớn mà tôi vừa lấy vé máy bay. - Tôi muốn được tư vấn ông về khoa thôi miên học. Làm ơn cho tôi xin một cái hẹn, được không?

Im lặng một lúc.

- Có thể cho tôi biết, tại sao ông quan tâm thôi miên học, thưa ông Fellows?

- Tôi đang viết một cuốn tiểu thuyết, thưa bác sĩ, và muốn những sự việc được diễn ra một cách trung thực. Tất nhiên tôi sẽ trả thù lao thường lệ.

- Tôi rất bận, ông Fellows... - Lại im lặng, tôi chỉ nghe tiếng ông ấy thở cũng như của tôi. - Tuy nhiên, tôi sẽ tìm thời gian để tiếp ông, nếu ông có thể đến lúc chín giờ.

- Thưa, hai mươi mốt giờ tối nay à?

- Vâng, thưa đúng vậy.

- Thế thì tốt lắm, thưa bác sĩ. Chốc nữa vậy.

Chúng tôi, cả hai đều gác ống nói.

Quay trở lại xe, nhìn vào đồng hồ tay, nó điểm mười chín giờ bốn mươi lăm, tôi quyết định khoan trở về nhà trước khi đến Palm Beach, vì còn cần phải suy nghĩ. Tôi lên xe và dừng lại trước hiệu ăn Howard Johnson. Tôi chọn một chiếc bàn ở trong góc, cách xa những khách du lịch ồn ào, gọi một bánh sandwich, rồi vào phòng điện thoại gọi về Rhoda.

- Em yêu, anh sẽ về muộn. - Tôi nói, khi nàng nhắc ống nghe. - Không dưới hai mươi hai giờ, hãy ăn tối đừng chờ anh.

- Chuyện này cứ diễn ra mỗi tối à? - Nàng gằn giọng, giận dữ.

- Anh mong không phải thế. Hôm nay em có gì vui không?

- Như thường lệ. Anh có vũ phu với em nữa không?

- Anh đã nói, đừng nhắc tới nữa. Anh đã cho nó qua rồi. - Tôi chán ngấy cách gọi chuyện tầm thường này.

- Còn em, ít ra cũng đã bị lãnh tội rồi, và em tin rằng anh sẽ còn làm hơn thế nữa. Một bên má của em hãy còn đau.

- Anh xin lỗi.

- Em đi ăn đây, - nàng ngưng nói một chập, - em đang đói.

- Ra thế, thôi nhé em yêu. Chốc nữa gặp lại.

Tôi gác máy và trở lại bàn, nơi chiếc bánh sandwich đang chờ. Tôi vừa ăn vừa nghĩ tới điều gì sẽ nói với bác sĩ Rappach.

West Street ở West Palm Beach thuộc khu dân cư da đen là một con đường dài chật hẹp, hai bên có những dãy nhà ọp ẹp, phía trước mỗi nhà có khoảnh vườn con, cỏ mọc um tùm và được che chắn bằng những rào gỗ mục nát.

Những người Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha và một vài gia đình người da đen nhàn rỗi ngồi đánh bài hoặc ngủ gật dưới mái hiên. Còn cánh phụ nữ thì bế con đi nhàn tản.

Đi trên con đường, tìm số nhà 1141, tôi cảm nhận có những cặp mắt tò mò quan sát với vẻ thiếu thiện cảm hoặc đứng đưng, vô tích sự.

Trông thấy một chiếc lều nằm cuối con đường huyết mạch, tôi dừng xe lúc lâu, quan sát tấm biển gỗ viết chữ lờ mờ, khiến tôi không thể tin được rằng mình đang đứng trước cơ ngơi của bác sĩ Hugo Rappach, nhà thần kinh học. Những thanh sắt gỉ sét chèn quanh phen vách, vài tấm bạt cũ rách phủ trên mái nhà để chống gió mưa, đã đủ cho thấy tình trạng sa sút của chủ nhân. Không thấy chuông điện, tôi đập tay vào cánh cửa gỗ. Trong khi chờ đợi dưới bầu không khí ẩm ướt, tôi cảm thấy những người hàng xóm bên cạnh, đủ mọi lứa tuổi đủ mọi màu da đang đổ xô ra ngồi đứng trên lan can, im lặng đơng đưa những cặp mắt tò mò.

Cánh cửa mở ra và một người đàn ông xuất hiện trước mặt tôi. Gầy nhom cao khổng, bạc nửa mái đầu, sắc nét của dân da đen và chẳng chịt những nốt sọc rỗ đậu mùa. Tôi đoán số tuổi của ông ta ít ra có đến tám mươi lăm hoặc tám mươi sáu. Ông đứng thẳng lưng như thách thức với thời gian và khi nhìn vào đôi mắt đen tuyền, sắc bén của ông ta, tôi ý thức được một sức mạnh khó chống lại được.

- Ông Fellows đây, phải không? - Ông hỏi và tôi nhận ra giọng trầm và rõ nét của ông.

- Thưa, đúng vậy. - Tôi đáp. - ông là bác sĩ Rappach?

- Vâng, xin mời ông vào. Tôi thấy các con tôi, chúng muốn biết ông là ai. Chúng rất tò mò và ít khi được thỏa mãn.

Ông đưa tôi vào một căn phòng đầy bụi bặm và bẽ bộn, gồm một bàn viết, một ghế dựa, một sổ sách vở, một chiếc đi văng và ghế gỗ đặt trước bàn viết.

- Đây là phòng tư vấn bệnh lý của tôi, ông Fellows. - Ông nói và dẫn tôi tới trước chiếc bàn. - Mời ông ngồi lên đi văng, chiếc ghế thô kệch kia, dành cho các bệnh nhân.

Ông ngồi phía sau chiếc bàn, đặt hai bàn tay gân guốc lên, và chăm chăm nhìn tôi.

Hơi bối rối, tôi ngồi lên chiếc giường trơ cứng vì đã mòn nhẵn lò xo. Bằng cách nào lão già nửa trắng nửa đen và nghèo kiệt xác này lại là bạn của ông Vernon Dyer thanh lịch được? Ông ta có thật sự là nhà thần kinh học hay không?

- Tôi biết ông ngạc nhiên lắm, ông Fellows. Điều này dễ hiểu thôi, xin cho tôi giải thích. - Ông ta bắt đầu nói. - Nếu tôi không sống trong hoàn cảnh thế này, các con tôi sẽ không đến với tôi. Khi đến gặp tôi, chúng quan niệm đã cho tôi một ân huệ và vì chúng cần tôi giúp đỡ, nên đây là sự trao đổi thỏa đáng cả đôi bên. Tôi lấy hai mươi lăm xu tiền thù lao mỗi chuyến viếng thăm của chúng. - Ông cười, chìa hàm răng vàng khúu.

- Thực tế, tôi chẳng làm gì nhiều. Trước kia tôi có một dưỡng đường, giờ thì tôi đã già rồi. Tôi sống trong cái xó xỉnh này để có một số tiền ít ỏi chi dùng cho các nhu cầu khiêm tốn bằng cách chăm sóc các con bệnh và giúp đỡ những người bất hạnh. Đây không phải hoàn toàn vì lòng thương người, nhưng với tôi là một đảm bảo vì cuộc sống tương lai.

Tôi bớt căng thẳng.

- Đây là một vinh hạnh của ông, thưa bác sĩ. - Tôi nói. - Xin thành thật biểu dương.

- Tôi không cần những lời tán dương. - Ông ta nhìn vào chiếc đồng hồ rẻ tiền trên cườm tay gầy đét. - Tôi chỉ có thể tiếp ông trong hai mươi phút thôi, ông Fellows. Tôi có thể giúp được gì cho ông đây?

Lúc ở tiệm ăn, tôi đã soạn sẵn một câu chuyện và tin rằng lão sẽ chấp nhận.

- Như đã giải thích sơ với ông qua điện thoại rằng tôi đang bố cục một quyển tiểu thuyết. - Tôi bắt đầu nói. - Và đây là tình huống: một gã đàn ông, - cho nó cái tên là Dokes, - hẳn có nhiều năng lực về thôi miên, và làm việc trong các hộp đêm. Một cô gái trẻ, - tôi đặt là Mary, - đêm nọ đã đi cùng các bạn vào vui chơi ở hộp đêm ấy và do thách thức, cô chịu để cho Dokes thôi miên. Sau đó gã ảo thuật gia ma mãnh này tìm đến nhà Mary và vì chịu ảnh hưởng của thôi miên học, cô gái đã bị hắn cưỡng hiếp. Sáng ngày hôm sau, khi tỉnh dậy, Mary hoàn toàn không nhớ những gì đã xảy ra cho mình. Từ lúc đó, khi thèm khát nhục dục, Dokes điềm nhiên đến nhà Mary và tiếp tục lạm dụng nàng. Đây là nội dung quyển tiểu thuyết tôi muốn sáng tác. Nhưng trước khi đặt bút, tôi muốn biết điều này có thể xảy ra không.

Cặp mắt đen xì của ông lão quan sát tôi:

- Cho phép tôi nói, thưa ông Fellows, soạn phẩm của ông không hoàn toàn mới lạ. Các sự kiện của ông mô phỏng đã xảy ra vào thế kỷ XVIII, về chuyện một bá tước phu nhân bị người học trò của Cagliostro, một nhà thôi miên học khét tiếng, mê hoặc.

Tôi tái mặt:

- Thế thì, chuyện này có thể xảy ra?

- Vâng, có thể xảy ra.

Tôi không chịu tin:

- Theo những gì tôi được đọc, thưa bác sĩ, giả thuyết một ai đó có bị thôi miên đi chẳng nữa, cũng không nhất thiết phải làm những điều người ấy không muốn. Trong trường hợp này, một phụ nữ không thể bị cưỡng bức do ảnh hưởng của thôi miên học.

- Trong đa số trường hợp, điều ông vừa nói là đúng, ông Fellows, nhưng cũng có những ngoại lệ. Điều này tùy thuộc một phần lớn vào kỹ năng của nhà thôi miên và của đối tượng. Một bên có đầy đủ nghị lực, còn bên kia sức đề kháng quá yếu ớt...

Tôi cảm thấy khó chịu, muốn nhanh chóng kết thúc câu chuyện:

- Một câu hỏi khác. Nếu Mary rời khỏi thành phố, Dokes có thể duy trì được ảnh hưởng đối với nàng không? Các khoảng cách có quan hệ chăng?

- Nếu hắn có một quyền năng đáng kể, cho dù nàng bỏ xứ đi xa chẳng nữa, hắn vẫn duy trì được thôi miên học, tác động lên nàng.

- Đấy có phù hợp với khoa học không?

Lão làm một cử chỉ mất kiên nhẫn:

- Tất cả những gì tôi trình bày đều khoa học cả, thưa ông Fellows. Tôi có nhiều con bệnh đã rời khỏi vùng này và hiện đang ở khá xa nơi đây, nhưng tôi luôn luôn giữ được mối quan hệ với họ qua thôi miên học. Họ viết thư hoặc điện thoại cho tôi và tôi có thể chữa trị căn bệnh của họ nhờ vào ảnh hưởng của thôi miên.

Những điều lão nói càng làm tôi tin tưởng Valérie nhiều hơn, đồng thời một nỗi thất vọng gặm nhấm hồn tôi.

- Làm cách nào để Mary nhẹ bớt ảnh hưởng của Dokes? Phải tuyệt đối có phần tiếp

theo cho cuốn tiểu thuyết của tôi.

- Trên thực tế, điều này không thể có được, thưa ông Fellows. Ông đã tạo ra một tình huống không có lối thoát. Môn thôi miên học rơi vào tay những người không tương xứng rất cực kỳ nguy hiểm. Trừ phi Dokes đích thân muốn giải phóng nàng, hoặc giả hắn chết đi, còn ngoại ra người phụ nữ nhân vật trong cốt truyện của ông sẽ mãi mãi nằm trong quyền lực của hắn.

- Nhưng nếu nàng tìm được ai đó, thí dụ như ông chẳng hạn, thưa bác sĩ? - Tôi hỏi, cố bám víu vào tấm ván cứu hộ cuối cùng. - Một chuyên gia lành nghề có thể hành động chống lại ảnh hưởng của sự thôi miên tác hại ấy không?

Lão lắc đầu khẳng định:

- Tôi e rằng không và người ấy cũng đừng nên thử qua. Riêng tôi, chắc chắn sẽ không nhúng vào. Cho dù ông đưa ra giả thiết ngỡ hầu tác phẩm của ông có thể chấp nhận được, rằng Dokes chỉ là một tay thôi miên học gà mờ. Trường hợp này càng tai hại hơn, vì cái cách của hắn sẽ tạo cho Mary một tác động khủng khiếp, chắc chắn sẽ khiến nàng bị rối loạn thần kinh rất trầm trọng.

Tôi rút mùi xoa ra lau đôi tay ướt rịn.

- Có biện pháp nào làm cho Dokes phải buông tha nàng không?

- Trừ phi hắn chết do một cơn đau tim đột biến.

- Đây không phải là ý đồ xây dựng cốt truyện của tôi.

Lão nhún vai, và một lần nữa nhìn vào đồng hồ:

- Thế thì, nếu muốn duy trì giải pháp buộc Dokes phải giải phóng Mary thì chỉ còn cách làm cho hắn chết, thí dụ một tai nạn nào đó chẳng hạn. Tôi tin chắc rằng ông có thừa tưởng tượng để rút bỏ Dokes, mà không phải cầu cứu đến lời khuyên nhủ của tôi, ông Fellows. - Lão cười mỉm. - Nếu ông viết truyện trinh thám, thì người hùng Mary của ông sẽ tự thanh toán hắn, đúng không?

18.

Sau khi bắt tay từ già lão bác sĩ Rappach, tôi đi trở ra chiếc xe, tránh những cặp mắt tò mò của những kẻ lảng giềng mà lão gọi là “các con”, và đỗ xe vào một nơi yên tĩnh ở bờ biển, chỉ có những cành cọ nghe được cuộc nói chuyện tưởng tượng giữa chúng tôi:

- Thế này nhé, bác sĩ Rappach, chúng ta vẫn tiếp tục nói chuyện và trước tiên xin cảm ơn bác sĩ đã đồng ý bỏ thời gian quý báu để lắng nghe tôi trình bày nội dung đề cương tác phẩm của mình. Vả lại như đã nói, bác sĩ chỉ nhận có hai mươi lăm xu của bệnh nhân trong khi tôi bỏ ra năm mươi đô la, lớn hơn số lượng của bệnh nhân rất nhiều rồi.

Ông đã khẳng định trừ phi Dokes chịu buông tha hoặc cái chết đến với hắn, nhân vật anh hùng trong cốt truyện của tôi mới thoát khỏi quyền lực của hắn... Ông còn nói thêm, nếu tôi viết truyện trinh thám, thì nữ nhân vật ấy có thể sẽ giết hắn. Tôi không bao giờ chọn giải pháp này vì nàng chính là Valérie, người tôi đã yêu tha thiết trong sáu năm dài và yêu mãi mãi suốt quãng đời còn lại. Tôi sẽ không bao giờ để cho nàng dấn thân vào một án mạng hết sức phiêu lưu và đầy nguy hiểm đến thế.

Ông bảo rằng tôi chưa trả lời câu hỏi: điều gì khiến tôi cảm giác mình đủ sức để giết Vidal. Thành thật nói, ngồi ở trên xe trong bóng tối, dưới những cành cọ ngả nghiêng rên rỉ vì gió giật trong khi ở bên kia ánh đèn của Paradise City lấp lánh từ xa, tôi đã nảy sinh ý nghĩ giết Vidal, mà không run sợ. Một khi Rhoda đồng ý ly dị và Vidal đã chết rồi, giấc mộng mà tôi đã sống từ sáu năm dài, nhất định sẽ thành hiện thực. Tuy nhiên, để trả lời câu hỏi cũng của ông, rằng liệu tôi có đủ khả năng giết Vidal không? Thú thật đến giờ này, tôi vẫn không rõ. Tôi chỉ có thể làm điều này trong đầu, là phác họa một kế hoạch, làm cách nào để Valérie và tôi không bị nghi ngờ. Nhưng khi thời cơ đến, tôi e rằng mình không thể tấn công Vidal một cách bất ngờ và khó có thể làm việc này một cách bình tĩnh được. Tất cả đều tùy thuộc vào những tình huống...

Gió đưa vài hạt mưa rét buốt đập vào kính xe và rơi nhẹ lên bàn tay, làm tôi giật mình trở về với thực tế. Lúc này, gió bắt đầu gầm thét và mặt biển động mạnh. Một tia chớp lóe lên trên bầu trời kéo theo một tiếng sét đánh tai, rồi mưa rơi như thác đổ.

Tôi vội vàng quay các cửa kính xe lên, cho hai cây gạt nước hoạt động và bắt đầu cho xe chạy.

Giờ thì mọi suy nghĩ của tôi được gác lại. Tôi còn nhiều thời gian trước mắt. Vidal sẽ không trở về sáu ngày.

Tôi lái xe về hướng căn nhà của mình.

Hai ngày liên tiếp mưa rơi ròng rã.

Lúc ở nhà, Rhoda chăm chỉ gắn mắt vào tờ tập san hoặc xem truyền hình. Đài khí tượng thủy văn thông báo, một cơn bão đang hình thành trên vùng biển dọc theo Antilles. Đây là nguyên nhân của những trận mưa dữ dội mà chúng tôi đang hứng chịu. Hãy còn quá sớm để biết cơn bão có đổ về hướng chúng tôi không.

Đầu óc của tôi quá nhiều bận rộn để lo lắng đến lão.

Trong hai ngày này, tôi không nhận được tin tức về Valérie. Tôi không dám hỏi Dyer, lại không nữa đối với bà Clements. Tôi xao xuyến trông thấy qua cửa sổ phòng làm việc của mình, bác sĩ Fontane mỗi ngày hai lần, đến rồi lại đi, chứng tỏ Valérie còn đang bệnh. Tôi vô cùng bối rối, bởi vì mình không đủ can đảm hỏi hoặc thể hiện sự quan tâm đến sức khỏe của nàng. Tôi có thể nhờ bất cứ ai đó chạy đến phòng nàng để xem việc gì đang xảy ra, nhưng nguy cơ sẽ rất lớn.

Ban đêm, có Rhoda nằm cạnh, nhưng tôi vẫn nhớ tới Valérie. Gió rít mạnh ngoài trời, mưa đập rối rít lên song cửa, dần dần tôi cảm thấy mình ổn định hơn với ý nghĩ xếp đặt một vụ án.

“Có thể mày không có đủ bản lĩnh để giết người. - Tôi nhủ thầm. - Nhưng một khi có đủ quyết tâm, mày sẽ thực hiện việc này bằng cách nào? Thật xuẩn ngốc, khi cơ hội bỗng nhiên đến mà mày không có phương tiện để lợi dụng nó!”

Về thể lực, Vidal mạnh gấp ba lần của tôi và phản xạ của lão cũng nhanh hơn của tôi rất nhiều. Cách duy nhất để đánh gục lão là một viên đạn, khổ nỗi tôi không biết sử dụng súng. Nhưng bất cứ giá nào, tôi vẫn phải được trang bị một khẩu súng nhỏ, loại tự động và về loại này, tôi có thể thuê nơi một cửa hàng ở West Palm Beach, mà không sợ gặp nguy hiểm.

Lúc tôi thức dậy, mặt trời đã lên cao, nhưng gió không ngừng. Ngồi vào ăn sáng với Rhoda, nàng cho tôi biết tình hình trận bão:

- Em sợ nó sẽ thổi thẳng đến chúng ta. Hôm qua, một bà khách hàng có cho em biết, trận bão này sẽ rất kinh khiếp, không thua kém trận bão năm xưa đã gây nhiều thiệt

hại và làm nhiều người bị nhấn chìm. Anh nên lưu ý một chút.

Tôi uống xong tách cà phê rồi đứng dậy:

- Nó chưa tới đâu. - Tôi đáp. - Anh phải đi ngay đây.

- Nên cẩn thận, Clay!

Đôi mắt mở to lo lắng, nàng tuy thích quan trọng hóa tình thế, nhưng phải công nhận, lần này cơn bão khó thể tránh được.

- Không khéo chúng ta bị đói trước thiên hạ. Thậm chí trong nhà bây giờ đang thiếu lương thực!

- Thôi, chiều nay nha cưng. - Tôi đáp lại, mà bên tai không màng nghe nàng nói. - Nếu phải về muộn, anh sẽ điện thoại cho em.

- Anh chỉ lo tới công việc chết tiệt, hơn là nghĩ tới nỗi lo lắng của em. - Nàng đột nhiên tức giận. - Thậm chí anh bỏ mặc, cho dù em có lo sợ hay không.

- Anh cũng đang có những vấn đề của mình, Rhoda. - Tôi nói, rồi hôn nhẹ lên má nàng. - Anh đi đây.

Lúc tôi cất xe, thì Dyer đến nơi với chiếc Jaguar kiểu mới:

- Chào, anh bạn, - hấn lên tiếng trước, - cả hai ngày nay không trông thấy anh. Mavis phải trích lựa các văn thư. Anh muốn nhìn qua công việc dành cho anh không?

- Tất nhiên. Ông đã nghe nói về cơn bão chứ? Vợ tôi bị chết đuối về nó.

- Chúng ta đã có từ ba năm rồi, tôi không ngạc nhiên khi nó đến đây. - Hấn nói và đi vào phòng làm việc. - Chúng tôi hy vọng nó sẽ tan biến trước khi đổ vào chúng ta.

Hấn ngồi sau chiếc bàn và lật từng tờ thư tín, rồi đưa cho tôi ba phong bì dày cộm.

- Của anh đấy. Tôi hy vọng nó không tạo hàng khối rắc rối. Anh nhận thấy cô thư ký mới thế nào?

- Rất xuất sắc. Về việc này, tôi đã tuyển nàng tạm thời. Bà Vidal có khỏe không?

- Nếu anh hài lòng về cô thư ký, Burden, tôi khuyên anh nên giữ cô ấy lại. Tôi cược bà Vidal sẽ không làm việc được lâu, cho dù bà sẽ mạnh trở lại một ngày nào đó.

Tôi ngược đầu lên, nhìn hần:

- Bà ấy bị bệnh đến thế sao?

- Giữa chúng ta thôi, nhất là đừng lặp lại với người nào, bà đang trong trạng thái xuất hồn cực kỳ quái đản. - Hần thấp một điệu và trao cho tôi hộp thuốc lá. - Buổi sáng này, bác sĩ Fontane sẽ mời một chuyên gia đến.

- Ông có trông thấy bà ấy không? - Tôi hỏi, giọng khản đặc.

- Không, nhưng bà Clenents hầu như không rời bà ấy. Bà cho tôi biết, bà Vidal hiện đang nửa tỉnh nửa mê, không nói năng, không ăn uống, gần như người sắp chết. Theo bà Clements, dường như bà ấy không còn quan tâm đến sự sống.

Hần đã làm tôi sắp chết đến nơi.

- Ông không thể yêu cầu người bạn của ông, bác sĩ Rappach đến để lo cho bà ấy được sao?

- Không chút hy vọng. Cái lão rác rưởi ấy à? Lão chẳng giúp được gì cho ai cả, ngoại trừ những gã đen, lão gọi là các con.

- Thế mà tôi nghĩ, ông là bạn của lão ấy?

- Tôi quen biết lão trong một cuộc bán đấu giá từ thiện.

- Ông không nói với bác sĩ Fontane rằng, chỉ vì một cái búng mấy ngón tay mà bà ấy bị lâm vào tình trạng như thế sao?

- Như thế, khác nào tôi lấy tay tự thọt vào mắt mình. Nếu anh không sợ gặp nguy hiểm, thì đi nói với ông ấy đi. Hãy nhìn kỹ mọi chuyện trước mắt, anh bạn. Khởi đầu, rất có thể anh bạn phải gánh lấy trách nhiệm đấy.

Tôi cứng người:

- Trời ạ, ông nói cái gì thế?

- Thôi, đừng giả vờ nữa, - hần bật cười, - há anh không nói rằng mình đã búng mấy ngón tay, làm nàng ngất xỉu và té đập đầu vào chân bàn là gì à?

Các mạch máu trong người tôi lạnh cóng:

- Tôi cho rằng bà ấy đã trở lại bình thường sau cú sốc.

- Không có vẻ gì như thế đâu. Hãy chờ kết quả sau chuyến viếng thăm của các chuyên gia.

- Vidal đã biết tin chưa?

- Chưa, nhưng chắc chắn bà ta phải thông báo cho ông ấy. Hôm nay bác sĩ Fontane sẽ gọi điện thoại.

Tôi thẳng tới cánh cửa phòng làm việc:

- Có được tin tức, xin ông cho tôi biết. - Tôi nói to. - Rất tiếc tôi là người chịu trách nhiệm.

Tôi bước vào và đã thấy Connie ngồi sau chiếc máy chữ. Sau vài câu xã giao chiếu lệ, tôi bắt đầu xem qua sổ hồ sơ vừa mới nhận. Các phát giác của Dyer đã khiến tôi thật sự xúc động. Trong lúc bức xúc, tôi quyết định sẽ đến gặp Valérie, cho dù có gặp nguy cơ thế nào.

Bàn giao công việc cho Connie, cho cô ấy biết rằng mình sẽ trở lại trong vài phút, tôi bước khỏi văn phòng. Nhìn quanh quất dãy hành lang dẫn đến phòng Valérie, tôi đi thẳng tới trước cánh cửa của nàng, dừng lại vánh tai nghe ngóng, rồi gõ nhẹ cửa. Bên trong không nghe tiếng trả lời.

Tim đập mạnh, tôi im lặng mở cửa và nhìn vào bên trong phòng.

Valérie đơn độc một mình, nằm dài trên chiếc giường rộng.

- Valérie đấy hả?

Để cánh cửa mở hé, tôi đến gần chiếc giường và khom xuống bên nàng. Hồi hộp mãnh liệt, tôi lặng lẽ nhìn Valérie. Nàng gầy đét, mặt xanh tái, đôi mắt nhìn trừng và trống rỗng đã làm tôi khiếp sợ.

- Valérie!

Nàng không cử động, đôi mắt cũng không quay qua tôi.

Tôi biết rằng mỗi giây trôi qua trong gian phòng này là nguy hiểm. Bất chợt ai đó bước vào, tôi phải giải thích thế nào về sự có mặt của tôi? Nếu tôi búng hai ngón tay đã làm nàng ở vào tình trạng thế này, thì tôi có thể làm lại hai lần để nàng hồi tỉnh như Dyer đã làm được không? Nhưng tôi có dám không trong khi bản thân mình chẳng biết chút nào về thôi miên học?

- Valérie!

Luôn luôn không có trả lời.

Tôi đặt bàn tay lên cánh tay nàng.

Nàng vẫn bất động.

Phải thử liều thôi. Tôi đưa tay lên cao, và búng lách chách một lần, rồi hai lần.

Phản ứng của nàng cực kỳ nhanh. Nàng rung mình co quắp, đôi mắt đã trở lại sự sống, nàng từ từ gượng dậy và nhìn tôi.

- Đừng sợ, em yêu... Clay của em đây.

Nàng ngả đầu vào chiếc gối, đưa hai bàn tay run rẩy lên cao.

- Valérie! Chính anh là Clay đây!

- Không phải Clay! - Nàng lẩm bẩm, vừa đủ nghe. - Đi khỏi đây! Tao biết mày là ai, con quỷ! Đi khỏi đây!

Nỗi khiếp đảm hằn sâu trong đôi mắt và giọng nói đầy thù hận của nàng đã đẩy tôi ra tới cửa:

- Ta bảo ra ngay! - Nàng quát tháo, giọng đanh đá. - Bước ra!

Đau thương uất nghẹn, xúc cảm dâng trào, tôi bước ra dãy hành lang và khép nhanh cánh cửa lại. Tựa lưng vào tường, tôi chết lặng một lúc lâu, tim co thắt và tràn đầy thất vọng. Tôi đã mất nàng thực sự rồi và nàng đã bị Vidal hốt khỏi tay tôi!

Bước chân như kẻ không hồn, đi dọc hành lang, tôi xuống cầu thang và trở lại nơi chiếc xe.

Thần thờ ngồi vào xe, tôi cố gắng lấy lại bình tĩnh. Năm phút sau, tôi gồng gượng khởi động máy chạy.

Buộc phải hạ sát Vidal thôi!

Nhưng trước hết tôi phải có khẩu súng trong tay!

19.

Đến East Street, tôi hướng xe vào một con đường không đề tên nằm phía sau một khách sạn đã xuống cấp và thả bộ lên hướng bắc, đến khu vực của người da đen. Tại đây, tôi cảm giác có nhiều cặp mắt thiếu thiện cảm dòm ngó, tất nhiên tôi bắt đầu chú ý đến họ. Tôi tiến đến trước, mở ra một con lộ có nhiều sắc dân đang đứng hai bên đường, tôi tìm kiếm một cửa hàng và gặp một nơi cuối góc Southern Beach.

Tôi đang lưỡng lự, thì một bàn tay đen đưa làm hiệu, ngoắc tôi vào trong hai cánh cửa thông, nơi có một ông lão người da đen ăn mặc xềnh xoàng, trán vồ, tóc xoắn và cặp mày chổi rẽ bạc phơ bước ra:

- Thưa quý ông cần điều chi ạ? - Lão hỏi.

Tôi bước tới gần ông ta:

- Tôi muốn mua một khẩu súng. - Tôi bảo nhỏ.

Lão sẽ làm gì, gọi cảnh sát hoặc tống tôi khỏi cửa? Mặc xác lão, không quan trọng.

- Vâng được, thưa ông.

Biểu hiện của lão không khác hơn khi tôi hỏi mua một lọ cắm hoa hay chiếc đồng hồ cũ.

- Một khẩu súng bắn đạn thật? Có thể ông đang cần một khẩu súng ngắn, thưa ông? Ở đây, tôi có một khẩu súng nòng 22 ly vừa mới mua. ông có chọn nó không?

- Tôi muốn một khẩu... súng lục.

Lão cười, chìa hàm răng vàng khúu như nút bấm máy đánh chữ.

- Thưa đúng ạ... Ở thời đại chúng ta, rất nhiều người muốn có súng, đây là một cách để sống, để tự bảo vệ. Tôi muốn đề nghị một giá đặc biệt. - Lão soi mói tôi, từ đầu đến chân. - Nó có hơi cao, nhưng là loại vũ khí vượt tầm cỡ thông thường. Một khẩu tự động 338 mới toanh của cảnh sát.

Tôi không biết phải diễn đạt thế nào. Tôi chỉ cần thứ vũ khí có thể giết được Vidal mà thôi, nhưng đây là chuyện không nói huých toẹt cho lão già này.

- Thế thì...

- Trăm ba mươi đô la, néh? Một vũ khí tuyệt đẹp, thưa ông. - Cặp mắt đen láy của lão luôn luôn nhìn tôi.

Lão bước ra khỏi quầy, và trong khi đứng quay lưng để chờ trong vài phút, tôi cảm thấy những con mắt tò mò đang xiên nướng vào tôi.

Lão đen trở ra và đặt khẩu súng trước mặt tôi.

Tôi đắm đắm nhìn nó, không một chút cảm giác, đấy cũng chỉ là thứ vũ khí. Một luồng điện mạnh chạy dọc sống lưng, lúc tôi quan sát bộ máy cò, cái nòng súng và chất thép xanh rờn của nó.

- Ông cư ngụ trong vùng này, phải không? - Lão đen hỏi. - Ba mươi năm trước nó rất dễ chịu, giờ thì trở nên nguy hiểm. Mọi người rất lo sợ và đến đây mua súng để tự bảo vệ. Với khẩu súng thuộc loại này, - lão cầm khẩu súng lên và vuốt ve, nâng niu nó, - ông có thể ngủ yên. Bảo đảm ông không gặp nguy cơ nào cả.

- Tôi dốt sử dụng vũ khí, - tôi thú nhận, giọng khản đặc, - làm ơn chỉ giúp...

Mười phút sau, tôi bước ra vùng gió táp. Lần đầu tiên trong đời, tôi có một khẩu súng đã nạp đạn trong túi.

Tôi quay trở lại trụ sở gia đình Vidal hồi mười giờ bốn mươi lăm. Lúc xuống xe, tôi trông thấy Fontane và một người béo tròn, tôi đoán chắc là chuyên gia, đang bước xuống các bậc thang trong nhà, họ vừa đi vừa nói chuyện hăng say. Fontane cúi tới trước, bộ mặt choẹt đầy lo lắng của ông đang nuốt chửng những câu nói của lão chuyên gia. Khi họ đã lên xe và khuất dạng, thì Dyer xuất hiện. Trông thấy tôi, hắn bước vội xuống cầu thang và gặp tôi.

- Anh đã ở đâu? - Hắn hỏi.

- Tôi có nhiều việc phải làm. Có tin tức gì không?

- Cả hai chỉ đoán là chứng suy nhược thần kinh. Đúng là lang băm! Nhưng dù sao, Fontane cũng đã nói với “khúc xương xấu” rồi. Lão đang trở về.

Một đợt gió mạnh kéo theo mưa, buộc hắn rút lui và tôi cũng theo hắn, bước vào tiền sảnh.

Mưa đã rơi như thác đổ.

- Mẹ kiếp! - Dyer nói to. - Tôi cứ nghĩ nó không tới đây. Nửa giờ trước, người ta thông báo lão đang vào bờ. Anh đã nghe rồi chứ?

Bão là nỗi lo cuối cùng của tôi.

- Một chứng suy nhược thần kinh?

Hắn nhún vai:

- Chà, phải che chắn bất cứ thứ gì, đúng không? - Hắn ngược mặt nhìn bầu trời nặng trĩu mây đen. - Người ta nói, trận bão này khủng khiếp hơn các năm trước. Tôi phải đốc thúc bọn biếng nhác đóng chặt hết các cửa nẻo.

Hắn hất đầu làm hiệu cho tôi, rồi bước ra mưa, chạy nhanh về phòng làm việc. Tôi từ từ bước lên bục thang, rồi đi vào phòng làm việc của mình.

Connie đang đứng trước điện thoại, kẹp trong tay chiếc sandwich đang ăn dở:

- Được, hay lắm. Tôi sẽ lo các số chiếu khán. - Nàng nói, trước khi gác máy. - Em vừa xong một hồ sơ, thưa ông Burden. - Nàng cười rạng rỡ. - Em gửi Potter đi tìm các chiếu khán thuộc về ông bà Lu Mayer.

Tôi không biết nàng muốn ám chỉ hồ sơ nào và tôi cũng bất cần phải cuống quýt. Tôi gật đầu lấy lệ.

- Cô làm tốt lắm. - Tôi nói. - Có còn cái gì nữa không?

- Có một hồ sơ...

Tôi chỉ nghe một bên tai “Lão trở về” lúc nào? Tôi phải biết mới được. Ấn ngón tay lên nút bấm máy nội đàm.

- Burden đây. - Tôi nói, khi nghe Dyer hỏi. - Ông bảo lúc nào ông Vidal trở về. Tôi có phải giữ một chỗ cho ông ấy không?

- Ông ấy đang trên đường về. - Dyer đáp. - Và sẽ đến lúc sáu giờ sáng mai. Tôi đã thông báo cho tài xế. Anh không phải lo gì cả.

Do bản năng, bàn tay tôi cho vào túi, sờ sẫm cái bóng súng.

20.

- Xin lỗi, thưa ông Burden. - Connie nói. - Cho phép tôi được nghe bản tin về thời tiết?

Đầu óc còn ở đâu đâu, tôi giật mình, nhấp nháy đôi mi:

- Chuyện gì thế?

Nàng chìa chiếc “Transistor” loại mini:

- Bản tin về thời tiết.

- Được, được... Cô cứ nghe đi.

Tôi nhìn các khung cửa kính ở cuối phòng bị mưa tạt mạnh vào, không trông thấy các cây cọ và bầu trời nữa.

Nhân viên sở khí tượng thủy văn thông báo, cơn bão có tên “Hermes” đến từ quần đảo Antilles đang tiến gần bờ biển ở Florida với tốc độ ba mươi cây số giờ. Trừ phi có sự thay đổi hướng, điều này khó xảy ra, bão sẽ đổ vào Key West trong hai ngày và Miami vào sáng ngày mốt.

- Đây là sự cảnh báo trước, - giọng nói tiếp, - chúng tôi sẽ thông báo tin tức từng giờ.

- Chuyện gì lạ thế? - Tôi hỏi, trong khi Connie tắt chiếc đài và mở trong xác tay một cái bao giấy.

- Khi người ta loan báo cơn bão ập đến, cần phải có sự chuẩn bị trước. - Nàng giải thích. - Những người giàu có đã lo sơ tán, chỉ có những người như chúng ta phải ở lại gánh chịu. Ông có cần một mẫu bánh chocolate không, ông Burden? - Nàng nói thêm và nhìn chiếc bao giấy đang cầm trong tay.

- Bây giờ thì không, cảm ơn.

Máy nội đàm reo, tôi ấn nút bấm.

- Có muốn đến gặp tôi không, anh bạn? - Giọng nói của Dyer. - Mang theo dù, mưa to như thác đổ.

- Tôi sẽ đến, dù trời mưa.

Tôi đi như chạy, thế mà không tránh khỏi bị mưa ướt đẫm. Dyer ngồi sau chiếc bàn, đặt ống nghe sát vào tai:

- Cho họ làm việc đi, Harry. - Hấn nói. - Chặn kín lại căn nhà. Anh hãy lo chiếc du thuyền... Hiểu chưa? Anh nói gì thế? Chỉ có thánh biết. Anh hiểu “khúc xương xấu” rồi mà. Lão sẽ ở lại, nếu việc đó đến nơi. Được... gọi lại cho tôi.

Hấn gác máy. Tôi rũ áo cho bớt thấm nước, rồi bước vào phòng.

- Mọi người đều sẵn sàng. - Hấn cười nói. - Anh chưa bao giờ trông thấy trận bão. Không bình thường đâu, hãy tin nơi tôi. Nếu không đi được, người ta nằm nhà, thắc thỏm chờ chuyện xảy ra. Paradise City, Miami và Fort Lauderdale đều trống trơn, những người giàu có chức vị đều sơ tán. Nếu “khúc xương xấu” quyết định ở lại đây, bà Clements, trưởng bếp và viên quản gia sẽ phải ở lại nốt. Tôi cũng thế. - Hấn nhăn mặt nói tiếp. - Tôi biết quá nhiều thời điểm đó, không đèn đóm, không rau cải cá thịt, không ra khỏi nhà. Có chăng là những tiếng ầm ĩ của mưa gió sấm sét và thịt hộp làm chuẩn. Anh tính làm gì? Tôi khuyên anh đừng nên rời khỏi nhà. Sẽ không có công việc gì để làm đâu.

- Ông muốn nói tất cả đều ngừng lại?

- Điều đó anh tự hiểu. Phải tin theo sở khí tượng thủy văn anh ạ. “Hemes” sẽ đe dọa rất mãnh liệt. Kể từ ngày mai, chúng ta tạm nghỉ. Những người làm sẽ đến Dallas, tổng hành dinh thứ hai của Vidal hoặc họ trở về nhà họ, tôi nghĩ tốt hơn, anh nên ở nhà mình.

- Thế còn bà Vidal? Bà ấy sẽ làm gì?

Hấn nhún vai:

- Đây là do “khúc xương xấu” quyết định. Nếu xét thấy không thể di chuyển bà ấy đi được, tôi buộc phải ở lại. Ngày mai khi lão trở về, tôi hy vọng lão sẽ đưa bà ấy đến Dallas. Tôi muốn biết anh sẽ ở đâu. Ngay khi bão “Hermes” lắng dịu, tôi sẽ cho gọi người làm. Tôi đang có địa chỉ chỗ anh ở, đúng không?

Tôi không một chút lưỡng lự:

- Tôi sẽ ở lại đây. - Tôi thông báo. Nếu có sự cố, tôi có thể sẽ giúp được. Nhưng nếu Vidal đi Dallas, tôi sẽ trở về nhà mình.

Hắn tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Tùy anh. Anh sẽ phải không làm gì cả, nhưng nếu anh ở đây, anh sẽ ở chung với tôi. Ngày mai, anh mang va li đến đây. Ngày mốt, không ai dám đặt chân khỏi cửa.

Một tiếng sét làm rung động các cánh cửa.

- Bão đã bắt đầu. - Hắn nói tiếp và đưa tay đến chiếc điện thoại. - Anh báo trước bà Clements chuẩn bị cho anh một căn phòng.

Mưa rất lớn, tôi phải mượn chiếc ô của cô tiếp tân để trở lại văn phòng, thông báo cho Connie biết, ngày mai nàng không phải đến, chờ khi bão dứt, tôi sẽ gọi nàng trở lại làm việc. Sau đó, tôi điện cho bà Clements:

- Ông Dyer đề nghị tôi lấy một gian phòng ở đây, đến khi nào cơn bão đi qua. - Tôi nói. - Có thể không?

- Được, thưa ông Burden. Phòng số 2, gần phòng làm việc của ông.

Tôi sẽ ở cách phòng của Valérie khoảng ba trăm mét.

Trong ngày, tôi có rất ít công việc phải lo toan. Đến mười sáu giờ, gió tạm lắng, tôi cho Connie trở về nhà nàng.

Sau khi nàng đi rồi, tôi thả thuốc lá và ngồi bật ngửa trên ghế. Ngày mốt, Vidal sẽ về đến nơi. Trên thực tế, Valérie đã mắc chứng suy nhược thần kinh. Đêm tới tôi sẽ ở đây, cạnh Valérie và cả Vidal nữa.

Tôi lấy khẩu súng ngắn trong túi ra để quan sát nó. Lão già da đen đã chỉ cho tôi cái khóa an toàn và tôi đã học cách tháo nạp đạn. Súng trong tình trạng chưa vô đạn. Nắm những viên chì trong tay, tôi giơ khẩu súng lên cao, kê mắt nhìn vào nòng súng, tôi ấn cơ bấm, cây kim kích hỏa phát ra một tiếng khô khốc. Tôi cho khẩu súng vào cặp, đốt thêm một điếu thuốc và nghiệm ra một cách an toàn để giết Vidal, mà không sợ người nào có thể nghi ngờ Valérie và tôi. Ngồi trầm lặng trong hai tiếng đồng hồ, giữa những tiếng gầm thét của mưa rơi gió bão, đầu óc vẫn không tạo ra vụ án hoàn hảo, tôi cảm thấy thất vọng.

Tôi không suy nghĩ nữa và bước ra ngoài. Gió giật dữ dội từng cơn lên những thân cây, đường phố đông nghẹt xe cộ chuyên chở những người lánh bão. Cuộc sơ tán bắt đầu, như Dyer đã nói.

Gió giật khùng khiếp làm bánh xe của tôi đôi lúc bị mất phương hướng, nhưng cuối

cùng nó cũng vào được nơi ẩn nấp an toàn. Lúc tôi đóng cửa xe, một cây mưa chưa từng thấy đổ ập xuống, làm mờ mịt cả không gian.

May mắn, tôi về được tới nhà. Rhoda đang đứng trước cửa sổ, nhìn mưa rơi và gió đập tới bởi lên những cành cọ.

- Thế là bão đã tiến đến chúng ta rồi. - Tôi nói và đưa chiếc cặp đựng khẩu súng vào ngăn kéo. - Em trông thấy người ta chuẩn bị thế nào rồi chứ?

Nàng không quay lưng lại, chẳng nói một lời. Tôi chau mày nhìn vào sống lưng nàng, nhún vai rồi bước vào phòng.

Một chiếc va li đã đặt trên giường, tôi đến gần để mở nắp ra, bên trong chứa ngổn ngang quần áo của Rhoda. Vợ tôi không biết xếp đặt có trật tự, mỗi lần đi du lịch, chính tôi lo việc này.

Tôi đi trở ra buồng khách:

- Tại sao có chiếc va li đó cứng? - Tôi chợt hơi lo lắng và hỏi. - Em đến ở khách sạn cho đến khi dứt bão. - Nàng đáp giọng khô khốc không quay lưng lại. - Daphné - Mụ chủ của Rhoda - nói rằng chúng tôi sẽ rất lo âu, vì các mụ đàn bà bỏ hết việc làm đẹp để mua thực phẩm tích trữ và không người nào dám bước ra khỏi nhà. Thế thì, em đến ở khách sạn có thể làm anh yên tâm.

Vẻ cứng cỏi và giọng nói của nàng làm tôi đâm lo:

- Em làm gì thế, em yêu?

Nàng xoay nhanh lại, mặt đỏ bừng và đôi mắt tóe lửa, rồi quát:

- Em muốn cho anh thấy, đồ đạo đức giả. - Nàng quát tháo.

Nàng chạy tới chiếc bàn, cầm tờ tạp chí "Vogue", rồi lật từng trang, cuối cùng dừng một trang in màu, một bức ảnh chiếm trọn cả trang. Nàng chìa ra cho tôi và dù rằng cầm hơi xa và trên bàn tay run rẩy của nàng, tôi cũng nhận ra đấy là bức ảnh của Valérie.

Tôi nhìn khuôn mặt vô cảm ấy:

- Có điều gì lạ lắm đâu? - Tôi hỏi.

- Đừng tìm cách phỉnh lừa em, đồ tồi! - Rhoda hét toáng lên.

- Em đưa cái này cho Bill Olson xem. Anh ấy cho biết đây là Valérie Dart, con đười ươi mà anh đã cắn câu từ sáu năm rồi và đây là những thứ anh trao cho ả, nhưng bị trả lại.

Nàng vớt chiếc hộp đựng nữ trang tôi mua trước kia vào mặt tôi và nó rơi xuống nền gạch. Tôi nhớ đã để nó vào tủ quần áo cùng những bức thư của Valérie.

Tôi nhặt chiếc hộp lên, cho vào túi. Bên ngoài một tiếng sét vang to, làm rung rinh các khung kính cửa.

- Đồ bỉ ổi, anh dám tát tai khi em nói anh đã ngủ với con đười ươi ấy. Đồ vũ phu... Đồ...

Nàng nháy chồm vào tôi, giương ra hết móng vuốt. Tôi chộp cổ tay nàng và nhẹ nhàng đặt nàng ngồi vào ghế:

- Hãy ngồi yên, nghe anh nói, Rhoda. Không la hét, không chửi rủa. Anh muốn ly hôn.

Nàng đang vùng vẫy để đứng dậy, nhưng khi nghe hai tiếng ly hôn, thân hình nàng mềm nhũn, rồi chăm chăm nhìn tôi:

- Anh muốn... cái gì?

- Ly hôn. Chúng ta nên xử sự như những người văn minh, lịch sự Rhoda. Lẽ ra chúng ta đừng nên cưới nhau. Em biết hơn cả anh rằng đây là một sự thật. Em còn trẻ, sẽ gặp ai đó tạo hạnh phúc cho em.

Nàng thở hắt ra và bắt đầu run rẩy:

- Anh định phủi tôi để lấy con đười ươi ấy, phải không?

- Anh tuyệt nhiên không có một dự tính nào, Rhoda. Đơn giản anh chỉ muốn được tự do và anh nghĩ rằng em cũng muốn như thế.

Nàng nhếch mép, vĩnh môi cười gằn, rồi đứng bật dậy đi thẳng vào phòng. Khi trở ra, nàng xách chiếc va li vớt lên bàn và đứng trước mặt tôi:

- Em sẽ cho anh chất liệu để nghĩ suy đấy, anh chàng bội phản. Khi bão dút, em sẽ trở về đây và em vẫn là vợ anh. Trong khi chờ đợi, anh hãy làm đơn xin thôi việc và xin làm lại chỗ cũ. Hãy làm điều gì em nói và em cũng sẽ quên hết những lầm lỗi của anh. Kể từ bây giờ, em sẽ là người mang lại hạnh phúc cho anh, chứ không phải con đười ươi kia. Anh sẽ quên đi ý nghĩ ly dị.

Tôi nói, giọng ôn tồn:

- Anh rất tiếc, Rhoda. Anh muốn xa em và anh cũng sẽ ra đi. Anh không muốn sống chung với em. Nếu em không thỏa thuận ly dị, vậy thì chúng ta hãy sống cách ly, mỗi người một nơi.

- Anh đã tự chọt tay vào mắt mình! Và đây, em sẽ cho anh biết điều này. Nếu anh từ chối chấm dứt làm việc với Crésus Vidal và cứ quanh quẩn bên con mụ ấy, em sẽ viết thư kể hết cho lão nghe về chuyện tình vụng trộm của anh. Ngay khi biết chuyện này, lão sẽ nện cho anh một trận ra hồn và cũng sẽ làm điều này với con vợ ngoại tình của mình. Hãy đề phòng! Anh nghỉ làm ở chỗ ấy khi em trở về hoặc em sẽ gặp anh trong bệnh viện. Đừng bao giờ than van, em sẽ không thương hại anh đâu!

Nàng chộp chiếc va li, bước nhanh ra khỏi nhà. Cánh cửa đóng ập lại cùng lúc với tiếng sét nổ.

21.

Chiếc đồng hồ báo thức đã được tôi điều chỉnh reo lên ở con số sáu, làm tôi giật mình tỉnh dậy. Lên giường rất sớm và biết rằng những suy tư phiền muộn sẽ khiến tôi không thể chợp mắt được, nên tôi đã uống ba viên thuốc ngủ.

Trước khi các viên thuốc có tác dụng, tôi đã cân nhắc chuyện sắp tới của mình một cách vô vọng. Tôi biết Rhoda có khả năng viết thư cho Vidal và Valérie cũng đã khẳng định rằng, nếu chồng nàng phát hiện chúng tôi là cặp tình nhân, thì lão sẽ giết cả hai chúng tôi. Tôi biết chắc rằng đây không phải là một cảnh báo bóng gió và vô ích để cảnh giác nàng, nếu làm thế tôi sẽ có nguy cơ thiệt mạng.

Ý nghĩ của tôi lại quay về với một vụ án mạng và điều này cho tôi cảm giác nó đang khởi điểm. Nếu tôi giết được Vidal sẽ không còn nỗi lo đến với tôi, Valérie sẽ được tự do và Rhoda sẽ không còn cái cớ để làm phiền toái tôi nữa. Cho dù Rhoda không chịu ly dị, Valérie và tôi vẫn phải lên đường. Valérie sẽ trở về con người thật với chính mình và chúng tôi sẽ cùng nhau làm việc ở Canada hoặc Anh quốc, để cùng tạo cuộc sống ấm êm hạnh phúc.

Bị thấm thuốc, tôi trở nên lơ đãng. Tương lai không thể u tối như tôi đã nghĩ lúc đầu. Nằm trên giường giữa trạng thái nửa tỉnh nửa mê, tôi cảm thấy mình có khả năng hạ sát Vidal.

Ánh mặt trời yếu ớt xuyên qua màn cửa sổ, ngồi ven giường, tôi lặng nhìn một buổi sáng. Không như lệ thường của gian phòng. Tôi cảm giác không còn nghe tiếng vang động, rồi cảm nhận các cơn gió lốc bên ngoài đã im ắng. Trong suốt mười hai giờ đồng hồ nhiều đợt gió hung hãn đã quần quật lên cành cây, tạo nên những âm thanh đinh tai nhức óc. Tôi đứng lên bước tới cửa sổ, vén tấm màn chắn gió.

Bên ngoài sũng nước, nhưng gió đã ngưng và ánh mặt trời đã rực sáng.

Tôi nghĩ thầm, có thể cơn bão dữ đã cạn kiệt rồi.

Tôi cảm thấy lẻ loi trong căn hộ và không còn nghe giọng hát khe khẽ của Rhoda trong phòng tắm. Sự cô đơn thật lạ kỳ, lúc Rhoda ở đây, nàng đã khiến tôi cáu gắt bức tức, còn bây giờ tôi cảm thấy thiếu vắng nàng.

Lúc bảy giờ mười lăm, uống cà phê và thay quần áo xong, tôi bước xuống nhà để xe và thấy Rank, người gác đêm đang chùi rửa chiếc xe. Rank là một người da đen, gầy

và cao không được mọi người ở đây miễn chuồng.

- Xin chào, thưa ông Burden. - Hắn cười toe toét. - Tôi không nom thấy chiếc xe của bà Burden ở đây.

- Bà ấy chuyển đến khách sạn, còn tôi sẽ đến Paradise Largo đến khi bão hết. ông giữ hộ các thư tín của tôi, Rank nhé?

- Vâng, thưa ông Burden. Cơn bão này thật tệ hại.

- Người ta nói nó đã dứt rồi kia mà?

- Không, thưa ông. Nó chưa dứt đâu. Đêm nay nó sẽ rất mạnh và ác liệt hơn nhiều.

Ngồi vào tay lái, tôi cho xe chạy qua những con đường vắng lặng, thành phố như đang chờ đợi một cuộc xâm lăng. Những màn chắn ở các cửa hàng được hạ xuống thấp và các cửa kính đều được cài những thanh gỗ đóng đinh rắn chắc. Có thể nói mọi giao thông đều đình trệ. Đến cánh cửa cổng của dinh cơ Vidal, tôi trông thấy nhiều người đang cưa những cành cây to bị gãy đổ. Người gác cổng làm một cái gậy đầu, khi tôi chìa tấm thẻ ra vào.

- Tôi sẽ ở lại đây đến khi nào bão thật sự chấm dứt. - Tôi thông báo cho hắn.

- Tôi cũng thế. - Hắn lau bầu vẻ bồn chồn lo lắng. - Trừ phi khi nào thần bão búng phức cái chòi gác này.

- Ngài Vidal đã đến rồi chứ?

- Tôi trông thấy ông ấy đi qua, cách nửa tiếng.

Đỗ xe, tôi nhận ra sự đổi khác của tòa nhà. Tất cả cửa sổ đều cài chặt, hai người đàn ông đứng trên mái nhà che phủ các miệng lò sưởi, chú làm vườn người Trung Hoa đang thắt buộc các bụi hoa hồng và một người khác đang dựng một nhánh cây bị gãy, gần như nằm sát đất.

Trong phòng làm việc tối tăm của mình, tôi bắt đầu bật điện. Trên bàn làm việc của tôi, người nào đó đã đặt một chiếc đèn bão và một bao diêm. Tôi liếc mắt nhìn qua cánh cửa sổ đã được rào chắn và nhìn lên đồng hồ, nó chỉ tám giờ.

Henriques, viên kế toán của Vidal yêu cầu tôi lập bảng danh sách hàng tháng của các du khách bao gồm tên họ, nơi đến và giá vé của những người này.

Vì không có việc phải làm và cần để đầu óc suy nghĩ, tôi cầm các tờ phiếu và biên lai để lập danh sách.

Đến tám giờ bốn mươi lăm, có tiếng đập cửa và Dyer bước vào:

- Chào! - Hắn đặt lên bàn làm việc của tôi một cây đèn điện có công suất cao. - Người ta cho biết cơn bão sẽ kéo đến thật sự vào lúc hai mươi một giờ đêm nay. Điện sẽ bị ngắt, hãy giữ cây đèn điện này trong tay. Sẽ rất oi bức khi các máy điều hòa nhiệt độ ngưng chạy.

ấn sờ vào góc bàn của tôi, nhặt bao diêm và châm thuốc lá:>

- “Khúc xương xấu” đã về đến khoảng tiếng đồng hồ. - Hắn nhăn mặt. - Tính khí không khá, lão hiện đang ở chỗ của bà Vidal.

- Ông ấy có cho biết ý định sẽ ở lại đây không?

Hắn gượng cười:

- Thậm chí không một tiếng chào! Tôi làm việc trong gian phòng ở phía dưới chỗ này. Văn phòng của lão ở cạnh phòng tôi và nhìn ra hồ bơi. Tôi nói thế, phòng khi lão gọi anh đến. Có một hồ sơ dày cộm vừa gửi tới, có thể là cái cuối cùng trước khi cơn bão tan.

- Tôi có thể giúp gì được cho ông?

- Lúc này thì chưa. Máy nội đàm hiện giờ của tôi mang số 4. Thôi, sẽ gặp lại.

Hắn đi, tôi vẫn ngồi im và tự hỏi điều gì đã diễn trong phòng của Valérie. Đầu óc rối bời, tôi như người ngồi trên đống lửa. Tôi mở ngăn kéo, bên trong có chiếc cặp, cầm nó lên tôi cảm thấy yên tâm. Tôi đẩy cái ngăn kéo trở vào, cố gắng chỉ nghĩ đến công việc, nhưng đầu óc tôi vẫn quay về căn phòng của Valérie.

Nhớ lại, mình còn chiếc va li trên xe Plymouth, tôi đứng dậy mở cửa và nghe ngóng.

Bất ngờ nghe giọng cười khô khốc của Vidal, làm máu tôi như đông lại:

- Tốt hơn em nên ngồi dậy, không gì tệ hại hơn cứ nằm riết trên giường. Đi thay y phục, rồi tìm việc gì đó để làm!

Giọng như quát tháo của lão vang ra tôi rất rõ. Cái nắm đấm của chọt xoay, làm tôi hồi hải bước xuống cầu thang. Tôi vừa xuống tới dưới, thì Vidal đã bước tới gần.

- A, Burden!

Tiếng của lão làm tôi đứng phắc lại như chạm phải bức tường. Tôi xoay lưng và cúi đầu về phía lão. Vidal mặc bộ complé màu xám tro, sơ mi trắng mỏng và thắt chiếc cà vạt đỏ như máu. Lão bước nhanh tới tôi:

- Tôi có chuyện sắp nói với anh đây. - Lão nói, cặp chân mày chau lại và trong khi đi, lão nắm hai bàn tay vào nhau vẻ nóng nảy.

Tôi đi theo lão, lại lần nữa ý thức được quyền lực và sức mạnh của lão thoát ra từ hai bờ vai chắc nịch. Lão mở cửa và bước nhanh như tạc đạn vào căn phòng thoáng rộng, đặt một bàn làm việc to lớn, trang trí nội thất cực kỳ sang trọng. Lão bước tới ngồi phía sau chiếc bàn:

- Tôi hài lòng được biết anh ở đây, Burden. Không ai biết được bao giờ... Anh có thể hữu ích. Tôi buộc phải ở lại vì một cuộc gọi quan trọng. Bà Vidal quyết định không đi và ở lại với tôi. Có trời biết. - Lão nhún vai, dáng vẻ mất kiên nhẫn. - Tốt hơn bà ấy nên đi với bà Clements, vì bảo rằng mình sợ du lịch. Anh ngồi xuống đi. - Lão chỉ cho tôi một chiếc ghế.

Trong lúc tôi ngồi xuống thì có tiếng gõ cửa và viên quản gia bước vào, trên tay khệ nệ chiếc khay và đặt trước mặt lão.

- Anh uống cà phê chứ? - Lão hỏi tôi.

- Không, cảm ơn. Tôi đã dùng rồi.

- Được. - Lão ra hiệu cho người quản gia rút lui. - Harris, tốt hơn anh đi ra. Giulio sẽ lo cho tôi.

- Thưa ông, vâng ạ.

Người này bước ra và khép cửa lại phía sau lưng.

- Bọn họ đều căng thẳng thần kinh, tôi rất ghét bọn người như thế ở quanh quẩn bên tôi. - Vidal ngưng nói một lát. - Công việc làm của anh rất thỏa mãn, Burden. Điều này không làm anh bị khó khăn với bà Vidal đang bị choáng. Anh đã có cô thư ký?

- Vâng, nhưng chúng tôi đã bảo cô ấy ở nhà đến khi bão hết.

- Vì tôi còn ở đây, bà Vidal không muốn tiếp tục làm việc với anh nữa. Căng đấy, vậy anh hãy giữ cô thư ký lại nếu anh thấy được. Anh định mức lương cho cô ấy bao

nhieu thế?

Tôi cho lão xem bảng lương bổng Connie.

- Hay lắm. Tôi có một yêu cầu cho anh đây, hãy làm ngay đi. Người ta dự đoán cơn bão hãy còn diễn biến phức tạp và các đường dây điện thoại sẽ bị ảnh hưởng nặng, nên chúng ta không thể sử dụng được. Vậy anh nên xếp đặt để có một phi cơ tư nhân, sẵn sàng cất cánh ngay khi có thể được, dành cho ba hành khách và hành lý để đến San Salvador. Tôi sẽ cho anh biết tên của họ, nhưng anh hãy thuê phi cơ trước. Bảo với thằng cha ngu đần kia, rằng tôi sẽ trả tiền mặt. - Lão bổ sung bằng nụ cười chẳng nói lên điều gì.

- Vâng, thưa ông Vidal. - Tôi đáp.

- Đừng đi vội. Khi xong việc ấy, anh có thể giúp tôi một việc không?

Quá bất ngờ, tôi ngồi trở lại, nín lặng một lúc:

- Vâng, thưa ông Vidal.

- Vào trưa nay, anh hãy giúp cho bà Vidal thư giãn, được không? Bà ấy rất ăn ý với anh. Đánh bài hoặc chơi thứ gì đó với bà. Bà ấy quá căng thẳng, mà tôi thì còn nhiều việc phải làm.

Tôi không tin vào tai mình.

- Vâng, tôi xin sẵn lòng. - Tôi đáp, giọng khàn đặc.

- Anh là chàng trai đảm đang. - Lão đặt tay vào chồng hồ sơ và chuyển nó cho tôi.

Tim đập rộn rã, tôi bước ra và nhẹ nhàng khép cánh cửa thông. Bà Clements, Harris, người quản gia và một gã khác bụng phệ có thể là tay trưởng bếp đang bước xuống cầu thang. Tất cả đều xách va li. Tôi tránh sang bên để họ đi qua. Bà Clements nhìn tôi khẽ gật đầu, Harris hơi nghiêng mình, còn gã kia vờ như không thấy tôi. Khi họ đã đi khỏi, tôi bước vào phòng làm việc của Dyer.

Hai ngón tay hần đang bóc lột cóc lên mặt chữ của cái máy. Trông thấy tôi, hần cười toét miệng:

- Thế nào, bầy chuột đã chạy khỏi con tàu rồi à?

- Họ đi đâu thế?

- Họ lên chuyến bay chót để đến Dallas, cơn bão đã làm họ xù lông. “Lão xương xẩu” ra lệnh cho họ phải rời ngôi nhà, ngoại trừ Gesetti, mà lão bảo rằng hẳn biết nấu ăn. Thế là anh phải tự căng giường ngủ. Anh biết đánh máy chứ?

- Tạm tạm.

- Anh làm ơn đánh giúp cái này thành hai bản sao. - Hắn dồn các tờ giấy qua tôi.

- Được thôi.

Tôi cầm xấp giấy trở về phòng mình, đặt chúng lên bàn, chần chờ một lúc, rồi đi thẳng về hướng căn phòng của Valérie. Đi trên hành lang được ba bước, bỗng tôi khựng lại.

Im lặng như bóng ma, Gesetti đã bước lên cầu thang, bắn mắt chúng tôi chạm nhau. Nằm khuất dưới cái vành nón, hai con mắt nhỏ rí như cặp mắt loài rắn đầy đe dọa.

Cái nhìn làm tôi đánh cồng.

- Tìm cái gì đấy, bố? - Hắn hỏi, rồi bước lên các nấc thang cuối cùng, uyển chuyển như con mèo.

Tôi hốt hoảng đứng lui lại, hẳn nguy hiểm như con rắn độc. Trở về phòng làm việc, tôi vội vàng khép cửa lại. Đây là cái gã Valérie cho biết sẽ giết chúng tôi, nếu Vidal phát giác chúng tôi là nhân tình. Tôi giận mình đã tỏ ra cho hắn thấy sự khiếp sợ hắn.

Tôi ngồi vào bàn, lấy mùi xoa lau đôi tay ẩm ướt mồ hôi và lắng tai nghe ngóng tiếng bước chân của hắn. Chẳng nghe được gì cả, tôi đoán chắc hắn vẫn còn đứng bên ngoài cửa, đến nỗi tôi không dám bước tới để khóa cánh cửa lại.

Phải mất khoảng mười phút mới lấy lại bình tĩnh, tôi điện thoại cho Roger Everet thuộc công ty thuê bao phi cơ ở Florida.

- Chào, Burden. - Hắn đáp. - Lần này lão muốn gì đây?

- Lão muốn thuê một phi cơ cho ba hành khách và hành lý để đi San Salvador. Lão muốn nó cất cánh ngay khi bão chấm dứt.

- Tất nhiên được, vẫn những điều kiện như trước chứ?

- Vẫn như trước.

- Hay lắm. Cho lão biết phi cơ đã sẵn sàng.

- Thời tiết thủy văn nói thế nào?

- Có thể chấm dứt trong ba hoặc bốn ngày sắp tới, nhưng khi bão còn nó sẽ trở nên vô cùng ác liệt. Xem nào, hôm nay là thứ ba. Nếu được chút ít may mắn, lão có thể lên đường vào ngày thứ bảy.

- Rõ. Tôi sẽ nói lại với lão.

Tôi không còn chút hứng thú nào đến gặp Valérie nữa. Cái nhìn của Gesetti như tạt nước lạnh vào tôi. Tôi bắt đầu đánh máy các giấy tờ do Dyer giao. Đây là những văn bản chán ngắt của các giám đốc công ty dầu khí.

Lúc đang đánh máy, tôi nghe thấy gió giật mạnh trở lại, các cành cọ bên ngoài bắt đầu lay động và sấm sét nổ rền từ xa.

22.

Đến giờ ăn, tôi bước vào gian phòng tối tăm, trên bàn đã đặt sẵn những đĩa bánh kẹp nhân thịt và nhiều chai bia. Tôi cầm hai chiếc bánh và một chai bia, trở lại phòng làm việc của mình để làm nốt sổ giấy tờ do Dyer giao.

Gió gầm thét dữ dội trên những tàng cây và đập ầm ầm vào các cửa sổ đã được che chắn cẩn thận, trong khi sấm sét càng đến gần.

Một lát sau, Dyer gọi tôi qua máy nội đàm:

- Anh đã đánh máy các văn bản xong rồi chứ? - Hẳn hỏi.

- Vâng. Ông có muốn tôi mang chúng xuống không?

- “Khúc xương xấu” cần chúng đấy. Anh có thể giúp tôi mang đến cho lão được không?

Tôi gặp Vidal đang ngồi sau bàn viết, một ly sữa và vài chiếc bánh đặt trước mặt. Lão ngước mắt lên khỏi tờ báo đang đọc.

- Đây là các diễn từ ông đang cần, thưa ông Vidal. - Tôi nói và đặt chúng lên bàn.

- Cám ơn. Anh đã dọn trước phi cơ chưa? - Lão hỏi.

- Thưa, xong rồi ạ. Everet bảo rằng ông có thể lên đường vào thứ bảy.

- Chúng tôi hy vọng hẳn không nhầm. Bây giờ anh lên gặp bà Vidal. Tôi vừa lên trên ấy, bà than phiền đang đơn độc. - Lão nhìn tôi một lúc, rồi nói tiếp. - Nghe này, Burden, đừng làm bà ấy tủi thân, vì đang mang ấn tượng rằng mình bị suy nhược thần kinh. Khỉ thật, bà ấy đang lo âu. Khi đàn bà lo âu, họ luôn luôn muốn những người khác phải chia sẻ những nỗi buồn của mình. Đừng nghe những lời ca thán của bà ấy. Anh nắm bắt rồi chứ?

Tôi chần chừ, rồi gom hết can đảm, nhìn thẳng vào lão:

- Xin lỗi, tôi không thể đồng ý quan điểm với ông.

Đang với tới cây bút máy, lão dừng tay lại nhìn tôi bằng con mắt thăm dò:

- Anh đang nói gì thế?

- Lúc ấy tôi đang bên cạnh bà Vidal khi bà ấy ngất và va đầu vào chân bàn. Bác sĩ Fontane sáng chiều hai lần và liên tiếp trong ba ngày đều đến chăm sóc bà ấy, đồng thời còn mời một chuyên gia đến để khám bệnh. Tôi thấy dường như không hợp lý khi cho rằng bà ấy muốn mọi người phải quan tâm đến mình.

Lão ngã người vào ghế dựa và cặp mắt nhỏ rí của lão chọc thẳng vào mắt tôi:

- Hay lắm đấy. Thế ra, anh tin rằng bà ấy đang đau khổ vì chứng suy nhược thần kinh phải không Burden?

- Tôi không biết điều đó, nhưng người ta không thể tự va đầu sau khi té xuống chỉ để mua vui.

Lão cười khùng khục:

- Tôi nhận thấy anh không hiểu biết bao nhiêu về đàn bà. Dĩ nhiên họ có thể tự đập vào đầu, cắt tay chảy máu, uống thuốc ngủ hoặc làm bất cứ gì, một khi họ cảm thấy bị đối xử hờ hững. Đàn bà là những động vật đặc biệt, nhưng tôi hiểu họ. Anh đừng đau đầu về vấn đề của bà Vidal. Nếu ai đó phải lo lắng thì người đó là tôi, nhưng chưa phải lúc này. Hãy đi gặp bà ấy, làm bà ấy vui bằng cách nào đó để bà quên không nghĩ đến thân phận nhỏ bé của mình.

Lão cầm bút và ký vào bản tài liệu vừa xem xong.

Tôi vẫn đứng yên. Lão ngược mặt lên, cặp mày chau lại:

- Khẩn trương nào, Burden. Tôi đang vội.

- Theo ý kiến tôi, ông nên bắt đầu lo lắng, thưa ông Vidal. - Tôi giải thích cho lão biết.
- Tôi nghĩ rằng bà Vidal đang bị một nỗi đau tiềm ẩn.

Sau câu nói của tôi, lão ngưng công việc và ngồi nghiêng một bên ghế:

- Một nỗi đau tiềm ẩn? Anh muốn nói gì thế?

- Có nhiều ngày, bà ấy có vẻ như trong tình trạng thôi miên.

Lão từ từ nhướn mày:

- Thôi miên? Anh đang kể chuyện gì? Kể nào đã thôi miên bà ấy? - Lão hỏi, rồi bật cười. - Hết sức vô lý.

Tôi hết biết thận trọng:

- Tôi nghĩ chính ông chịu trách nhiệm! Theo tôi, chính ông đã thôi miên bà ấy!

Lão ném cho tôi những cái nhìn tóe lửa. Điện thoại reo, trước khi nhắc máy lão nói như quát với tôi:

- Nếu anh nuốt nổi điều này, Burden, thì anh có khả năng tiêu hóa bất cứ thứ gì. Bây giờ, xéo ngay!

Lão bốc máy, trong khi tôi khép cánh cửa lại, tôi nghe lão nói trong máy:

- Vidal đây. Trời ơi là trời! Anh bị trể mất rồi...

Thế là xong! Tôi đã nói điều đó với lão. Tôi suy nghĩ, lúc bước lên cầu thang. Giờ đây lão đã hiểu rằng tôi đã biết tất cả. Và sắp tới đây, liệu lão sẽ cẩn thận hơn không? Cuộc sông sẽ dễ dàng hơn không đối với Valérie? Mong ước duy nhất của tôi là thế.

Lên hết các bậc thang, tôi đến gõ cửa phòng Valérie.

- Ai đấy? - Nàng hỏi, giọng run run.

- Clay đây. - Tôi đáp cái lưỡi hầu như gần trên nóc giọng.

Ổ khóa xoay, cửa mở, Valérie đứng lui nhường tôi bước vào.

Chúng tôi nhìn nhau trong khi tôi khép cửa lại. Nàng mặc áo ngủ xanh, tóc xòa ngang vai, mặt phờ phạc và cặp mắt thâm quầng, hai tay run rẩy. Nhìn thần sắc bộ dạng nàng, tôi rất thương tâm.

- Em cảm thấy thế nào, em yêu? - Tôi hỏi, kiềm chế ham muốn ôm nàng vào đôi tay.

- Em thế nào à? - Nàng lê chân, ngồi vào ghế. - Em tuyệt vọng, Clay. Em không biết sẽ làm gì, không còn chút nghị lực nào cả. Em muốn tự vẫn, nhưng chưa đủ can đảm.

Khuôn mặt héo xào, nàng nhắm nghiền đôi mắt.

Một tiếng sét kinh hoàng làm tôi giật nảy người. Gió gầm rú khủng khiếp chung quanh ngôi nhà.

- Em muốn tự sát à? - cổ họng tôi tắt nghẽn, bàng hoàng. - Chuyện gì đã xảy ra, Valérie? Em bị bạc đãi à?

Nàng ôm mặt:

- Ôi... không, đã hết rồi giữa hai ta. Lão đã quyết định ra đi và em buộc phải đi theo.

- Đi à? Nhưng lão sẽ đi đâu?

- Lão có ý định đến Lima, để không bị dẫn độ,

Tôi kéo chiếc ghế, ngồi cạnh bên nàng:

- Bị dẫn độ? Valérie, em yêu, đừng nói chuyện khó hiểu. Lão gặp rắc rối à?

Nàng gật đầu:

- Anh nói đúng, Clay. Sự nghiệp của lão bắt đầu sụp đổ. Lão có hàng triệu đô la và nhân viên liên bang đang điều tra việc chi trả thuế. Tuy nhiên hình như lão không lo âu và xem như trò đùa. Khi thời gian cho phép, chúng tôi sẽ bay đến San Salvador, lão, em và cả Gesetti nữa. Có chuyện rửa tiền khi đến Lima và lão sẽ trụ lại ở đây, để bắt đầu làm lại cuộc đời. Như vậy có nghĩa, lão không trở về Hoa Kỳ. Thế thì em chẳng bao giờ gặp lại anh và sẽ hoàn toàn mất anh mãi mãi.

Không thể ngờ chuyện này, tôi cầm đôi tay nàng:

- Anh không cho phép lão mang theo em, Valérie. Anh đã hứa sẽ giúp đỡ em và anh sẽ giữ lời! Anh sẽ thông báo nhân viên liên bang rằng lão đang chuẩn bị chuồn. Họ sẽ tóm cổ lão ngay!

Nàng lắc đầu:

- Quá muộn! Nhà chức trách bảo vệ lão. Trước khi nhân viên liên bang có trát bắt, lão đã cao bay xa chạy, kéo theo em. Không nên làm thế. - Bỗng nàng đứng lên và đi đi lại lại trong phòng. - Không có cách nào ngăn chặn lão.

Một tràng gió lạnh ủa tới làm rung chuyển ngôi nhà, cuốn theo một tiếng sấm, rồi tôi nghe tiếng mưa rơi ào ạt trên mái.

Tôi nhớ tới khẩu súng đang nằm trong ngăn kéo:

- Anh có một khẩu súng ngắn, Valérie.

Nàng dừng phắc lại, đôi mắt tròn xoe nhìn vào tôi:

- Một khẩu súng?

- Lão nằm xuống rồi, em sẽ được tự do.

Nàng đặt bàn tay lên cổ:

- Em sẽ chẳng bao giờ tự do... cho dù sau cái chết của lão. - Nàng lẩm bẩm, vẻ cuồng loạn hiện trong ánh mắt. - Hãy giết em đi! - Nàng nói như quát. Đây là giải pháp duy nhất! Nếu anh biết được em mỗi một trong cuộc sống, trong sự tồn tại lão áp đặt lên em đến thế nào. Nếu em còn chút nghị lực, em sẽ van xin anh giao em khẩu súng để tự kết liễu đời mình. - Nàng bước tới, đặt bàn tay lên tay tôi. - Anh có thể làm điều này, Clay! Một viên đạn xuyên vào đầu! Người ta cho rằng em tự sát, không ai kết tội anh đâu, anh yêu! Anh có hiểu điều này không? Đây là anh giải thoát cho em đấy! Em van xin anh, hãy nói rằng anh đồng ý.

Tôi hốt hoảng, nhìn nàng: Chúa ơi, tôi đã thật sự biến nàng thành điên loạn!

Những ngón tay nàng bấu chặt vào tôi.

- Valérie, ân Chúa, em làm ơn bình tĩnh lại. - Tôi nói to để trấn áp tiếng mưa bão ngoài trời. - Anh sẽ không bao giờ làm như thế! Đừng đòi hỏi gì thêm. Hãy trở lại chính mình. Chắc chắn có một giải pháp khác cho chúng ta!

Nàng thả tay tôi ra và lui lại. Biểu hiện đau khổ hiện lên trong mắt nàng khiến tôi đau.

- Em nghĩ rằng anh đã yêu em! Nếu đã yêu, tại sao anh có thể để em gánh chịu sự đau đớn đến thế? Hãy đi khuất mắt em!

Nàng chạy tới chiếc giường, ngã choài lên đấy, và khóc nức nở. Vừa lúc một tiếng âm vang lên như tiếng của một thân cây bị tróc gốc rơi trên mái nhà.

Tôi tiến đến, đặt hai tay lên vai nàng:

- Valérie, em yêu, anh van em! Anh hứa sẽ giúp đỡ em. Hãy nhẫn nại.

Nàng quay qua tôi. Em hận anh! Để mặc em! Bước ra ngay!

Nàng hét lớn. Mặc dù mưa to gió lớn bên ngoài, tôi vẫn sợ có ai đó nghe được, nên lui dần ra phía cửa. Chần chừ một lúc, tôi đi ra hành lang.

Ngồi vào bàn làm việc, tôi bịt kín đôi tai và mang cảm giác của một người điên loạn. Tôi sẽ không có cách lựa chọn, nếu không muốn mất nàng, tôi buộc phải hạ sát Vidal!

Một tiếng kót két của miếng gỗ vỡ vang lên và bay xuống tầng trệt, làm tôi đứng bật dậy. Một cơn gió đánh bật cánh cửa phòng làm việc bung ra, và quét sạch tất cả giấy tờ trên bàn, xô ngã cây đèn bão và hất tung một chiếc điện thoại xuống sàn gạch.

- Burden!

Tiếng la hét của Vidal từ phía dưới vang lên.

Bất cần gió, bão đang giạt mạnh trên hành lang, tôi chạy nhào xuống cầu thang và bị hất vào một cánh cửa bị gió mở toang.

Vidal và Dyer đang cố sức đóng lại nó.

Sự hỗn loạn trùm khắp gian phòng trang trí những bức tranh đấu giá và các thứ binh khí cổ điển. Bốn bức tranh lớn bị tách khỏi tường, hai thứ binh khí bị gãy lìa.

Gesetti nằm sóng soài trên nền gạch, bộ mặt bê bết máu. Một bức họa được lồng trong chiếc khung to, nặng trĩu đè dí lên gã.

Tôi đi vòng qua thân hình bất động của gã và băng ngang căn phòng không khó khăn để gặp hai người đàn ông đang cố gắng hết sức để đóng cánh cửa. Tôi vào phụ giúp họ và chúng tôi đã khép cánh cửa hông lại được.

- Chèn sát vào. - Vidal ra lệnh. - Hãy sử dụng một trong các cây giáo này.

Dyer rời cánh cửa, chạy đến nhặt một cây giáo trong số binh khí bị gãy. Hắn vừa buông tay, cánh cửa mở bật ra ngay, một cơn gió cực mạnh ào vào đánh Vidal và tôi ngã lăn xuống gạch. Một cuộc phấn đấu vất vả lại bắt đầu lần nữa và cuối cùng chúng tôi đã khắc phục nhờ mũi giáo gãy được chèn phía dưới còn quần áo của chúng tôi ướt sũng.

Gesetti rên rỉ định chồm dậy. Tôi không dám chạm vào, gã làm tôi kinh tởm. Dyer, rồi Vidal chạy tới đỡ gã dậy. Vết thương trên đầu bị động, lại rỉ máu, nhưng cuối cùng gã dụi mắt và đứng dậy được.

- Chẳng có gì cả, ông chủ. - Gã lẩm nhẩm, rồi nặng nề tựa vào Dyer.

- Tôi sẽ lo cho hắn. - Vidal tuyên bố. - Hai anh lo xếp đặt lại cho có trật tự một chút.

Kiểm chặt cánh tay Gesetti, lão hướng dẫn hắn đi mút sâu vào nhà.

- Xong! - Dyer la lên và dùng lưng bàn tay chùi nước trên mặt. - Anh có mang theo

quần áo để thay không?

- Có.

- Thế thì chúng ta lột quần áo ướt, rồi trở ra lau dọn. Cơn bão chết tiệt này, tệ hại tôi chưa từng thấy và nó sẽ kéo dài ít ra bốn ngày.

Vài phút sau, tôi trở lại căn phòng và treo các bức tranh lên tường thì Dyer trở ra gặp tôi trong chiếc sơ mi hở cổ và chiếc quần thể thao.

- Các đường dây điện thoại bị mất liên lạc. - Hắn vừa thông báo vừa gom nhặt các đồng binh khí đổ nát đưa vào một góc. - Điện sẽ bị tắt.

Tôi thấy hắn mang dây đèn điện có công suất cao ngang dây thắt lưng.

Vidal quay trở ra, vẫn với bộ quần áo ướt đầm.

- Hắn khỏe chứ, thưa ông? - Dyer hỏi, trong khi Vidal bước lên thang lầu.

- Không khỏe hẳn... Hắn bị chấn động, theo tôi nghĩ. - Vidal trả lời và đứng lại hỏi tôi.
- Thế nào, Burden, anh vui thích chứ? Chuyện đó như ở Boston hử? - Lão dứt câu nói bằng nụ cười mỉm.

Tôi im lặng nhìn lão, tức giận như điên.

Lão quay sang Dyer:

- Tôi bảo hắn nằm nghỉ, hãy để hắn yên. Tôi cho hai viên thuốc. May mắn, hắn có thể trở lại bình thường vào ngày mai. Anh phụ trách bữa ăn. Hãy giúp anh ta, Burden.

Lão lên cầu thang bốn bậc một và khuất như sao xẹt vào hành lang.

Tôi nhìn vào đồng hồ, nó chỉ bảy giờ năm mươi. Buổi chiều với tôi dài như vô tận.

- Dứt ở đây rồi, chúng ta vào nhà ăn xem có cái gì trong đấy. - Dyer đề nghị. - Uống để dịu bớt căng thẳng.

Vào đến nơi, trông thấy những chai rượu đặt trên kệ, hắn lấy xuống rót đầy hai ly, thêm đá vào và nói:

- Trong khi điện chưa bị cắt, chúng ta kiểm tra lại tất cả các cánh cửa, - Dyer nói tiếp, sau khi uống cạn ly whisky, - để phải không lau chùi nước tràn vào như vừa rồi.

Chúng tôi bắt tay vào việc, dùng búa đóng kín các cửa cái và cửa sổ. Mưa bão bên ngoài lên cơn thịnh nộ, gầm rú khủng khiếp, không làm tôi khuây lãng nổi nhớ Valérie.

Khi chúng tôi hoàn tất việc niêm phong, đồng hồ đã điểm mười chín giờ. Trong lúc đang ăn sandwich nhân thịt bò, Dyer hỏi:

- Thế còn bà Vidal? Có thể bà ấy cũng cần phải ăn uống thức gì đó?

- Ông hãy ăn dứt đi. Tôi sẽ đi hỏi bà ấy.

Hơi chéch choáng say, tôi bước lên bục thang vài bước, chột đứng lại. Vidal đang ra khỏi phòng Valérie, lão đã thay áo, một chiếc sơ mi cao cổ đỏ chói và chiếc quần dài trắng. Lão vừa khóa cửa phòng vừa hát khe khẽ, rồi đi thẳng tới tôi, hấp háy cặp mắt ti hí:

- A, Burden đấy hử?

- Tôi... Tôi không rõ bà Vidal có muốn ăn tôi không?

- Anh thật sự khéo lo xa. Không... Chúng ta hãy để bà ấy yên một lát, bà có hơi diễn trò. - Lão cười. - Khi phụ nữ cảm thấy khó chịu, tốt hơn chúng ta nên để họ một mình.

Lão nắm tay tôi, cái móng vuốt của lão như cái gọng kềm.

- Cho tôi ăn cái gì đi, Burden. Nếu tôi đòi hỏi không quá đáng, mang lên phòng làm việc của tôi vài bánh sandwich và một ít cà phê.

Lão lôi tôi đến tận cầu thang. Tôi rút tay mình ra, sự va chạm của lão đối với tôi đáng tởm như người hủi.

Lão cười:

- Anh đừng lo lắng cho bà Vidal, Burden. Bây giờ tôi đang thanh thản và chính tôi là kẻ phải lo âu khi cần thiết.

Lão nhìn tôi vẻ không thiện cảm, rồi bước vào phòng và đóng ập cửa trước mặt tôi.

23.

- **H**ê, Burden!

Tôi nhìn xuống qua kẽ song cầu thang, Dyer đang vẫy tay gọi tôi.

- Chuyện gì thế? - Tôi hỏi, nhưng không muốn đi xuống.

- Xuống đây.

Tôi miễn cưỡng đi theo hắn vào bếp.

- Bà ấy có muốn ăn gì đó không? - Hắn hỏi.

- Vidal đoán rằng không. - Tôi đáp, không che giấu giọng chua xót. - Lão khóa cửa phòng, nhốt bà ấy.

- Lão xử sự với bà ấy như một con rối. - Dyer nhún vai. - Lão không chăm sóc gì tới bà ấy, Burden. Anh và tôi, đang có những vấn đề. Đóng cửa lại đi, chúng ta nói khẽ thôi.

Tôi đưa con mắt sắc nhọn nhìn bộ mặt ỉu xiu và đầy lo lắng của hắn.

- Công việc của chúng ta đã chấm dứt. Chúng ta được lệnh không nên quấy rầy lão. - Hắn đến gần tôi và hạ thấp giọng. - Anh có bối rối lắm không, trong tình thế của anh, Burden? - Hắn hỏi tôi.

Tôi điềm nhiên đáp:

- Không. Tôi sẽ trở về *American Travel Services*, ông nghĩ rằng tôi sẽ mất chỗ làm ấy à?

- Hơn thế nữa. Cũng như về phần mình, tôi nhận thấy sẽ ở vĩa hè. Tôi không có sẵn chỗ làm.

- Tại sao ông nghĩ rằng chúng ta sẽ bị mất việc?

- Nói nhỏ giữa chúng ta thôi, anh bạn, lão đang trong cơn khủng hoảng. Trong khi lão ở trên lầu, cạnh bên vợ, tôi mang các giấy tờ vào phòng làm việc của lão và trông thấy trên bàn của lão bức thư của Jason Shackman, người làm tận tụy của lão. Một cảnh báo: những nhân viên liên bang đang săn đuổi lão về tội lậu thuế, họ đang xin

lệnh tổng giam lỏng. Shackman cho biết lão không còn chút hy vọng nào ngoài việc cao bay xa chạy, càng nhanh càng tốt và nên đến Lima. Nhưng trời ạ, có sướng ích gì khi ẩn trốn ở Lima.

- Lão đã thuê trước một phi cơ để đi San Salvador.

Bộ mặt của Dyer chảy dài ra:

- Trời ạ, tôi bị mất địa vị của mình. Lão “xương xẩu” hết cạ tiền...

- Không, lão có hàng triệu đô la mà. - Tôi cắt ngang lời hắn.

Dyer thiếu não lắc đầu:

- Đúng, lão có hàng triệu đô la, nhưng lão không có nữa. Lão đã điên khùng bỏ tiền vào làm ăn với bọn Li-bi và đã bị chúng róc sạch. - Hắn thì thầm, liếc mắt lo âu nhìn vào cánh cửa bếp. - Lẽ ra tôi không nên cho anh biết chuyện này. Lão đang nợ một số tiền thuế khổng lồ. Lão bị ngập tới cổ. Anh có muốn ý kiến của tôi không? Sau khi đã sống qua sự giàu sang, muốn thế nào cũng được, Lima sẽ là quãng cuối đời lão.

- Ông muốn nói gì? - Tôi hỏi mà không chú ý nghe.

- Tôi không ngạc nhiên thấy lão bị mất bình thường. Bị đặt vào hoàn cảnh như lão, ai chẳng thế.

Sau khi suy nghĩ, tôi lắc đầu:

- Tôi không tin lão đã hết phương kế hoặc đã nát óc suy nghĩ. - Tôi phản bác. - Không, Vidal không...

Dyer nhún vai:

- Anh không hiểu rõ lão bằng tôi đâu. Có thể anh nói đúng, nhưng tôi không ngạc nhiên thấy lão gầy ốm và tự hủy hoại mình. Thôi, tôi phải đi lên và cần phải suy nghĩ. - Dyer nói tiếp và đi về phía cánh cửa. - Đêm nay chúng ta không nguy hiểm gì cả. Nếu nghe gì đó đáng báo động, hãy kêu tôi. Hẹn gặp ngày mai.

Hắn đi khoảng vài phút, tôi nghe cơn bão gầm thét khủng khiếp ở bên ngoài nên cầm cái ly và chai whisky chạy nhanh lên lầu, bước vào phòng làm việc của mình. Trong lúc tôi đặt cái chai và ly rượu lên bàn thì đèn điện chao đảo và tắt phụt.

Chiếc đèn do Dyer đưa cho tôi đang ở gần đấy. Tôi sờ soạng và thắp sáng nó lên. Tôi

đi ra hành lang, vừa lúc Vidal chạy lên cầu thang, lão cũng thắp sáng một cây đèn.

- Ổn cả, Burden. - Lão nói. - Tôi đi lo cho bà Vidal. Còn anh tự lo lấy.

Dyer xuất hiện nơi ngạch cửa phòng của hắn, một cây đèn bão cầm trong tay.

Vidal cầm chiếc đèn sấm soi đi đến phòng của Valérie, xoay ổ khóa phòng và bước vào.

- Thật lạ lùng, điện đóm đã tắt sớm hơn. - Dyer nhận xét, hắn thắp sáng chiếc đèn và đi xuống phòng làm việc của Vidal.

Tôi nhìn đăm đăm vào cánh cửa phòng của Valérie, đau xót và thất vọng, vì người bước vào đấy là Vidal, không phải tôi.

- Không có gì phải lo lắng cả, Valérie. - Vidal nói cộc lốc. - Có ánh sáng đây này, em có thể nằm ngủ như vậy sẽ dễ chịu hơn là ngồi chờ người ra thế và làm ơn đừng đóng trò nữa.

Tôi nghe rõ một tiếng nấc nghẹn của Valérie, tiếng nấc như lưỡi dao nhọn cắm phập vào tim tôi.

- Làm ơn giùm tôi, đừng thút thít nữa. - Cũng giọng mất kiên nhẫn của Vidal. - Em có muốn ăn gì không?

- Để tôi yên. - Nàng đáp, giọng trầm và chói tai.

- Tùy em.

Lão bước lùi ra, tôi vội vàng quay nhanh về phòng làm việc của mình. Khi lão đi xuống cầu thang, tôi quay trở ra hành lang. Dyer đến gặp tôi:

- Ông có thấy Gesetti ở đâu không? - Tôi hỏi thế.

- Không, tôi hoàn toàn quên mất hắn rồi. Tốt hơn tôi nên đến phòng của hắn.

- Ông có biết nó ở đâu không?

- Cánh cửa thứ tư trong dãy hành lang ở tầng trệt. Ngày mai gặp lại. Hắn nói trước khi đi vào phòng mình.

Tôi nhóng tai, nhưng chỉ nghe tiếng gió hú và mưa đổ ngoài trời. Dồn hết can đảm, tôi lặng lẽ xuống cầu thang, đi ngang qua cánh cửa của Vidal, theo dãy hành lang và

đến phòng của Gesetti. Sau khi cẩn thận quan sát hai bên, tôi rón rén xoay nắm đấm và căng mắt nhìn vào bóng đêm. Lấy tay che ánh sáng của ngọn đèn trên tay, tôi rọi nó về hướng chiếc giường. Gesetti nằm ngửa, trùm chăn lên tới cổ, một miếng băng to tướng quấn trên trán. Hắn ngủ, há hốc mồm và ngáy như heo bị chọc tiết.

Tin chắc không có gì phải sợ hãi, tôi khép cánh cửa lại và quay trở lại phòng làm việc của mình. Tôi thắp sáng ngọn đèn bão và đặt nó lên bàn. Cơ hội thật thuận lợi để giết Vidal.

Dựa trên những tin tức Valérie và Dyer đã cho thì Vidal rõ ràng bị khánh tận tới nơi, lão chỉ còn nước lưu cư tới Lima. Theo những diễn biến không thể chối cãi, cảnh sát sẽ xếp hồ sơ và không tiếp tục cuộc điều tra, vì cho rằng lão bị quần trí và tự sát.

Một phần của trù liệu này dường như đã làm tôi cảm thấy an toàn.

Tôi rót đầy ly whisky và chỉ uống có hai hơi. Tim tôi đập dữ dội, những giọt mồ hôi chảy dài xuống mặt tôi. Chiếc máy điều hòa không hoạt động, khiến không khí trong gian phòng trở nên nóng bức, ngột ngạt. Mưa bão cuồng nộ bên ngoài cho tôi cảm giác sợ hãi của một người bị cầm giữ cô đơn giữa những tiếng vọng kinh hồn.

Người duy nhất luôn luôn tạo cho tôi nỗi kinh hoàng, hắn đang nằm ngủ, đôi tay khép lại. Dĩ nhiên, nếu Gesetti quanh quẩn trong nhà, thay vì nằm mê man do thấm thuốc ngủ, tôi sẽ không đủ can đảm để tiến hành kế hoạch thứ hai của mình. Vidal đang ở một mình trong phòng làm việc của lão.

Lúc van nài tôi hãy giết nàng đi, Valérie đã khẳng định “Không một ai nghe tiếng súng nổ trong cơn bão táp! Anh không gặp nguy hiểm nào cả, anh yêu. Không một ai có thể nghi ngờ đến anh...”

Vâng, không có kẻ nào nghi tôi cả!

Tôi sẽ lặng lẽ đi xuống phòng làm việc của lão và sẽ bước vào. Căn phòng có thể sẽ tranh tối tranh sáng, khẩu súng sẽ ở trong tay tôi và tôi sẽ nói với lão đôi lời về vấn đề Valérie. Cầm giận, lão sẽ làm một động tác nào đó để xô đuổi tôi ra. Tìm đủ mọi cách để lão phải nghe những lời lý giải của mình, tôi tiến gần lão rồi bất ngờ giơ cao khẩu súng lên, bắn một phát đạn vào đầu lão.

Tôi có thể làm như vậy! Không một ai có thể nghi ngờ tôi điều gì! Tất cả mọi người đều nghĩ rằng lão muốn tự sát hơn là vào tù!

Tại sao phải chờ đợi chứ?

Dyer đã đi nằm, Gesetti đang ngủ. Đây là cơ hội lý tưởng. Tiếng gió hú tiếng những cành cây bị gãy đổ sẽ trùm kín tiếng súng nổ. Tôi nhớ tới những tiếng khóc thút thít của Valérie đang cô quạnh trong gian phòng vắng.

Tất cả sẽ phải chấm dứt trong vài phút tới và nàng sẽ mãi mãi được tự do. Khi cảnh sát hoàn tất cuộc điều tra, chúng tôi sẽ được sum họp. Nàng và tôi, sau sáu năm đợi chờ!

Tôi đứng lên, đi đến cánh cửa, rồi dừng lại!

Bước chân không vững chắc, tôi tiến tới chiếc bàn, mở ngăn kéo và lấy cái cặp ra. Nó xếp lếp, trống rỗng. Máu đông đặc trong tĩnh mạch, tôi đẩy cái cặp sang một bên, đưa tay mò mẫm trong ngăn kéo.

Một tiếng sét long trời làm bàn tay tôi giật nảy.

Ngăn kéo rỗng tuếch.

Khẩu súng ngăn không cánh, mà bay!

24.

Tôi đã cho vào ngăn kéo chiếc cặp đựng khẩu súng. Bây giờ chiếc cặp vẫn còn, trong khi khẩu súng biến mất!

Kẻ nào đã đánh cắp nó! Vidal hay Gesetti?

Nhưng cả hai đều không biết tôi có khẩu súng. Giờ thì cái quyết định sẽ giết chết Vidal đã cho tôi cảm giác khủng khiếp như chính mình bị bắn một phát đạn vào đầu. Tôi ngồi thụp xuống ghế, nâng hai tay run rẩy ôm lấy mặt.

Tiếng vang động rên rỉ của bão tố hòa nhập với tiếng gió hú thê lương từng cơn đập mạnh vào óc tôi, không ngừng lại một phút nào.

Ai đã lấy khẩu súng?

Người duy nhất được biết tôi sở hữu nó: Valérie!

Valérie!

Nàng đã khẩn khoản van nài tôi hãy giết nàng! Trong một lúc điên rồ, đợi khi tôi vắng mặt lúc phụ với Dyer niêm phong cửa nẻo, nàng đã vào phòng làm việc của tôi và đánh cắp khẩu súng?

Tôi đứng bật lên như chiếc lò xo.

Lạy chúa tôi! Có thể nào nàng tự vận?

Trong những âm thanh ma quái kia, làm sao tôi nghe được tiếng súng nổ. Nhiều phút trôi qua, tôi ngồi bất động trong bóng đen với nỗi kinh hoàng sâu xé. Trong giây phút nghĩ rằng mình đã vĩnh viễn mất nàng, tôi đã cảm nhận thấm thía tình yêu của mình sâu đậm biết bao. Làm sao tôi bôi xóa được những kỷ niệm trong sáu năm, dù nàng và tôi chỉ sống trong những giấc mộng của tôi mà thôi.

Tôi hốt hoảng chạy ra hành lang. Nàng đã chết rồi hay chưa?

Con tim tan nát, tôi từng bước đi tới và đập đầu vào cánh cửa gỗ của phòng nàng, nhưng âm thanh cuồng loạn bên ngoài đã nhận chìm bất cứ tiếng động nào tôi có thể nghe được từ bên trong.

Không thể kiên nhẫn thêm được nữa, tôi gom hết can đảm, xô nhẹ cánh cửa thông.

Tôi sẽ phải nhìn thấy nàng nằm duỗi dài trên nệm, phủi sạch đôi tay để mắt tôi mãi mãi? Chiếc đầu xinh xắn của nàng đầm đìa máu trở ra từ một vết thương sâu hoắm.

- Ai đấy?

- Trời ơi, - giọng nói của nàng! - Nàng còn sống!

Chạy vội vào phòng và đóng nhanh cửa lại, đứng chết lặng nhìn nàng. Ngồi thõm trong chiếc ghế tựa đặt gần cây đèn bão, hai tay tì lên đầu gối, bộ ngực căng tròn gợi cảm, nhưng khuôn mặt nàng tái xanh và u sầu như được đúc từ đá cuội.

- Ôi, Valérie!

Từng bước một, tôi tiến tới và quỳ xuống trước mặt nàng, đặt đầu lên đùi nàng và vòng đôi tay ôm choàng nàng!

Những ngón tay nàng nhẹ nhàng ve vuốt lên tóc tôi:

- Hãy nói đi anh! - Nàng van nài, giọng run run. - Đừng sợ anh yêu, hãy nói rằng em được tự do!

Tôi sửng sờ. Nàng nói gì thế?

Một tiếng sét rất gần làm rung chuyển các khung cửa sổ.

- Clay, anh yêu...

Tôi xúc cảm nhận ra nàng còn sống, đến mức đầu óc tôi hầu như ngưng động.

- Clay! - Nàng nói như quát, nắm chặt hai vai tôi, kéo xéch lên và chúng tôi nhìn vào nhau. - Chuyện gì đã xảy ra?

Tại sao những đường nét thân thể nàng dường như đối với tôi chúng như được đeo gọt từ trong một tảng đá? Đây phải chăng do sự chao đảo của ánh đèn?

- Cho lại anh khẩu súng. - Tôi nói.

- Khẩu súng? Anh muốn nói gì?

Tôi đang đứng trên đôi chân mềm nhũn.

- Đừng đùa giỡn với anh, Valérie. Cho anh lại khẩu súng!

- Khẩu súng hử, Clay! Hãy nhớ lại đi. Anh có nói với em rằng anh đã có một khẩu súng! - Giọng nói của nàng càng lúc càng to.

- Nó đã mất rồi! Ân chúa, Valérie, đừng hành hạ anh như thế. Chính em đã lấy nó phải không?

- Em à?

Nàng chồm tới trước, hai bàn tay nắm chặt lại, thần sắc trắng bệch như con đường cần cỗi, một biểu hiện lạc lõng nằm trong ánh mắt xoe tròn.

- Không!... Nhưng bằng cách nào... Lão chưa chết?

- Không! Anh sẽ giết lão. - Tôi quay lưng để không phải nhìn ánh mắt tràn đầy thất vọng của nàng. - Nhưng khẩu súng đã mất. Tôi đứng cách xa nàng ra.

Im lặng một lúc.

- Kẻ nào đã lấy nó chứ? - Cuối cùng nàng hỏi, giọng vừa đủ nghe.

- Anh tin chắc người đó là em.

- Không.

Tôi giơ hai tay lên bằng một cử chỉ dè dặt:

- Giờ đây anh có thể làm gì, trong khi không có vũ khí trong tay? Anh không thể độ sức với lão được. Thể lực của lão mạnh hơn anh rất nhiều.

Nàng thở dài ngao ngán:

- Em đã nói với anh rồi mà. - Nàng rên rỉ. Cặp mắt nhìn xuống hai bàn tay đang nắm chặt. - Không làm gì được cả. Lão đã tuyệt đối được bảo vệ. Em van anh hãy lên đi ngay. Nếu lão bắt gặp anh ở đây...

- Anh có hứa sẽ giúp đỡ em và anh luôn luôn giữ lời hứa.

- Em van anh, hãy đi đi!

Nàng áp mặt vào đôi tay, khóc nức nở.

- Anh sẽ giải phóng cho em, Valérie! - Tôi nói giọng uất nghẹn. - Ngày mai, em sẽ thoát khỏi tay lão!

- Đi khỏi nơi đây. Xin miễn cho em những lời hứa hão huyền. Em đã nói rồi mà, không có giải pháp nào cả. Lạy chúa, làm ơn đi khuất mắt em!

Để nàng đấy, tôi quay về phòng làm việc của mình. Ngồi sau bàn viết, tôi suy gẫm sự cố xảy ra.

Nếu Valérie không lấy khẩu súng thì ai là kẻ đã làm việc này?

Một lúc sau tôi nhớ lại vào một buổi sáng, tôi có nhìn thấy khẩu súng còn ở trong ngăn kéo. Từ đó, tôi không kiểm tra lại để biết xem nó có còn ở trong ấy không. Vidal, Dyer hoặc giả Gesetti trong số ba người này có thể thấy nó và lấy cũng nên.

Tôi nghĩ ngay rằng, không có cơ sở để nghi ngờ Vidal, vì nếu bắt gặp khẩu súng, lão sẽ tra gạn tôi tại sao cất giữ vũ khí trong văn phòng. Còn nếu là Dyer, hẳn sẽ trả nó vào chỗ cũ.

Thôi thì, kẻ đánh cắp có thể là Gesetti!

Tôi đưa bàn tay đến chai whisky, rót đầy ly và uống cạn một hơi. Rượu đã cho tôi lấy lại tinh thần, chộp cây đèn điện, tôi nhìn qua dãy hành lang tối om, rồi đi dần lên cầu thang, và dừng lại trước phòng của Gesetti. Đặt tai vào vách, tôi nghe hẳn vẫn ngáy.

Chần chừ một lúc, tôi bước vào phòng và để cánh cửa mở hé.

Mùi mồ hôi, nước hoa rẻ tiền và mùi thuốc lá nồng nặc trong bóng tối.

Một lần nữa, tim tôi lại đập mạnh và trong cổ khô khốc. Không có whisky trợ lực, tôi đã rút lui từ lâu.

Gesetti thở hắt ra một tiếng lớn khiến tôi dựng tóc gáy, nhưng may mắn hẳn vẫn chưa thức giấc.

Nhưng liệu hẳn thức dậy không?

Đứng bất động, mặt tôi ướt rịn mồ hôi. Khi biết chắc hẳn vẫn ngủ say, tôi bấm mấy ngón tay vào cây đèn điện và bật nó sáng.

Cẩn thận không để luồng sáng rọi vào giường, tôi liếc mắt nhanh vào gian phòng nhỏ. Sát bên tường gần chỗ tôi đứng có chiếc tủ con, chắc là nơi hẳn cất giấu khẩu

súng của tôi. Tôi kéo nhẹ chiếc ngăn trên không gây tiếng động, thì thấy bên trong chứa đầy những chiếc sơ mi thời trang, nhưng tuyệt nhiên không thấy khẩu súng.

Tôi đóng chiếc ngăn này lại và bắt đầu kéo chiếc thứ hai, bất ngờ có tiếng kéo kẹt, làm tôi toát mồ hôi lạnh, vội tắt ngọn đèn đang cầm trong tay.

Tôi đẩy cái học tủ trở vào, vừa lúc tiếng ngáy ngưng bật:

- Trời ạ, cái gì thế? - Tiếng của Gesetti càu nhàu trong bóng tối.

Chiếc học vừa khép vào, tôi vội lùi xa.

- Đừng sợ. - Giọng nói của tôi như người bị bóp nghẹn họng, tôi bật đèn bấm nó sáng trở lại.

Gesetti bật ngồi dậy, cặp mắt rắn của hắn lấp lóe trong ánh sáng và dường như định nháy chồm vào tôi.

- Ê, mày muốn gì? - Hắn cộc cằn thô lỗ.

- Tôi... Tôi đến để xem anh có khỏe không. - Tôi vừa đáp vừa lui về phía cánh cửa.

- Có thật vậy không? - Hắn đã chuẩn bị nắm đấm. - Tao bị cảm xoàng, cần nghỉ ngơi. Sức khỏe của tao là thế đấy. Đi ra khỏi đây và đừng quay trở lại. Nếu không nghe thì đừng trách tao.

Tôi bước nhanh ra khỏi phòng, mang theo cảm giác của một người bị buồn nôn.

Khi đi dọc hành lang, tôi trông thấy ánh đèn và tiếng chân bước từ cầu thang đi lên.

Tôi nép vào bóng tối và thấy ánh đèn đi thẳng tới phòng Vidal, rồi có tiếng đập cửa.

- Tôi đã bảo không muốn bị quấy rầy. - Vidal từ trong sửa ra.

- Xin lỗi, thưa ông, nhưng bà Vidal... Giọng nói của Dyer nửa chừng bị tịt.

- Thế nào, bà Vidal?

- Bà ấy dường như đang bị kích động, thưa ông. Tôi nghe tiếng bà ấy rên rĩ và khóc nức nở. Tôi nghĩ nên thông báo cho ông.

- Anh tốt lắm, Dyer. - Vidal đáp lại, giọng tức bực và châm chọc. - Sự nể trọng của anh đối với bà Vidal làm anh trở nên khả ố cũng giống như Burden.

- Tôi nghĩ rằng ông nên đến bên bà ấy, thưa ông. Bà ấy có vẻ thực sự đau khổ. - Dyer kiên trì nói nhưng lui dần ra hành lang.

- Mẹ kiếp! - Vidal thét to.

Sau đó, tôi nghe tiếng ghế xô đẩy mạnh, tiếng cánh cửa đóng ập và cuối cùng Vidal phóng ra.

- Tôi ngán ngẩm về tính dở chứng của bà Vidal rồi. - Lão càng thét to.

Dạt Dyer qua một bên, lão lên cầu thang bằng bước một. Lướt lự một giây, Dyer cũng bước theo lão bèn gót.

Tôi đi tới và dừng lại nơi chân cầu thang, ở đầu trên kia, Dyer cũng dừng lại và đứng lặng yên.

Qua âm thanh cuồng nhiệt của bão tố, tôi nghe giọng nói giận dữ của Vidal, nhưng không hiểu lão nói điều gì.

Rồi tôi nghe một tiếng thét inh ỏi và thấy Dyer bỏ chạy.

Tôi hấp tấp chạy lên cầu thang, trong khi Dyer quét những luồng sáng của cây đèn bấm trong hành lang.

Valérie phóng ra khỏi phòng của mình, cặp mắt mở to, hai bàn tay co quắp lại, giờ lên cao. Tôi nghe rất rõ tiếng của Vidal:

- Quay lại! Quay lại ngay, có nghe không?

Nàng ngừng lại một giây, quay mặt nhìn về căn phòng của mình.

Vidal xuất hiện nơi bậc cửa, mặt tái xanh, nhả nhúm vì giận dữ.

- Valérie, quay trở lại!

Một cơn gió hung bạo thốc từ cầu thang tới làm lão hơi chao đảo. Tôi hất Dyer để lấy lối đi và chạy tới, nhưng cơn gió đã đẩy tôi vào tường.

- Thực điên rồ! - Vidal rống lên. - Bà ấy đang trèo lên mái nhà!

Phấn đấu với những khó khăn thách thức, lão tìm cách leo lên các bậc cấp. Bám víu vào lan can thang gác dưới những cơn gió thốc ác liệt, tôi lần mò theo lão và đến một bậc thang rộng.

Trước mặt chúng tôi, một cánh cửa mở toang bị mưa gió tuôn vào. Valérie đang chòi đạp dữ dội vào tường.

- Nàng không thể chịu đựng ở đó được! - Vidal thét to. - Với thời tiết như thế này!

Không khó khăn, lão đã tới cái bậc cửa. Móc hai bàn tay vào khung cửa, lão nhìn sâu vào bóng đen, trong khi những cái đập mạnh của nước mưa tuôn xối xả vào lão. Một tia chớp ngoằn ngoèo lóe lên trên không trung. Tiếp theo là một tiếng sấm, làm đánh tai chúng tôi.

Tôi muốn đến gần lão, nhưng đôi chân tôi như nhũn ra dưới những cơn gió đập. Vidal vẫn đứng vững, sức lực của lão kiên trì được với bão tố.

Thế rồi, tôi nhìn thấy Dyer. Hắn leo lên cầu thang bằng bốn bước một, mồm há hốc, đôi mắt trắng dã. Hắn vượt qua mặt tôi nhanh như quả tạc đạn và hai bàn tay của hắn đâm mạnh vào chiếc lưng to bè của Vidal.

Vidal bị mất thăng bằng và đầu lão rơi xuống trước nhất dưới cơn sóng lũ.

Qua cái nhìn khủng khiếp của tôi, lão bị gió mang đi và mất dạng. Chiếc đèn bão trượt khỏi mấy ngón tay tôi, rơi tõm xuống bậc chót của cầu thang.

Trong cảnh tối đen như mực bao quanh, tôi nghe rõ tiếng rít rảng và hơi thở dồn dập của Dyer, hắn đang lấy sức đóng cánh cửa và khóa trái nó lại. Giờ thì Valérie luôn cả Vidal bị ở bên ngoài, không nơi nương tựa trên mái nhà, mặc cho gió phũ phàng khôn nguôi.

Dyer đã điên rồi chẳng?

Rõ ràng hắn không khác nào đã xử tử họ!

Bỗng tia sáng ngọn đèn bấm của Dyer làm chói mắt tôi. Hắn đang đứng tựa lưng vào cánh cửa. Tôi nhận ra bộ mặt trắng nhợt như sáp của hắn đang co giật từng hồi.

- Dyer! Bà ấy đang ở phía ngoài! - Tôi la hét với hắn. - Hãy tránh ra khỏi cửa! Tính mệnh bà ấy đang lâm nguy! Tôi phải cứu họ!

- Clay!

Tiếng gọi của Valérie biến tôi thành tượng đá.

Tôi từ từ quay mặt lại, con tim co thắt vì xúc cảm. Nàng đang đứng bên tay phải tôi,

nơi bậc cửa một căn phòng nhỏ.

- Mọi việc đã ổn, Clay. - Nàng nói, một nụ cười hung tợn lướt trên môi. - Đó là cái cách duy nhất. Anh không thể giết lão, thì chúng tôi thay thế vào chỗ của anh.

Tôi nhìn nàng, rồi ánh mắt chuyển sang Dyer, hắn đang dùng tay áo lau mồ hôi trên mặt. Sau đó, tôi nhìn nàng.

- Cuối cùng tôi đã được tự do, Clay. - Nàng nói tiếp, giọng run run. - Lão đã tan thành mây khói rồi.

Tôi không hiểu điều nàng đang nói mà chỉ cảm giác mình thực mất trí khi bám víu vào lan can thang gác để trườn lên mái nhà.

- Cái gì, Dyer và em à? Em định nói gì thế? - Tôi nói, giọng khản đặc.

- Tôi không thể tin tưởng vào sự giúp đỡ của anh, Clay. Chính Vernon đã giải thoát cho tôi.

Xúc cảm chua cay của hờn ghen pha lẫn căm hờn đã xâu xé lòng tôi. Tôi quay mặt sang Dyer:

- Nàng là thế nào với anh để anh phải làm một việc như vậy? Anh đã ám sát Vidal!

- Im đi! - Hắn ra lệnh vì không muốn nghe nói tới. - Chuyện đã xong rồi!

Thế rồi qua những âm thanh gầm rú kinh hoàng của gió bão, chúng tôi nghe những tiếng đập dồn dập bên ngoài cánh cửa.

Dyer hốt hoảng nhảy ào vào một góc, như chừng cánh cửa hông sắp chày tới nơi. Nỗi khiếp đảm bao trùm lên bộ mặt xám ngắt của hắn. Hắn đưa ánh mắt hoảng loạn nhìn Valérie và nàng cũng loay hoay khờ khếch như mù già lảo đảo.

- Burden!

Tiếng gọi của Vidal vang tới tai tôi, qua khung cửa gỗ.

- Lão còn sống!

Tôi nhào tới cánh cửa, nhưng Dyer đã đứng giữa chặn lại.

- Anh cần lão chết mà? - Hắn hỏi tôi, giọng run rẩy. - Để mặc lão đó, gió sẽ mang lão đi. Anh không muốn Valérie được tự do sao?

Tôi chân chừ.

- Mở cửa ra, Burden! - Vidal ra lệnh, giọng nói yếu dần. - Burden!

- Lão. gọi tôi! - Tôi nói, giọng dờ dẩn.

- Để lão đấy! - Dyer ra lệnh, giọng hung hãn. - Dang ra chỗ khác! Để tao lo cho lão! Lão không chống đỡ được lâu.

- Không!

Đột nhiên, tôi hình dung đến cha tôi, đôi tay đầm đìa máu đang lột da một con thỏ. Sự kinh tởm trước kia về sự chết thảm khốc đã ăn sâu vào khối óc của tôi, và tôi đã nhận thức một cách chắc nịch rằng mình sẽ không bao giờ có đủ khả năng để làm hại Vidal. Đã thế, giờ đây tôi cũng không thể khoanh tay trước cái chết của lão! Không thể đứng dưng trước những lời kêu cứu của lão mà chẳng hành động gì cả.

Những cái đập như búa bổ vào cửa bỗng dừng ngưng bật.

- Thôi, xong rồi đấy! - Dyer la lên.

Valérie đưa hai tay ôm mặt.

Tôi đi thẳng tới cánh cửa. Dyer nắm cổ tay tôi.

- Không được đến gần!

Tôi đẩy hắn ra và đặt tay vào nắm đấm cửa. Một cái đập mạnh lên đầu làm tôi choáng váng. Tôi quay lại, Dyer đánh tiếp, quả đấm của hắn trúng vào con mắt phải làm tôi chóa lòa mắt.

Thất vọng ê chề và đau thương cùng cực thêm sự tức giận đã biến tôi thành điên loạn. Các ngón tay của tôi đã chèn vào cổ họng Dyer, khiến hắn vùng vẫy mãnh liệt và đánh rơi ngọn đèn. Nhưng không thoát khỏi sức mạnh của bàn tay tôi, hắn khụy xuống và đầu gối chống lên nền sàn. Tôi nghe tiếng của Valérie kêu thét:

- Không! Không!

Những tiếng thét của Valérie đã cho tôi một nhận định chính xác. Tôi hất Dyer văng ra và lánh xa Valérie, tôi đã chộp được cái đấm cửa, rồi mở nó ra không khó khăn.

Gió tạt mạnh vào căn buồng, tôi bị hất tung nhưng vẫn mò mẫm đi trong mưa đêm.

- Vidal!

Một tia chớp lóe lên trên mái nhà và tôi đã nhìn thấy Vidal. Lão nằm sấp, mấy ngón tay bám chặt và gió đang lôi kéo lão tới ven mái nhà. Tình thế này khiến lão không tránh khỏi rơi xuống đất.

Tôi nghe tiếng lách cách khóa cửa. Dyer đã cô lập tôi ở bên ngoài. Không run sợ, tôi quyết tâm cứu thoát Vidal bất cứ giá nào và tôi sẽ cứu được lão! Tôi cũng nằm sấp xuống và dưới cơn gió đập, tôi đã trườn đến gần lão.

- Vidal! - Tôi kêu rống lên.

Lão cử động và dưới vòng sáng ngoằn ngoèo của những tia chớp bên trên mái nhà, lão đã trông thấy tôi.

Bất ngờ một cơn gió hất tôi lăn tới gần lão. Bám víu vào một bờ tường thấp nhú lên khỏi mái nhà, tôi đã không bị gió cuốn. Trong khi đó, Vidal bị hất lần nữa, gần kề cái chết. Còn một quãng cách khoảng ba mét, tôi cố hết sức trườn lần tới, hai tay cố bám chặt cái gì của bức tường, một chân tôi đưa tới và rất may mắn, bàn tay của Vidal đã chộp được bàn chân tôi.

Gió tăng tốc mãnh liệt, đôi lúc tưởng đã mang tôi đi. Một cánh tay buông thõng không cử động được, những ngón tay của Vidal đã với được cái đầu gối tôi, lấy nó làm điểm tựa và bàn tay kia, lão đặt được lên bệ tường. Lão rướn lên và tôi đã chộp được ve áo vét của lão.

Rồi, bằng một sức lực khác thường, Vidal đã qua khỏi bức tường, kéo cả tôi về phía sau. Không lâu sau đó, chúng tôi đã đến chỗ gần lò sưởi.

Vidal chồm tới, miệng lão sát tai tôi:

- Có một cánh cửa thứ hai ở phía bên kia mái nhà. - Lão nói như thét. - Nếu nó đóng lại, kể như chúng ta rồi đời.

Những làn chớp ngoằn ngoèo liên tiếp lóe lên trên nền trời âm u bão tố, cho tôi thấy bộ mặt đầm đìa nước và không sợ hãi của Vidal.

- Đừng cử động. - Lão nói tiếp. - Tôi sẽ thử đến đấy.

- Không thể được. - Tôi kêu lớn.

Không màng đôi co, luôn nằm sấp bụng, lão trườn dần tới ống lò sưởi. Tôi cũng

trườn gần lão.

- Tốt hơn chúng ta nên tạm ở chỗ này. - Tôi nói với lão.

Gió vẫn gầm hú chung quanh chúng tôi, nhưng may mắn không còn sợ nguy hiểm. Để hít thở, chúng tôi áp mặt xuống thật thấp. Tôi không thể biết phải chịu đựng tình cảnh khốn đốn này đến bao lâu.

Bỗng Vidal siết mạnh cánh tay tôi:

- Nhìn kia!

Tôi nhìn theo ngón tay trỏ của lão. Ở cuối đầu hồi, lấp lánh ánh sáng của ngọn đèn bấm, vòng sáng của nó quét lên mái hiên, đến gần chúng tôi, nhưng không dừng lại. Không lâu sau đó, nó quét sau lưng rồi chiếu thẳng vào lưng chúng tôi, và hết sức bất ngờ nó tắt.

- Gesetti! - Vidal reo lên.

Tôi bắt đầu cảm thấy hy vọng.

Vòng sáng tái xuất hiện, tôi trông thấy thân hình vạm vỡ của Gesetti đang tiến gần đến chúng tôi, nhưng liền đó gió giật hắt rơi xuống và đẩy hắt ra xa. Lúc sau, tôi nghĩ hắt bị rơi tồm xuống khoảng trống dày đặc, nhưng nhờ một làn chớp sáng lòa, tôi nhận ra một sợi dây thừng quấn ngang thắt lưng hắt. Một đầu dây được cột vào cánh cửa và hắt đang cố sức leo lên sợi dây này.

Hắt đang leo lên từ từ giữa cuộc phấn đấu dữ dội với gió táp.

Qua những trả giá khốc liệt, Gesetti đã thu sợi dây đến gần chúng tôi.

- Bám chặt vào tôi. - Vidal hét.

Tôi bám sát vào chiếc áo vét của Vidal và lão từ từ rời khỏi nơi ẩn nấp cạnh lò sưởi. Lúc bấy giờ chúng tôi đã đến được Gesetti và hắt đang nắm cổ tay của Vidal.

Để tiến được vào cánh cửa đang mở, chúng tôi phải trải qua một giai đoạn không kém khốc liệt. Gesetti kéo sợi dây đưa Vidal và tôi rời từng li một trên mái nhà trơn trượt. Cuối cùng chúng tôi lăn tròn được vào bên trong, Vidal và Gesetti đang tìm cách cài then cửa lại.

- Mà y để mất thời gian quá lâu. - Vidal nói, giọng rắn đanh. - Trời ạ.

Gesetti cầu nhàu:

- Tôi phải buộc sợi dây chết tiệt này. Nếu ông chủ nghĩ nó dễ làm, thì làm đấy.
- Chúng nó ở đâu?
- Chúng vào phòng làm việc của ông chủ.
- Mà để chúng làm thế à? Lúc ấy mà ở đâu?

Gesetti gằn giọng bức tức:

- Tôi bị Dyer lừa. Hắn vào phòng đánh thức tôi dậy, bảo rằng ông chủ đi ra vườn và đang bị tai nạn. Tôi vừa bước ra thì cái thang rác rưởi khóa cửa, nhốt tôi ở ngoài. Trông thấy ông chủ trên mái nhà, tôi tìm sợi dây thừng, đá cánh cửa này và đến đây.
- Chúng tôi phải mất trên tiếng đồng hồ. Chúng ta đi tắm và thay quần áo. - Vidal nói. - Gesetti đi tìm quần áo cho Burden. Tao đến phòng của Harris.

Sau khi tôi tắm gội và thay xong quần áo, thì Vidal mặc chiếc áo ngủ dài tới gót chân, đẩy cửa phòng và bước vào:

- Đến đây Burden. - Lần đầu tiên lão gọi tôi thân mật. - Cậu cần phải uống cái gì đó.

Lão đưa tôi đến một tủ rượu đặt bên trong chiếc quầy của viên quản gia. Gesetti chỉ choàng chiếc khăn phủ lên thân hình to bè, đang rót rượu đầy vào hai chiếc cốc.

- Trao ly cho Burden. - Lão ra lệnh, rồi ngồi vào ghế. - Sau đó để yên chúng tôi.
- Vâng, thưa ông chủ.

Gesetti trao ly rượu cho tôi, rồi đi trở ra.

- Hãy ngồi đi Burden. - Lão nói. - Cứ hút thuốc, nếu cậu muôn. Có thuốc lá trong hộp đấy.

Tôi uống vài ngụm whisky, rồi ngồi xuống và đặt chiếc cốc lên bàn.

- Cậu làm tôi hết sức ngạc nhiên, Burden. - Vidal nói, đôi mắt nhìn thẳng vào tôi. Cậu đã cứu mạng tôi. - Lão ngồi xuống bàn tròn. - Tại sao cậu làm thế? Tôi rất quan tâm việc này. Trước đó một giờ cậu vẫn còn ý định sẵn sàng giết tôi.

Tôi rùng mình, nhìn lão sửng sốt.

- Nói đi chứ. Tại sao cậu lại cứu sống tôi, Burden. - Lão gần câu hỏi.

Bằng cách nào lão đoán biết được tôi nuôi ý định giết lão? Lão nhìn sự bối rối của tôi và mỉm cười châm biếm.

- Tôi không có một quyền năng siêu nhân nào cả, Burden, không như cái điều mà vợ tôi nhồi nhét để cậu tin và cũng chẳng hay biết gì về mưu kế giữa cậu với người đàn bà ấy. Khi phát giác ra nàng nguy hiểm đến mức nào, tôi bắt đầu thiết đặt các máy ghi âm tất cả các phòng ốc của ngôi nhà này. Tôi cũng đã gắn nó vào phòng của cậu và tôi tới khách sạn San Salvador. Trong những tuần lễ gần đây, tôi đã nghe hết những kế hoạch khủng khiếp và ly kỳ của nàng nhằm loại tôi khỏi cuộc sống.

- Ông nói gì thế? Valérie nguy hiểm à! - Tôi chồm tới và nhìn lão bằng ánh mắt tóe lửa. - Chính ông mới là người nguy hiểm! Ông là người biết khá nhiều chuyện, lẽ nào ông không biết tôi đã yêu nàng trong nhiều năm và hiện giờ vẫn còn yêu!

- Tôi biết tất cả và rất tiếc giùm cậu, Burden. Ngay lúc này cậu cũng chưa thấy bà ấy sử dụng cậu như một món đồ chơi trong tay.

“Đừng nghe theo lão. - Tôi nói thầm. - Valérie đã cảnh báo mày rồi. Người đàn ông này là hiện thân của cái ác! Lão đang tìm cách hại nàng”.

- Burden rất đáng tội nghiệp của tôi. - Lão nói tiếp sau khi ngừng một lúc lâu. - Cậu đang bị xúc động rất mạnh. Valérie không yêu một ai cả. Ả sử dụng mọi người để đạt được mục đích của mình, như đang làm với cậu và với Dyer, cũng như đã làm với tôi, nhưng vô ích thôi.

- Tôi không tin lời nào của ông. - Tôi hét lên. - Nàng đã cảnh báo tôi rồi! Ông là một người xấu, một kẻ hung ác, tàn nhẫn! Ông đã dùng thuật thôi miên để khống chế nàng, lợi dụng nàng! Rất nguy hiểm!

- Thế mà cậu lại cứu tôi sống! - Lão nhướn cặp mày lên cao. - Tại sao vậy, Burden?

- Tại sao à? Tôi có lương tâm! Lương tâm tôi không muốn ông chết trong sự hèn hạ.

- Thực đáng khen. Đừng quên rằng cậu cũng đang có ý định hèn hạ như thế. Có phải ả đã mê hoặc cậu rồi đúng không?

- Tôi không muốn nói với ông về bà ấy!

- Cậu đã tin rằng tôi biết thuật thôi miên, phải không? - Vidal hỏi. - Tôi có nghe nó qua các băng đĩa, tôi cũng thán phục các tài năng về thôi miên học, nhưng tôi có thể

đảm bảo với cậu rằng tôi hoàn toàn không có thiên khiếu về nó.

- Tôi tin lời nói bà ấy hơn là nghe theo ông.

Trong lúc chúng tôi nói chuyện, bão táp vẫn hoành hành dữ dội. Những tiếng sấm sét vang động vẫn nổi tiếp, gió vẫn không ngớt gầm rú và mưa vẫn đập ầm ỉ vào các cánh cửa.

Lão đứng lên:

- Vào giờ này, có thể họ đã vào được phòng làm việc của tôi. Hãy đến đây, Burden, nhìn bằng chính mắt cậu.

Lão bước tới cánh cửa và mở nó ra.

Tôi vẫn ngồi lại và đang lưỡng lự. Tôi nhớ lại cái cảnh ở cầu thang, trong lúc Dyer xô Vidal rơi xuống và văng ra ngoài, tôi trông thấy Valérie cười nửa miệng và nghe nàng nói “Đây là cách duy nhất. Anh không thể giết lão, thì chúng tôi phải hành động thôi.”

- Cậu không dám thử thách cô ả, Burden? Có phải cậu sẽ sợ cô ả không phải là thần tượng của mình à?

Giọng châm biếm của lão như roi quất, khiến tôi đứng lên và bước theo lão đến cầu thang. Lão mở nó ra và tôi đang đứng trước cánh cửa phòng làm việc của mình.

- Hãy chờ một lát. - Lão nói.

Lão bước nhanh vào phòng mình. Đứng trơ trọi trong bóng tối, tôi nghe âm thanh của gió gầm thét chung quanh ngôi nhà.

Vidal vẫn vắng mặt khoảng ba phút. Qua ánh sáng ngọn đèn bấm cầm tay của lão, tôi thấy Vidal thay chiếc áo hở cổ và chiếc quần dài.

- Bây giờ, chúng ta đi xuống. - Lão nói.

Dừng lại nơi chân cầu thang, tôi thấy cánh cửa phòng làm việc của lão đã mở và một vệt sáng từ bên trong. Tôi cũng thấy Gesetti đã đứng cạnh cánh cửa. Trông thấy chúng tôi, hắn bước tới gần:

- Nó đang tìm cách mở tủ sắt, thưa ông chủ. - Hắn nói.

- Khó khăn lắm, không phải dễ đâu. - Vidal đáp lại.

Lão nói bằng một giọng bình thường, nhưng qua tiếng hú của bão táp, nghe như tiếng thì thảo. Lão nắm tay tôi và lôi về phía cánh cửa:

- Hãy nghe cho rõ. - Lão ra lệnh. - Đứng im một chỗ, nhưng hãy cố nhong tai nghe.

Tôi đứng bất động, không có khả năng nhìn sự việc đang diễn ra ở trong căn phòng, tôi chỉ nghe tiếng rên rỉ của mưa rơi, gió giạt.

- Bình tĩnh lại nào, nhưng anh đang làm gì thế? Anh không nói rằng có thể mở nó ra được à? Khỉ thật! Mở nhanh nó ra!

Tôi nghe loáng thoáng giọng nói của nàng, càng lúc càng đánh cứng và mất bình tĩnh.

- Lão ấy đã thay mã số khóa! - Giọng hoàn toàn thất vọng của Dyer. - Mẹ kiếp, thực hết cách.

- Anh sẽ phải mở nó ra cho bằng được, đồ ngu! - Giọng khiển trách của Valérie. - Anh nghĩ rằng tôi đã làm hết các việc để chóng được đích gì à?

Mỗi lời nàng thốt ra làm tôi run bắn cả người. Tôi cảm giác bàn tay của Vidal nắm lấy tay mình.

- Chúng ta bước vào, Burden. - Lão nói. - Chúng ta hãy bắt chúng quả tang.

Không để tôi cưỡng lại, lão đẩy tôi tới trước và chúng tôi dừng lại nơi bậc cửa.

Tiếng hét của Valérie át cả tiếng gió gào.

- Không gặp vận may, hử? - Vidal vừa nói, vừa bước vào phòng, ừ, tao đã thay mã số rồi. Tao đã nghĩ thận trọng là hơn hết. Và đây là Burden, con người đáng tội nghiệp. - Lão nói thêm kèm theo cái bĩu môi. - Cậu ấy vẫn còn xem mi là thần tượng, Valérie.

Tôi quan sát kỹ Valérie. Sự khiếp đảm, nỗi kinh hoàng cùng sự đả độn cay hằn trong ánh mắt đã biến nàng thành một con người khó nhận ra.

Thế rồi Gesetti bước vào.

Vừa trông thấy hằn, Valérie đã kêu lên một tiếng trong nấc giọng. Dyer đứng như tượng gỗ, tay chân bất động ỉu xiu như cọng bún và bộ mặt nhợt nhạt như hết máu.

Vidal đến ngồi sau bàn viết:

- Nói hết sự thực cho Burden. Bởi vì cậu ấy vừa cứu sống ta, thì ít ra chúng ta phải làm điều này. - Lão trở một chiếc ghế ở gần lão. - Hãy ngồi xuống, Burden và hai kẻ kia cũng ngồi đi.

Im lặng lúc lâu, Valérie chọn một chiếc ghế, Dyer cũng làm thế, nhưng ngồi xa nàng và đôi mắt dòm chừng Gesetti. Tôi ngồi sau rốt lên chiếc ghế Vidal vừa chỉ.

- Hay lắm. - Vidal lên tiếng và nhìn vào tôi. - Tôi sẽ giải thích nguyên nhân khiến hai kẻ kia dẫn dắt cậu suýt gây ra án mạng. Chiếc tủ sắt mà Dyer quyết tâm mở cho bằng được, bên trong nó chứa những tờ chi phiếu mang tên người sử dụng, có giá trị tám triệu đô la, kết quả một dịch vụ mà tôi đã làm việc cho những người Li-bi. Số tiền này, trừ chiết khấu hoa hồng của tôi, thuộc về chính phủ ở San Salvador. Dyer là người soạn thảo các văn kiện và đã tận mắt chứng kiến thành quả này của tôi, dĩ nhiên hẳn biết các tờ chi phiếu ấy được cất trong tủ sắt. Nhiều ngày qua, tôi khám phá người đàn bà kia có mối quan hệ bất chính với gã làm công của tôi là Vernon Dyer. Thực ra, từ rất lâu tôi đã mất lòng tin nơi vợ mình, nên không ngạc nhiên về việc này. Do đó, để đề phòng phản bội, tôi đã thiết đặt các máy thu âm trong toàn ngôi nhà. Các cuộc bàn luận, đối thoại giữa cặp tình nhân đều được thu vào băng nhựa và tôi bắt đầu suy nghĩ việc Dyer tiết lộ với Valérie về sự tồn tại của một tài sản kénch xù nằm trong tủ sắt, cũng như kế hoạch của chúng định mưu sát tôi. Tuy nhiên cả hai hèn nhát không dám thực hiện vì sợ liên lụy đến cảnh sát. Đùng một cái, sự xuất hiện của Burden làm chúng nảy sinh dùng cậu làm công cụ để thực hiện ý đồ. Burden, cậu còn nhớ tôi có nói, nếu cậu tiêu hóa những lời huyền hoặc về quyền năng của ma quái thôi miên học mà tôi áp đặt lên vợ tôi, thì cậu có thể làm bất cứ điều gì để cứu vớt và giải phóng cho cô ả. Burden đáng thương của tôi, tại sao cậu cả tin ngu dốt đến thế? Tất cả những chuyện phi lý về cái gọi là quyền năng bằng cách bày mưu cho gã thầy lang da đen tô đậm nét thêm cho vở kịch. Cậu có biết về lão phù thủy đen này không? Lão có thể bán đứt mẹ lão chỉ có một đô la thôi.

Vidal bật cười khinh bỉ:

- Cô ả đã bịa với cậu rằng tôi đã tiêu hao tài sản, rằng cảnh sát đã truy đuổi tôi về tội trốn thuế và tôi sẽ phải đến Lima để lẩn trốn. Tất cả đều bịa đặt. Trong khi dường như cậu cho rằng tôi đã cuồn khẩu súng của cậu, để phòng rủi ro. Cậu không biết, vài năm trước khi vào làm cô thư ký mẫu mực cho cậu, Valérie là cô đào hát hạng ba của một sân khấu lưu động. Bởi thế, không lấy làm lạ khi cô ả đóng vai người bệnh để đánh lừa, chẳng những cậu mà cả bác sĩ nữa. Tôi không yêu cầu phải tin theo những điều tôi nói. Cậu có thể nghe kỹ các cuốn băng. Lúc bấy giờ cậu sẽ có nhận định về dã tâm của một người đàn bà.

Lão quay sang Valérie đang ngồi im lặng, đầu cúi thấp nhìn vào hai bàn tay:

- Dĩ nhiên là tôi phải đề phòng Burden, nhưng tôi đã đánh giá nàng không đúng mức và thực sự tin theo lời của Dyer rằng nàng đã đi ra phía ngoài và trèo lên mái nhà. Tôi cũng đã nhầm, không nghĩ ra rằng hắn có bản lĩnh làm một việc như thế, tức là đẩy tôi ngã trên mái nhà. Thôi, tôi cho rằng đã quá đủ cho đêm nay. - Lão đứng lên và nói tiếp. - Ngày mai, cậu sẽ nghe các cuộn băng, chúng rất hữu ích trong lúc bão tố vẫn còn giữ chân chúng ta, ít ra cũng đôi ba ngày nữa. Tôi muốn cậu nên ở trong phòng của mình. Gesetti không để cậu đi đâu. Khi tất cả mọi người đều được ổn cả, tôi sẽ dàn xếp cuộc ly dị. Dyer sẽ tìm một việc làm khác, về phần cậu, Burden, tôi có thể cho cậu một chỗ trong tổ chức của tôi. Chúng ta sẽ nói lại vấn đề này vào ngày mai. Chúc ngủ ngon.

Lão đi thẳng tới cửa và bước ra, có Gesetti đi theo.

Tôi quay sang Valérie, nàng ngồi bất động, đầu vẫn cúi thấp và nhìn vào đôi tay. Tôi nhìn Dyer, cặp mắt hắn quay nơi khác, lăm bắm gì đó nghe không rõ, rồi đứng lên đi lẳng lẳng ra cửa.

Tôi lặng im, trong khi gió bão vẫn tiếp diễn quanh ngôi nhà.

- Valérie!

Nàng không ngước mắt lên.

- Hãy lên tiếng đi em, Valérie rằng lão đã nói dối để phao vu em và anh vẫn còn tin tưởng nơi em. - Tôi nói, hai bàn tay bám chặt vào tay ghế và đưa mắt nhìn nàng đầy tuyệt vọng.

Nàng vẫn không cử động, đôi mắt thậm chí cũng chẳng nhìn tôi.

- Valérie, anh van em! Anh tin chắc lão ấy nói dối mà! Em không thể nào làm một chuyện như thế đối với anh. Anh đã yêu em từ sáu năm nay, từ độ chúng ta chia tay. Anh vẫn mãi mãi yêu em! Hãy cho anh biết rằng lão đã nói dối!

Nàng chẳng trả lời gì cả.

- Ôn chúa, hãy nói đi em, Valérie!

Bất ngờ, nàng quay đầu lại:

- Không, lão không nói dối. - Nàng đáp, giọng đanh cứng.

Tôi thở dài sườn sượt:

- Valérie, em yêu, anh van em hãy nghe anh nói. Lão sẽ ly dị em và ít ra cũng sẽ được giải thoát khỏi lão rồi. Chúng ta sẽ được tự do. Cho rằng chúng ta không cưới nhau, vì còn có Rhoda, nhưng chúng ta sẽ cùng làm việc mãi mãi bên nhau. Em yêu, bất chấp những gì em đã làm, chúng ta sẽ khởi đầu cuộc đời mới!

Cuối cùng nàng ngẩng đầu lên, sự khinh miệt hằn lên trong ánh mắt nàng cháy bỏng vào tôi:

- Hừ, một cuộc đời mới với anh! - Nàng đứng dậy. - Anh chẳng có tí ruột gan nào cả, đồ ngu đần! Tôi chẳng hề yêu anh bao giờ. Dưới mắt tôi, anh luôn là một kẻ đần độn. - Nàng đay nghiến lạc giọng, mặt nhăn nhúm đầy căm hận. - Ai có thể sống với anh hử! Hãy tránh xa cho tôi nhờ và mong rằng đừng để tôi thấy anh!

Nàng bước nhanh ra. Hai tay tôi ôm đầu, cơn ác mộng của tôi, giờ đây đã thành sự thực.

Mưa bão thảm đạm, sấm sét hải hùng đang phủ chụp ngôi nhà.

Gầm mặt nhìn xuống tấm thảm đắt giá, tôi nghe văng vẳng những câu nói phũ phàng của nàng tạt vào mặt tôi không thương xót “Tôi chẳng hề yêu anh bao giờ!” Trời ơi, còn sự hành hạ nào nặng nề hơn, khi được biết trong khối óc của người yêu, mình chỉ là thằng đần độn, chưa bao giờ hiện hữu trong tim nàng. Tôi trầm lặng ngồi nghe gió hú, mà cảm giác rằng cuộc đời đã khép lại với nàng, sau câu nói kia.

- Thế nào anh bạn. Hãy ngồi dậy đi!

Giọng nói như nhai đá của Gesetti làm tôi ngược đầu lên. Hắn chồm sát mặt tôi và vết sẹo gớm ghiếc làm méo mó cái miệng hắn.

Tôi lùi lại:

- Để cho tôi yên!

- Nào, đứng dậy. Tôi muốn anh ở một nơi mà tôi chắc chắn phải tìm ra. Cử động đi!

Giọng đe dọa của hắn buộc tôi phải đứng lên. Những ngón tay như móng sắt của hắn kẹp sát vào nách, lôi tôi đi lên cầu thang. Khi chúng tôi đi đến hết bậc thang từng lầu trên, tôi trông thấy Vidal đang đứng ngay bậc cửa phòng lão. Chiếc đèn bấm trong

tay lão tỏa ánh sáng lên trần nhà, phản ánh bộ mặt đanh thép và nhăn nhó của lão.

Tôi dừng lại để quan sát lão.

Một tiếng sấm khủng khiếp vang lên làm rung rinh ngôi nhà. Lão lui vào phòng và khép cửa lại. Trong cặp mắt nhỏ rí của lão toát ra cái gì đó âm u buồn thảm làm tôi rùng mình.

- Đi tới! - Gesetti ra lệnh và kéo xéch tôi đi.

Đột nhiên tôi cảm thấy nguy hiểm khi đến trước văn phòng của mình và Gesetti mở cánh cửa ra. Linh cảm một sự gì đó khủng khiếp sắp diễn ra làm tôi đứng khựng như trời trồng.

Một sức mạnh vô hình thúc đẩy như ma đuổi khiến tôi chạy vụt xuống cầu thang, rồi chạy trở về phòng mình và nằm vật lên giường giữa bóng đêm dày đặc. Tôi vẫn nằm bất động mười ngón tay bám chặt tấm chăn, tim đập thành thịch trong khi mưa bão vây hãm ngôi nhà.

Bỗng tôi nghe một âm thanh lạ lùng và yếu ớt, nó vừa cất lên, rồi nín bật trong tiếng ì ầm của gió táp, nhưng tôi quả quyết nó là một tiếng kêu la của con người.

Tôi bật ngồi dậy và chệnh choạng bước về phía cánh cửa. Bàn tay ướt rịn mồ hôi của tôi sờ soạng và cầm được cái nắm cửa. Tôi liền xoay một vòng, nhưng nó không mở. Ai đó đã khóa chặt cửa và nhốt tôi trong phòng!

Lại một lần nữa, tiếng kêu thét vang lên và lần này tôi không thể lầm lẫn được. Tiếng thét chính là của Valérie!

Tôi dùng hai tay cả đôi chân, đập đá liên tiếp lên cánh cửa thông, nhưng vô ích, nó vẫn đứng yên như tường đồng vách sắt.

Im lặng lúc lâu, tôi đứng dựa thân mình vào cánh cửa, áp tai nghe ngóng. Tôi chẳng nghe thêm được gì ngoài ngoài tiếng gầm thét như điên cuồng của mưa gió và sấm sét giữa không trung. Tôi mang cảm giác mơ hồ về cái gì đó như sự chết ở trong tôi. Cảm giác này đã làm tôi bủn rủn tay chân và con tim như xiên nướng.

Chệch choạng trong đêm tối, tôi trở lại chiếc giường của mình và trườn dài lên đấy. Linh cảm báo tôi biết rằng Valérie đã không còn nữa. Tôi biết, không thể nhầm lẫn, Gesetti đã dùng vũ lực ép bắt và dẫn nàng lên mái nhà, rồi tống đập nàng rơi cho gió cuốn mưa tuôn, giống như trường hợp Dyer đã làm với Vidal, nhưng lúc ấy nhờ có tôi cứu lão khỏi chết.

Bỗng nhiên cánh cửa bị mở tung và Vidal xuất hiện như bóng ma với ngọn đèn bão loe loét trong tay. Lão chậm rãi bước vào:

- Một tai nạn bất hạnh, Burden. Valérie bị khủng hoảng thần kinh trầm trọng, - lão đặt cây đèn xuống bàn, ánh mắt ti hí lóe lên sự thỏa thích của lão vào tôi. Cậu đã biết trước rồi chứ? Đừng bảo các bác sĩ không thông báo rằng nàng bị suy nhược thần kinh. Và cơn bão chết tiệt chính là thủ phạm đã biến nàng trở thành kẻ điên. Chứng bệnh phát tác dữ dội, khiến nàng bất ngờ leo lên và chạy hỗn loạn trên mái nhà. Tôi đã rượt đuổi theo, nhưng cơn gió khốc liệt đã cuốn thốc nàng đi. Cậu hiểu không? - Lão nhấn mạnh ba tiếng sau cùng, mà ánh mắt như tóe lửa vào tôi.

- Không, Chúa ơi! Chính ông đã giết nàng!

- Đừng ngốc nghếch, Burden. Đây là một tai nạn. Và Dyer... Hắn xử sự như người anh hùng, - lão nhếch môi cười, - không chịu để cho chúng tôi, Gesetti và tôi, có thời gian can thiệp, hắn lao tới bên nàng và cả hai đều bị gió mang đi. Cậu hiểu không?

- Không, ông đã giết cả hai người!

- Kẻ nào muốn hạ sát tôi và xâm chiếm tài sản của tôi đều xứng đáng bị trừng phạt, - lão rống lên. - Cậu không nên đặt nghi vấn, Burden. Chỉ biết cậu ngủ say và không biết gì cả. Tôi giả thuyết cảnh sát có hỏi cậu, điều này họ sẽ làm, đấy là câu tôi nói, mà cậu phải trả lời. Tôi đã dành cho cậu một cơ may, bởi vì cậu đã cứu sống tôi.

Gesetti đã đến lúc nào không rõ, hắn đứng chắn ngang bậc, trừng mắt đe dọa nhìn tôi.

Trông thấy hắn, sự khiếp đảm đã làm tôi tê cứng chân tay.

- Đấy là một tai nạn. - Tôi lắp bắp, giọng khản đặc.

- Đúng thế đấy! - Vidal gục gật đầu. - Loại người như bọn chúng, không đáng sống.

Lão bước ra và sau khi nhìn chòng chọc vào tôi, Gesetti quay lưng, bước theo lão.

Chết lặng, tôi ngồi nhìn ánh đèn chập chờn trước mắt. Cuộc đời sẽ trở nên vô nghĩa và trống không, bởi vì tôi không thể nào mơ tưởng Valérie nữa. Giờ đây, tôi chẳng còn có ai, ngoài Rhoda. Cho dù nàng chây lười biếng nhác, nhưng chưa phải vô tích sự đối với tôi. Suy nghĩ này tuy hơi bốc đồng sôi nổi, nhưng nó đã giúp tôi chống chọi được nhiều giờ trước.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>